

TRONG

CHÍNH TÔI

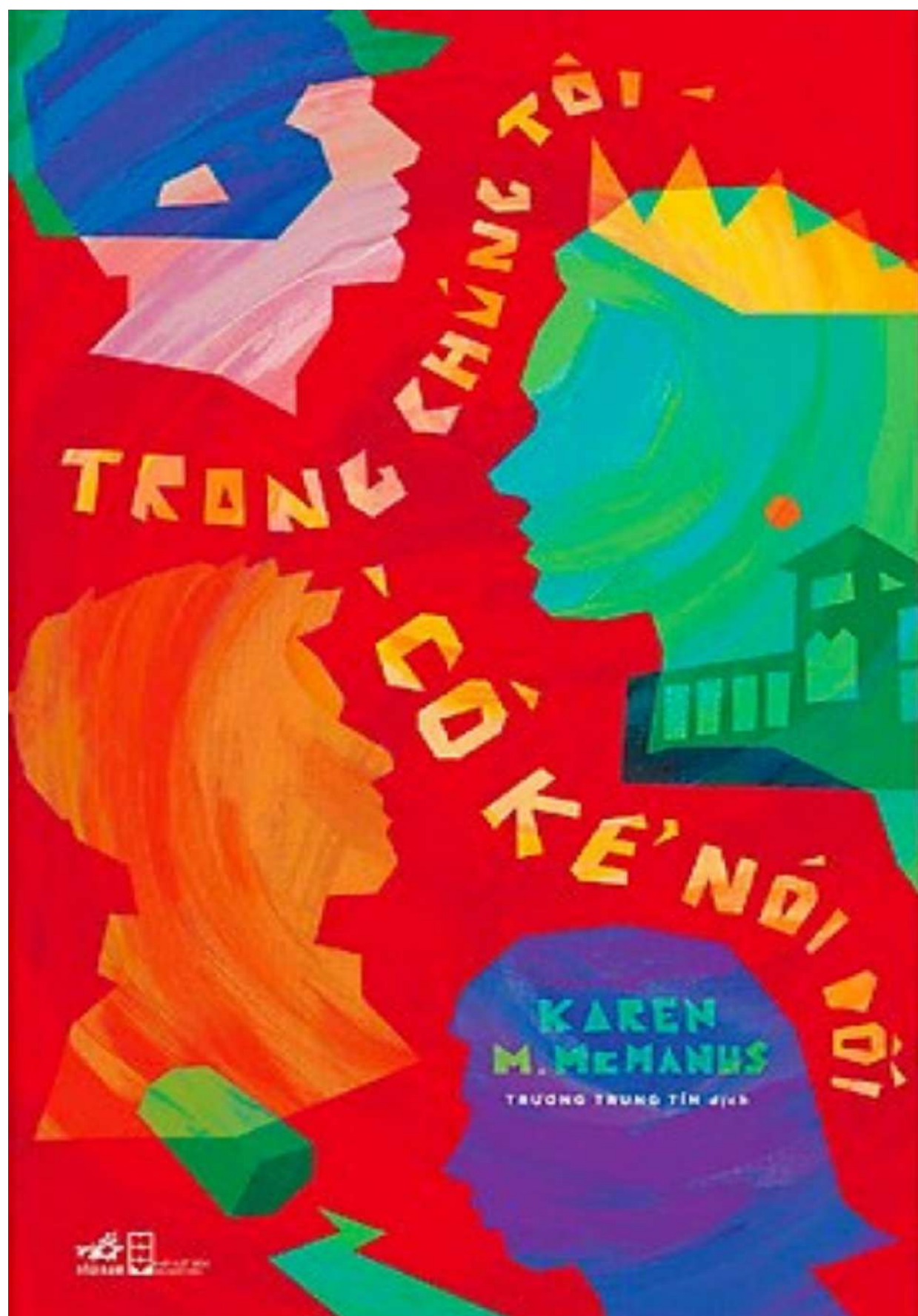
CÓ

KẺ' NÔI

VỚI

KAREN
M. MEMANUS

TRƯỜNG TRUNG TÂM GIA



Tặng Jack, vì luôn làm mẹ cười

PHẦN MỘT

TÔI BẢO, TÔI BẢO

CHƯƠNG MỘT

Bronwyn

Thứ Hai ngày 24 tháng Chín, 2:55 chiều

Một clip sex. Một vụ cú tưởng dính bầu. Hai scandal ngoại tình. Và đó mới chỉ là tin tuần này. Nếu chỉ biết tới trường trung học Bayview qua cái ứng dụng đưa chuyện của Simon Kelleher, bạn hẳn sẽ thắc mắc học sinh trường này lấy đâu thời gian đi học.

“Tin cũ xì rồi, Bronwyn,” một giọng cất lên sau lưng tôi. “Chờ tin ngày mai đi.”

Khỉ thật. Tôi ghét bị bắt gặp đang đọc Nghe Đồn, nhất là bởi chính kẻ tạo ra nó. Tôi hạ điện thoại xuống và sập cửa tủ đồ. “Cậu sắp hủy hoại đời ai vậy, Simon?”

Simon sóng bước cùng tôi ngược dòng học sinh đang đổ ra phía cổng. “Dịch vụ cộng đồng thôi mà,” nó nói, phẩy tay. “Cậu kèm Reggie Crawley đúng không? Chẳng lẽ cậu không muốn biết nó có gắn máy quay trong phòng ngủ hay không?”

Tôi chẳng buồn đáp. Khả năng tôi bén mảng tới phòng ngủ của Reggie Crawley xài “cần” quanh năm đó thì chắc cũng xấp xỉ việc Simon bỗng có lương tâm.

“Dù sao thì, bọn họ tự chuốc lấy đấy thôi. Thiên hạ mà không nói dối cũng như ngoại tình thì tôi dẹp tiệt rồi.” Đôi mắt xanh biếc lạnh lẽo của Simon dõi theo những sải chân càng lúc càng dài ra của tôi. “Cậu đi đâu mà vội thế? Đi tắm mình trong hào quang của hoạt động ngoại khóa à?”

Ước gì được như vậy. Như để trêu ngươi tôi, màn hình điện thoại nhảy thông báo mới: *Tuyển Toán ôn tập, 3h chiều. Cà phê Epoch*. Theo sau là tin nhắn của một thành viên đội tôi: *Evan cũng đến nữa*.

Hắn rồi. Cây toán đáng yêu - nghe không tưởng mà lại có thật - dường như chỉ xuất hiện khi tôi vắng mặt.

“Không hẳn thế,” tôi đáp. Đã thành nguyên tắc chung, và nhất là đạo gần đây, tôi cố hạn chế để lộ thông tin cho Simon hết mức có thể. Chúng tôi đẩy mở cánh cửa kim loại màu xanh lá để tiến ra khu cầu thang bộ phía sau, lẫn ranh phân cách phần nguyên thủy nhếch nhác và phần mới xây thông thoáng sáng sủa của trường trung học Bayview. Mỗi năm lại có thêm nhiều gia đình giàu có bị vật giá leo thang đẩy khỏi San Diego tới Bayview cách đó mười lăm dặm về phía Đông, mong đợi những đồng tiền thuế của mình sẽ mang đến một ngôi trường khá khẩm hơn thay vì trần nhà lổ chỗ và tấm lót sàn xước xước.

Simon vẫn bám dính lấy tôi khi tôi đến phòng thí nghiệm của thầy Avery ở tầng ba, vậy nên tôi khoanh tay, dợm quay người lại. “Bạn không còn chỗ nào để đi à?”

“Còn. Đi chịu phạt đây,” Simon nói và chờ tôi đi tiếp. Thấy tôi hóa ra lại vặn vẹo nắm cửa, nó phá ra cười ha hả. “Đùa hả. Bạn cũng vậy sao? Tội gì thế?”

“Tôi bị phạt oan,” tôi lẩm bẩm, rồi đẩy cửa vào. Ba học sinh khác đã ngồi trong phòng, tôi khựng lại nhìn họ. Những gương mặt tôi chẳng thể ngờ tới. Trừ một người.

Nate Macauley ngửa ghế ra sau và cười khẩy với tôi. “Bạn rẽ nhầm à? Đây là phòng phạt, không phải hội đồng học sinh.”

Cậu ta thì rành rồi. Nate từ lớp năm đã dính vào rắc rối, cũng vào tầm đó chúng tôi thôi nói chuyện với nhau. Cái ổ loan tin đồn kia cho tôi biết cậu ta đang trong thời gian bị cảnh sát Bayview quản chế vì... lý do nào đó. Có thể do lái xe trong tình trạng không tỉnh táo; có thể do buôn thuốc. Cậu ta là một tay cung cấp khét tiếng rồi, nhưng những gì tôi biết cũng chỉ là giả thuyết thôi.

“Bình luận sau đi.” Thầy Avery đánh dấu gì đó vào tờ giấy trên tấm bảng kẹp và đóng cửa lại sau lưng Simon. Mấy ô cửa sổ cao hình vòm xếp thành hàng dọc theo bờ tường phòng hắt lên sàn nhà những mảng tam giác ánh

năng chiều, và phía cuối âm thanh của đội bóng bầu dục đang luyện tập mơ hồ vọng lên từ sân bóng phía sau bãi đỗ xe bên dưới.

Tôi vừa ngồi xuống thì Cooper Clay, đang vo tờ giấy thành một quả bóng chày, thì thầm “Né nè, Addy” và thấy viên giấy về phía cô gái ở dãy bên kia. Addy Prentiss chớp mắt, mỉm cười ngập ngừng, rồi để viên giấy rơi xuống sàn.

Đồng hồ trong lớp nhích dần đến ba giờ và tôi dõi theo nó với cảm giác bất công tuyệt vọng. Tôi không nên ở đây. Tôi phải đang ở cà phê Epoch, ngưỡng ngệu tán tỉnh Evan Neiman trong lúc làm các phương trình vi phân chứ.

Thầy Avery là kiểu người phạt trước, cứ thẳng tay mà phạt, không bao giờ nghe ai thắc mắc, nhưng có lẽ lúc này khiến thầy đổi ý vẫn còn kịp. Tôi hăng giọng và giơ tay lên cho tới khi thấy nụ cười khẩy của Nate chuyển thành toe toét. “Thầy Avery, cái điện thoại thầy phát hiện không phải của em. Em không biết làm sao nó lại nằm trong ba lô em. Đây mới là điện thoại của em,” tôi nói, hươ hươ cái iPhone có ốp lưng sọc dưa của mình.

Thú thật, chỉ có đứa không biết gì mới đi mang điện thoại vào phòng thí nghiệm của thầy Avery. Thầy cấm điện thoại tuyệt đối và đầu giờ lúc nào cũng dành mười phút kiểm tra bằng hết ba lô cứ như thể thầy là trưởng đội an ninh sân bay còn chúng tôi thì có tên trong sổ đen vậy. Lúc đó tôi đã cất điện thoại trong tủ đồ, như mọi khi.

“Cậu cũng vậy sao?” Addy quay phắt sang phía tôi, nhanh tới nỗi mái tóc vàng óng như trong quảng cáo dầu gội đầu của cậu ta cuộn lên quanh vai. Để cậu ta đến đây một mình như thế này chắc người ta đã phải phẫu thuật tách rời cậu ta với bạn trai. “Cái điện thoại đó cũng không phải của em.”

“Em nữa,” Cooper hòa theo. Giọng miền Nam của cậu ta nói nghe ra như *nửa* vậy. Cậu ta và Addy nhìn nhau ngạc nhiên, và tôi tự hỏi làm sao mà họ lại không biết lý do của nhau trong khi cả hai đều chơi chung một hội. Có thể những con người siêu nổi tiếng kia còn nhiều thứ hay ho hơn để nói thay vì chuyện bị phạt oan.

“Có kẻ gài chúng ta!” Simon cúi tới trước, khuỷu tay chống trên bàn, trông như chỉ chực chờ vồ lấy những tin đồn mới nhất. Nó chĩa mắt nhìn khắp lượt bốn chúng tôi, những kẻ bị gom lại vào giữa một phòng học mà giờ này bình thường sẽ chẳng có ma nào, rồi dừng ở Nate. “Sao lại có ai muốn bẫy cho một đám học sinh lý lịch gần như không tì vết bị phạt ở lại sau giờ học nhỉ? Có vẻ là trò mà, ờ, nói sao nhỉ, mà một đứa thường xuyên phải đến đây bày ra cho vui.”

Tôi nhìn Nate, nhưng không hình dung được việc đó. Bày trò gài người khác bị phạt nghe chừng kỳ công lắm, mà mọi thứ ở Nate - từ mái tóc đen rối bù tới cái áo khoác da cũ sờn - lại như muốn gào lên - hoặc vừa ngáp vừa nói, ai biết được - rằng *Tôi thêm vào*. Cậu ta bắt gặp ánh mắt của tôi nhưng không nói gì, chỉ ngả ghế ra sau thêm nữa. Thêm một mi li mét nữa thôi là thế nào cũng bật ngửa cho xem.

Cooper ngồi thẳng lên, gương mặt đẹp như Captain America cau lại. “Khoan. Tôi tưởng là có lầm lẫn gì thôi, nhưng nếu cả đám chúng ta đều bị, thì đây hẳn phải là trò chơi khăm ngu đần của đứa nào đó. Và tại nó mà tôi mất *buổi tập bóng chày* rồi nè.” Cậu ta nói cứ như mình là một bác sĩ phẫu thuật tim bị cản trở không được cứu người vậy.

Thầy Avery đảo mắt. “Để dành các thuyết âm mưu ấy cho giáo viên khác đi. Tôi chẳng tin đâu. Mấy em đều biết quy định cấm mang điện thoại vào lớp, vậy mà vẫn vi phạm.” Thầy ném cho Simon một cái nhìn đặc biệt khó chịu. Giáo viên biết sự tồn tại của Nghe Đồn, nhưng chẳng thể làm gì để ngăn chặn nó. Simon chỉ nhắc đến mọi người bằng tên viết tắt và không bao giờ công khai nói về nhà trường. “Giờ thì nghe đây. Mấy em sẽ ở đây đến bốn giờ. Tôi muốn mỗi người viết một bài năm trăm từ chủ đề công nghệ đang tàn phá các trường trung học ở Mỹ ra sao. Ai không làm đúng quy định sẽ bị phạt tiếp ngày mai.

“Bọn em viết bằng cái gì đây?” Addy hỏi. Ở đây đâu có máy tính.” Hầu như phòng học nào cũng trang bị máy tính, nhưng thầy Avery, trông thầy lẽ ra phải về hưu từ mười năm trước, là người bảo thủ.

Thầy Avery đi tới bàn của Addy và gõ vào góc một cuốn sổ ghi chép màu vàng. Chúng tôi ai cũng có một cuốn. “Hãy khám phá phép màu của việc viết tay. Một môn nghệ thuật thất truyền đấy.”

Về bối rối hiện rõ trên khuôn mặt trái xoan xinh đẹp của Addy. “Nhưng làm sao bọn em biết là đã đủ năm trăm từ chứ?”

“Đếm chứ sao,” thầy Avery đáp. Thầy hạ mắt xuống chiếc điện thoại tôi vẫn đang cầm trên tay. “Và nộp nó đây, trò Rojas.”

“Chẳng lẽ thầy không thấy kỳ lạ khi tịch thu điện thoại của em những *hai lần* sao? Ai lại có tới hai cái điện thoại chứ?” tôi hỏi. Nate toét miệng cười, nhanh đến mức tôi xém không nhận thấy. “Em nói thật đó thầy Avery, có người đang chơi khăm bọn em.”

Hàng rìa bạc của thầy Avery giật giật vì khó chịu và thầy chìa tay ra lệnh. “*Điện thoại*, trò Rojas. Trừ phi trò muốn thêm một buổi nữa.” Tôi thở dài nộp điện thoại trong khi thầy nhìn những người khác với vẻ không bằng lòng. “Mấy cái điện thoại lúc trước tôi thu của các em đang ở bàn tôi. Sau giờ phạt mấy em có thể nhận lại.” Addy và Cooper nhìn nhau khoái trá, có lẽ vì điện thoại thật của hai người đó đang yên ổn nằm trong ba lô.

Thầy Avery thả điện thoại của tôi vào ngăn kéo và ngồi xuống bàn giáo viên, giở sách ra và chuẩn bị lờ tịt bọn tôi đi trong một giờ kế tiếp. Tôi lấy bút ra, gõ gõ lên mặt giấy và suy nghĩ về bài của mình. Thầy Avery có thật tin rằng công nghệ đang phá hoại trường học không? Một tuyên bố có hơi quy chụp chỉ vì vài cái điện thoại lén mang vào lớp. Có lẽ đó là bẫy và thầy đang trông đợi chúng tôi phản bác thay vì đồng ý với thầy.

Tôi liếc sang Nate, người đang gục mặt vào cuốn sổ và hí hoáy *máy tính lờm* lờm đi lặp lại bằng chữ in hoa. Có thể tôi đang nghĩ quá lên thôi.

Cooper

Thứ Hai ngày 24 tháng Chín, 3:05 chiều

Mới mấy phút tay tôi đã mỏi. Thảm hại chưa, tôi nghĩ, nhưng đúng là tôi chả nhớ nổi lần cuối cùng mình viết tay. Với lại tôi đang viết bằng tay phải,

một việc dù có qua bao nhiêu năm tôi vẫn thấy lóng ngóng. Ba tôi khẳng khẳng bắt tôi viết bằng tay phải từ lớp hai sau khi thấy tôi ném bóng. *Tay trái của con là vàng đó*, ba nói với tôi. *Đừng phí vào những thứ tào lao*. Mà theo ba, tức là mọi thứ trên đời ngoài ném bóng.

Đó cũng là lúc ba bắt đầu gọi tôi là Cooperstown, theo tên nơi có sảnh đường danh vọng của làng bóng chày. Không gì bằng đặt chút áp lực lên một thằng nhóc tám tuổi.

Simon thò tay vào ba lô lục lọi, mở hết các ngăn. Nó nhấc cái ba lô để lên đùi và ngó vào trong. “Bình nước của tôi đâu mất rồi?”

“Không nói chuyện, cậu Kelleher,” thầy Avery nói mà không nhìn lên.

“Em biết, nhưng... em mất bình nước rồi ạ. Em đang khát.”

Thầy Avery chỉ về phía vòi nước cuối phòng, trên bàn ở đó để đầy các loại cốc và khay thí nghiệm. “Đi lấy nước đi. *Trong im lặng*.”

Simon đứng dậy lấy trong đồng cốc trên bàn ra một cái rồi hứng nước từ vòi vào đó. Nó về chỗ và để cái cốc lên bàn mình, nhưng dường như bị phân tâm bởi cái kiểu viết đều đều của Nate. “Ê,” nó nói, đá vào chân bàn Nate. “Nói thật đi. Có phải mày bỏ mấy cái điện thoại đó vào ba lô để phá bọn này không?”

Giờ thì thầy Avery nhìn lên, cau mày. “Tôi nói là *im lặng*, cậu Kelleher.”

Nate ngả người ra sau và khoanh tay lại. “Tôi làm thế làm gì?”

Simon nhún vai. “Lý do gì chẳng được? Để mày có bạn chịu phạt cùng bất kể tội mày là gì, phải không?”

“Hai cậu mà thốt ra một lời nào nữa thì mai tiếp tục ở lại đây,” thầy Avery cảnh báo.

Dù vậy Simon vẫn mở miệng, nhưng trước khi nó kịp nói gì thì có tiếng bánh xe rít lên và theo sau là tiếng hai chiếc xe đụng nhau. Addy há hốc còn tôi thì ôm lấy bàn như thể có ai vừa tông vào sau xe tôi. Nate, có vẻ vui mừng trước sự cố bất ngờ này, là đứa đầu tiên chạy tới cửa sổ. “Ai lại tông nhau dưới bãi đỗ xe trường thế kia?” cậu ta hỏi.

Bronwyn nhìn thầy Avery như thể xin phép, khi thầy đứng dậy thì nhỏ đó cũng lao tới chỗ cửa sổ. Addy theo sau nhỏ và tôi rút cuộc cũng rời khỏi bàn. Thôi thì coi có chuyện gì cũng được. Tôi tựa người vào gờ cửa sổ để nhìn ra ngoài và Simon đến bên cạnh tôi cùng với một tiếng cười khinh khinh trong lúc nó quan sát cảnh tượng bên dưới.

Hai chiếc xe, một chiếc xe cũ màu đỏ và một chiếc màu xám không có gì đặc biệt, đâm sầm vào nhau thành một góc vuông. Chúng tôi cứ im lặng nhìn chăm chăm vào hai chiếc xe cho tới khi thầy Avery thở hắt ra một hơi bực bội. “Tôi nên đi xuống xem có ai bị thương không.” Thầy nhìn khắp lượt chúng tôi và nhắm thấy Bronwyn là đứa đáng tin cậy nhất cả đám. “Trò Rojas, giữ trật tự trong phòng cho đến khi tôi trở lại.”

“Vâng ạ,” Bronwyn nói, lo lắng liếc nhìn Nate. Chúng tôi ở yên cạnh cửa sổ, quan sát cảnh tượng bên dưới, nhưng trước khi thầy Avery hay một giáo viên nào khác xuất hiện ngoài kia, cả hai chiếc xe khởi động và chạy ra khỏi bãi đậu.

“Ồ, đầu voi đuôi chuột thế,” Simon nói. Nó trở lại bàn và cầm cốc lên, nhưng thay vì ngồi xuống, nó lại lững thững tới trước lớp và sầm soi bảng tuần hoàn nguyên tố hóa học. Nó thò đầu ra hành lang như thể sắp bỏ đi, nhưng rồi lại quay vào và giơ cái cốc lên như đang chúc mừng chúng tôi. “Có ai muốn uống nước không?”

“Tôi muốn,” Addy nói, lách người ngồi xuống ghế của mình.

“Tự đi mà lấy, công chúa à.” Simon cười khẩy. Addy đảo mắt và cứ ngồi tại chỗ trong khi Simon dựa vào bàn của thầy Avery. “Công chúa thật ấy nhỉ? Giờ cậu sẽ làm gì đây khi mà ngày hội trường qua rồi? Từ giờ tới vũ hội cuối cấp còn lâu lắm đấy.”

Addy nhìn tôi mà không trả lời. Tôi không trách nhỏ. Dòng suy nghĩ của Simon gần như chẳng bao giờ dẫn tới điều gì tốt đẹp mỗi khi dính tới bạn bè của chúng tôi. Nó làm như mình chả thèm quan tâm tới việc bản thân có nổi tiếng trong trường hay không, nhưng lại vênh vênh tự đắc khi lọt vào danh sách có ảnh hưởng hội vũ hội lớp mười một tổ chức mùa xuân vừa qua. Tôi

vẫn không chắc làm sao nó xoay được tài vậy, trừ phi nó đổi bí mật lấy phiếu bầu.

Dù vậy, Simon lại lọt mất tiêu khỏi danh sách có ảnh hưởng vào ngày hội trường tuần rồi. Tôi được bầu làm vua ngày hội trường, nên có lẽ tôi là mục tiêu quấy rối tiếp theo của nó, hoặc mục tiêu của bất kể trò quỷ quái nào mà nó đang thực hiện.

“Ý cậu là sao, Simon?” tôi hỏi, ngồi xuống kế bên Addy. Thật sự thì, Addy và tôi không thân lắm, nhưng tôi luôn cảm thấy cần bảo vệ nhỏ. Nhỏ đã hẹn hò với bạn thân nhất của tôi từ năm lớp chín và nhỏ là một đứa dễ thương. Đồng thời nhỏ cũng không phải người biết cách chống lại một kẻ bám dai như đĩa như Simon.

“Cậu ta là tiểu thư còn cậu là thằng tứ chi phát triển,” nó nói. Nó hất cằm về phía Bronwyn, rồi qua Nate. “Còn cậu là con nhà người ta. Còn cậu là thằng lưu manh. Cả đám các cậu đúng là khuôn mẫu bước ra từ mấy bộ phim teen đấy.”

“Còn cậu thì sao?” Bronwyn hỏi. Nhỏ này ban nãy vẫn còn lảng vảng quanh cửa sổ, nhưng giờ đã về lại chỗ của mình và ngồi vắt vẻo trên bàn. Nhỏ bắt chéo chân và gạt mái tóc đen cột đuôi ngựa qua một bên vai. Năm nay nhỏ có vẻ gì đó trông đáng yêu hơn. Có lẽ là cặp kính mới? Tóc dài hơn? Tự nhiên lại khoác lên cái vẻ vừa mọt sách vừa sexy vậy.

“Tôi là người kể chuyện toàn tri,” Simon nói.

Hai hàng chân mày của Bronwyn nhướng lên qua vành kính gọng đen. “Trong mấy bộ phim teen làm gì có nhân vật đó.”

“À, nhưng Bronwyn ời.” Simon nháy mắt và ực một hơi dài hết cốc nước. “Ngoài đời thì có đấy.”

Nó nói về đe dọa và tôi tự hỏi liệu nó có nắm thóp được gì về Bronwyn để đăng lên cái ứng dụng ngu dân của nó không. Tôi ghét cái ứng dụng đó kinh khủng. Gần như toàn bộ bạn bè của tôi đều bị đưa lên đó không một thì cũng vài lần, và đôi lúc chuyện đó đem lại rắc rối thật sự. Luis bạn tôi và bạn gái nó chia tay vì bài viết của Simon. Tuy *đúng* là Luis có lên giường với em họ

của bạn gái mình thiệt. Nhưng dù sao thì đâu nhất thiết phải đem công bố chuyện đó chứ. Tin đồn hành lang đã đủ mệt rồi.

Và nói thiệt, tôi khá sợ trước những gì Simon có thể đăng về tôi một khi nó quyết làm thế.

Simon giơ cái cốc lên, nhăn mặt. “Thứ này mùi kinh quá.” Nó thả rơi cái cốc, và tôi đảo mắt ngán ngẩm trước trò lơ của nó. Ngay cả khi nó đổ gục xuống sàn, tôi cũng còn tưởng nó đang giả bộ. Nhưng rồi lúc đó nó bắt đầu khò khè.

Bronwyn bật dậy trước tiên, quỳ xuống bên cạnh nó. “Simon,” nhỏ nói, lay lay vai nó. “Cậu có sao không? Chuyện gì thế? Cậu nói được không?” Giọng nhỏ chuyển từ lo lắng sang hoảng loạn, nên tôi chạy tới. Nhưng Nate nhanh hơn, lách qua người tôi và quỳ xuống cạnh Bronwyn.

“Cây bút,” cậu ta nói, đưa mắt kiểm tra một lượt khuôn mặt đỏ như gấc của Simon. “Cậu có bút không?” Simon gật lia lịa, bàn tay cào cổ. Tôi lấy cây viết trên bàn mình và đưa cho Nate, tưởng cậu ta định thực hiện mở khí quản cấp cứu hay gì đó. Nhưng Nate chỉ nhìn tôi trân trân như thể tôi có hai cái đầu. “Bút tiêm *epinephrine*,” cậu ta nói, lục lọi ba lô của Simon. “Nó đang bị dị ứng.”

Addy đứng đó, hai tay ôm lấy người, không nói nên lời. Bronwyn quay sang tôi, mặt đỏ gay. “Tôi chạy đi báo giáo viên với gọi cấp cứu. Ở lại với cậu ta, nhé?” Nhỏ lấy điện thoại của mình trong học bàn thầy Avery và chạy ra hành lang.

Tôi quỳ xuống cạnh Simon. Hai mắt nó đang lồi ra, môi tím tái, và nó đang phát ra cái âm thanh ngạt thở đáng sợ. Nate dốc hết mọi thứ trong ba lô của Simon ra sàn và xới tung đồng tập vở với giấy và áo. “Simon, cậu để nó ở đâu?” cậu ta hỏi, mở phanh cái ngăn nhỏ phía trước ba lô nó và lôi ra hai cây bút bình thường cùng một chùm chìa khóa.

Nhưng Simon đã không nói nổi nữa. Tôi đặt bàn tay nhớp mồ hôi lên vai nó, như thể làm vậy giúp ích được gì. “Cậu sẽ không sao đâu, không sao hết. Bọn tôi kiếm người giúp rồi.” Tôi nghe được giọng mình chậm dần, đặc lại như keo. Khẩu âm tôi lúc nào cũng nặng hơn khi tôi căng thẳng. Tôi quay

sang Nate và hỏi, “Cậu chắc không phải nó bị ghen chớ?” Có khi nó cần xóc bụng chứ không phải cây bút y tế nào hết.

Nate lờ tôi đi, lảng cái ba lô của Simon sang bên. “Khốn kiếp!” cậu ta gào lên, đâm tay xuống sàn. “Cậu có giữ trên người không, Simon? Simon!” Mắt Simon lộn ngược vào trong hốc trong lúc Nate lục khắp mấy cái túi quần nó. Nhưng cậu ta chẳng tìm thấy gì ngoài một miếng khăn giấy nhăn nhúm.

Tiếng còi cấp cứu réo rắt từ xa vọng tới lúc thầy Avery và hai thầy cô khác lao vào phòng, cùng với Bronwyn vừa nghe điện thoại vừa rảo bước đằng sau. “Không thấy bút Epi của nó,” Nate nói cộc lốc, chỉ vào đồng hồ của Simon.

Thầy Avery há hốc kinh hoàng nhìn Simon trong một khắc, rồi quay sang tôi. “Cooper, phòng y tế có bút Epi. Dán nhãn để ở chỗ dễ thấy lắm. Nhanh!”

Tôi chạy ra hành lang, nghe tiếng bước chân đằng sau mình nhỏ dần trong lúc tôi phóng tới khu cầu thang phía sau và giật tung cửa. Tôi lao ba bậc cầu thang một lên lầu trên, rồi luồn lách qua mấy đứa học sinh đang đi lang thang để tới phòng y tế. Cửa mở hé, nhưng không ai ở trong đó.

Đó là một căn phòng nhỏ bé chật chội với một cái giường khám bệnh dựng sát cửa sổ và một cái tủ đồ màu xám lù lù bên trái tôi. Tôi nhìn quanh phòng, thấy trên tường có hai cái hộp trắng với chữ in hoa màu đỏ. Một tủ ghi MÁY KHỬ RUNG TIM CẤP CỨU, tủ còn lại ghi EPINEPHRINE CẤP CỨU. Tôi lóng ngóng gỡ chốt cài cái tủ thứ hai và mở nó ra.

Bên trong không có gì.

Tôi mở cái tủ kia, bên trong là một thiết bị bằng nhựa có in hình quả tim. Tôi khá chắc là không phải nó, nên tôi chuyển qua lục cái tủ đồ màu xám, lôi ra nào là hộp băng keo cá nhân nào là hộp thuốc aspirin. Tôi không thấy cái gì trông giống cây viết.

“Cooper, em tìm thấy chưa?” cô Grayson, một trong hai giáo viên vào phòng thí nghiệm cùng thầy Avery và Bronwyn, lao vào phòng, cổ chống tay lên hông thở hồng hộc.

Tôi chỉ về phía cái tủ treo tường trống không. “Nó phải ở trong đó chứ, đúng không cô? Nhưng chả có gì hết.”

“Kiểm tra tủ đồ dự trữ xem,” cô Grayson nói, không để ý mấy cái hộp bằng cá nhân nằm lẫn lóc trên sàn cho thấy tôi đã kiểm rồi. Một ông thầy khác nhào vào phụ chúng tôi, và cả ba xối tung phòng y tế lên trong tiếng còi xe cấp cứu mỗi lúc một gần. Khi chúng tôi đã mở đến cái tủ cuối cùng, cô Grayson lấy tay gạt mồ hôi trên trán. “Cooper, báo thầy Avery là chúng ta vẫn chưa thấy gì. Thầy Contos với cô sẽ tìm tiếp.”

Tôi tới phòng thí nghiệm của thầy Avery cùng lúc với đội cấp cứu. Cả ba người bọn họ mặc đồng phục xanh navy, hai người đẩy một cái cáng cứu thương dài màu trắng, một người lao đi trước để mở đường qua đám đông nhỏ đang tụ tập quanh cửa. Tôi chờ đến khi cả ba vào trong rồi mới lách vào sau họ. Thầy Avery ngồi gục trên ghế bên cạnh tấm bảng, chiếc áo sơ mi vàng bung ra ngoài quần. “Bọn em không tìm được bút,” tôi nói với thầy.

Bàn tay run rẩy của thầy đưa lên vò mái tóc bạc thừa thớt trong lúc một nhân viên cấp cứu cắm một cái ống chích vào người Simon và hai người kia nhắc nó lên cáng. “Chúa phù hộ thằng nhỏ,” thầy thì thào. Với chính thầy hơn là với tôi, tôi nghĩ vậy.

Addy đứng qua một bên, nước mắt tuôn xuống hai má. Tôi qua chỗ nhỏ và choàng tay qua vai nhỏ trong lúc đội cấp cứu đẩy cái cáng chở Simon ra hành lang. “Thầy có thể theo cùng không?” một người trong bọn họ hỏi thầy Avery. Thầy gật đầu và đi theo, bỏ lại căn phòng vắng chỉ có vài giáo viên vẫn còn chưa hoàn hồn và bốn đứa chúng tôi này bị phạt cùng Simon.

Chỉ chưa đầy mười lăm phút, tôi đoán thế, nhưng cảm giác như đã mấy tiếng rồi.

“Cậu ta ổn rồi phải không?” Addy hỏi, giọng ghen đi. Bronwyn ôm điện thoại trong cả hai tay như thể đang dùng nó để cầu nguyện. Nate đứng đó, hai tay chống hông, nhìn chăm chăm ra cửa trong lúc thêm nhiều học sinh và giáo viên bắt đầu len vào phòng.

“Có thể mọi người không muốn nghe, nhưng tôi nghĩ là không,” cậu ta nói.

CHƯƠNG HAI

Addy

Thứ Hai ngày 24 tháng Chín, 3:25 chiều

Bronwyn, Nate và Cooper đều đang nói chuyện với các thầy cô, nhưng tôi không thể. Tôi cần Jake. Tôi lấy điện thoại ra khỏi ba lô định nhắn tin cho anh nhưng hai tay run quá. Thế nên tôi gọi điện.

“A lô, em à?” Anh nhắc máy ngay từ hồi chuông thứ hai, giọng ngạc nhiên. Chúng tôi không hay gọi điện cho nhau. Bạn bè cả hai cũng thế. Có đôi lần khi tôi ở bên Jake và điện thoại anh đổ chuông, anh lại giơ lên và hỏi đùa, “ ‘Cuộc gọi đến’ là gì nhỉ?” Thường đó là mẹ anh gọi.

Tôi chỉ thốt ra được “Jake” là đã bắt đầu nức nở. Tay Cooper vẫn choàng quanh vai tôi, và đó là thứ duy nhất giúp tôi còn đứng vững. Tôi khóc đến không thể nói được gì, nên Cooper trả lời điện thoại thay tôi.

“A lô. Ờ, Cooper nè,” cậu nói, khẩu âm cậu nặng hơn bình thường. “Đang đâu vậy?” Cậu nghe vài giây. “Gặp tụi này ở ngoài được không? Có một... Mới có chuyện. Addy đang sốc lắm. À, nhỏ chả sao, nhưng... Simon Kelleher phát bệnh trong giờ phạt. Nó đi cấp cứu rồi, tụi này chả biết nó có qua không nữa.” Lời lẽ thốt ra từ miệng Cooper tan vào nhau như kem, tôi gần như không hiểu cậu nói gì.

Bronwyn quay sang giáo viên gần nhất, cô Grayson. “Bọn em có nên ở lại không ạ? Thầy cô có cần bọn em không?”

Tay cô Grayson đặt trên cổ, run run. “Chúa ơi, chắc là không đâu em. Bọn em đã kể hết với bên cấp cứu chưa? Simon... uống nước rồi gục xuống ư?” Bronwyn và Cooper gật đầu. “Lạ quá. Dĩ nhiên, thằng bé có bị dị ứng lạc, nhưng cái gì chứ?” em chắc là nó không ăn cái gì chứ?”

Cooper trả lại điện thoại cho tôi và đưa tay vuốt mái tóc vàng cắt ngắn gọn gàng. “Em nghĩ là không. Nó uống có một cốc nước rồi té luôn.”

“Có khi là do nó ăn gì đó vào bữa trưa,” cô Grayson nói. “Có khả năng là phát dị ứng muện.” Cô nhìn quanh phòng, mắt dừng lại ở cái cốc của Simon nằm lẫn lóc trên sàn. “Cô nghĩ chúng ta nên để cái này qua một bên,” cô nói, bước qua Bronwyn để nhặt nó lên. “Có thể người ta sẽ muốn kiểm tra cái cốc.”

“Em muốn về,” tôi la lên, quệt hai hàng nước mắt trên má. Tôi không thể ở trong căn phòng này thêm giây nào nữa.

“Em đỡ cậu ấy ra nha?” Cooper hỏi, và cô Grayson gật đầu. “Em có cần quay lại không cô?”

“Thôi Cooper, không sao đâu. Cần thì chắc người ta sẽ gọi em thôi. Về nhà và cố gắng bình tâm lại đi. Simon giờ đã có người lo cho rồi.” Cô nghiêng người tới một chút, giọng dịu xuống. “Cô rất tiếc. Chuyện đó hẳn là kinh khủng lắm.”

Dù vậy cô hầu như chỉ nhìn Cooper. Không một cô giáo nào ở Bayview cưỡng lại được sức quyến rũ mãnh liệt của cậu.

Cooper vẫn choàng tay quanh tôi suốt đường ra ngoài. Thật dễ chịu. Tôi không có anh em trai, nhưng nếu có, tôi tưởng tượng họ cũng sẽ dìu đỡ tôi như thế này khi tôi đau yếu. Jake không thích đại đa số bạn bè anh gần gũi tôi như vậy, nhưng Cooper thì không sao. Cậu đứng đắn và lịch thiệp. Tôi tựa đầu vào người cậu trong lúc cả hai đi ngang qua đồng áp phích của buổi khiêu vũ lễ hội trường tuần trước đến giờ vẫn chưa gỡ xuống. Cooper đẩy mở cửa và, tạ ơn Chúa, Jake kia rồi.

Tôi lao vào vòng tay anh, và trong khoảnh khắc ấy, mọi chuyện đều ổn. Tôi sẽ không bao giờ quên lần đầu gặp Jake, năm lớp chín: anh niềng răng và vẫn chưa cao lên hay có bờ vai rộng như bây giờ, nhưng chỉ cần thoáng nhìn thấy hai lúm đồng tiền và đôi mắt xanh mướt như bầu trời mùa hạ của anh là tôi *biết*. Anh là nửa kia của tôi. Việc anh dậy thì thành công chỉ là quà khuyến mãi.

Anh vuốt tóc tôi trong lúc Cooper hạ giọng giải thích chuyện xảy ra. “Chúa ơi, Ads,” Jake nói. “Kinh khủng quá. Để anh đưa em về.”

Cooper về một mình, và tôi đột nhiên thấy có lỗi vì đã không làm được gì cho cậu. Nghe giọng cậu, tôi có thể thấy cậu cũng hoảng hốt như tôi vậy, chỉ là cậu che giấu giỏi hơn thôi. Nhưng Cooper cực kỳ siêu, cậu có thể xử lý mọi chuyện. Bạn gái cậu, Keely, là một trong những cô bạn thân của tôi, và là kiểu con gái làm gì cũng giỏi. Nhỏ sẽ biết chính xác cần làm gì. Giỏi hơn tôi rất nhiều.

Tôi ngồi vào xe Jake và nhìn thị trấn nhạt nhòa vụt qua trong lúc anh lái xe hơi quá nhanh. Nhà tôi chỉ cách trường chừng một dặm, quãng đường ngắn thôi, nhưng tôi đang chuẩn bị tinh thần để đối mặt với phản ứng của mẹ vì tôi chắc mẹ đã hay tin. Các kênh liên lạc của mẹ là một bí ẩn, nhưng luôn chính xác, và y như rằng, mẹ đã đứng sẵn ở hiên trước trong khi Jake cho xe lên lối vào. Tôi có thể đọc được thái độ của mẹ dù Botox đã làm đông cứng mọi biểu cảm trên mặt mẹ từ đời nào.

Tôi đợi Jake mở cửa xe cho mình rồi mới bước ra, rúc người vào dưới vòng tay anh như mọi khi. Chị tôi, Ashton, hay đùa rằng tôi là một trong mấy con vật ký sinh sẽ chết nếu không có vật chủ. Thật sự nghe chẳng buồn cười tí nào.

“Adelaide!” vẻ lo lắng của mẹ trông mới kịch làm sao. Mẹ chìa tay ra khi chúng tôi bước lên bậc thềm vào nhà và vuốt ve tay kia của tôi. “Kể mẹ nghe có chuyện gì nào.”

Tôi không muốn. Đặc biệt là khi bạn trai của mẹ đang lấp ló ngay cửa sau lưng mẹ, tọc mạch nhưng lại ra vẻ thật lòng quan tâm. Justin nhỏ hơn mẹ mười hai tuổi, tức là trẻ hơn ông chồng thứ hai của mẹ năm tuổi, và trẻ hơn bố tôi mười lăm tuổi. Với đà này, tiếp theo chắc mẹ sẽ hẹn hò với Jake.

“Không sao cả,” tôi thì thầm, lách mình qua khỏi bọn họ. “Con không sao.”

“Chào cô Calloway,” Jake nói. Mẹ dùng họ của ông chồng thứ hai chứ không phải họ bố tôi. “Để cháu đưa Addy lên phòng. Chuyện kinh khủng lắm. Cho em ấy nghỉ ngơi rồi cháu kể cho.” Tôi lúc nào cũng ngạc nhiên

trước cái cách Jake nói chuyện với mẹ, như thể hai người họ là bạn đồng trang lứa.

Và mẹ cũng để mặc anh. Mẹ *thích* vậy là đằng khác. “Dĩ nhiên rồi,” mẹ rặn ra một nụ cười.

Mẹ luôn cho rằng tôi không xứng với Jake. Mẹ nhắc đi nhắc lại điều đó suốt từ lớp mười, khi anh trở mã thành một chàng cực kỳ hot còn tôi thì vẫn như cũ. Ngày trước khi Ashton và tôi còn bé, mẹ thường cho chúng tôi tham gia mấy cuộc thi hoa khôi, và cả hai lúc nào cũng chỉ được hạng hai. Luôn là công chúa, không bao giờ được nữ hoàng. Không tệ, nhưng cũng không đủ để hấp dẫn và giữ chân người đàn ông có thể chăm sóc ta cả đời.

Tôi không chắc liệu điều đó đã bao giờ được tuyên bố như là một *mục tiêu* hay gì chưa, nhưng đó là cái chúng tôi phải nhắm đến. Mẹ đã thất bại. Ashton đang chật vật trong cuộc hôn nhân hai năm với đức ông chồng bỏ ngang trường luật và gần như chẳng dành mấy thời gian ở bên chị. Mấy cô gái nhà Prentiss không biết bị làm sao mà chẳng giữ được gì lâu.

“Xin lỗi anh,” tôi thì thầm với Jake trong lúc lên lầu. “Em chẳng biết phải làm sao. Anh phải thấy Bronwyn với Cooper cơ. Hai người đó giỏi lắm. Còn Nate nữa - Chúa ơi. Em không ngờ có ngày lại thấy Nate Macauley đứng ra xoay xở như vậy. Em là đứa duy nhất chẳng làm được gì.”

“Suyt, đừng nói thế,” Jake khề nói, áp môi lên tóc tôi. “Không phải vậy đâu.”

Anh nói với giọng dứt khoát, vì anh chỉ nhìn thấy những gì tốt đẹp nhất nơi tôi. Nếu một ngày điều đó thay đổi, tôi thật lòng không biết mình sẽ làm gì nữa.

Nate

Thứ Hai ngày 24 tháng Chín, 4:00 chiều

Bronwyn và tôi xuống đến nơi thì bãi đỗ xe đã gần như trống không, và chúng tôi do dự chưa muốn bước ra khỏi cửa. Tôi biết Bronwyn từ hồi mẫu giáo, cộng với một hai năm cấp hai, nhưng chúng tôi không thật sự chơi với

nhau. Dù vậy, cảm giác có cậu ta bên cạnh chẳng hề kỳ lạ chút nào. Sau biến cố trên lầu kia thì gần như còn dễ chịu nữa.

Cậu ta nhìn quanh như thể mới tỉnh dậy. “Tôi không lái xe,” cậu thì thầm. “Định là sẽ có người đón. Đến *Epoch Coffee*.” Cậu ta nói điều đó nghe có vẻ hệ trọng, như thể còn gì đó cậu không cho tôi biết.

Tôi còn phải đi giao dịch, nhưng giờ có lẽ không phải lúc. “Cậu muốn đi nhờ không?”

Bronwyn dõi theo ánh mắt tôi đến chiếc mô tô của tôi. “Cậu đùa chắc? Có cho tiền tôi cũng không lên cái thứ nguy hiểm đó. Cậu có biết tỷ lệ chết người của nó là bao nhiêu không? Không phải trò đùa đâu.” Cậu trông như sẵn sàng lôi ra một tờ số liệu cho tôi xem.

“Tùy cậu.” Tôi nên để mặc cậu ta và về nhà, nhưng tôi vẫn chưa sẵn sàng đối mặt với *cái bị thiệt* kia. Tôi tựa lưng vào tường và lôi cái chai bệt đựng rượu ra khỏi túi áo khoác, vặn mở nắp và chìa ra cho Bronwyn. “Uống không?”

Cậu ta khoanh chặt hai tay trước ngực. “Cậu đùa à? Đây là ý tưởng thiên tài của cậu trước khi trèo lên cái cỗ máy hủy diệt của cậu đó hả? Lại còn ngay trong khuôn viên trường nữa?”

“Học sinh gương mẫu nhỉ?” Tôi thực sự không phải bợm rượu gì; tôi chỉ vợ cái bình từ chỗ ông già sáng nay rồi quên băng nó đi. Nhưng chọc tức Bronwyn có gì đó khiến tôi khoái chí.

Tôi vừa định nhét nó trở lại vào túi thì Bronwyn cau mày và chìa tay ra. “Sao cũng được.” Cậu dựa phịch vào tường cạnh tôi, tuột xuống từng chút một cho đến khi ngồi bệt trên đất. Vì lý do nào đó mà tôi nhớ lại hồi tiểu học, cái hồi tôi và Bronwyn cùng học tại một trường Công giáo. Cái hồi mà trước khi cuộc đời hoàn toàn trở thành địa ngục trần gian. Ở trường đó con gái mặc váy đồng phục kẻ ô, và giờ cậu cũng đang mặc một cái váy tương tự, cái váy hếch lên để lộ bắp đùi khi cậu bắt treo hai cổ chân. Không tệ.

Cậu tu một hơi dài đến bất ngờ. “Chuyện. Gì. Vừa. Xảy. Ra?”

Tôi ngồi xuống cạnh cậu và cầm lấy cái bình, đặt nó xuống khoảng đất giữa hai chúng tôi. “Tôi cũng chịu.”

“Trông cậu ta như sắp chết tới nơi.” Tay Bronwyn run đến độ khi cậu cầm cái bình lên lần nữa, cái bình đánh lộc cộc trên mặt đất. “Cậu có thấy thế không?”

“Ừ,” tôi nói, trong lúc Bronwyn nốc thêm một ngụm nữa và nhăn mặt.

“Tội nghiệp Cooper,” cậu nói. “Nghe giọng như thế cậu ta mới chân ướt chân ráo dưới quê lên. Lần nào lo lắng cậu ta cũng chuyển sang cái giọng đó.”

“Tôi không biết đấy. Nhưng con nhỏ gì gì kia thì vô dụng hết sức.”

“Addy.” Vai Bronwyn khẽ huých tôi một cái. “Cậu phải biết tên cậu ta chứ.”

“Tại sao?” Tôi không nghĩ ra được lý do nào hợp lý. Trừ mới nãy ra thì trước giờ nhỏ đó và tôi gần như chẳng đụng nhau lần nào, và có lẽ sau này cũng sẽ như thế. Tôi khá chắc cả hai chúng tôi đều không thấy có vấn đề gì với chuyện đó. Tôi biết kiểu người nhỏ đó là thế nào. Trong đầu chẳng có gì ngoài bạn trai và những trò đấu đá nhỏ nhen với đám bạn tuần này. Thì, cũng hot, nhưng ngoài ra thì chẳng có cái vẹo gì nữa.

“Vì tất cả chúng ta vừa trải qua một biến cố khủng khiếp,” Bronwyn nói, như thể thế là đủ vậy.

“Cậu có lắm nguyên tắc nhỉ?”

Tôi quên mất ở với Bronwyn có thể *một mỗi* nhường nào. Ngay cả hồi tiểu học, số lượng những thứ linh tinh vớ vẩn mà cậu ta để ý tới mỗi ngày có thể làm một người bình thường phát nản. Cậu ta lúc nào cũng cố gắng tham gia các loại hoạt động, hay tổ chức hoạt động để người khác cùng tham gia. Rồi rốt cuộc quản lý hết bất kể là cậu ta tham gia hay tổ chức.

Dù vậy, cậu không hề nhàm chán. Tôi công nhận điều đó.

Chúng tôi ngồi im lặng, nhìn những chiếc xe cuối cùng rời bãi đỗ, còn Bronwyn lâu lâu lại nhấp một ngụm. Khi cuối cùng tới lượt tôi cầm cái bình, tôi sững sờ nhận ra nó đã nhẹ đi chừng nào. Tôi không nghĩ Bronwyn quen uống rượu mạnh. Trông cậu giống kiểu mấy đứa uống rượu trái cây là cùng.

Tôi nhét cái bình trở lại vào túi trong lúc cậu túm chặt lấy tay áo tôi mà giật. “Cậu biết không, tôi đã tính nói với cậu, hồi chuyện xảy ra ấy - là tôi rất tiếc về chuyện của mẹ cậu,” cậu ngắc ngứ. “Cậu tôi cũng chết vì tai nạn, cũng vào tầm đó. Tôi đã muốn nói với cậu, nhưng... cậu với tôi, ờ thì, tội mình không thật sự...” Giọng cậu nhỏ dần, bàn tay vẫn nắm tay áo tôi.

“Cứ nói,” tôi bảo cậu. “Không sao. Rất tiếc về chuyện cậu của cậu.”

“Cậu hẳn phải nhớ mẹ mình lắm.”

Tôi không muốn nói về mẹ. “Giờ xe cấp cứu tới nhanh nhỉ?”

Bronwyn hơi đỏ mặt và rút tay về, nhưng vẫn tiếp tục cuộc trò chuyện đổi đề tài xoành xoạch. “Sao cậu biết phải làm gì? Với Simon ấy?”

Tôi nhún vai. “Ai chẳng biết nó bị dị ứng lạc. Dị ứng thì xử lý thế thôi.”

“Tôi đâu có biết về cây bút.” Cậu bật cười. “Cooper còn đưa cậu một cây bút thật nữa chứ! Cứ như thể cậu sắp sửa viết cho cậu ấy mấy chữ ấy... Ôi Chúa ơi.” Cậu đập đầu vào tường mạnh đến độ tôi tưởng vỡ sọ đến nơi. “Tôi nên về thôi. Ngồi thế này chẳng làm được gì.”

“Tôi vẫn có thể chở cậu về nhé.”

Tôi không nghĩ cậu sẽ đồng ý, nhưng cậu đáp, “Được, đi luôn” và chìa tay ra. Cậu loạng choạng một chút lúc tôi đỡ cậu đứng dậy. Tôi không nghĩ rượu ngấm ngay sau mười lăm phút, nhưng có lẽ tôi đã xem nhẹ việc Bronwyn Rojas khá nhẹ cân. Lẽ ra tôi nên lấy lại cái bình sớm hơn.

“Cậu ở đâu?” tôi hỏi, cười lên con xe và tra chìa vào ổ.

“Phố Thorndike. Cách đây vài dặm. Qua trung tâm thị trấn, vừa qua Starbucks thì rẽ trái vào khu dân cư Stone Valley.” Khu nhà giàu trong thị trấn. Chuẩn rồi.

Tôi chẳng mấy khi chở ai, cũng chẳng thừa cái mũ bảo hiểm nào, nên tôi đưa cậu mũ của tôi. Cậu đội mũ và tôi phải cố gắng lắm mới không dán mắt vào chỗ bắp đùi lộ ra khi cậu leo lên ngồi sau lưng tôi, kẹp vạt váy vào giữa hai chân. Cậu vòng tay ôm eo tôi thật chặt, nhưng tôi chẳng nói một lời.

“Đi chậm thôi nhé?” cậu hồi hộp nhắc khi tôi đề máy xe. Tôi tính trêu cậu thêm một chút, nhưng rốt cuộc lại rời bãi đỗ với tốc độ chỉ bằng phân nửa

mọi khi. Và cậu ghì lấy tôi còn chặt hơn nữa, dù tôi tưởng này đã là hết mức rồi. Chúng tôi cứ đi như thế, cậu đội mũ bảo hiểm áp chặt vào lưng tôi, và tôi dám cá một nghìn đô la, nếu tôi có chừng ấy tiền, là mắt cậu nhắm tịt mãi đến khi hai chúng tôi về đến lối vào nhà cậu.

Ngôi nhà trông đúng như trong tưởng tượng - một kiến trúc Victoria khổng lồ với một thảm cỏ rộng cùng đủ loại cây cối và hoa lá. Trên lối đi đỗ một chiếc SUV Volvo, và chiếc mô tô của tôi - mà có thể gọi là xe cổ điển nếu dễ tính xuề xòa - đứng kế bên trông ngớ ngẩn ắt cũng không kém gì Bronwyn sau lưng tôi lúc này vậy. Những thứ không nên ở cạnh nhau là đây chứ đâu.

Bronwyn xuống xe và chạt vật với cái mũ. Tôi tháo quai và giúp cậu cởi mũ ra, gỡ một lọn tóc mắc kẹt vào trong khóa cài. Cậu hít một hơi sâu và vuốt thẳng lại váy.

“Thật đáng sợ,” cậu nói, rồi giật mình khi nghe tiếng chuông điện thoại. “Ba lô tôi đâu rồi?”

“Sau lưng kia.”

Cậu gỡ ba lô xuống và lôi điện thoại từ ngăn ngoài ra. “A lô? Có, được... Phải, Bronwyn đang nghe. Liệu... Ôi Chúa ơi. Chắc chứ ạ?” Ba lô cậu tuột khỏi tay và rơi xuống cạnh chân. “Cảm ơn vì đã báo.” Cậu hạ điện thoại xuống và nhìn chăm chăm vào tôi, đôi mắt dại đi đắm lệ.

“Nate, cậu ta chết rồi,” cậu nói. “Simon chết rồi.”

CHƯƠNG BA

Bronwyn

Thứ Ba ngày 25 tháng Chín, 8:50 sáng

Tôi không thể thôi nhấm đi nhấm lại trong đầu. Giờ là tám giờ năm mươi phút sáng thứ Ba, hai mươi bốn giờ trước Simon đang trên đường tới phòng chủ nhiệm lần cuối cùng trong đời. Và sáu giờ năm phút sau đó chúng tôi cùng nhau đến phòng chịu phạt. Một giờ sau, nó chết.

Mười bảy năm, kết thúc như thế đó.

Tôi lách mình vào chiếc ghế quen thuộc nơi góc phòng học, cảm giác hai mươi lăm cái đầu xoay về phía mình khi tôi ngồi xuống. Dù không còn Nghe Đồn cập nhật thông tin, thì cái chết của Simon đến giờ ăn tối hôm qua đã lan khắp chốn. Tôi nhận được hàng lô hàng lốc tin nhắn từ tất cả những người tôi từng cho số điện thoại.

“Cậu không sao chứ?” cô bạn Yumiko rướn người qua siết tay tôi. Tôi gật, nhưng làm thế khiến cơn váng vất trong đầu thêm trầm trọng. Hóa ra nửa bình rượu bourbon đổ vào một cái dạ dày rỗng là một ý tưởng tồi tệ. May mà lúc Nate thả tôi xuống bố mẹ tôi đều vẫn còn đang ở chỗ làm, và em tôi, Maeve, đã trút xuống họng tôi vừa đủ lượng cà phê đen để tôi tỉnh táo được một chút khi họ về đến nhà. Những ảnh hưởng còn sót lại của chỗ rượu, bố mẹ tôi đều quy cho sang chấn tâm lý.

Chuông đầu giờ vang lên, nhưng không có tiếng loa lè rè quen thuộc mở đầu cho những thông báo buổi sáng. Thay vào đó, cô chủ nhiệm Park hắng giọng và đứng lên từ sau bàn giáo viên. Tờ giấy cô đang nắm trong tay run bần bật khi cô cất giọng đọc. “Sau đây là thông báo chính thức từ ban giám hiệu trường trung học Bayview. Tôi rất lấy làm tiếc khi phải báo tin buồn này đến cho các em. Chiều hôm qua, một bạn học của các em, Simon Kelleher, đã bị phát dị ứng nghiêm trọng. Tuy Simon nhanh chóng được đưa

đi cấp cứu, nhưng không may là đã quá muộn. Simon mất trong bệnh viện không lâu sau đó.”

Có ai đó nắc lên một tiếng, theo ngay sau là một loạt những âm thanh thì thầm lao xao khẽ lan khắp phòng. Phân nửa phòng đã lòi điện thoại ra. Coi như hôm nay quy định đem quăng sọt rác hết. Trước khi kịp ngăn mình lại, tôi cũng đã lòi điện thoại từ trong ba lô ra và bật Nghe Đồn lên. Tôi phần nào ngỡ rằng sẽ nhìn thấy thông báo về cái tin nóng sốt mới mà Simon khoe chiều hôm qua trước khi vào phòng phạt, nhưng dĩ nhiên là chẳng có gì ngoài tin tuần trước.

Tay trống phê pha rất được yêu mến của chúng ta đang tính thử bước vào lĩnh vực điện ảnh. RC đã gắn một cái máy quay trong hộp đèn trên trần phòng ngủ, và đã tổ chức mấy buổi công chiếu cho nhóm bạn của cậu ta. Các cô gái, hãy cẩn thận. (Tuy là, với KL thì muộn rồi.)

Ai cũng thấy cái sự đong đưa giữa nàng thơ mộng mơ TC và chàng đại gia mới về trường GR, nhưng liệu có gì hơn thế nữa không thì ai mà biết được? Mà dù có ai biết chẳng nữa thì hẳn đó không phải là bạn trai của nàng rồi, vì trong khi chàng ngồi trên khán đài ngoài trời xem trận đấu hôm thứ Bảy thì T và G đang say sưa mây mưa với nhau ngay bên dưới chân chàng. Thương JD. Cái số luôn là người biết sau cùng.

Điều đặc biệt nhất về Nghe Đồn chính là... bạn gần như hoàn toàn có thể tin chắc từng từ một trong đó đều đúng sự thật. Simon lập cái ứng dụng từ năm lớp mười, sau khi dành kỳ nghỉ xuân trong một trại hè lập trình đắt tiền nào đó ở Thung lũng Silicon, và không ai ngoài nó được quyền đăng bài lên đó. Nguồn tin của nó ở khắp trong trường, và những thứ nó đăng đều được chọn lọc và kiểm tra kỹ. Mọi người thường là chối hoặc lờ đi, nhưng nó chưa bao giờ sai.

Tôi chưa từng được nhắc đến trên đó; tôi sạch sẽ quá mà. Chỉ có duy nhất một điều Simon đã có thể viết về tôi, nhưng nó hầu như không thể nào phát hiện ra đó là gì.

Giờ thì nó sẽ chẳng bao giờ biết được nữa.

Cô Park vẫn đang nói. “Cả ngày hôm nay ở hội trường sẽ có buổi tham vấn tâm lý. Các em được phép rời lớp bất cứ lúc nào cảm thấy cần chia sẻ

với ai đó về thăm kịch vừa qua. Nhà trường dự định sẽ tổ chức một buổi lễ tưởng niệm cho Simon sau trận bóng ngày thứ Bảy, và ngay khi có thông tin cụ thể thầy cô sẽ báo cho các em. Còn về chuyện hậu sự của gia đình Simon thì khi biết thầy cô cũng sẽ cập nhật cho các em.”

Chuông vang lên và cả phòng lục đục đứng lên để về lớp, nhưng cô Park gọi tên tôi trước cả khi tôi kịp cầm ba lô lên. “Bronwyn, em ở lại một lát được không?”

Yumiko ném cho tôi một cái nhìn đầy cảm thông lúc nhỏ đứng lên, vén một lọn trên mái tóc đen cắt ngắn ra sau tai. “Mình với Kate chờ cậu ngoài hành lang nhé?”

Tôi gật đầu và cầm lấy ba lô. Cô Park vẫn đang cầm hồ sơ thông báo khi tôi tiến lại bàn cô. “Bronwyn, hiệu trưởng Gupta muốn cả bốn học sinh có mặt trong phòng cùng Simon từng em một có buổi tham vấn riêng ngày hôm nay. Cô ấy có nhờ cô báo lại với em là buổi gặp của em sẽ diễn ra lúc mười một giờ tại văn phòng thầy O’Farrell.”

Thầy O’Farrell là cố vấn học tập của tôi, và tôi quá quen với văn phòng của thầy. Suốt sáu tháng qua tôi đã đến đó rất nhiều lần, lên kế hoạch cho việc vào đại học. “Thầy O’Farrell là người tham vấn à?” tôi hỏi. Thế có lẽ cũng không tệ lắm.

Trán cô Park nhăn lại. “Ồ, không. Trường mời chuyên gia về.”

Tuyệt. Tôi đã dành cả nửa buổi tối hôm qua để ra sức thuyết phục bố mẹ là mình không cần gặp bác sĩ nào hết. Họ ắt sẽ mừng lắm khi tôi rốt cuộc cũng bị buộc phải đi. “Vâng,” tôi nói, và nán lại chờ xem liệu cô còn gì để nói với tôi nữa không, nhưng cô chỉ gượng gạo vỗ vỗ cánh tay tôi.

Như đã hứa, Kate và Yumiko vẫn đang lớn vòn vòn trước cửa. Cả hai mỗi người một bên hộ tống tôi đến lớp Đại số là tiết đầu tiên, như thể che chắn bảo vệ tôi khỏi những tay paparazzi trơ trên. Dù vậy, Yumiko né sang bên ngay khi nhỏ thấy Evan Neiman đứng chờ trước cửa lớp chúng tôi.

“Chào cậu, Bronwyn.” Evan đang mặc một trong mấy chiếc áo polo có chữ lồng nhau quen thuộc của cậu, dòng chữ EWN kiểu viết tay được thêu vào ngực trái bên trên tim cậu. Tôi cứ thắc mắc mãi không biết W là viết tắt

của cái gì. Walter? Wendell? William? Tôi mong là William, không thì thật khổ thân cậu. “Cậu có nhận được tin nhắn của mình tối qua không?”

Có. *Cậu cần gì không? Muốn có người bầu bạn không?* Vì đó là lần duy nhất Evan Neiman chủ động nhắn tin, nên cái phần tiêu cực trong tôi quyết định hẳn là cậu đang mong cậu được một ghế ngồi ở hàng đầu cho sự kiện chấn động nhất từng xảy ra ở Bayview này. “Mình có thấy, cảm ơn cậu. Nhưng tối qua mình mệt quá.”

“À, vậy nếu khi nào cậu muốn tâm sự, cứ bảo mình nhé.”

Evan liếc nhìn hành lang đang thừa thớt dần. Cậu là người vô cùng đúng giờ giấc. “Bọn mình vào lớp là vừa rồi, nhỉ?”

Yumiko toe toét cười với tôi trong lúc cả hai ngồi xuống ghế và thì thầm, “Evan cứ hỏi cậu ở đâu suốt buổi ôn tập Đội tuyển Toán hôm qua đó.”

Tôi ước gì mình cũng hào hứng được như nhỏ, nhưng từ lúc ở trong phòng phạt cho đến tiết Đại số, ở một thời điểm nào đó tôi tự dừng chẳng còn thấy hứng thú gì với Evan Neiman nữa. Có thể đó là do căng thẳng hậu sang chấn từ vụ việc của Simon, nhưng ngay lúc này đây tôi chẳng thể nhớ nổi lúc trước tôi thấy cậu hấp dẫn ở điểm nào. Cũng chẳng phải tôi yêu cậu điên cuồng say đắm gì. Chủ yếu là tôi đã nghĩ, Evan và tôi có khả năng trở thành một cặp ra trò đến lúc tốt nghiệp, rồi sau đó cả hai sẽ vui vẻ chia tay nhau, mỗi người một ngả hướng về ngôi trường đại học mình đã chọn. Tôi nhận ra nghe qua thì không được thú vị cho lắm, nhưng hẹn hò trung học cũng chỉ đến thế mà thôi. Ít ra thì là đối với tôi.

Tôi ngồi suốt tiết Đại số, đầu óc ở tận đâu, cách xa những phương trình muôn dặm, thế rồi đột nhiên tiết học kết thúc và tôi lại rảo bước tới lớp Ngữ văn nâng cao cùng Kate và Yumiko. Đầu tôi vẫn còn nghĩ ngợi mãi về những gì đã xảy ra hôm qua, đến độ khi chúng tôi đi ngang qua Nate ngoài hành lang, tôi liền buột miệng gọi, “Chào Nate,” như thể đó là việc bình thường nhất trên đời. Tôi dừng lại, khiến cả hai ngạc nhiên, và cậu ta cũng dừng bước.

“Chào,” cậu ta đáp. Mái tóc đen của cậu ta rối bù hơn bao giờ hết, và tôi khá chắc cậu ta vẫn đang mặc cái áo thun từ hôm qua. Dù vậy, không hiểu

sao vẻ ngoài này hợp với cậu ta. Rất hợp là đằng khác. Mọi thứ nơi cậu ta, từ dáng người cao lêu khêu tới gò má góc cạnh và đôi mắt hơi xa nhau với lông mi đen dài, đều đang khiến dòng suy nghĩ của tôi rối loạn.

Kate và Yumiko cũng đang nhìn cậu ta chăm chăm, nhưng theo một kiểu khác. Như thể cậu ta là một con thú dữ khó lường trong một cái chuồng lỏng lẻo sơ sài ở vườn thú vậy. Trò chuyện với Nate Macauley trên hành lang không nằm trong lịch trình hằng ngày của chúng tôi. “Cậu dự buổi tham vấn chưa?” tôi hỏi.

Mặt cậu ta không có chút phản ứng. “Buổi gì cơ?”

“Tham vấn tâm lý. Sau chuyện Simon ấy. Chủ nhiệm của cậu không nói cậu biết à?”

“Tôi mới tới thôi,” cậu ta nói, làm tôi trở mặt. Tôi chẳng trông chờ Nate được vinh danh học sinh gương mẫu đi học đúng giờ, nhưng cũng gần mười giờ sáng rồi còn gì.

“Ồ. À thì, cả đám bọn mình có mặt ở đó hôm qua sẽ được một buổi tham vấn riêng từng người. Buổi của tôi lúc mười một giờ.”

“Chúa ơi,” Nate lầm bầm, lấy tay lùa tóc.

Hành động đó khiến mắt tôi chuyển sang cánh tay cậu ta, và nó cứ nán lại ở đó cho tới khi Kate hắng giọng. Mặt tôi đỏ bừng lên khi tôi hoàn hồn, hơi quá muộn nên không kịp hiểu cậu ấy vừa mới nói gì. “Thôi thì, gặp cậu sau vậy,” tôi lí nhí.

Yumiko nghiêng đầu sát lại tôi ngay khi chúng tôi vừa ra ngoài tầm nghe. Trông cậu ta như thể mới ngủ dậy vậy, cậu ấy thì thầm. “Và không phải *một mình*.”

“Mình mong là cậu đã tắm thuốc tẩy sau khi xuống khỏi mô tô của cậu ta,” Kate đế thêm. “Cậu ta đúng là đồ điểm được.”

Tôi lườm cậu ấy. “Cậu biết gọi điểm *được* là rất phân biệt giới tính không hử? Nếu phải gọi vậy thì chí ít cũng tìm cái gì cho trung lập một chút chứ.”

“Sao cũng được,” Kate gạt đi. “Tóm lại, cậu ta là bệnh lậu biết đi.”

Tôi không đáp. Đúng là Nate mang tiếng như vậy, nhưng chúng tôi không thật sự biết gì nhiều về cậu ta. Tôi suýt nữa kể với Kate là hôm qua Nate đã lái xe chở tôi về cẩn thận như thế nào, nhưng rồi tôi không chắc mình nói vậy để làm gì.

Sau tiết Ngữ văn tôi đến văn phòng thầy O'Farrell, thầy ngoắc tay ra hiệu tôi vào khi tôi gõ lên cánh cửa để ngỏ. “Ngồi đi, Bronwyn. Bác sĩ Resnick hơi muộn một chút, nhưng cô ấy sẽ đến ngay thôi.” Tôi ngồi xuống đối diện thầy và lén nhìn tên mình nguệch ngoạc trên bìa tập hồ sơ được đặt ngay ngắn giữa bàn của thầy. Tôi định cầm nó lên, rồi lại do dự, không biết có phải bí mật gì không, nhưng thầy đẩy nó về phía tôi. “Thư giới thiệu cho em từ bên tổ chức MUN⁽¹⁾. Còn cả khối thời gian trước hạn nộp đơn sớm của Yale.”

Tôi khẽ thở phào nhẹ nhõm. “Ôi, em cảm ơn!” tôi nói, và cầm tập hồ sơ lên. Đây là cái thư cuối cùng mà tôi đang trông ngóng. Yale là truyền thống của gia đình - ông nội tôi đi nghiên cứu trao đổi ở đó và ông đã đưa cả gia đình từ Colombia đến New Haven sống sau khi vào biên chế. Các con của ông, kể cả bố tôi, đều học đại học ở đó, và đó cũng là nơi bố mẹ tôi gặp nhau. Bố mẹ luôn bảo không nhờ Yale thì làm gì có cả nhà chúng tôi.

“Có gì đâu em.” Thầy O'Farrell ngả người trên ghế và chỉnh lại cặp kính. “Ban này em có hắt hơi không? Thầy Camino ghé qua hỏi thăm xem em có hứng thú dạy kèm môn Hóa kỳ này không. Có mấy đứa lớp mười cũng đang khổ sở hết như em năm ngoái ấy. Chúng muốn biết em có phương pháp học tập nào để đứng nhất lớp như vậy.”

Tôi phải nuốt khan vài lần rồi mới có thể trả lời. “Em cũng muốn lắm,” tôi nói, cố tỏ ra hào hứng hết mức có thể, “nhưng hiện giờ em hơi ôm đồm rồi ạ.” Nụ cười của tôi kéo ra tới tận mang tai.

“Không sao. Em có nhiều thứ phải lo mà.”

Hóa là môn duy nhất tôi từng phải khổ sở, đến mức điểm trung bình học kỳ I của tôi là một con D to tướng. Cứ sau mỗi bài kiểm tra tôi tả là tôi cảm thấy Ivy League⁽²⁾ lại vượt khỏi tầm tay thêm một chút. Ngay cả thầy

O'Farrell cũng đã bắt đầu nhẹ nhàng gợi ý tôi rằng chọn đại một trường hàng đầu nào khác cũng được.

Thế là tôi cải thiện điểm số của mình, và cuối năm được A. Nhưng tôi khá chắc không có người nào muốn tôi chia sẻ phương pháp của mình với những học sinh khác đâu.

Cooper

Thứ Năm ngày 27 tháng Chín, 12:45 trưa

“Tối nay mình có gặp nhau không?”

Keely cầm tay tôi lúc hai đứa đang sóng bước tới chỗ tủ đồ sau giờ ăn trưa, đôi mắt sẫm to tròn ngược nhìn tôi. Mẹ em người Thụy Điển còn ba người Philippines, và sự hòa trộn giữa hai sắc tộc đó khiến Keely trở thành cô gái xinh đẹp không đối thủ ở trường. Tuần này tôi không gặp em nhiều, do bao nhiêu chuyện ở nhà cùng lịch tập bóng, và tôi có thể thấy em bắt đầu sốt ruột. Keely không phải kiểu người đeo bám, không hề, nhưng em vẫn cần chúng tôi được đều đặn bên nhau.

“Chưa biết nữa,” tôi nói. “Anh còn bài chưa làm xong đây.”

Đôi môi hoàn hảo của em cong xuống, và tôi biết em chuẩn bị lên tiếng phản đối, thế nhưng ngay lúc đó một giọng nói vang lên trên loa. “*Chú ý. Mời các em Cooper Clay, Nate Macauley, Adelaide Prentiss và Bronwyn Rojas đến văn phòng. Mời Cooper Clay, Nate Macauley, Adelaide Prentiss và Bronwyn Rojas đến văn phòng.*”

Keely nhìn quanh như thể đang đợi một lời giải thích. “Chuyện gì vậy? Có phải liên quan đến Simon không?”

“Chắc vậy.” Tôi nhún vai. Hai ngày trước tôi đã trả lời các câu hỏi của cô Gupta về chuyện xảy ra trong giờ phạt rồi, nhưng có lẽ giờ cô lại đang chuẩn bị cho vòng kế tiếp. Ba tôi có nói ba mẹ Simon quen biết khá rộng trong thị trấn, và nhà trường nên chuẩn bị tinh thần bị kiện nếu rốt cuộc nguyên nhân là do có sơ suất từ phía nhà trường. “Phải đi rồi. Nói chuyện sau nhé, OK?” Tôi hôn phớt lên má Keely, đeo ba lô lên vai, rồi đi tiếp.

Khi tôi tới phòng hiệu trưởng, cô thư ký ở bàn tiếp khách chỉ tôi vào một phòng họp nhỏ đã đầy người bên trong: hiệu trưởng Gupta, Addy, Bronwyn, Nate và một viên cảnh sát. Cỗ hòng tôi hơi khô lại khi tôi ngồi xuống cái ghế trống cuối cùng.

“Cooper, tốt. Giờ thì chúng ta bắt đầu được rồi.” Cô Gupta chấp tay lại trước mặt và nhìn quanh bàn. “Cô muốn giới thiệu sĩ quan Hank Budapest tới từ Sở cảnh sát Bayview. Anh Budapest có vài câu hỏi về những gì các em chứng kiến ngày thứ Hai.”

Sĩ quan Budapest lần lượt bắt tay chúng tôi. Anh ta còn trẻ nhưng đã bắt đầu hói, tóc màu nâu vàng và da lốm đốm tàn nhang. Không có vẻ đáng sợ hay uy quyền lắm. “Hân hạnh được gặp các em. Chuyện này sẽ không mất thời gian đâu, nhưng sau khi nói chuyện với gia đình Kelleher, chúng tôi muốn tìm hiểu kỹ hơn về cái chết của Simon. Chúng tôi vừa nhận được kết quả khám nghiệm sáng nay, và...”

“Có rồi ư?” Bronwyn cắt ngang, khiến cô Gupta phải liếc nhìn sang nhưng nhỏ này không nhận thấy. “Chẳng phải thường quy trình sẽ lâu hơn sao?”

“Các kết quả sơ bộ có thể có trong vòng vài ngày,” sĩ quan Budapest nói. “Các kết quả này có thể coi là cuối cùng, chúng cho thấy Simon chết vì một lượng lớn dầu lạc hấp thụ vào cơ thể không lâu trước đó. Điều này khiến bố mẹ cậu ấy thấy lạ, vì bình thường cậu ấy lúc nào cũng cẩn thận với đồ ăn thức uống của mình. Các em bảo cô Gupta rằng Simon uống một cốc nước ngay trước khi gục xuống, phải không?”

Cả đám gật đầu, và sĩ quan Budapest tiếp tục, “Cái cốc có dấu vết của dầu lạc, nên xem ra rõ ràng Simon đã chết vì cốc nước đó. Cái chúng tôi đang muốn biết chính là làm thế nào lại có dầu lạc trong cốc của cậu ấy.”

Không ai nói gì. Addy nhìn tôi rồi đánh mắt đi chỗ khác, trán khế nhăn lại. “Có ai nhớ Simon lấy cái cốc ở đâu không?” sĩ quan Budapest ướm hỏi, cây viết trong tay lơ lửng trên cuốn sổ trắng trơn trước mặt.

“Em không chú ý lắm,” Bronwyn nói. “Lúc đó em đang bận viết bài.”

“Em cũng thế,” Addy nói, dù tôi dám chắc lúc đó nhỏ còn chưa viết được chữ nào. Nate đuổi người và ngược mắt nhìn trần nhà.

“Em nhớ,” tôi xung phong. “Nó lấy cốc từ cái chõng kê bồn rửa.”

“Chõng cốc để úp hay ngửa?”

“Úp,” tôi đáp. “Simon lấy cái trên cùng.”

“Em có nhận thấy bất cứ chất lỏng nào nhỏ xuống từ cái cốc khi cậu ấy rút nó ra không? Cậu ấy có vẩy cái cốc không?”

Tôi nghĩ lại lúc đó. “Không. Nó chỉ hứng nước vô cốc thôi.”

“Và rồi uống nước?”

“Phải,” tôi nói, nhưng Bronwyn chỉnh lại.

“Không phải,” nhỏ nói. “Không phải ngay lập tức đâu. Cậu ta còn nói thêm một lát nữa. Nhớ không?” Nhỏ quay sang Nate. “Cậu ta hỏi có phải cậu đã bỏ điện thoại vào ba lô của bọn này không. Khiến bọn này gặp rắc rối với thầy Avery ấy.”

“Điện thoại. Phải rồi.” Sĩ quan Budapest hí hoáy gì đó xuống cuốn sổ. Anh ta nói ra câu đó không phải ở dạng câu hỏi, dù vậy Bronwyn cũng vẫn giải thích.

“Có ai đó chơi khăm bọn em,” nhỏ nói. “Đó là lý do vì sao bọn em bị phạt. Thầy Avery phát hiện trong ba lô bọn em có mấy cái điện thoại mà không phải của bọn em.” Nhỏ quay sang cô Gupta và trưng ra vẻ mặt tổn thương. “Thật không công bằng. Em thắc mắc mấy hôm nay rồi, chuyện đó có bị lưu vào học bạ không ạ?”

Nate đảo mắt. “Không phải tôi. Có người cũng nhét điện thoại vô ba lô của tôi luôn.”

Cô Gupta cau trán. “Đây là lần đầu tiên cô nghe về chuyện này.”

Tôi nhún vai khi cổ nhìn sang. Mấy ngày qua tôi đâu có nghĩ gì về vụ điện thoại đó.

Sĩ quan Budapest không có vẻ ngạc nhiên. “Thầy Avery có nhắc đến chuyện đó khi tôi gặp thầy ấy ban nãy. Thầy ấy nói không ai nhận lại điện thoại, nên thầy ấy cho rằng rốt cuộc đó hẳn là một trò chơi khăm thật.” Anh

ta kẹp cây viết giữa ngón trỏ với ngón giữa và nhịp nhịp nó lên mặt bàn. “Có thể nào đó là trò mà Simon đã bày ra với các em không?”

“Em không thấy lý do gì phải làm thế cả,” Addy nói. “Trong ba lô cậu ta cũng có điện thoại nữa. Và lại, em có quen biết gì cậu ta đâu.”

“Cậu với cậu ta lọt vào danh sách ảnh hưởng hồi vũ hội năm ngoái mà,” Bronwyn nhắc. Addy chớp mắt, như thể chỉ vừa nhớ ra đó là sự thật.

“Các em có bao giờ gặp vấn đề gì với Simon chưa?” sĩ quan Budapest hỏi. “Tôi có nghe về cái ứng dụng mà cậu ta tạo ra - tên Nghe Đồn, phải không nhỉ?” Anh ta nhìn tôi, nên tôi gật đầu. “Các em có bao giờ xuất hiện trên đó chưa?”

Ai cũng lắc đầu, trừ Nate. “Như cơm bữa,” cậu ta đáp.

“Vì sao?” sĩ quan Budapest hỏi.

Nate cười khẩy. “Toàn những thứ nhảm l-” cậu ta mở miệng, nhưng cô Gupta cắt ngang.

“Ăn nói cẩn thận, Macauley.”

“Toàn những thứ nhảm nhí,” Nate sửa. “Chủ yếu là chuyện ngủ với người này người kia.”

“Em có thấy phiền vì thế không? Bị đem ra bàn tán như vậy ấy?”

“Không có đâu.” Có vẻ cậu ta nói thật. Có lẽ xuất hiện trên một cái ứng dụng nhiều chuyện chả là gì so với việc bị bắt. Nếu chuyện bắt bớ đó có thật. Simon chưa từng đăng gì về vụ đó, nên dường như chả ai biết chính xác chuyện của Nate.

Thảm hại làm sao, khi Simon đã trở thành nguồn tin tức được tin nhiệm nhất trường.

Sĩ quan Budapest nhìn khắp lượt ba đứa còn lại chúng tôi. “Nhưng ba em thì không?” Chúng tôi lại lắc đầu. “Các cô cậu có bao giờ lo rằng mình sẽ xuất hiện trên ứng dụng của Simon không? Cảm giác thắc thỏm hồi hộp, hay bất cứ gì tương tự?”

“Em thì không,” tôi nói, nhưng giọng thốt ra không được tự tin như tôi muốn. Tôi rời mắt khỏi sĩ quan Budapest và nhìn thấy Addy với Bronwyn

như hai thái cực đối nhau: Addy mặt trắng bệch như ma, còn Bronwyn đỏ lựng như gấc. Nate quan sát họ trong vài giây, ngả ghế ra sau, và nhìn sĩ quan Budapest.

“Ai cũng có bí mật mà,” cậu ta nói. “Đúng không?”

Buổi tập thể lực tối đó của tôi kéo dài hơn thường lệ, nhưng ba vẫn bắt mọi người chờ tôi tập xong để cả nhà có thể ăn tối cùng nhau. Đến bảy giờ, khi cuối cùng chúng tôi cũng ngồi vào bàn, thằng em tôi, Lucas, ôm bụng và lết tới bàn ăn với vẻ khổ sở chịu đựng.

Cuộc nói chuyện vẫn cứ xoay quanh cùng một chủ đề suốt từ đầu tuần tới giờ: Simon. “Biết ngay là trước sau gì cảnh sát cũng vào cuộc mà,” ba nói, múc một muỗng nhỏ khoai tây nghiền cho vào đĩa. “Cái chết của thằng nhỏ đó có vấn đề.” Ba khịt mũi. “Có khi nào trong hệ thống nước có lẫn dầu lạc không? Đám luật sư sẽ tận dụng ngay chuyện đấy cho coi.”

“Mắt anh ta lồi ra như vậy hả?” Lucas hỏi, làm bộ trố mắt. Nó mới mười hai, nên cái chết của Simon với nó chẳng khác gì mấy cảnh máu me trong trò chơi điện tử.

Bà nội vươn tay ra vả mu bàn tay của Lucas. Nội cao không tới mét rưỡi và tóc trắng xoắn tít, nhưng nội vô cùng nghiêm. “Không nói được gì tử tế về thằng nhỏ tội nghiệp đó thì ngậm cái miệng lại.”

Nội sống cùng chúng tôi từ lúc cả nhà chuyển từ Mississippi tới đây năm năm trước. Hồi đó tôi ngạc nhiên lắm vì có nội đi cùng; ông nội qua đời đã lâu, nhưng nội vẫn còn khá nhiều bạn bè và hội nhóm để giết thời gian. Giờ khi cả nhà ở đây được một thời gian rồi, tôi mới hiểu tại sao. Chi phí ăn ở cơ bản của chúng tôi cao gấp ba lần so với hồi ở Mississippi, và nếu không nhờ tiền của nội thì chúng tôi chả đời nào sống nổi ở đây. Nhưng ở Bayview bạn có thể chơi bóng chày quanh năm, và chỗ này có một trong những chương trình học cấp ba tốt nhất nước. Ba vẫn mong rằng rồi sẽ có ngày tôi chứng tỏ mình xứng đáng với khoản tiền thế chấp khổng lồ cùng công việc mà ba ghét cay ghét đắng này.

Có thể lắm. Sau khi cú bóng nhanh của tôi được cải thiện thêm tám ki lô mét một giờ trong mùa hè qua, tôi đã đứng hạng bốn trong danh sách dự đoán của ESPN cho cuộc tuyển quân của MLB⁽³⁾ tháng Sáu năm tới. Tôi cũng đang được nhiều trường đại học chiêu mộ, và cũng chẳng thành vấn đề gì nếu chọn đi học trước. Nhưng bóng chày không như bóng bầu dục hay bóng rổ. Nếu có thể thi đấu ở các giải bán chuyên ngay sau khi học xong trung học, người ta thường sẽ chọn làm thế.

Ba hướng bàn tay đang cầm dao vô tôi. “Thứ Bảy này con có một trận đấu giao hữu đó. Đừng quên.”

Làm như muốn là quên được vậy. Khắp nhà dán đầy giấy nhắc.

“Kevin, hoãn lại một tuần được không?” mẹ tôi lăm lăm, nhưng không có vẻ gì nhiệt tình. Mẹ biết sẽ chỉ hoài công.

“Điều tốt nhất Cooperstown có thể làm bây giờ chính là cứ sinh hoạt như bình thường,” ba nói. “Giãn ra thì thằng nhỏ kia cũng có sống lại được đâu. Chúa phù hộ linh hồn thằng nhỏ.”

Đôi mắt ti hí, sáng rực của nội chĩa vào tôi. “Cooper, nội hy vọng bây biết là mấy đứa đã chẳng thể làm gì để giúp Simon hết. Giờ cảnh sát sẽ phải điều tra cho thật kỹ lưỡng, thế thôi.”

Tôi không biết có thật thế không. Sĩ quan Budapest cứ hỏi tôi về mấy cây bút Epi bị mất và tôi đã ở một mình trong phòng y tế bao lâu. Gần như thể anh ta nghĩ có khả năng tôi đã làm gì đó với chúng trước khi cô Grayson tới nơi. Nhưng anh ta không nói thẳng điều đó. Nếu anh ta nghĩ có người hại Simon, tôi không biết sao anh ta lại không nhắm vào Nate. Nếu ai hỏi - mà thực tế là không ai - tôi sẽ đặt nghi vấn ngay từ đầu là làm sao một kẻ như Nate lại biết về bút Epi được.

Chúng tôi vừa dọn bàn xong thì chuông cửa reo, và Lucas nhào liền ra cửa, rú lên, “Để con mở!” Vài giây sau nó lại la lên lần nữa. “Là chị Keely!”

Nội đứng lên một cách khó khăn, phải nhờ đến cây gậy chống có đầu hình đầu lâu mà Lucas đã chọn mua hồi năm ngoái, khi nội rút cuộc cũng chịu đối diện với sự thật là mình không còn có thể tự bước đi nữa. “Tuồng bây nói là tối nay hai đứa không có hẹn nhau chứ Cooper?”

“Đúng vậy mà nội,” tôi lầm bầm khi Keely bước vào nhà bếp, miệng nhoẻn cười, vòng tay qua cổ tôi ôm siết.

“Anh sao rồi?” em thì thầm vào tai tôi, đôi môi mềm mại lướt nhẹ trên má tôi. “Cả ngày nay em cứ nghĩ tới anh.”

“Cũng OK,” tôi đáp. Em thả tôi ra và cho tay vào túi, nhá cho tôi thấy một cái gói bằng giấy bóng kính rồi tùm tùm cười. Kẹo cam thảo, thứ chắc chắn không thuộc chế độ ăn uống dinh dưỡng của tôi, nhưng là thứ tôi thích nhất trên đời. Em hiểu tôi quá. Cả ba mẹ tôi nữa, nhị vị phụ huynh muốn có mấy phút chuyện trò xã giao trước khi dắt nhau đi bowling.

Điện thoại tôi đánh chuông, tôi lấy nó ra khỏi túi quần. *Chào anh chàng đẹp trai.*

Tôi cúi đầu xuống để giấu nụ cười bất chợt hiện lên trên môi, rồi nhả lại: *Chào.*

Tối nay mình gặp không?

Không được rồi. Gọi sau nha?

OK, nhớ anh.

Keely đang nói chuyện với mẹ tôi, mắt em sáng lên đầy hứng thú. Em không hề giả vờ. Keely không chỉ đẹp bề ngoài; em là người mà nội gọi là “đẹp người đẹp nết”. Một cô gái tử tế thật sự. Mọi thằng con trai ở Bayview đều ước được là tôi.

Anh cũng nhớ em.

CHƯƠNG BỐN

Addy

Thứ Năm ngày 27 tháng Chín, 7:30 tối

Lẽ ra tôi phải tranh thủ làm bài tập trước khi Jake tới, thế mà tôi lại đang ngồi trước bàn trang điểm trong phòng mình, ngón tay ấn vào phần da gần mép tóc. Chỗ mềm mềm bên thái dương trái cảm giác như sẽ biến thành một trong mấy cái mụn kinh khủng quá khổ mà cứ mấy tháng tôi lại bị một lần vậy. Tôi biết hể lần nào bị là ai cũng thấy hết.

Tôi sẽ phải xõa tóc một thời gian rồi, dù sao thì Jake cũng thích tôi để như vậy. Tóc là thứ duy nhất tôi cảm thấy tự tin trăm phần trăm quanh năm. Tuần rồi tôi với mấy nhỏ bạn đi ăn ở quán Glenn, Keely và tôi ngồi kế nhau đối diện với tấm gương lớn, và nhỏ đưa tay qua vừa vuốt tóc tôi vừa cười với ảnh của cả hai trong gương. *Bọn mình đối với nhau được không? Chỉ một tuần thôi?* nhỏ nói.

Tôi mỉm cười với nhỏ, nhưng trong lòng ước mình đang ngồi bên kia bàn. Tôi ghét thấy bản thân và Keely ở cạnh nhau. Nhỏ xinh thật xinh, nước da màu đồng, hai hàng mi dài và cặp môi như Angelina Jolie. Trong phim, nhỏ sẽ sắm vai nữ chính, còn tôi sẽ được giao vai cô bạn thân mờ nhạt có cái tên mà phim chưa hết đã chẳng ai còn nhớ.

Chuông cửa vang lên, nhưng tôi biết rõ Jake sẽ chẳng thể lên lầu ngay lập tức. Mẹ sẽ giữ anh lại chí ít cũng mười phút. Chuyện về Simon mẹ nghe bao nhiêu cũng không đủ, và nếu tôi cứ thả ra thì mẹ chắc sẽ dành cả buổi tối nói về cuộc gặp hôm nay với sĩ quan Budapest.

Tôi rẽ tóc làm hai và chải từng bên một từ trên xuống dưới. Tâm trí cứ nghĩ mãi về Simon. Từ năm lớp chín nó đã thường trực lớn vờn quanh nhóm chúng tôi, nhưng chưa bao giờ là thành viên của nhóm. Nó chỉ có một người bạn đúng nghĩa, một cô gái ăn bận kiểu Goth⁽⁴⁾ tên Janae. Tôi đã tưởng hai

người đó là một cặp cho tới khi Simon bắt đầu ve vãn rú rê hết mấy đứa bạn của tôi. Đương nhiên không ai đồng ý. Dù vậy, năm ngoái, trước khi bắt đầu hẹn hò với Cooper, Keely có đi tiệc rồi say bí tỉ và để cho Simon hôn suốt năm phút trong tủ áo. Sau đó phải mất một thời gian rất dài nhỏ mới rửa được nó.

Nói thật, tôi không biết Simon nghĩ gì trong đầu. Kiểu Keely mê chỉ có một: dân thể thao. Nó lẽ ra nên theo đuổi mấy đứa như Bronwyn mới đúng. Nhỏ đó cũng dễ thương theo một kiểu kín đáo, đôi mắt xám khá thu hút và mái tóc có lẽ cũng đẹp nếu chịu để xõa. Với lại, nhỏ đó và Simon chắc cũng đụng mặt nhau trong mấy lớp nâng cao hoài chứ gì.

Nhưng mà hôm nay tôi có ấn tượng là Bronwyn không thích Simon lắm. Nếu không nói là không một chút nào. Khi sĩ quan Budapest thông báo Simon chết như thế nào, Bronwyn có vẻ... tôi chẳng biết nữa. Có vẻ không buồn.

Một tiếng gõ vang lên và tôi nhìn cánh cửa mở ra trong gương. Tôi cứ tiếp tục chải tóc trong lúc Jake bước vào. Anh cởi giày và nhảy lên giường tôi với vẻ mệt mỏi cường điệu, tay xoải ra hai bên. “Mẹ em vất kiệt anh rồi, Ads. Anh chưa gặp ai có thể hỏi cùng một câu mấy chục kiểu như vậy.”

“Em còn lạ gì,” tôi nói, đứng lên đến nằm bên anh. Anh vòng tay qua người tôi và tôi rúc vào bên anh, đầu tựa vào vai anh, tay đặt trên ngực anh. Chúng tôi biết chính xác phải ấp nhau thế nào, và lần đầu tiên kể từ lúc bị gọi vào phòng hiệu trưởng, tôi thấy nhẹ nhõm.

Tôi rà mấy ngón tay theo bắp tay anh. Jake không lực lưỡng như Cooper, cậu ta thì khác gì siêu nhân với từng ấy bài tập cấp độ chuyên nghiệp như vậy, nhưng với tôi anh là sự cân bằng hoàn hảo giữa cơ bắp và săn chắc. Và anh chạy cũng nhanh nữa, trung vệ xuất sắc nhất trường Bayview từng có suốt nhiều năm qua. Anh không được xông xáo săn đón như Cooper, nhưng vài trường đại học cũng đã chú ý và anh vừa có một cơ hội được học bổng tốt.

“Cô Kelleher có gọi anh,” Jake nói.

Bàn tay tôi đang lần lên cánh tay anh bỗng ngừng lại và tôi nhìn chăm chăm vào lớp áo thun cotton màu xanh mềm mại của anh. “Mẹ Simon ư? Vì sao thế?”

“Cố hỏi anh có thể giúp khuôn quan tài trong lễ tang được không. Chủ nhật này,” Jake nói, vai anh nhấp nhô khi anh nhún vai một cái. “Anh nói được. Đâu thể nào từ chối, đúng không?”

Đôi khi tôi quên mất Simon và Jake từng là bạn với nhau hồi tiểu học và cấp hai, trước khi Jake chuyển sang chơi thể thao và Simon trở thành... con người hiện tại. Năm lớp chín Jake vào được đội bóng bầu dục đại diện cho trường và bắt đầu chơi với Cooper, người vốn đã là một huyền thoại Bayview sau khi xém chút nữa đưa được đội bóng cấp hai của mình vào giải World Series thiếu niên. Đến năm lớp mười cả hai người họ căn bản đã trở thành hai ông hoàng của lớp, và Simon chỉ còn là một thằng lập dị Jake từng quen.

Tôi nghĩ Simon khởi sự cái Nghe Đồn để gây ấn tượng với Jake. Simon phát hiện một trong mấy đối thủ bóng bầu dục của Jake là kẻ đứng sau màn quấy rối tình dục qua tin nhắn với một đám nữ sinh lớp mười, thế là nó đăng lên một cái ứng dụng tên Sau Giờ Học. Vụ đó suốt mấy tuần liền trở thành tâm điểm, và Simon cũng thế. Chắc đó là lần đầu tiên nó được chú ý như vậy ở Bayview.

Jake chắc đã vỗ vai nó một lần rồi quên luôn, còn Simon tiếp tục chuyển sang những vụ to hơn và lùm xùm hơn bằng cách dựng lên ứng dụng riêng của mình. Làm dịch vụ cộng đồng mà chỉ tin ngòi lê đôi mách thôi thì chẳng bổ, thế là Simon bắt đầu đăng những vụ dâm tịen và cá nhân hơn cả vụ tin nhắn sex. Không ai coi nó là người hùng nữa, mà đến lúc đó họ bắt đầu sợ nó, và tôi nghĩ với Simon thì điều đó cũng chẳng tệ.

Tuy vậy, Jake thường bảo vệ Simon, khi cả đám chúng tôi ngồi lại chỉ trích nó về cái Nghe Đồn. *Cũng có phải nó bịa chuyện đâu*, anh nói. *Đừng có lén lút làm bậy thì đâu có vấn đề gì*.

Đôi khi Jake có thể suy nghĩ kiểu khá là rạch ròi trắng-đen. Với một người chẳng bao giờ phạm lỗi thì dễ rồi.

“Tối mai bọn mình vẫn sẽ ra bãi biển nhé, nếu em thấy được,” anh nói với tôi, cuốn tóc tôi vòng quanh ngón tay anh. Anh nói cứ như thể chuyện đó tùy thuộc vào tôi, nhưng cả hai đều biết Jake là người chịu trách nhiệm về đời sống xã hội của chúng tôi.

“Dĩ nhiên rồi,” tôi khẽ đáp. “Có ai đi nữa?” *Đừng nói là có TJ.*

“Có thể Cooper và Keely, tuy là nhỏ đó chưa chắc thằng kia đi được. Luis và Olivia. Vanessa, Tyler, Noah, Sarah...”

Đừng nói là có TJ.

“... và TJ.”

Aaaaa. Tôi không biết có phải là mình tưởng tượng không, hay đúng thực là TJ, người từng nằm rìa hội chúng tôi vì là học sinh mới chuyển đến, đã bắt đầu len lỏi vào trung tâm ngay cái lúc mà tôi ước gì cậu ta biến mất luôn cho rồi. “Tuyệt,” tôi lạnh nhạt nói, rướn lên hôn vào cằm Jake, cảm anh đến tầm này trong ngày là đã hơi ram ráp râu, một hiện tượng năm nay mới thấy.

“Adelaide!” Tiếng mẹ tôi lãnh lút vọng lên tầng. “Bọn mẹ ra ngoài đây.” Gần như tối nào mẹ với Justin cũng vào trung tâm, thường là đi nhà hàng nhưng cũng có lúc đi nhảy. Justin chỉ mới ba mươi và vẫn còn mê cái náo nhiệt ở những chỗ đó. Mẹ tôi cũng thích không kém, đặc biệt là khi người ta tưởng mẹ tầm tuổi Justin.

“OK!” tôi gọi với xuống, và cửa đóng sầm lại. Sau một phút Jake nghiêng tới hôn tôi, tay anh thò vào bên dưới áo tôi.

Nhiều người nghĩ Jake và tôi đã ngủ với nhau từ lớp chín, nhưng không phải vậy. Anh muốn chờ sau buổi khiêu vũ lớp mười một. Đó là một sự kiện trọng đại; Jake đã thuê một phòng khách sạn sang trọng, thả nến rải hoa khắp phòng, còn mua cho tôi một bộ đồ lót tuyệt vời của Victoria’s Secret nữa. Nếu chuyện ấy có diễn ra tự phát một chút thì tôi nghĩ mình cũng chẳng phiền đâu, nhưng tôi biết mình còn hơn cả may mắn khi có một người bạn trai đủ quan tâm đến độ lên kế hoạch từng li từng tí.

“Thế này có được không?” Jake nhìn tôi dò xét. “Hay em muốn mình cứ nằm chơi thôi?” Chân mày anh nhướng lên như thể đó là một câu hỏi nghiêm túc, nhưng tay anh thì cứ mò mẫm từ từ xuống dưới.

Tôi chưa bao giờ từ chối Jake. Như lời mẹ nói vào lần đầu mẹ dẫn tôi đi lấy thuốc ngừa thai: nếu con từ chối nhiều quá, chẳng chóng thì chầy cũng sẽ có đứa khác đồng ý. Dù sao, tôi cũng thấy thích chẳng kém anh. Tôi sống vì những khoảnh khắc được gần gũi với Jake thế này; tôi sẽ chui vào trong người anh nếu có thể.

“Hơn cả được ấy chứ,” tôi đáp, và kéo anh nằm lên tôi.

Nate

Thứ Năm ngày 27 tháng Chín, 8:00 tối

Tôi sống ở căn nhà đó. Căn nhà mà người ta đi ngang qua sẽ nói, *Không tin nổi là có người lại sống ở đây*. Vậy mà chúng tôi vẫn sống ở đó, mặc dù chữ “sống” có hơi xa xỉ. Tôi ở ngoài càng nhiều càng tốt còn bố tôi thì dở sống dở chết.

Nhà chúng tôi nằm ở ngoài rìa Bayview, kiểu nhà không lâu xập xệ đám người giàu mua lại để giật sập. Vừa nhỏ vừa xấu, với độc một ô cửa sổ ở đằng trước. Ống khói vỡ nát dần dần từ hồi tôi mười tuổi. Bảy năm sau mọi thứ khác cũng hòa theo hư nổi: sơn bong ra, cửa chớp rụng hết một bên, tam cấp bê tông trước nhà nứt toác. Sân trước cũng không chịu kém cạnh, cỏ mọc cao gần đến gối và vàng ệch ra sau đợt khô hạn mùa hè. Ngày trước, lâu lâu tôi cũng có cắt cỏ, nhưng đã thôi từ lúc tôi nhận ra làm vườn là một việc phí công mà không bao giờ dứt.

Tôi vào nhà và thấy bố bất tỉnh trên đi văng, một chai Seagram trống không trước mặt. Bố cho là mình gặp may khi rơi khỏi cái thang trong lúc đang làm việc trên mái nhà hồi mấy năm trước, cái hồi ông còn là một gã bợm rượu có việc làm. Ông nhận được một khoản bồi thường lao động và xuất viện với mức thương tật đủ để gom tiền bảo trợ xã hội, mà với một người như ông thì vậy có khác gì trúng số đâu. Giờ thì ông tha hồ nốc không ngừng nghỉ trong khi tiền cứ tự động chảy vào.

Nhưng số tiền đó cũng chẳng nhiều gì. Tôi muốn ti vi có cáp, xe có xăng, và lâu lâu miệng được ăn gì đó khác ngoài đồ ăn nhanh. Đó là lý do mà tôi làm công việc bán thời gian hiện tại, và là lý do tôi dành bốn tiếng đồng hồ

sau giờ học hôm nay đi giao mấy cái túi nhựa chứa thuốc giảm đau khắp hạt San Diego. Hiển nhiên đó không phải việc tôi nên làm, nhất là khi hồi hè tôi đã bị bắt vì tội bán cần sa và giờ đang bị quản chế. Nhưng kiếm đâu ra được việc nhẹ lương cao như vậy.

Tôi vào nhà bếp, mở tủ lạnh rồi lấy ra mấy món Tàu thừa từ bữa trước. Dưới cái nam châm gắn cửa tủ là một tấm ảnh đã cong và đầy nếp gấp, trông như một tấm kính cửa sổ vỡ. Bố mẹ tôi với tôi hồi mười một tuổi, trước khi mẹ bỏ đi.

Mẹ bị rối loạn lưỡng cực và không thích dùng thuốc, nên cũng chẳng phải tôi có một tuổi thơ tuyệt vời gì hồi mẹ còn ở đây. Ký ức sớm nhất của tôi là mẹ làm rơi một cái đĩa, rồi ngồi sụp xuống sàn ngay giữa đồng mảnh vỡ mà khóc sừng hết cả mắt. Có lần tôi vừa xuống khỏi xe buýt trường thì thấy mẹ đang ném đồ đạc ra ngoài cửa sổ. Nhiều lần mẹ cuộn người một góc trên giường rồi nằm đó không nhúc nhích suốt mấy ngày.

Tuy vậy, những lúc mẹ phấn khích cũng hay ho lắm. Hôm sinh nhật tám tuổi của tôi, mẹ dẫn tôi đi trung tâm thương mại, đưa tôi một cái xe đẩy, rồi bảo tôi bỏ đầy vào đấy những thứ tôi muốn. Khi tôi lên chín và bắt đầu mê mấy con bò sát, mẹ khiến tôi bất ngờ bằng cách làm một cái bồn cảnh thủy tinh ngay phòng khách rồi bỏ một con rồng Úc trong đó. Mẹ con tôi đặt tên nó là Stan, theo Stan Lee, và giờ tôi vẫn còn nuôi nó. Mấy con đó sống dai như quỷ.

Khi đó bố tôi không uống nhiều như bây giờ, nên hai người họ cũng lo được cho tôi đi học với chơi thể thao. Rồi mẹ tôi thôi hẳn dùng thuốc và bắt đầu chuyển sang những chất gây nghiện khác, ừ phải, tôi là thằng khốn đi buôn thuốc sau khi thuốc quật ngã mẹ nó. Nhưng nói cho rõ: tôi không bán gì ngoài cỏ và thuốc giảm đau. Ngày đó mẹ mà không đụng tới cocain thì đã không làm sao.

Suốt một thời gian mẹ vẫn về nhà vài tháng một lần. Rồi đến một năm một lần. Lần cuối tôi thấy mẹ là năm tôi mười bốn tuổi và bố đang trên đà suy sụp. Mẹ cứ huyên thuyên về cái cộng đồng nông trại mà mẹ đã chuyển

đến tại Oregon, nó tuyệt vời ra làm sao, rồi mẹ sẽ đón tôi và tôi sẽ đi học ở đó với những đứa nhỏ hippie khác và trồng dâu organic hay cái khí gió gì đó.

Mẹ mua cho tôi một ly kem khổng lồ ở quán Glenn, như thể tôi là thằng nhóc tám tuổi, và kể tôi nghe về nơi đó. *Con sẽ thích lắm, Nathaniel. Mọi người đều rất cởi mở. Không ai định kiến với con như những người ở đây.*

Ngay cả hồi ấy nghe cũng thấy cái đó vớ vẩn, nhưng vẫn tốt hơn Bayview. Thế là tôi đóng ba lô, bỏ Stan vào chuồng, rồi ngồi trên bậc thềm nhà chờ mẹ. Tôi chắc đã ngồi suốt cả nửa đêm, như một thằng ngu toàn tập, trước khi tỉnh ra là mẹ sẽ chẳng xuất hiện.

Hóa ra chuyến đi tới quán Glenn hôm đó là lần cuối cùng tôi gặp mẹ.

Trong lúc chờ hâm món Tàu, tôi ngó qua Stan, nó vẫn còn một xấp rau úa và mấy con dế sống tôi để cho bữa sáng. Tôi nhấc nắp cái bể thủy tinh của nó lên và nó chớp mắt nhìn tôi từ trên tầng đá nó ngồi. Stan khá hồ hững và ít cần chăm sóc, lý do duy nhất nó còn sống được trong cái nhà này suốt tám năm qua.

“Stan, khỏe không?” Tôi bỏ nó lên vai, lấy đồ ăn rồi ngồi lên cái ghế bành đối diện ông già bất tỉnh nhân sự của tôi. Ti vi đang chiếu giải World Series, tôi tắt luôn vì (a) tôi ghét bóng chày và (b) nó làm tôi nhớ tới Cooper Clay, kẻ làm tôi nhớ tới Simon Kelleher và cái cảnh tượng hãi hùng trong phòng phạt đó. Tôi chẳng ưa gì thằng đó, nhưng chuyện xảy ra thật kinh khủng. Và Cooper cũng vô dụng chẳng kém gì con tóc vàng, thật tình là vậy. Bronwyn là người duy nhất làm gì đó chứ không đứng lắp bắp như một đứa dở hơi.

Mẹ tôi từng thích Bronwyn. Ở mấy sự kiện trường lúc nào mẹ cũng để ý thấy cậu ta. Như trong vở kịch “Chúa giáng sinh” hồi lớp bốn, tôi vào vai người chăn chiên còn Bronwyn là Mẹ Đồng Trinh Mary. Có ai đó ăn trộm búp bê em bé Jesus trước khi tới cảnh của chúng tôi, có lẽ là để phá Bronwyn vì cậu ta lúc nào cũng nghiêm túc quá mức, thậm chí là từ hồi đó. Bronwyn xuống chỗ khán giả, mượn một cái túi, rồi lấy khăn quấn lại, ầm cái túi đi xung quanh như thể không có gì xảy ra. *Con bé ấy không chịu khuất phục ai, mẹ tôi khen ngợi.*

OK. Thôi huých toẹt ra vậy, chính *tôi* là người trộm búp bê Jesus, và dĩ nhiên là để phá Bronwyn. Chuyện sẽ vui hơn nhiều nếu cậu ta tá hỏa.

Áo khoác tôi bóp một cái, và tôi lục các túi để tìm xem cái điện thoại nào phát ra âm thanh đó. Trong giờ phạt hôm thứ Hai tôi xém nữa đã cười thành tiếng khi Bronwyn nói không ai có hai cái di động cả. Tôi có tới ba: một cho người quen, một cho bên cung cấp, và một cho khách hàng. Thêm vài cái dự phòng nữa để tôi có thể xáo tới xáo lui. Nhưng tôi đâu có ngu tới mức đem cái nào vào lớp của ông Avery.

Điện thoại làm ăn của tôi mặc định ở chế độ rung, nên tôi biết đây là tin nhắn của người quen. Tôi lôi ra cái iPhone cổ đại và thấy tin nhắn của Amber, một con nhỏ tôi gặp tháng trước tại một bữa tiệc. *A thức?*

Tôi chần chờ. Amber khá hot và không tìm cách nấn ná, nhưng nhỏ này mới ở đây chỉ mấy đêm trước. Tôi mà để những cuộc sex qua đường diễn ra hơn một lần mỗi tuần là thế nào cũng có rắc rối. Nhưng giờ tôi không ngủ nổi và có gì đó tiêu khiển cũng được.

E qua đi, tôi nhắn lại.

Tôi định cất điện thoại thì một cái tin khác đến. Là Chad Posner, một thằng ở Bayview tôi cũng có mấy lần đi chơi cùng. *Mày đọc chưa?* Tôi ấn vào đường dẫn trong tin nhắn và nó bật ra một trang Tumblr với tên “Nghe Đây”.

Tôi nảy ra ý giết Simon khi đang coi *Dateline*.

Đương nhiên, tôi đã nghĩ về chuyện đó được một thời gian rồi. Đó không phải điều tự nhiên nảy ra trong đầu đâu. Nhưng việc *làm sao* thoát được luôn khiến tôi chùn tay. Tôi không tự huyễn hoặc mình là một bậc thầy tội phạm. Và tôi lại quá đẹp để mà vào tù.

Trong chương trình đó, có một gã giết vợ. Chuyện thường ngày trên *Dateline*, đúng không? Lúc nào cũng là ông chồng làm. Nhưng hóa ra có rất nhiều kẻ mong bà ta chết. Bà ta đã khiến một đồng nghiệp bị sa thải, hại đời nhiều người trong hội đồng thành phố và đã đan díu với một người bạn của chồng. Nói tóm lại, bà ta là một ác mộng.

Cái gã trên *Dateline* cũng chả thông minh gì. Thuê người giết vợ, trong khi lịch sử liên lạc của điện thoại thì lẩn ra đâu khó gì. Nhưng trước khi những bằng chứng đó lộ ra gã đã có một tấm

bình phong khá chắc chắn nhờ cả lối nghi phạm kia. Đó là loại người bạn có thể giết mà vẫn thoát tội: người mà ai cũng đều muốn phải chết.

Hãy thừa nhận sự thật đi: tất cả mọi người ở Bayview đều ghét Simon. Tôi chỉ là kẻ duy nhất có đủ can đảm để ra tay.

Không có chi.

Cái điện thoại xem nữa tuột khỏi tay tôi. Thêm một tin nhắn từ Chad Posner tới trong lúc tôi đang đọc. *Lắm kẻ bệnh vãi.*

Tôi nhả lại, *Mày lấy đâu ra đây?*

Posner đáp *Có thằng nào gửi qua email*, kèm thêm một cái mặt cười-chảy-nước-mắt. Nó tưởng đây là trò đùa bệnh hoạn của một ai đó. Mà chắc cũng là suy nghĩ chung của phần lớn mọi người, những kẻ không phải dành cả tiếng nghe cảnh sát hỏi tới hỏi lui bằng cả chục cách khác nhau là làm sao dầu lạc lọt vào trong cốc của Simon Kelleher. Cùng với ba con người khác đầy vẻ lấm lét tội lỗi.

Không ai trong số đó có kinh nghiệm giữ vẻ mặt thản nhiên khi dính tai bay vạ gió được như tôi. Ít ra, không ai giỏi việc đó như tôi.

CHƯƠNG NĂM

Bronwyn

Thứ Sáu ngày 28 tháng Chín, 6:45 tối

Tối thứ Sáu thật là khuây khoả. Maeve và tôi thường ngồi trong phòng nó và xem liên tù tì *Buffy, Thợ săn Ma cà rồng* trên Netflix. Đó là thú vui mới nhất của hai chị em, và cả tuần nay tôi trông mãi ngày này, nhưng tối nay chúng tôi không thật sự chú ý tới phim. Maeve cuộn người ngồi trên cái ghế bên cửa sổ, gõ gõ máy tính, còn tôi nằm xoài trên giường nó, mở cuốn *Ulysses* của James Joyce trên Kindle. Cuốn sách nằm trong danh sách 100 tiểu thuyết xuất sắc nhất của Modern Library và tôi quyết tâm đọc xong nó trước khi hết học kỳ, nhưng mạch truyện quá chậm. Còn tôi thì chẳng thể tập trung.

Ở trường hôm nay mọi người chỉ toàn nói về bài đăng Tumblr kia. Một đám học sinh nhận được cái link qua email từ một địa chỉ Gmail tên “Nghe Đây” gì đó, và tới giờ ăn trưa thì tất cả mọi người đều đã đọc bài viết. Thứ Sáu hằng tuần Yumiko phụ việc trong văn phòng hiệu trưởng, và hôm nay nhỏ nghe thấy các thầy cô bàn cách dò địa chỉ IP để tìm ra kẻ nào đứng sau vụ này.

Tôi không nghĩ bọn họ có tí cơ may nào. Không ai dại tới mức đi gửi một thứ như thế từ thiết bị của mình.

Từ cái hôm bị phạt ngày thứ Hai ấy, mọi người đều đối xử với tôi cẩn trọng và tử tế quá mức, nhưng hôm nay thì khác. Người ta ngừng nói khi tôi đi ngang qua. Cuối cùng Yumiko mới kể, “Không phải người ta nghĩ cậu đăng nó. Họ chỉ thấy lạ khi hôm qua các cậu vừa bị cảnh sát thẩm vấn xong thì sau đó liền xuất hiện bài viết.” Cứ như thế nói thế sẽ khiến tôi thấy dễ chịu hơn vậy.

“Thử nghĩ xem.” Giọng Maeve bất thành linh kéo tôi trở lại phòng con bé. Nó đặt laptop sang bên và gõ nhẹ ngón tay lên cửa kính. “Ngày này năm tới, chị đã vào Yale rồi. Chị nghĩ chị sẽ làm gì tối thứ Sáu ở đó? Tiệc tùng hội sinh viên?”

Tôi đảo mắt với con bé. “Ờ, vì nhận được thư báo trúng tuyển là thành con người khác hẳn luôn đấy. Dù sao thì chị cũng phải vào được đã.”

“Chị chắc chắn được mà. Sao lại không chứ?”

Tôi bồn chồn cựa cựa trên giường. *Nhiều lý do lắm.* “Làm sao biết được.”

Maeve tiếp tục gõ ngón tay lên kính. “Nếu chị đang tỏ ra khiêm tốn vì em, thì thôi được rồi đấy. Em khá thoải mái khi làm đũa chặm chạp trong nhà mà.”

“Em không chặm chạp,” tôi phản đối. Nó chỉ nhe răng cười và phẩy tay. Maeve là một trong những đũa sáng dạ nhất tôi biết, nhưng vì đau ốm, nó không đi học được đều đặn cho tới tận năm lớp mười. Hồi bảy tuổi nó bị chẩn đoán mắc ung thư bạch cầu, và phải đến hai năm trước, ở tuổi mười bốn, nó mới hoàn toàn dứt bệnh.

Chúng tôi vài lần suýt mất nó. Một lần năm tôi học lớp bốn, tôi nghe lỏm một linh mục ở bệnh viện hỏi bố mẹ tôi là họ đã xem xét việc bắt đầu lo “hậu sự” chưa. Tôi biết ý ông ấy là sao. Tôi đã cúi đầu và cầu nguyện: *Xin đừng đưa em ấy đi. Con sẽ ngoan nếu Người cho em ấy ở lại. Con sẽ thật hoàn hảo. Con hứa.*

Sau nhiều năm trời vào viện ra viện, Maeve chưa bao giờ thật sự học được cách hòa nhập vào cuộc sống. Tôi đã thay mặt con bé làm điều đó: tham gia câu lạc bộ, thắng giải này tới giải khác, và đạt điểm cao để có thể đi học ở Yale như bố mẹ chúng tôi. Điều đó khiến bố mẹ vui, và đỡ cho Maeve khỏi phải cố gắng quá sức.

Maeve nhìn trở ra ngoài cửa sổ với vẻ mặt xa xăm thường gặp của con bé. Bản thân nó cũng giống một giấc mơ giữa ban ngày: nhợt nhạt và thanh thoát, giống tôi mái tóc nâu sẫm nhưng khác ở đôi mắt màu hổ phách nổi bật. Tôi vừa định hỏi nó đang nghĩ gì thì nó đột ngột ngồi thẳng dậy và khum tay để lên mắt, mặt áp sát cửa sổ. “Phải Nate Macauley đó không?”

Tôi hừ mũi mà chẳng buồn nhúc nhích, và nó thêm, “Em nói thật đấy. Xem kìa.”

Tôi đứng dậy cúi xuống cạnh nó. Tôi chỉ lờ mờ thấy hình dáng một chiếc mô tô ngay trên lối vào nhà chúng tôi. “Quái?” Maeve và tôi nhìn nhau, và nó nhe răng cười ma mãnh. “Sao?” tôi hỏi. Giọng nói phát ra gắt gỏng hơn tôi dự tính.

“Sao?” nó nhại tôi. “Chị tưởng em không nhớ hồi tiểu học chị tư tưởng về anh ta suốt chắc? Em ốm chứ chưa chết nhé.”

“Đừng có lôi chuyện đấy ra đùa. *Chúa ơi*. Và vụ kia là cả tỷ năm trước rồi.” Mô tô của Nate vẫn đứng giữa lối vào, không nhúc nhích. “Em nghĩ cậu ta đang làm gì ở đây?”

“Chỉ có một cách để biết thôi.” Giọng Maeve líu lo đến phát bực, và nó lờ đi ánh mắt hăm hè của tôi lúc tôi đứng dậy.

Tim tôi đập thình thịch suốt lúc đi xuống cầu thang. Tuần này Nate và tôi nói chuyện với nhau ở trường còn nhiều hơn cả từ lớp năm tới giờ, vốn dĩ thực sự cũng chẳng nhiều nhận gì cho cam. Mỗi lần gặp Nate tôi đều có cảm giác cậu ta nóng lòng muốn bỏ đi chỗ khác. Nhưng tôi cứ đưng mặt cậu ta mãi.

Cửa trước mở ra, kích hoạt đèn đèn pha trước ga ra nhà chúng tôi, khiến Nate trông như thể đang đứng giữa sân khấu. Thần kinh tôi căng như dây đàn trên đường tiến lại chỗ cậu ta, và tôi nhận thức sâu sắc việc mình đang bận bộ trang phục thoải- mái-cùng-Maeve mọi khi: dép lê, áo hoodie, quần soóc thể thao. Mà *cậu ta* cũng chẳng phải chứng diện gì cho cam. Tôi thấy cái áo Guinness đó ít nhất cũng hai lần tuần này rồi.

“Chào, Nate,” tôi nói. “Có gì không?”

Nate gỡ mũ bảo hiểm, và đôi mắt xanh sẫm của cậu ta lướt qua tôi nhìn về phía cửa chính. “Chào.” Cậu không nói gì khác suốt một hồi lâu đến khó chịu sau đó. Tôi khoanh tay đợi cậu ta. Cuối cùng Nate cũng chịu nhìn tôi với một nụ cười gượng khiến bụng dạ tôi chậm rãi lộn từng vòng. “Tôi chẳng tìm được lý do nào tử tế để có mặt ở đây cả.”

“Cậu vào nhà không?” tôi buột miệng.

Cậu ta ngáp ngừng. “Cá là bố mẹ cậu thích thế lắm.”

Cậu ta không tưởng tượng vụ này tẽ đến thế nào đâu. Mẫu người nằm chót danh sách ưa thích của bố là dân Colombia buôn ma túy, và bố sẽ không chấp nhận chuyện tôi có bất cứ liên hệ nào dù chỉ mơ hồ với họ. Nhưng tôi lại nói, “Họ không có nhà.”

Rồi vội vã thêm vào, “Tôi đang ở với em gái,” trước khi cậu ta kịp nghĩ đó là một kiểu mời gọi gì.

“À, OK.” Nate xuống xe và đi theo tôi như thể đây là chuyện thường ngày ở huyện, nên tôi cũng cố cư xử lãnh đạm cho bằng. Maeve đang tựa người vào quầy bếp lúc chúng tôi bước vào, dù tôi chắc chắn mới mười giây trước con bé còn nhòm ra từ cửa sổ phòng nó. “Đây là em gái tôi Maeve, không biết cậu gặp chưa?”

Nate lắc đầu. “Chưa. Chào em, em khỏe không?”

“Cũng được ạ,” Maeve đáp, dò xét cậu ta với vẻ hứng thú lộ ra mặt.

Tôi không biết phải làm gì tiếp khi cậu ta cởi áo khoác và vắt lên một cái ghế. Tôi biết làm gì để... *mua vui* cho Nate Macauley đây? Đó có phải trách nhiệm của tôi đâu, đúng không? Cậu ta mới là kẻ từ trên trời rơi xuống. Tôi nên làm những gì tôi thường làm. Có điều đó là ngồi trong phòng em tôi vừa xem bộ phim ma cà rồng làm lại, vừa mắt nhắm mắt mở đọc *Ulysses*.

Tôi hoàn toàn không biết phải làm thế nào.

Nate không nhận ra tình cảnh lúng túng của tôi, thần thơ bước qua cánh cửa kiểu Pháp dẫn vào phòng khách. Maeve huých tôi trong lúc chúng tôi theo sau cậu ta và thì thầm, “*Que boca tan hermosa*”⁽⁵⁾.

“Im đi,” tôi rít. Bố khuyến khích hai chị em nói chuyện bằng tiếng Tây Ban Nha khi ở nhà, nhưng tôi không nghĩ là cho những trường hợp thế này. Với lại, chúng tôi đâu biết Nate có sõi tiếng Tây Ban Nha không.

Cậu ta dừng bước cạnh cây đại dương cầm và nhìn về phía chúng tôi. “Của ai thế?”

“Bronwyn,” Maeve trả lời trước cả khi tôi kịp mở miệng. Tôi đứng ở ngưỡng cửa, tay khoanh lại, trong khi con bé an tọa trên cái ghế bành bọc da

ưa thích của bố ở trước cánh cửa trượt dẫn lên sân thượng. “Chị ấy siêu cực.”

“Thế à?” Nate hỏi lại cùng lúc với tôi đáp, “Không phải đâu.”

“Thật mà,” Maeve khẳng định. Tôi nheo mắt lại còn nó thì tròn mắt giả bộ ngây thơ.

Nate đi sang chỗ cái kệ sách lớn bằng gỗ óc chó choán hết một bên tường, cầm lên một tấm ảnh chụp Maeve và tôi đang nở nụ cười răng thỏ giống hệt nhau trước lâu đài Cô bé Lọ Lem ở Disneyland. Tấm ảnh chụp sáu tháng trước khi Maeve bị chẩn đoán mắc bệnh, và suốt một thời gian dài đó là tấm ảnh đi chơi duy nhất chúng tôi có. Cậu ta nghiên cứu nó, rồi khẽ mỉm cười nhìn sang tôi. Maeve nói đúng - miệng cậu ta thật sexy. “Cậu chơi thử gì đi.”

Ừm, dù sao thế cũng dễ hơn là tiếp chuyện cậu ta.

Tôi lướt tới chỗ cái ghế và ngồi xuống, chỉnh lại tờ nhạc trước mặt. Là bản “Variations on the Canon” mà tôi đã tập mấy tháng nay. Tôi đã học đàn từ tám tuổi và trình độ cũng có thể gọi là giỏi, về mặt kỹ thuật. Nhưng tôi chưa từng khiến người khác *cảm thấy* gì. “Variations on the Canon” là bản đầu tiên làm tôi muốn khóc. Có gì đó trong cách nó triển khai, khởi đầu mềm mại dịu dàng rồi từ từ mạnh dần và gấp gáp hơn cho tới mức gần như giận dữ. Khó ở chỗ đấy, vì có một thời điểm các nốt trở nên gắt, mấp mé nghịch nhau, và tôi không đủ sức để xử lý đoạn đó.

Hơn một tuần rồi tôi không chơi bản này. Lần cuối thử chơi tôi đã đánh sai nhiều nốt tới nỗi cả Maeve cũng phải nhăn mặt. Con bé có vẻ vẫn còn nhớ, nên nó liếc sang Nate và rào trước, “Bản này khó chơi lắm đấy.” Như thế nó đột nhiên hối hận vì đã đưa tôi vào thế có thể bị mất mặt. Nhưng sao cũng được. Tình cảnh hiện tại quái gở đến mức chẳng thể tỏ ra nghiêm túc được. Nếu sáng mai tôi thức dậy và Maeve nói tất cả chỉ là giấc mơ, tôi sẽ hoàn toàn chấp nhận.

Vậy là tôi bắt đầu, và ngay lập tức cảm giác khác hẳn. Thoải mái hơn và cũng đỡ gắng sức ở những đoạn khó. Suốt vài phút tôi quên mất có người trong phòng, tận hưởng cái cách những nốt nhạc bình thường vẫn gây khó dễ cho tôi nay ngân lên hết sức trôi chảy. Ngay cả đoạn cao trào - tôi không

lao vào nó dữ dội như cần thiết, mà lại đánh nhanh hơn và chắc chắn hơn bình thường, và tôi cũng không phạm một nốt sai nào. Chơi xong tôi mỉm cười đắc thắng với Maeve, và chỉ khi mắt con bé chuyển sang Nate tôi mới nhớ ra mình có tới hai khán giả.

Cậu ta tựa người vào kệ sách, tay khoanh lại, và lần đầu tiên, cậu ta không có vẻ chán nản hay định trêu ghẹo tôi. “Tôi chưa từng nghe cái gì hay như thế,” cậu nói.

Addy

Thứ Sáu ngày 28 tháng Chín, 7:00 tối

Chúa ơi, mẹ tôi. Mẹ tôi thật sự đang *tán tỉnh* sĩ quan Budapest, người có gương mặt tàn nhang đỏ lừ và vàng trán ngày một dầy cao. “Dĩ nhiên Adelaide sẽ làm bất cứ gì để hỗ trợ,” mẹ nói với giọng khàn khàn, một ngón tay miết quanh miệng ly rượu. Justin đang ăn tối với bố mẹ già, hai người đó ghét mẹ nên chẳng bao giờ mời mẹ sang. Màn đóng đũa này là hình phạt cho già, bất chấp già có biết về nó hay không.

Sĩ quan Budapest ghé qua ngay khi chúng tôi vừa ăn xong món pad Thái mẹ lúc nào cũng gọi mang tới mỗi khi chị Ashton của tôi ghé qua. Lúc này anh ta không biết nhìn đi đâu, nên đành dán mắt vào bức tường phòng khách đính hoa khô. Mẹ tôi cứ sáu tháng thì trang trí lại một lần, và mới đây nhất là phong cách giả cổ trang nhã với phần rìa kỳ cục lấy ý tưởng bãi biển. Hoa hồng leo và vỏ sò trải ngút tầm mắt.

“Chỉ vài chi tiết liên quan thôi, nếu em không phiền, Addy,” anh ta nói.

“OK,” tôi đáp. Tôi ngạc nhiên thấy anh ta tới đây, bởi tôi nghĩ cả đám đã trả lời hết mọi câu hỏi của anh ta. Nhưng có lẽ cuộc điều tra vẫn còn tiếp diễn. Hôm nay phòng thí nghiệm của thầy Avery bị chặn bằng dải băng cách ly, và cảnh sát ra vào trường cả ngày trời. Cooper nói trường Bayview có thể sẽ gặp rắc rối vì có đầu lạc trong nước uống hay gì đó.

Tôi liếc sang mẹ. Mắt mẹ dán vào sĩ quan Budapest, nhưng với cái vẻ xa xăm mà tôi biết quá rõ. Tâm trí mẹ đã tận đâu tận đâu rồi, có thể đang nghĩ

xem cuối tuần mặc gì. Ashton bước vào phòng khách và ngồi xuống cái ghế bành đối diện tôi. “Anh có nói chuyện với toàn bộ những đứa bị phạt hôm đó không?” chị hỏi.

Sĩ quan Budapest hắng giọng. “Cuộc điều tra vẫn đang được tiếp tục, nhưng tôi ở đây vì có một câu hỏi riêng cho Addy. Em có đến phòng y tế vào hôm Simon chết, đúng vậy không?”

Tôi do dự và liếc nhanh một cái sang Ashton, rồi nhìn lại sĩ quan Budapest. “Không.”

“Có,” sĩ quan Budapest nói. “Tên em có trong sổ trực của y tá.”

Tôi nhìn lò sưởi, nhưng cảm thấy được ánh mắt Ashton xoáy thẳng vào mình. Tôi quăn một lọn tóc quanh ngón tay và giật giật nó đầy lo lắng. “Em không nhớ chuyện đó.”

“Em không nhớ có tới phòng y tế hôm thứ Hai sao?”

“À thì, em tới đó thường xuyên mà,” tôi mau mắn. “Vì nhức đầu này kia. Có lẽ hôm ấy cũng vậy.” Tôi nhăn trán như thể đang suy nghĩ lung lăm, rồi cuối cùng mới ngẩng lên nhìn đáp lại sĩ quan Budapest. “À, phải rồi. Hôm đó em tới kỳ và bị chuột rút kinh lắm, nên đúng là có đấy. Em tới xin Tylenol.”

Sĩ quan Budapest thật dễ xấu hổ. Mặt anh ta đỏ lựng trong khi tôi mỉm cười lịch sự và buông lọn tóc ra. “Vậy em lấy được cái mình cần ở đó chứ? Chỉ Tylenol thôi à?”

“Anh muốn biết làm gì?” Ashton hỏi. Chị chỉnh lại cái gối tựa sau lưng để cho mặt trang trí hình sao biển được ghép từ các vỏ sò thật không đâm vào lưng chị.

“À, một trong những chi tiết chúng tôi đang xem xét là nguyên nhân vì sao không thấy cây bút Epi nào trong phòng y tế trong lúc Simon bị phát dị ứng. Y tá cam đoan sáng hôm đó cô ấy vẫn còn khá nhiều cây. Nhưng đến chiều thì mất sạch.”

Ashton cứng người lại và nói, “Anh không thể nghĩ Addy lấy chúng được!” Mẹ quay sang tôi với vẻ hơi bất ngờ, nhưng không nói gì.

Nếu sĩ quan Budapest có nhận thấy chị tôi đã đảm nhận vai trò phụ huynh ở đây, thì anh ta cũng không đả động đến. “Không ai nói thế cả. nhưng lúc đó em có tình cờ thấy mấy cây bút ở trong phòng y tế không, Addy? Theo sổ trực của y tá, em tới đó lúc một giờ.”

Tim tôi đập nhanh đến bức bối, nhưng tôi vẫn giữ giọng đều đều. “Em còn không biết bút Epi trông thế nào nữa là.”

Anh ta bắt tôi kể mọi thứ tôi còn nhớ về buổi phạt hôm đó, *một lần nữa*, rồi hỏi cả đồng câu về bài đăng trên Tumblr kia. Ashton muôn phần cảnh giác và chú ý, trong khi mẹ hai lần vào nhà bếp để châm thêm rượu vào ly. Tôi cứ nhìn sang đồng hồ, vì Jake và tôi sắp sửa ra bãi biển mà tôi còn chưa bắt tay vào chỉnh lại lớp trang điểm của mình. Làm gì có chuyện cái mụn của tôi sẽ tự ẩn đi chứ.

Cuối cùng khi sĩ quan Budapest cũng chịu ra về, anh ta đưa tôi một tấm danh thiếp. “Gọi tôi nếu em nhớ ra được gì nữa nhé, Addy,” anh ta nói. “Nhờ đâu có gì đó quan trọng.”

“OK,” tôi đáp, nhét tấm danh thiếp vào túi sau của quần jean. Sĩ quan Budapest chào tạm biệt mẹ và Ashton trong lúc tôi mở cửa cho anh ta. Ashton tựa người vào khung cửa cạnh tôi và hai chị em nhìn sĩ quan Budapest vào trong xe cảnh sát và từ từ lùi xe ra khỏi lối vào nhà tôi.

Tôi nhận thấy xe của Justin đang chờ xe sĩ quan Budapest ra để vào, nên lại quỳnh lên. Tôi không muốn nói chuyện với anh mà *vẫn* chưa chỉnh lại lớp trang điểm, nên tôi trốn lên lầu, Ashton theo ngay sau. Trừ phòng ngủ chính ra, phòng ngủ của tôi là lớn nhất nhà rồi, nó từng thuộc về Ashton và khi chị đi lấy chồng thì tôi được hưởng. Chị vẫn tự nhiên ra vào ở đó như thể chưa từng rời đi.

“Em không kể chị nghe về cái bài Tumblr đó,” chị nói, nằm ườn trên tấm trải giường trắng có họa tiết đục lỗ của tôi và lật tờ *Us Weekly* số mới nhất. Ashton tóc còn vàng óng hơn tôi, nhưng chị cắt tóc lá ngang cằm, kiểu mẹ rất ghét. Tôi lại nghĩ thế cũng dễ thương. Không vì Jake yêu mái tóc tôi thì tôi cũng cân nhắc cắt giống chị rồi.

Tôi ngồi xuống bàn trang điểm rồi phết kem che lên chỗ cái mụn ngay chân tóc. “Có thằng bệnh hoạn nào đấy, thế thôi.”

“Em có thật là không nhớ mình xuống phòng y tế không? Hay chỉ là không muốn trả lời?” Ashton hỏi. Tôi lóng ngóng gài nắp lọ kem che khuyết điểm, nhưng rồi thoát nạn khi tiếng chuông bài “Only Girl” của Rihanna báo tin nhắn trong điện thoại vang lên từ chiếc bàn đầu giường. Ashton cầm lên coi và báo, “Jake sắp tới.”

“Chúa ơi, Ash.” Tôi trừng mắt nhìn chị qua gương. “Chị không được coi điện thoại em thế chứ. Lỡ tin nhắn riêng tư thì sao?”

“Xin lỗi,” chị đáp bằng một giọng không hề có vẻ hối lỗi. “Chuyện với Jake ổn cả chứ?”

Tôi xoay người trên ghế sang phía chị, cau mày. “Sao có gì không ổn được?”

Ashton giơ một tay lên. “Chỉ hỏi thăm thôi, Addy. Chị không có ý gì hết.” Giọng chị trở nên trầm trọng. “Chẳng có lý do gì để nghĩ em sẽ thành ra như chị cả. Cũng có phải Charlie và chị yêu nhau từ thời trung học đâu.”

Tôi chớp mắt ngạc nhiên nhìn chị. Ý tôi là, từ lâu tôi đã nghĩ chuyện giữa Ashton với Charlie đang có vấn đề - một, chị đột nhiên sang đây nhiều hơn, và hai, anh ta đã chim chuột khá dữ với một con phù dâu lẳng lơ trong đám cưới chị họ tôi tháng trước - nhưng trước đây Ashton chưa bao giờ thẳng thắn thừa nhận có vấn đề. “Chuyện có... tệ lắm không?”

Chị nhún vai, thả cuốn tạp chí xuống và mân mê bộ móng tay. “Phức tạp lắm. Hôn nhân khó khăn hơn người ta kể nhiều. Hãy mừng vì giờ em vẫn chưa phải ra quyết định trọng đại gì trong đời.” Chị mím môi. “Đừng nghe lời bịa đặt của mẹ. Hãy cứ tận hưởng tuổi mười bảy đi.”

Em không thể. Em đang rất sợ mọi thứ sẽ bị hủy hoại. Hoặc đã bị hủy hoại rồi cũng nên.

Tôi ước mình có thể nói với Ashton như thế. Sẽ nhẹ nhõm lắm nếu trút ra được điều đó. Tôi thường kể với Jake mọi thứ, nhưng *chuyện này* thì không. Và sau anh thì gần như không còn ai trên trái đất này mà tôi tin tưởng. Không người bạn nào, chắc chắn không phải mẹ, và không cả chị. Vì dù có

lẽ chị có ý tốt thôi, nhưng chị có thể tỏ thái độ ngấm ngấm chống đối rất kinh khủng khi nói đến Jake.

Chuông cửa reo, và miệng Ashton nhếch lên thành một nụ cười nhạt. “Chàng Hoàn Hảo tới kìa,” chị nói. Giọng mỉa mai, không lẫn đi đâu được.

Tôi lờ chị đi và lao xuống cầu thang, mở cửa với một nụ cười rạng rỡ mà tôi không thể ngăn lại mỗi khi sắp gặp Jake. Và anh đây rồi, áo khoác đội tuyến bóng bầu dục cùng mái tóc màu hạt dẻ bị gió thổi tung, nụ cười rạng rỡ đáp lại. “Chào em.” Tôi định hôn anh thì phát hiện một người khác sau lưng anh nên khựng lại. “Mình cho TJ đi nhờ, em không phiền chứ?”

Một tiếng cười lo lắng sủi tăm trong cổ họng và tôi dìm nó xuống. “Đương nhiên là không rồi.” Tôi vẫn rướn lên hôn anh, nhưng khoảnh khắc đã hồng lét rồi.

TJ chớp mắt nhìn sang tôi, rồi cup mắt xuống đất. “Xin lỗi nhé. Xe mình bị hỏng, mình định ở nhà nhưng Jake cứ khăng khăng...”

Jake nhún vai. “Ông đang trên đường rồi mà. Đâu thể chỉ vì hư xe mà bỏ lỡ buổi đi chơi.” Mắt anh dịch từ mặt tôi xuống đôi giày thể thao vải tôi đang mang và hỏi, “Em mặc thế này đi á, Ads?”

Đó không hẳn là một lời đánh giá, nhưng tôi đang mặc áo khoác đồng phục đại học của Ashton và Jake thì chưa bao giờ thích tôi mặc đồ thùng thình. “Ngoài bãi biển lạnh lắm,” tôi dè dặt, và anh cười.

“Anh sẽ giữ ấm cho em. Thay bộ nào dễ thương hơn đi, nhé?”

Tôi gượng gạo mỉm cười với anh và trở vào trong, chân như đeo chì lê từng bước một lên cầu thang vì tôi biết mình đi chưa đủ lâu để Ashton rời phòng. Y như rằng chị vẫn còn đang nằm trên giường tôi lật tờ *Us Weekly*, và chị nhíu mày khi thấy tôi bước tới tủ quần áo. “Về sớm thế?”

Tôi lấy ra một cái quần leggings và cởi quần jean ra. “Em thay đồ.”

Ashton gấp cuốn tạp chí lại và lẳng lặng nhìn tôi cho tới khi tôi đổi cái áo của chị với một cái áo len ôm sát. “Mặc cái đó không đủ ấm đâu. Tối nay lạnh đấy.” Chị hắt ra một tiếng cười nghi hoặc trong khi tôi tháo đôi giày thể

thao ra và xỏ chân vào một đôi sandal quai cài gót thấp. “Em mang đôi đó ra bãi biển hả? Phải vụ thay đồ này là ý Jake không thế?”

Tôi thả đồng quần áo cũ vào rổ đồ giặt, phớt lờ chị. “Tạm biệt, Ash.”

“Addy, chờ đã.” vẻ mĩa mai đã biến mất trong giọng Ashton, nhưng tôi không quan tâm. Tôi đã xuống lầu và ra đến cửa trước khi chị kịp cản tôi lại, một cơn gió làm tôi rùng mình ngay khi vừa bước ra. Nhưng Jake nở nụ cười hài lòng với tôi và choàng tay qua vai tôi suốt quãng đường ngăn ngủi ra xe anh.

Tôi ghét cả chuyến xe. Ghét phải ngồi trong đó ra vẻ bình thường trong khi bụng dạ cồn cào chỉ chực nôn ra. Ghét nghe Jake và TJ nói về trận đấu ngày mai. Ghét khi ca khúc mới nhất của nhóm Fall Out Boy vang lên và TJ nói, “Tôi thích bài này lắm,” vì giờ tôi không thể thích nó được nữa. Nhưng chủ yếu, tôi ghét cái sự thật rằng chưa đầy một tháng sau lần đầu tiên đây trọng đại ấy của Jake và tôi, tôi đã say bí tỉ và ngủ với TJ Forrester.

Khi ba chúng tôi tới bãi biển, Cooper và Luis đã đang dựng lửa trại, và Jake hắt ra một tiếng thở dài bức bối trong khi đỗ xe. “Bọn nó lần nào cũng làm sai,” anh cảm rằm, lao ra khỏi xe chạy về phía hai người kia. “Mấy ông tướng. Mấy ông dựng sát mép nước quá!”

TJ và tôi ra khỏi xe chậm hơn, không nhìn nhau. Tôi chưa gì đã thấy rét, tay ôm lấy người để giữ chút hơi ấm. “Cậu có muốn áo...” TJ cất lời, nhưng tôi không để cậu ta nói hết.

“Không.” Tôi ngắt lời cậu ta và cắm cúi đi về phía bãi biển, thiếu điều vấp ngã vì đôi giày ngu ngốc khi vừa ra đến chỗ cát.

TJ đi bên cạnh, vươn tay ra để giữ tôi đứng vững. “Addy, nghe này.” Cậu ta hạ giọng, hơi thở có mùi bạc hà thoảng qua má tôi. “Cậu biết không nhất thiết phải gượng gạo như thế này mà, phải không? Mình sẽ không nói gì cả.”

Tôi không nên giận cậu ta. Không phải lỗi của cậu ta. Tôi mới là người thấy bất an sau khi Jake và tôi ngủ với nhau, và bắt đầu nghĩ anh đang dần với bớt hứng thú với tôi mỗi khi anh mất rất lâu mới trả lời tin nhắn. Tôi là người đã chim chuột với TJ khi chúng tôi vô tình gặp nhau ngay trên bãi biển này hồi hè trong khi Jake đang đi nghỉ mát. Tôi là người đã thách TJ

lấy một chai rum, rồi nốc gần nửa chai cùng với một lon Coca ăn kiêng để giải rượu.

Hôm đó có lúc tôi cười hăng đến nỗi nước ngọt sặc lên mũi, một cảnh hân Jake sẽ thấy kinh tởm. Nhưng TJ chỉ nói tỉnh bơ, “Chà, Addy, cậu hấp dẫn ghê. Nhìn cậu lúc này mình thấy kích thích lắm ấy.”

Đó là lúc tôi hôn cậu ta. Và đề nghị cả hai cùng về nhà cậu ta.

Nên thật sự, hoàn toàn không phải lỗi của TJ.

Chúng tôi đi đến rìa bãi biển và xem Jake đập lửa để anh dựng lại ở chỗ khác theo ý anh. Tôi lén liếc sang TJ và nhác thấy hai lúm đồng tiền hiện lên lúc cậu ta vẫy tay chào mấy người kia. “Cứ coi như chưa có gì xảy ra đi,” cậu ta hạ giọng thì thầm.

Cậu ta có vẻ chân thành, và hy vọng lóe lên trong tôi. Có lẽ chúng tôi sẽ giữ được chuyện này cho riêng mình. Bayview là một ngôi trường tọc mạch, nhưng ít ra thì Nghe Đồn không còn lừng lơ trên đầu mọi người nữa.

Và thật sự, từ tận đáy lòng, tôi phải thừa nhận - điều đó thật nhẹ nhõm.

CHƯƠNG SÁU

Cooper

Thứ Bảy ngày 29 tháng Chín, 4:15 chiều

Tôi nheo mắt nhìn batter đội đối phương. Chúng tôi đang ở thế full count⁽⁹⁾ và hăn đã đập lỗi hai trái rồi. Hăn đang ép tôi phải ném nhiều, mà thế thì không tốt. Trong một trận đấu giao hữu như này, đối đầu với một chốt gôn hai thuận tay phải với thành tích ở mức tầm tầm như vậy, tôi đáng ra đã phải loại hăn rồi.

Vấn đề là, tôi bị phân tâm. Tuần qua thật kinh khủng.

Ba đang ở khán đài, và tôi có thể hình dung chính xác ba đang làm gì. Ba hăn đã tháo nón, vò nó trong tay trong lúc nhìn trừng trừng xuống chỗ mô đất tôi đang đứng. Như thế lấy mắt xuyên thủng người tôi sẽ cải thiện được gì vậy.

Tôi ộp bóng vào găng tay và liếc sang Luis, nó chụp bóng cho tôi vào mùa thi đấu chính. Nó cũng trong đội bóng bầu dục của trường Bayview nhưng được phép nghỉ trận hôm nay để tới đây. Nó ra hiệu cho tôi ném cú bóng nhanh, nhưng tôi lắc đầu. Tôi đã ném năm cú và tay này đoán được hết năm. Tôi cứ lắc đầu tới khi Luis ra hiệu đúng cú bóng tôi muốn. Luis hơi chỉnh lại thế ngồi xồm, và tụi tôi đã phối hợp cùng nhau đủ lâu để tôi có thể đọc ý nghĩ qua cử động của nó. *Là ông đòi đấy nhé.*

Tôi chỉnh lại vị trí các ngón ôm lấy bóng, người căng lên chuẩn bị cho cú ném. Các cú ném trong lượt này của tôi không được đều tay. Nếu tôi trượt, đây sẽ thành một cú ném đơn giản và tay kia sẽ đập bay nó dễ ẹc.

Tôi ngả người ra sau lấy đà và vận hết sức ném tới. Cú ném của tôi nhắm thẳng vào giữa gôn nhà, và thẳng batter háo hức vung một cú gậy đặc thẳng. Thế rồi trái bóng bay chệch xuống, ra khỏi vùng đập và vào găng của Luis.

Khán đài nổ tung mừng rỡ, còn thằng batter lắc đầu như thể hẳn không biết chuyện gì mới xảy ra.

Tôi chỉnh lại nón và cố dần lại vẻ khoái chí. Tôi tập cú bóng chéch đó cả năm nay rồi.

Tôi loại batter tiếp theo bằng ba cú bóng nhanh và thẳng. Cú cuối đạt vận tốc gần một trăm năm mươi ki lô mét một giờ, cú bóng nhanh nhất tôi từng ném. Với một kẻ thuận tay trái thì vậy là quá ngon. Thành tích sau hai hiệp đấu của tôi là ba lần loại trực tiếp, hai lần bóng đập chạm đất, và một cú bắn chim đáng lẽ đã khiến bên tôi mất cả hai gôn nếu vị trí cánh phải không lao người ra chụp. Tôi ước gì được ném lại cú đó - cú bóng cong của tôi không cong - nhưng ngoài cái đó ra thì tôi cảm thấy khá ổn với trận đấu.

Tôi đang ở Petco - sân nhà của đội Padres - trong một trận đấu giao hữu chỉ dành cho khách mời mà ba bắt tôi đi bằng được dù một tiếng nữa là diễn ra lễ tưởng niệm Simon. Ban tổ chức đồng ý cho tôi ném trước và về sớm, nên tôi bỏ qua quy trình chăm sóc sau trận đấu mọi khi, tắm một cái rồi cùng Luis ra khỏi phòng thay đồ để kiểm ba.

Tôi vừa thấy ba thì có người gọi tên tôi. “Cooper Clay?” Người đàn ông bước tới chỗ tôi có vẻ thành đạt. Tôi không nghĩ ra từ gì khác để tả ông ta. Quần áo chải chuốt, tóc tai chải chuốt, làn da rám nắng vừa phải, và nụ cười tự tin lúc chìa tay ra cho tôi bắt. “Josh Langley ở đội Padres. Tôi có trò chuyện với huấn luyện viên của cậu vài lần.”

“À dạ. Rất hân hạnh,” tôi đáp. Ba tôi cười như thể có ai vừa dúi cho ông chìa khóa một chiếc Lamborghini. Ba tự giới thiệu bản thân với Josh mà vẫn kìm được không để nước miếng chảy ròng ròng, nhưng cũng suýt soát.

“Cậu ném cú chéch ấy chuẩn phết,” Josh nói với tôi. “Trượt xuống ngay trên đĩa gôn.”

“Cảm ơn chú.”

“Cú bóng nhanh của cậu tốc độ cũng khá. Cậu thật sự lên tay từ mùa xuân đấy nhỉ?”

“Thời gian qua con có tập nhiều,” tôi đáp. “Tăng sức mạnh cho cánh tay.”

“Tiến bộ vượt bậc trong thời gian ngắn,” Josh nhận xét, và trong một thoáng câu nói đó lơ lửng trên đầu chúng tôi như một câu hỏi. Rồi ông ta đặt một tay lên vai tôi. “Rồi, cứ phát huy nhé con trai. Thật hay khi có một chàng trai địa phương trong tầm ngắm. Vậy công việc của tôi dễ dàng hơn nhiều. Đờ phải đi xa.” Ông ta nở nhá một nụ cười, gật đầu chào ba tôi và Luis, rồi quay đi.

Tiến bộ vượt bậc trong thời gian ngắn. Đó là sự thật. Một trăm bốn mốt ki lô mét một giờ lên một trăm bốn chín trong có mấy tháng không phải chuyện thường gặp.

Ba nói không ngừng suốt đường về nhà, từ cảm râm những lỗi của tôi sang ca tụng Josh Langley. Tuy vậy, ba đang vui vẻ, niềm vui vì chuyện chiêu mộ của đội Padres át hẳn nỗi buồn vì có kẻ xém nữa chiếm được gôn của tôi. “Gia đình Simon cũng có mặt chứ?” ba hỏi trong lúc tấp xe vào trước trường Bayview. “Có thì nhớ thay mặt nhà mình gửi lời chia buồn.”

“Con chả biết,” tôi đáp. “Có thể chỉ là lễ của trường thôi.”

“Hai đứa, cởi nón ra,” ba nói. Luis nhét nón vô túi áo khoác đội tuyển của nó, còn ba sốt ruột gõ tay lên vô lăng khi tôi do dự. “Thôi nào, Cooper, con có chưa vào thì đây cũng là lễ tưởng niệm mà. Bỏ nón trong xe đi.”

Tôi nghe lời ba và bước ra, nhưng khi đang vuốt lại mái tóc bị nón ép xuống và sập cửa xe, tôi ước gì mình lấy lại được cái nón. Tôi thấy trần trụi, và nguyên tuần qua người ta nhìn tôi đủ lắm rồi. Nếu được quyết định thì tôi đã về nhà và dành cả tối bình yên coi bóng chày với thằng em và nội, nhưng làm sao không dự lễ tưởng niệm Simon được khi tôi là một trong những người cuối cùng thấy nó còn sống.

Hai đứa tôi đi về phía đám đông trên sân bóng, tôi nhẵn Keely hỏi coi đám bạn tụi tôi ở đâu. Em nói cả bọn đang ở gần phía trước, vậy là hai đứa tôi luồn qua khu khán đài và cố kiếm bọn họ từ ngoài biên. Tôi dán mắt vào đám đông, nên không thấy cô gái ngay phía trước cho tới khi xém đụng vô nhỏ. Nhỏ đang tựa vào một cột gôn, quan sát sân bóng, hai tay đút vào túi cái áo khoác quá khổ.

“Xin lỗi,” tôi nói, rồi nhận ra đó là ai. “Ô, chào, Leah. Cậu có ra sân không?” Lời vừa thốt ra tôi ước mình nuốt lại được, vì chẳng đời nào Leah Jackson tới đây để tưởng nhớ Simon. Tại thằng đó mà năm ngoái nhỏ đã cố tự tử. Sau khi nó đăng tin nhỏ ngủ với cả đám đứa lớp chín, mấy tháng trời nhỏ bị quấy rối trên mạng xã hội. Nhỏ cắt cổ tay trong bồn tắm và phải nghỉ học cho tới hết năm.

Leah cười nhạt. “Ờ, phải rồi. Thương tiếc quá mà.” Nhỏ nhìn cảnh tượng trước mắt, dúm mũi giày xuống đất. “Không ai ưa nổi nó, vậy mà giờ đứa nào cũng cầm nển như thể nó là một kẻ chết vì đạo chứ không phải một thằng chó chuyên đi nói xấu người khác.”

Nhỏ nói không sai, nhưng có vẻ đây không phải lúc nói thẳng ra như vậy. Nhưng tôi cũng không định tìm cách bênh vực Simon trước mặt Leah. “Chắc mọi người chỉ muốn chia buồn thôi,” tôi mớm lời.

“Một bọn giả tạo,” nhỏ lẩm nhẩm, thọc tay sâu hơn vào trong túi. Biểu cảm của nhỏ chợt thay đổi, nhỏ rút điện thoại ra, vẽ ranh mãnh. “Hai người thấy cái mới nhất chưa?”

“Cái gì mới nhất?” tôi hỏi, bụng chùng xuống. Đôi khi điều tuyệt nhất của bóng chày chính là bạn không thể kiểm tra điện thoại khi đang chơi.

“Có một cái email nữa báo bài mới trên Tumblr.” Leah vượt màn hình điện thoại mấy cái rồi chìa cho tôi. Tôi miễn cưỡng cầm nó và nhìn xuống màn hình, còn Luis thì ngó qua vai tôi.

Tới lúc làm rõ một số thứ rồi.

Simon bị dị ứng lạc nghiêm trọng - vậy sao không rải cả năm lạc vào bánh kẹp của nó cho xong chuyện?

Tôi đã theo dõi Simon Kelleher hàng tháng trời. Mọi thứ nó ăn đều được bọc màng co dày cả thước. Nó ôm khư khư cái bình nước khốn kiếp của nó đi mọi nơi và chỉ uống ở trong đó.

Nhưng nó không chịu nổi quá mười phút mà không nốc nước một lần. Tôi đoán nếu không có cái bình, nó tự nhiên sẽ phải uống thứ nước phàm tục từ vòi. Vậy nên, tôi lấy cái bình.

Tôi suy tính rất lâu xem mình có thể cho đầu lạc vào nước của Simon ở đâu. Một nơi nào đó kín, không có vòi nước công cộng. Phòng phạt của thầy Avery có vẻ là một nơi lý tưởng.

Nhìn Simon chết tôi cũng thấy tội. Tôi nào phải kẻ tâm thần. Trong khoảnh khắc đó, khi mặt nó chuyển thành cái màu kinh khủng kia và nó ngáp lấy ngáp để tìm không khí - nếu ngăn lại được, tôi hẳn sẽ làm ngay.

Tuy vậy, tôi không thể. Bởi vì, bạn thấy đấy, tôi đã lấy cây bút Epi của nó. Cũng như toàn bộ bút Epi có trong phòng y tế.

Tim tôi đập thành thịch còn bụng dạ quặn lại. Bài đăng đầu đã đủ tệ rồi, nhưng bài này - bài này được viết như thể tên đó thực sự có mặt trong phòng khi Simon phát bệnh. Như thể hẳn là một trong số chúng tôi.

Luis khịt mũi. “Bệnh vãi.”

Leah quan sát tôi chăm chú, và tôi cau mày đưa trả lại điện thoại cho nhỏ. “Mong là họ sớm biết đưa nào viết cái này. Thật bệnh quá.”

Nhỏ nhún một bên vai. “Ừ” hử.” Rồi nhỏ bắt đầu bước lùi. “Hai người *thương tiếc* vui nhé. Tôi biến đây.”

“Tạm biệt, Leah.” Tôi ghì lại thôi thúc đi theo nhỏ, rồi hai đứa tôi rảo bước về phía trước cho tới khi đụng vạch mười thước. Tôi bắt đầu luôn lách qua đám đông và rốt cuộc cũng thấy Keely cùng đám bạn của chúng tôi. Khi thấy tôi, em đưa cho tôi một cây đèn cây em tự thắp lấy, rồi khoác tay tôi.

Hiệu trưởng Gupta bước tới chỗ micrô và gõ nhẹ lên đó. “Vừa qua là một tuần kinh khủng đối với trường chúng ta,” cô nói. “Nhưng hôm nay thật cảm động làm sao khi thấy tất cả các em tập hợp tại đây.”

Tôi nên nghĩ về Simon, nhưng đầu tôi ngổn ngang trăm thứ khác rồi. Keely, đang siết tay tôi hơi chặt quá. Leah, nói ra những điều phần lớn mọi người chỉ dám nghĩ tới. Bài viết mới trên Tumblr - đăng ngay trước lễ tưởng niệm Simon. Và Josh Langley với nụ cười hào nhoáng của ông ta: *Tiến bộ vượt bậc trong thời gian ngắn.*

Vấn đề của ưu thế cạnh tranh là vậy. Đôi lúc chúng tốt đẹp đến khó tin.

Nate

Chủ nhật ngày 30 tháng Chín, 12:30 trưa

Sĩ quan quản chế của tôi thực ra không kinh khủng lắm. Cổ hơn ba mươi, nhìn cũng không xấu, và còn có óc hài hước nữa. Nhưng với chuyện trường lớp thì cổ đúng là ác mộng.

“Bài kiểm tra sử của em thế nào?” Cả hai đang ngồi trong bếp, nơi diễn ra buổi gặp mặt thường lệ vào mỗi Chủ nhật của chúng tôi. Stan nằm chơi trên bàn, và cổ thích nó nên cũng không lấy làm phiền với chuyện đó. Bố tôi trên lầu, tôi luôn thu xếp cho ông lên trên mỗi lần sĩ quan Lopez ghé qua. Một phần nhiệm vụ của cổ là bảo đảm tôi được hưởng sự giám hộ phù hợp. Lần đầu nhìn thấy ông là cổ đã biết tình trạng ông ra sao, nhưng cổ cũng biết là tôi không còn nơi nào để đi và giao cho chính quyền chăm sóc đôi khi còn có thể tệ hơn nhiều so với bị một ông bố bợm rượu bỏ mặc. Không nhìn thấy ông xin lẫn quay ngoài phòng khách thì giả vờ coi ông như là người giám hộ phù hợp sẽ dễ dàng hơn.

“Cũng được,” tôi đáp.

Cổ kiên nhẫn chờ tôi nói thêm. Sau một hồi không thấy gì, cổ hỏi, “Em có học hành gì không?”

“Mấy hôm qua em hơi bị phân tâm,” tôi nhắc, cổ đã nghe chuyện Simon từ đồng nghiệp, và lúc cổ mới tới chúng tôi đã dành nửa tiếng đầu để nói về vụ việc.

“Tôi hiểu. Nhưng việc học cũng quan trọng nữa, Nate. Là một phần của giao kèo mà.”

Tuần nào cổ cũng nhắc tới Giao Kèo. Hạt San Diego đang cứng rắn hơn với những trường hợp phạm tội liên quan tới ma túy ở người vị thành niên, và cổ nghĩ là tôi may mắn lắm nên mới chỉ bị quản chế. Chỉ cần một báo cáo không tốt từ cổ cũng đủ bắt tôi trở lại tòa trình diện trước một thẩm phán giận dữ nào đó. Một vụ bắt quả tang nữa thôi cũng đủ đưa tôi vào trại cải tạo. Vậy nên mỗi sáng Chủ nhật trước khi cổ tới, tôi gom hết đám thuốc chưa bán và đóng điện thoại dùng một lần rồi nhét chúng vào lán của nhà ông bà già hàng xóm. Cẩn tắc vô áy náy.

Sĩ quan Lopez ngửa lòng bàn tay ra cho Stan, cu cậu bò mới nửa đường về phía đó thì hết hứng đi tiếp, cổ nhắc nó lên và để nó nằm trên cánh tay.

“Ngoài chuyện đó ra thì tuần này em thế nào? Kể tôi nghe có chuyện gì tích cực nào.” Cổ lúc nào cũng nói vậy, như thế cuộc đời đầy những chuyện tuyệt vời tôi có thể tích trữ rồi báo cáo lại mỗi Chủ nhật.

“Em kiếm được tới ba ngàn điểm trong *Grand Theft Auto*.”

Cổ đảo mắt. Cổ thường xuyên đảo mắt khi tới nhà tôi. “Chuyện khác. Em đã có tiến triển gì với những mục tiêu của mình chưa?”

Chúa ơi. *Mục tiêu* của tôi. Vào buổi gặp đầu tiên cổ bắt tôi viết ra một danh sách. Toàn những thứ tôi chẳng quan tâm, chỉ những thứ tôi biết cổ muốn nghe, liên quan tới trường lớp và nghề nghiệp. Và bạn bè, mà giờ thì cổ đã biết là tôi không có. Tôi có người để cùng đi tiệc tùng, để bán hàng, và chịch, nhưng không ai trong số đó tôi gọi là bạn cả.

“Về mục tiêu ấy thì, tuần qua khá chậm.”

“Em có xem qua tờ rơi của tổ chức Alateen mà tôi đưa không?”

Không. Không hề. Tôi không cần một tờ quảng cáo bảo tôi rằng bản thân thậm hại ra sao khi phụ huynh duy nhất tôi có lại là bợm rượu, và đương nhiên tôi cũng chả cần chia sẻ chuyện đó với một đám những đứa khóc lóc ỉ ôi khác trong một tầng hầm nhà thờ ở đâu đâu. “Rồi,” tôi nói dối. “Em đang cân nhắc.”

Tôi chắc cổ nhìn thấu tôi, cổ đâu có ngu. Nhưng cổ cũng chả thúc ép gì. “Nghe em nói vậy tôi cũng mừng. Chia sẻ trải nghiệm của mình với những bạn đồng trang lứa khác cũng có bố mẹ đang gặp khó khăn sẽ giúp ích cho em lắm.”

Sĩ quan Lopez không biết bỏ cuộc là gì. Phải công nhận điều đó. Chúng tôi mà bị vây giữa cả đám xác sống thì chắc cổ cũng sẽ tìm thấy mặt tốt của sự việc. *Não vẫn còn nằm trong đầu em, đúng không? Thế là được rồi! Cổ hẳn sẽ rất vui khi nghe được điều gì tích cực thốt ra từ miệng tôi, dù chỉ một lần.* Như chuyện buổi tối thứ Sáu tôi ở cùng cô nàng Ivy League Bronwyn Rojas và không làm xấu mặt mình ấy. Nhưng đó không phải chuyện tôi cần tâm sự với sĩ quan Lopez.

Tôi không biết sao mình lại đến đó. Tôi không ngủ được, cứ nhìn chòng chọc vào đồng Vicodin còn thừa sau vụ giao dịch và tự hỏi mình có nên làm

thử vài viên để xem tại sao dân tình lại phát cuồng về thứ này không. Tôi chưa từng bước chân lên con đường đó, vì tôi khá chắc nó sẽ dẫn tới cảnh tôi nằm hôn mê trong phòng khách kế bên ông già cho tới khi người ta tới đuổi cả hai cha con đi vì không trả tiền nhà.

Vậy nên tôi mới đến nhà Bronwyn. Tôi không nghĩ cậu sẽ ra. Cả mời tôi vào. Nghe cậu chơi piano đem lại cho tôi một cảm giác kỳ lạ. Tôi thấy gần như... bình yên.

“Mọi người đối mặt với cái chết của Simon thế nào? Tang lễ diễn ra chưa?”

“Hôm nay. Trường có gửi email.” Tôi liếc sang đồng hồ trên lò vi sóng. “Khoảng nửa tiếng nữa.”

Hai hàng chân mày cổ nhướn lên. “Nate. Em nên đi. Đó là việc nên làm. Tôi chia buồn, để khép lại sự việc kinh hoàng này.”

“Thôi ạ.”

Cổ hắng giọng và đánh mặt. “Để tôi nói cách khác nhé. Đi dự cái lễ tang chết tiệt đó đi, Nate Macauley, bằng không lần tới làm báo cáo tôi sẽ không bỏ qua cái chuyện em đi học bữa đực bữa cái nữa đâu. Tôi sẽ đi với em.”

Và thế là tôi có mặt ở đám tang Simon Kelleher cùng với sĩ quan quản chế của tôi.

Chúng tôi đến muộn còn nhà thờ Thánh Anthony thì đã chật cứng người, nên cả hai chỉ vừa hay tìm được chỗ ở hàng ghế cuối. Buổi lễ vẫn chưa bắt đầu nhưng chẳng ai nói năng gì, vậy nên khi ông già ngồi trước chúng tôi ho thì âm thanh ấy vang khắp nhà thờ. Mùi trầm hương kéo tôi trở về thời tiểu học, khi mẹ vẫn đưa tôi đi lễ mỗi Chủ nhật. Từ dạo ấy tôi chẳng còn đi nhà thờ nữa, nhưng nơi này trông gần như vẫn y vậy: thảm đỏ, gỗ đen bóng, những ô cửa sổ cao ốp kính màu.

Khác biệt duy nhất là nơi này đầy cảnh sát.

Cảnh sát mặc thường phục. Nhưng tôi vẫn nhận ra, và sĩ quan Lopez cũng thế. Một hồi sau vài người nhìn sang hướng tôi, và tôi bỗng hoang tưởng

rằng cổ vừa dụ tôi vào bẫy. Nhưng tôi đâu có mang gì trên người. Vậy sao họ cứ nhìn chòng chọc vào tôi thế?

Không chỉ mình tôi. Tôi dõi theo hướng mắt của họ sang Bronwyn, ngồi ở gần hàng đầu cùng bố mẹ cậu, và Cooper cùng con nhỏ tóc vàng kia, ngồi ở giữa chung với nhóm bạn của tụi nó. Gáy tôi râm ran, không phải kiểu râm ran tốt lành. Người tôi cứng lại, sẵn sàng tháo chạy cho đến khi sĩ quan Lopez đặt một tay lên cánh tay tôi. Cổ không nói gì, nhưng tôi ở yên vị trí.

Một đám người lên phát biểu - tôi không biết ai trừ con nhỏ theo phong cách Goth ngày trước từng leo đèo theo Simon khắp nơi. Con nhỏ đó đọc một bài thơ lan man, kỳ quặc, giọng run rẩy từ đầu đến cuối.

*Quá khứ và hiện tại úa tàn - tôi đã rót đầy, tôi đã tháo cạn,
Và tôi sẽ rót đầy phần tương lai mở ra tiếp theo của mình.
Thính giả trên kia! Người có gì phó thác cho tôi?
Nhìn mặt tôi đây khi tôi thổi tắt chút ánh chiều le lói,
(Hãy nói thật lòng, chẳng ai khác nghe đâu, tôi chỉ ở lại thêm một
phút thôi.)*

*Phải tôi mâu thuẫn với chính tôi?
Được thôi, thế tôi mâu thuẫn với chính tôi,
(Tôi lớn lao, tôi chứa đựng cơ man.)...
Người sẽ lên tiếng trước khi tôi đi mất? Người sẽ cho thấy đã là quá
muộn?...*

*Tôi đi tựa khí trời, giữ những lọn tóc bạc trước vầng dương chạy
trốn,*

*Tôi để thịt da tan thành cuộn khói, rồi cuốn đi theo những dòng nhấp
nhô vẩn vút.*

*Tôi trao lại thân mình cho đất để mọc lên từ cỏ tôi yêu,
Muốn gặp lại tôi hãy tìm tôi dưới đế giày người.
Người sẽ khó mà biết tôi là ai hay tôi có ý gì,
Nhưng dù vậy tôi sẽ là phúc lành cho người,
Và thanh lọc và bồi bổ máu người.
Mới đầu không gặp tôi xin hãy bền lòng,*

*Lỡ tôi nơi này hãy tìm nơi khác,
Ở nơi nào đó tôi dừng chân đợi người.*

“*Bài thơ về bản thân,*” sĩ quan Lopez lăm bắm khi nhỏ đó kết thúc. “Lựa chọn thú vị đấy.”

Nhạc cất lên, rồi lại thêm người lên đọc, rồi cuối cùng buổi lễ cũng xong. Cha xứ thông báo việc chôn cất sẽ chỉ dành riêng cho thành viên gia đình. Tốt thôi. Trước giờ tôi chưa từng muốn ra khỏi chỗ nào nhanh như vậy và đã định bỏ về trước khi người ta đưa quan tài ra tới lối đi, nhưng sĩ quan Lopez đã kịp giữ tay tôi lần nữa.

Một nhóm mấy học sinh cuối cấp khuôn quan tài của Simon ra cửa. Chừng hai mấy người mặc áo đen đi theo sau, cuối hàng người là hai ông bà nắm tay nhau. Người phụ nữ có gương mặt gầy gò, góc cạnh như Simon. Bà ta cầm mặt xuống đất, nhưng ngẩng lên khi đi ngang hàng ghế của chúng tôi, đón ánh mắt của tôi, rồi bật ra một tiếng nấc phần uất.

Người ta bắt đầu dồn ra lối đi, có người lách vào hàng ghế cùng tôi và sĩ quan Lopez. Là một ông cảnh sát mặc thường phục với mái tóc húi cua. Tôi nhận ra ngay ông ta không phải hạng hai như sĩ quan Budapest. Ông ta cười như thể chúng tôi từng gặp nhau rồi vậy.

“Nate Macauley phải không?” ông ta hỏi. “Ta nói chuyện một chút được chứ con trai?”

CHƯƠNG BẢY

Addy

Chủ nhật ngày 30 tháng Chín, 2:05 chiều

Tôi lấy tay che mắt khỏi ánh nắng ngoài nhà thờ, nhìn khắp lượt đám đông cho tới khi thấy Jake. Anh với mấy người cùng khuôn còn lại hạ quan tài Simon xuống thứ gì nhìn giống cáng kim loại, rồi đứng sang bên trong khi nhóm hộ tang đưa nó lên xe. Tôi vừa cụp mắt xuống, không muốn thấy cảnh thi thể Simon được đưa vào sau một cái xe như một cái va li quá khổ, thì có ai đó gõ nhẹ lên vai tôi.

“Addy Prentiss phải không?” Một phụ nữ trung niên mặc bộ đồ vét xanh vuông vắn trao cho tôi nụ cười lịch thiệp, chuyên nghiệp. “Tôi là điều tra viên Laura Wheeler bên cảnh sát Bayview. Sau buổi nói chuyện tuần rồi của cháu với sĩ quan Budapest về cái chết của Simon Kelleher thì nay tôi có mấy điều muốn trao đổi thêm. Cháu tới đồn với tôi vài phút được chứ?”

Tôi nhìn bà ta chăm chăm và liếm môi. Tôi muốn hỏi vì sao, nhưng bà ta trông quá bình thản và quả quyết, như thể kéo tôi vào một góc để nói chuyện ngay sau lễ tang là một điều hết sức bình thường vậy, và sẽ rất bất lịch sự nếu tôi thắc mắc. Ngay lúc đó Jake xuất hiện cạnh tôi, đẹp trai ngời ngời trong bộ vét, rồi nở nụ cười thân thiện, tò mò với điều tra viên Wheeler. Mắt tôi đảo qua đảo lại giữa hai người và tôi lúng búng, “Không phải... ý cháu là... chúng ta không nói ở đây được sao?”

Điều tra viên Wheeler nhăn mặt. “Ở đây đông quá, phải không nào? Và chỗ tôi thì ngay gần đây thôi.” Bà ta cười nhạt với Jake. “Tôi là điều tra viên Laura Wheeler, cảnh sát Bayview. Tôi mong được mượn bạn Addy đây vài phút để xác nhận lại một số điều liên quan đến cái chết của Simon Kelleher.”

“Dĩ nhiên ạ,” anh nói, như thể thế là mọi chuyện đã đâu vào đấy. “Nhấn anh nếu em cần chờ về nhé Ads. Luis với anh sẽ vào trung tâm. Bọn anh đói

ngẫu rồi với lại phải bàn về chiến thuật tấn công cho trận thứ Bảy tới nữa. Chắc sẽ đến quán Glenn đấy.”

Vậy đấy, thế là xong. Tôi đi theo điều tra viên Wheeler xuôi con đường lát đá cuội sau nhà thờ rồi ra vỉa hè, dù tôi không muốn. Có lẽ đây là ý Ashton khi chị nói tôi không biết nghĩ cho mình. Đồn cảnh sát cách ba khối nhà, và hai chúng tôi im lặng đi qua một cửa hàng dụng cụ, bưu điện, và một tiệm kem mà bên ngoài có một con nhóc đang gào khóc vì kem của nó rắc sô cô la chứ không phải cốm. Tôi thầm nghĩ mình nên nói với điều tra viên Wheeler là mẹ sẽ lo nếu tôi không về thẳng nhà, nhưng lại sợ bản thân sẽ phá ra cười trước khi nói hết câu.

Chúng tôi đi qua máy dò kim loại ở phòng ngoài của đồn cảnh sát và điều tra viên Wheeler đưa tôi thẳng ra sau vào một căn phòng nhỏ, nóng hầm hập. Tôi chưa từng vào trong một đồn cảnh sát bao giờ, và tôi cứ nghĩ nó sẽ phải... tôi chẳng biết nữa. Có vẻ trịnh trọng hơn, chẳng hạn. Nó nhắc tôi nhớ đến phòng họp trong văn phòng hiệu trưởng, có điều đèn đóm không bằng. Cái ống huỳnh quang chớp tắt liên hồi trên đầu làm hấn sâu hơn từng nếp nhăn trên mặt điều tra viên Wheeler và biến da của bà ta thành một thứ màu vàng vọt xấu xí. Tôi không biết với tôi thì sao.

Bà ta mời tôi nước, và khi tôi từ chối thì bà ta rời phòng hết mấy phút, để rồi trở lại với một chiếc túi đeo chéo vắt trên vai và một phụ nữ nhỏ thó tóc đen theo sau. Cả hai người ngồi đối diện tôi qua chiếc bàn thấp rộng bằng kim loại, rồi điều tra viên Wheeler thả túi xuống sàn. “Addy, đây là Lorna Shaloub, sĩ quan hỗ trợ gia đình⁽²⁾ của Học khu Bayview. Cô ấy ở đây với tư cách một người có liên quan để đại diện cho cháu. Nào, đây không phải một buổi tạm giữ thẩm tra. Cháu không phải trả lời câu hỏi của tôi và có quyền rời đi bất cứ lúc nào. Cháu hiểu chứ?”

Không hẳn. Tôi đã chẳng còn hiểu gì từ chỗ “người có liên quan”. Nhưng tôi vẫn đáp “Vâng”, dù rằng hơn bao giờ hết tôi ước mình đã về nhà luôn. Hay có Jake đi cùng tôi.

“Tốt. Tôi mong cháu sẽ ở lại đây với tôi. Tôi cảm thấy, trong tất cả bốn người liên quan, cháu có khả năng là người duy nhất bị dính vào vụ này mà

không có ý đồ xấu.”

Tôi chớp chớp mắt. “Người duy nhất gì cơ?”

“Không có ý đồ xấu. Tôi muốn cho cháu xem cái này.” Bà ta cho tay vào chiếc túi bên cạnh và lôi ra một cái laptop. Cô Shaloub và tôi chờ trong lúc bà ta mở máy và gõ vài nút trên bàn phím. Tôi bặm má, tự hỏi có phải bà ta định cho tôi xem mấy bài đăng trên Tumblr không. Có thể bên cạnh sát nghĩ có kẻ trong số chúng tôi đã viết chúng như một thứ trò đùa kinh khủng nào đó. Nếu họ hỏi tôi kẻ đó là ai, tôi nghĩ mình sẽ nói là Bronwyn. Vì đồng bài đăng đó cảm giác như được viết bởi một đứa nghĩ mình thông minh vượt trội hơn tất cả mọi người.

Điều tra viên Wheeler xoay màn hình laptop lại đối diện với tôi. Tôi không biết mình đang nhìn cái gì, nhưng có vẻ như là một trang blog, với logo Nghe Đồn chình ình ngay chính giữa. Tôi ngơ ngác nhìn bà ta, và bà ta đáp, “Đây là bảng điều khiển Simon dùng để quản lý nội dung trên Nghe Đồn. Bên dưới phần ngày tháng đề thứ Hai tuần trước là những bài mới nhất của cậu ta.”

Tôi cúi người tới và bắt đầu đọc.

Lần đầu tiên ứng dụng này gọi tên gái ngoan BR, người sở hữu số điểm hoàn hảo nhất trường. Mỗi tội cô nàng đạt điểm A môn Hóa không phải chỉ nhờ lao động cật lực đâu, trừ phi cậu gọi việc ăn trộm đề bài từ ổ Google Drive của thầy C là thế. Ai đó hãy báo lại với Yale đi...

Ở cực bên kia, NM, tên tội phạm rất được yêu mến của chúng ta đã trở lại tiếp tục công việc chuyên môn của chàng: bảo đảm toàn trường được thỏa thuê phê thuốc. Tôi khá chắc việc đó vi phạm lệnh quản chế của cậu đấy, N.

MLB cộng với CC bằng cả một tháng Sáu tới xanh mướt, nhỉ? Có vẻ như pitcher thuận tay trái của Bayview chắc chắn sẽ thu hút nhiều chú ý trong các giải lớn... nhưng chẳng phải họ có mấy quy định khá ngặt không cho sử dụng chất kích thích ư? Vì phần thi đấu của CC trong mùa rơ mười mươi là đã xài thuốc.

AP và JR là cặp đôi hoàn hảo. Công chúa ngày hội trường và trung vệ ngôi sao, suốt ba năm tình nồng ý đậm. Trừ mỗi một dịp hè năm ngoái khi A có cuộc phiêu lưu tình ái với TF ở căn

nhà bên bờ biển của chàng. Chuyện càng khó xử hơn khi hai chàng là bạn nhau. Họ có học hỏi kinh nghiệm từ nhau không nhỉ?

Tôi không thờ nổi. Bí mật của tôi đã ở trước mắt tất cả mọi người. Làm thế nào? Simon chết rồi; nó đâu thể đăng cái này được nữa. Có phải ai đó đã tiếp quản lại không? Kẻ đăng bài trên Tumblr? Nhưng có quan trọng gì: làm sao, vì sao, khi nào - tất cả những gì quan trọng chính là nó *đã* ở ngoài kia. Jake sẽ đọc được, nếu không phải anh đã đọc rồi. Tất cả mọi điều tôi đọc trước khi tới chỗ tên viết tắt của mình, những chuyện khiến tôi chấn động khi nhận ra chúng đang nói về ai và chúng nghĩa là sao, đều rơi tọt khỏi đầu tôi cả. Không còn gì tồn tại ngoài cái sai lầm ngu xuẩn, kinh khủng của tôi, hiện lên rõ mồn một trên màn hình, cho toàn thế giới đọc được.

Jake sẽ *biết*. Anh sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi.

Đầu gục xuống bàn còn người gần như gập đôi lại, mới đầu tôi không nghe được điều tra viên Wheeler nói gì. Rồi một vài từ bắt đầu lọt vào đầu tôi. "... hiểu cháu cảm thấy bị mắc kẹt ra sao... ngăn không cho điều này được công bố... Nếu cháu nói chúng tôi hay chuyện gì đã xảy ra, chúng tôi có thể giúp cháu, Addy..."

Tôi chỉ thu được một câu. "Cái này chưa được đăng sao?"

"Bài này được lưu sẵn vào cái ngày Simon chết, nhưng cậu ta không có cơ hội đăng lên," điều tra viên Wheeler ôn tồn đáp. *Được cứu rồi*. Jake chưa thấy cái này. Chưa ai thấy. Ngoại trừ... viên cảnh sát này, và có lẽ những cảnh sát khác nữa. Điều tôi quan tâm khác với điều bà ta quan tâm.

Điều tra viên Wheeler cúi tới trước, môi mím thành một nụ cười không lên nổi đến mắt. "Chắc cháu đã nhận ra những cái tên viết tắt rồi, nhưng mấy chuyện kia là về Bronwyn Rojas, Nate Macauley và Cooper Clay đó. Bốn người bọn cháu đã có mặt trong phòng với Simon khi cậu ta chết."

"Đó... là một sự tình cờ kỳ lạ," tôi ấp úng.

"Chẳng phải vậy sao?" điều tra viên Wheeler đồng tình. "Addy, cháu đã biết Simon chết thế nào rồi. Chúng tôi đã kiểm tra phòng thầy Avery rất kỹ và không thấy có cách nào đầu lạc có thể xuất hiện trong cốc của Simon trừ

phi ai đó đã bỏ vào sau khi cậu ta lấy nước từ vòi. Trong phòng khi đó chỉ có sáu người, một người giờ chết rồi. Thầy của bọn cháu rời phòng một thời gian khá lâu. Bốn người bọn cháu ở lại với Simon ai cũng có lý do muốn bắt cậu ta im lặng.” Giọng bà ta không lớn hơn trước, nhưng lại lòng bùng trong tai tôi như tiếng ong vo vo quanh tổ. “Cháu có nhận ra tôi muốn nói gì chưa? Có thể một nhóm người đã thực hiện vụ này, nhưng vậy không có nghĩa các cháu chịu trách nhiệm ngang nhau. Giữa nãy ra ý tưởng và thực hiện ý tưởng đó là một trời một vực đấy.”

Tôi nhìn sang cô Shaloub. Mặt cô ta đúng là *rất quan tâm*, phải nói như vậy, nhưng không có vẻ gì là theo phe tôi cả. “Cháu không hiểu ý cô.”

“Cháu đã nói dối chuyện vào phòng y tế, Addy. Có phải có người bảo cháu làm thế không? Lấy hết bút Epi để sau đó không cứu được Simon?”

Tim tôi đập bình bình trong lúc tôi nhặt một lọn tóc trên vai và vôn vôn nó giữa mấy ngón tay. “Cháu không nói dối. Cháu quên thôi.” Chúa ơi, nếu bà ta bắt tôi làm kiểm tra với máy phát hiện nói dối thì sao? Tôi sẽ không bao giờ qua được.

“Thời nay lớp trẻ các cháu chịu nhiều áp lực,” điều tra viên Wheeler nói. Giọng bà ta gần như thân thiện, nhưng đôi mắt thì vẫn lạnh nhạt như vậy. “Chỉ riêng mạng xã hội thôi - như thế giờ các cháu chẳng thể phạm lỗi được nữa, nhỉ? Nó sẽ bám theo các cháu khắp nơi. Tòa án rất bao dung với những người trẻ nhạy cảm, những người hành động vội vàng khi có quá nhiều thứ để mất, đặc biệt khi họ giúp chúng tôi tìm ra sự thật. Gia đình Simon xứng đáng có được sự thật, cháu có nghĩ thế không?”

Tôi cúi gằm và giật giật tóc. Tôi không biết phải làm gì. Jake sẽ biết - nhưng anh không ở đây. Tôi nhìn cô Shaloub vén mái tóc ngắn ra sau tai, và đột nhiên giọng Ashton vang lên trong đầu tôi. *Em không phải trả lời câu hỏi nào cả.*

Phải rồi. Điều tra viên Wheeler ngay từ đầu có nói vậy, và lời đó xua tan mọi thứ khác khỏi đầu tôi với cảm giác nhẹ nhõm và sáng suốt đến bất ngờ.

“Cháu về đây.”

Tôi nói điều đó một cách dứt khoát, nhưng vẫn không chắc lắm là mình có thể làm vậy. Tôi đứng dậy và chờ xem liệu bà ta có ngăn cản, nhưng không. Bà ta chỉ nheo mắt và đáp, “Dĩ nhiên. Như tôi đã nói, đây không phải buổi tạm giữ thẩm tra. Nhưng xin cháu hiểu cho, khi cháu rời khỏi đây rồi thì sự giúp đỡ tôi dành cho cháu lúc này sẽ không còn nữa đâu.”

“Cháu không cần cô giúp,” tôi đáp, và bước ra khỏi cửa, rồi ra khỏi đồn cảnh sát. Không ai cản tôi lại. Dù vậy, khi ra tới ngoài rồi, tôi không biết mình nên đi đâu hay làm gì nữa.

Tôi ngồi lên ghế băng và lấy điện thoại ra, tay run rẩy. Tôi không thể gọi Jake, chuyện này thì không. Nhưng ngoài ra thì còn ai? Đầu óc tôi trống rỗng như thể điều tra viên Wheeler đã lấy tẩy xóa sạch mọi thứ vậy. Cả cuộc đời tôi dựng nên hoàn toàn chỉ xoay quanh Jake và giờ khi mọi thứ sụp đổ tôi nhận ra, quá muộn màng, rằng tôi lẽ ra nên vun đắp quan hệ với những người sẽ quan tâm khi một viên cảnh sát có quả đầu bà thím và một bộ vết xấu ồm vừa buộc tội tôi giết người. Và khi tôi nói “quan tâm”, tôi không có ý là quan tâm cái kiểu *ôi-Chúa-ơi-cậu-nghe-chuyện-gì-vừa-xảy-ra-với-Addy-chưa*.

Mẹ tôi sẽ quan tâm đấy, nhưng lúc này tôi không thể đối diện với cái vẻ phán xét và khinh miệt đó.

Tôi kéo tới vắn A trong danh bạ và nhấn vào một cái tên. Lựa chọn duy nhất của tôi, và tôi thầm cảm tạ ơn trên khi chị bắt máy.

“Ash?” Bằng cách nào đó tôi đã kìm lại không bật khóc khi nghe giọng chị. “Em cần chị giúp.”

Cooper

Chủ nhật ngày 30 tháng Chín, 2:30 chiều

Khi điều tra viên Chang cho tôi coi cái trang Nghe Đồn chưa xuất bản kia, tôi đọc hết phần về mấy người kia trước. Phần về Bronwyn làm tôi sốc, Nate thì không, tôi không biết thằng “TF” viết ở đây là đã ngủ với Addy là thằng nào - và tôi gần như chắc chắn phần của mình sẽ là về cái gì. Tim tôi đập

thình thình khi tôi dõi mắt theo tên viết tắt của mình: *Vì phần thi đấu của CC trong mùa rõ mười mười là đã xài thuốc.*

Hừ. Mạch tôi chậm lại khi tôi ngả người trên ghế. Không phải cái tôi đang trông đợi.

Dù có lẽ tôi cũng không nên ngạc nhiên. Tôi đã tiến bộ rất nhiều, rất nhanh - ngay cả cái ông chiêu mộ cho Padres cũng phải nói vậy.

Điều tra viên Chang vòng vo tam quốc một hồi, bóng gió này kia tới khi tôi hiểu ra rằng ông nghĩ bốn đứa tụi tôi ở trong căn phòng đó đã lên toàn bộ kế hoạch này nhằm ngăn không cho Simon đăng bài. Tôi cố hình dung ra cảnh đó - tôi, Nate và hai cô gái âm mưu giết người bằng dầu lạc trong phòng phạt của thầy Avery. Tào lao tới độ còn chẳng làm được một bộ phim ra hồn.

Tôi biết mình im hơi lặng tiếng hơi lâu. “Trước tuần rồi, Nate và con chưa từng nói chuyện với nhau,” cuối cùng tôi cất lời. “Và con chắc chắn mình chưa từng nói chuyện với hai bạn gái về vụ này.

Điều tra viên Chang chồm qua gần tới giữa bàn. “Cậu là học trò ngoan, Cooper. Tới giờ thì hồ sơ của cậu sạch không tì vết, cậu có một tương lai xán lạn trước mắt. Cậu phạm lỗi một lần và bị phát hiện. Điều đó rất đáng sợ. Tôi hiểu mà. Nhưng lúc này vẫn chưa quá muộn để làm điều đúng đắn đâu.”

Tôi không chắc ông đang nói tới lỗi lầm nào: nói tôi xài thuốc kích thích, nói tôi giết người, hay cái gì đó tụi tôi chưa bàn tới nữa. Nhưng theo tôi biết, tôi vẫn chưa bị *phát hiện* cái gì hết. Chỉ toàn bị gán cho thôi. Bronwyn với Addy chắc cũng đang được nghe một bài thuyết trình tương tự đâu đây. Còn Nate chắc nội dung sẽ khác một chút.

“Con không gian lận,” tôi nói với điều tra viên Chang. “Và con không hại Simon.” *Hổng hại*. Tôi có thể nghe khẩu âm của mình đang quay trở lại.

Ông thử một hướng khác. “Ai nảy ra ý gài điện thoại để cho mấy cô cậu cùng bị phạt?”

Tôi nghiêng tới trước, hai lòng bàn tay áp chặt lên lớp len đen của cái quần xịn. Tôi hiếm khi mặc cái quần này, và giờ thì nó làm tôi thấy nóng và

ngựa. Tim tôi lại đập thành thịch trong ngực. “Nghe nè. Con không biết là ai làm, nhưng... chả phải đây là cái các chú nên điều tra sao? Kiểu như trên mấy cái điện thoại có vân tay không? Vì con thấy có khả năng là bọn con bị gài.” Người còn lại trong phòng, một ông đại diện nào đó từ Học khu Bayview, này giờ chẳng nói câu gì, gật gù như thể tôi vừa nói ra chân lý. Nhưng về mặt của điều tra viên Chang không hề thay đổi.

“Cooper, chúng tôi đã kiểm tra mấy cái điện thoại đó ngay từ khi bắt đầu nghi ngờ có trò mờ ám. Không có bằng chứng pháp lý nào cho thấy có người nào khác dính líu vào. Chúng tôi đang khoanh vùng bốn cô cậu, và tôi nghĩ giới hạn đó sẽ không thay đổi đâu.”

Điều đó rốt cuộc cũng khiến tôi phải nói, “Con muốn gọi ba mẹ.”

Phần “muốn” không đúng lắm, nhưng giờ tôi dính vô sâu quá rồi. Điều tra viên Chang thở dài như thể tôi vừa làm ổng thất vọng nhưng vẫn đáp, “Được thôi. Cậu có mang theo điện thoại bên mình chứ?” Khi tôi gật đầu, ổng nói, “Cậu có thể gọi điện ngay đây.” Ông ở lại trong lúc tôi gọi cho ba, ba năm bắt tình hình nhanh hơn tôi nhiều.

“Cho ba nói chuyện với thằng cha điều tra viên đó,” ba gầm lên. “Liên. Và Cooperstown - à, Cooper! Đợi chút. Con không được nói thêm lời nào với *bất cứ ai* nữa.”

Tôi đưa điều tra viên Chang điện thoại của tôi và ổng áp tai nghe. Tôi không nghe được hết những gì ba nói, nhưng ba lớn tiếng đủ cho tôi nắm được đại khái. Điều tra viên Chang cố xen vào mấy câu - đại loại như là ở California thì thậm chí người vị thành niên mà không có mặt phụ huynh là hoàn toàn hợp pháp - nhưng chủ yếu ổng vẫn để mặc ba nói. Đến một lúc ổng đáp, “Không. Cậu ấy có quyền ra về,” thì tai tôi đóng lên. Tôi đã không hề nhận ra mình có thể về.

Điều tra viên Chang trả điện thoại lại cho tôi, và giọng ba rồn rang trong tai tôi. “Cooper, con nghe không? Đi về nhà liền. Bọn họ không buộc tội con cái gì hết, và con không được trả lời thêm câu nào mà không có mặt ba với luật sư hết.”

Luật sư. Tôi có thật sự cần luật sư không? Tôi cúp máy và nhìn điều tra viên Chang. “Ba con biểu con về.”

Cậu có quyền về, điều tra viên Chang nói, và tôi ước gì mình biết điều đó từ đầu. Có thể ông có nói. Thật sự là tôi không nhớ. “Nhưng, Cooper này, những cuộc trò chuyện tương tự đang diễn ra với các bạn của cậu trong đồn. Một trong số họ sẽ chấp nhận hợp tác cùng chúng tôi, và người đó sẽ nhận được đãi ngộ rất khác với những người còn lại đấy. Tôi mong người đó sẽ là cậu. Tôi muốn cậu có được cơ hội đó.”

Tôi muốn nói là ông sai hết ráo rồi, nhưng ba đã dặn không được nói nữa. Dù vậy, tôi đâu thể nào đi mà không nói gì. Nên cuối cùng tôi bắt tay điều tra viên Chang và nói, “Cảm ơn chú vì đã dành thời gian.”

Tôi nói nghe như một thằng liếm đít hạng nhất vậy. Bao nhiêu năm rèn luyện đó mà.

CHƯƠNG TÁM

Bronwyn

Chủ nhật ngày 30 tháng Chín, 3:07 chiều

Tôi mừng không sao tả xiết khi bố mẹ đều có mặt ở nhà thờ lúc điều tra viên Mendoza kéo tôi sang bên và yêu cầu tôi đến đồn cảnh sát. Tôi tưởng họ sẽ chỉ hỏi tôi thêm vài câu tiếp nối sĩ quan Budapest. Tôi đâu có ngờ chuyện xảy ra tiếp theo đó và hẳn sẽ chẳng biết phải làm gì. Bố mẹ tôi xen vào và không cho tôi trả lời câu hỏi nào. Họ moi được một đồng thông tin từ chỗ ông điều tra viên mà không cho lại bất cứ điều gì. Quả là bậc thầy.

Nhưng. Giờ bố mẹ đã biết việc tôi làm.

À. Thực ra thì chưa. Họ chỉ biết tin đồn. Lúc này, trên đường lái xe về nhà từ đồn cảnh sát, họ vẫn thao thao lên án cái sự bất công của vụ việc vừa qua. À thì, có mẹ tôi nói. Bố chỉ tập trung vào con đường trước mặt, nhưng ngay cả cách bố bật đèn xi nhan cũng hung hăng bất thường.

“Ý tôi là,” mẹ nói, với một giọng gấp gáp cho thấy rằng mẹ chỉ mới đang khởi động, “chuyện xảy ra với Simon kinh khủng thật. Dĩ nhiên bố mẹ chẳng muốn câu trả lời. Nhưng đi lấy một cái tin đồn đăng trên mạng của học sinh cấp ba rồi biến nó thành lời buộc tội như thế thì lỗ bịch thật sự. Tôi không hiểu làm sao người ta lại nghĩ Bronwyn có thể *giết* một thằng bé vì cái bài viết dối trá của nó được.”

“Không phải dối trá đâu ạ,” tôi nói, nhưng khẽ đến mức mẹ không thể nghe thấy.

“Bên cảnh sát không có gì hết.” Giọng bố như thể đang đánh giá một công ty mà mình định mua lại rồi nhận ra nó không đủ tiềm năng. “Toàn những chứng cứ gián tiếp mơ hồ. Hiển nhiên là không có chứng cứ pháp lý nào bằng không bọn họ đâu có thử cách này. Một phương pháp thảm hại.” Chiếc xe chạy trước dừng bất ngờ vì đèn vàng, và bố khẽ chửi thề một câu

tiếng Tây Ban Nha lúc thẳng lại. “Bronwyn, bố không muốn con lo lắng vụ này. Nhà mình sẽ thuê một luật sư xuất sắc, nhưng thuần túy chỉ là hình thức thôi. Khi vụ này qua đi có lẽ bố sẽ kiện sở cảnh sát. Đặc biệt nếu có bất cứ gì lọt ra ngoài làm tổn hại danh tiếng của con.”

Cổ họng tôi cho cảm giác như tôi chuẩn bị đẩy từ ngữ qua một lớp bùn đặc quánh. “Là thật ạ.” Tôi nói gần như không ra tiếng. Tôi áp lòng bàn tay lên cái má nóng rực và lên giọng. “Con có gian lận. Con xin lỗi.”

Mẹ cựa mình trên ghế. “Mẹ nghe không rõ, con yêu. Con nói gì thế?”

“Con có gian lận.” Từ ngữ luống cuống tuôn ra: chuyện tôi đã sử dụng máy tính trong phòng thí nghiệm ngay sau thầy Camino, rồi nhận ra thầy chưa đăng xuất Google Drive. Trong đó có một tập tin với toàn bộ đề kiểm tra môn Hóa cho tới cuối năm. Tôi tải nó xuống usb mà gần như không suy nghĩ gì. Rồi tôi dùng nó để đạt điểm tối đa suốt cả năm đó.

Tôi không biết sao Simon phát hiện ra. Nhưng như mọi khi, nó đã đúng.

Những phút sau đó trong xe thật kinh khủng. Mẹ cựa cựa trên ghế và nhìn tôi chăm chăm với ánh mắt của kẻ bị phản bội. Bố thì không thể làm vậy, nhưng bố cứ liếc mắt vào kính chiếu hậu như thể mong sẽ thấy điều gì đó khác. Tôi đọc được nỗi đau trong vẻ mặt hai người: *Con không phải người bố mẹ vẫn tưởng.*

Bố mẹ tôi chỉ quan tâm đến thành tích dựa vào thực lực. Bố đã là một trong những giám đốc tài chính trẻ nhất California trước cả khi chị em tôi ra đời, còn phòng khám da liễu của mẹ thành công tới mức mấy năm qua mẹ không có thời gian nhận thêm bệnh nhân mới. Từ mẫu giáo họ đã bơm cho tôi một thông điệp duy nhất: *Chăm chỉ, cố hết mình, và mọi thứ sẽ như ý.* Và quả đúng như thế, cho tới môn Hóa.

Có lẽ tôi đã không biết phải làm sao với chuyện đó.

“Bronwyn.” Mẹ vẫn nhìn tôi chăm chăm, giọng khẽ và căng thẳng. “Chúa ơi. Mẹ không tưởng tượng nổi là con lại đi làm một chuyện như vậy. Chuyện này tòi tệ hết sức, nhưng trên hết, nó gán cho con một động cơ.”

“Con không làm gì Simon hết!” tôi buột miệng.

Hai đường thẳng là môi mẹ khẽ giãn ra khi mẹ lắc đầu với tôi. “Mẹ thất vọng về con, Bronwyn, nhưng mẹ không có ý đó. Mẹ chỉ nói những gì đã xảy ra. Nếu con không thể khẳng định Simon nói dối, thì chuyện này có thể sẽ rầy rà lắm.” Mẹ day day mắt. “Sao nó biết con gian lận? Nó có bằng chứng không?”

“Con không biết. Simon không...” Tôi ngừng lời, nghĩ tới mọi bài đăng trên Nghe Đồn mà mình đã đọc những năm qua. “Simon chưa bao giờ thật sự *chứng minh* gì cả. Chỉ có... mọi người tin nó vì nó không bao giờ nói sai. Rốt cục mọi thứ đều bị phơi ra thôi.”

Vậy mà tôi cứ nghĩ mình thoát, vì tôi đã trộm tập tin của thầy Camino từ tháng Ba rồi. Cái tôi không hiểu được là, nếu Simon biết, vì sao nó không đăng ngay lập tức?

Đương nhiên tôi biết việc mình làm là sai. Tôi còn nghĩ có thể hành vi là phạm pháp nữa kia, mặc dù nói chính xác tôi không đột nhập vào tài khoản thầy Camino vì nó vốn mở sẵn. Nhưng chuyện đó nghe thật khó tin. Maeve vẫn dùng khả năng máy tính siêu đẳng của mình hack chỗ này chỗ kia cho vui suốt, và nếu đã có ý định, tôi có thể nhờ nó lấy trộm đề của thầy Camino lắm chứ. Hoặc thậm chí sửa điểm của mình. Nhưng nào có phải tôi mưu tính trước đâu. Lúc ấy cái tập tin ở ngay trước mắt tôi, và tôi cứ thế lấy thôi.

Rồi tôi quyết định dựa vào nó suốt mấy tháng sau đó, tự nhủ rằng như thế không sao hết, vì một môn học khó nhằn không nên làm hỏng tương lai của tôi. Ý nghĩ đó trở nên mĩa mai làm sao, sau chuyện vừa xảy ra ở đồn cảnh sát.

Tôi tự hỏi chuyện Simon viết về Cooper và Addy có thật nốt không. Điều tra viên Mendoza cho nhà tôi coi hết các bài, ám chỉ rằng có thể một người khác đã đồng ý hợp tác và đang tự thú rồi. Tôi luôn nghĩ tài năng của Cooper là Chúa ban còn Addy thì ám ảnh với Jake đến mức còn không thèm ngó trai nào khác nữa là, nhưng bọn họ chắc cũng chưa từng nghĩ tôi lại gian lận.

Còn Nate thì tôi không thắc mắc gì. Cậu ta chưa bao giờ giả vờ là gì khác.

Bố cho xe lên lối vào nhà rồi tắt máy, rút chìa ra và quay sang nhìn tôi. “Còn gì con chưa nói với bố mẹ không?”

Tôi nghĩ tới căn phòng nhỏ ngột ngạt ở đồn cảnh sát, bố mẹ tôi hai bên còn điều tra viên Mendoza ném mớ câu hỏi vào tôi như ném lựu đạn. *Cháu có tranh đua gì với Simon không? Cháu có tới nhà cậu ta chưa? Cháu có biết cậu ta viết bài về mình không?*

Cháu có bất cứ lý do gì, ngoài cái này ra, để ghét hay thù hận Simon không?

Bố mẹ bảo tôi không phải trả lời câu hỏi nào cả, nhưng tôi có trả lời câu đó. *Không*, tôi đáp.

“Không,” giờ tôi lặp lại, nhìn thẳng vào mắt bố.

Nếu bố có biết tôi đang nói dối đi nữa, thì cũng không để lộ ra.

Nate

Chủ nhật ngày 30 tháng Chín, 5:15 chiều

Gọi chuyển xe về nhà cùng sĩ quan Lopez sau lễ tang Simon là “căng thẳng” thì đã là nói giảm nói tránh rồi.

Nhề đầu tiên là phải đến vài giờ sau tôi mới được ra. Sau khi thẳng cha sĩ quan Húi Cua đưa tôi đến đồn và hỏi hàng chục câu cùng một ý là tôi có giết Simon không. Sĩ quan Lopez xin được có mặt lúc thẩm vấn và ông đồng ý, tôi thì không có vấn đề gì. Có điều tình hình hơi căng một chút khi ông lôi ra cái tố cáo của Simon về vụ buôn thuốc.

Cái đó, tuy đúng, nhưng ông đâu có chứng minh được. Ngay cả tôi cũng biết vậy. Tôi giữ vẻ bình thản khi ông nói tình huống liên quan tới cái chết của Simon cho cảnh sát một lý do hợp lý để lục soát nhà tôi tìm thuốc, và rằng họ đã có trát. Sáng nay tôi dọn sạch sẽ rồi, nên tôi biết họ sẽ chẳng thấy gì đâu.

Ơn Chúa sĩ quan Lopez và tôi gặp nhau Chủ nhật. Bằng không tôi đã vào tù rồi. Tôi nợ cổ không để đầu cho hết, tuy cổ không biết điều đó. Và cũng vì cổ đã bảo vệ tôi trong lúc thẩm tra nữa, cái đó thì tôi đồ cổ biết. Lần nào

gặp nhau tôi cũng nói dối cổ và tôi khá chắc là cổ biết. Nhưng khi sĩ quan Húi Cua bắt đầu sôi máu, cổ lại kiềm ông ta xuống. Cuối cùng, tôi có cảm giác là họ chẳng có gì ngoài vài cái bằng chứng mơ hồ phỏng đoán và một giả thuyết mà họ định gây áp lực cho một đứa nào đó nhận tội.

Tôi trả lời vài câu hỏi. Những câu tôi biết sẽ không đẩy tôi vào rắc rối. Những câu khác thì tôi chỉ *Em không biết* và *Em không nhớ* tới lui theo nhiều cách diễn đạt khác nhau. Đôi lúc đó còn là câu trả lời thật lòng nữa.

Sĩ quan Lopez không nói tiếng nào từ lúc chúng tôi rời đồn cho tới lúc cổ cho xe ngừng trước nhà tôi. Giờ cổ nhìn tôi với ánh mắt rõ ràng hàm ý ngay cả cổ cũng không thấy mặt tốt đẹp của chuyện vừa xảy ra.

“Nate, tôi sẽ không hỏi em điều tôi thấy trên trang đó có là sự thật hay không. Đó là chuyện của em với luật sư, nếu tình hình đến nước đó. Nhưng em cần hiểu điều này. Nếu, từ hôm nay trở đi, em buôn thuốc dưới bất kỳ hình thức nào - thì tôi không thể giúp em được nữa. Không ai có thể cả. Đây không phải chuyện đùa. Cái em đang đối mặt có khả năng là tội hình sự nghiêm trọng đó. Có bốn đứa bị dính vào vụ điều tra này và *trừ em ra*, tất cả đều được bảo vệ bởi những ông bố bà mẹ có điều kiện và quan tâm tới con cái. Nếu không nói thẳng là giàu có và thế lực. Em là đứa ngoài lề và con tốt thí hiển nhiên. Tôi nói vậy rõ không?”

Chúa ơi. Cổ không nương tay tí nào. “Vâng.” Tôi hiểu. Suốt đường về tôi đã nghĩ đến chuyện đó.

“Được rồi. Chủ nhật sau gặp em. Gọi tôi nếu có gì cần tới tôi trước đó.”

Tôi ra khỏi xe mà không cảm ơn. Một hành động ngu xuẩn, nhưng tính tôi cũng chẳng bao giờ mang ơn ai. Tôi bước vào căn bếp lụp xụp và cái mùi đập ngay vào mũi: mùi nôn chua loét xộc vào mũi và họng khiến tôi muốn ọe. Tôi nhìn quanh tìm xem nó phát ra từ đâu, và chắc nay là ngày may mắn của tôi vì bố đã chịu khó rửa trong bồn rửa. Chỉ có điều không buồn xả nước sau đó. Tôi lấy một tay che mặt và tay kia chìa vòi xịt vào đó, nhưng vô tác dụng. Đồng nôn giờ đã đông lại và sẽ không trôi đi trừ phi tôi cọ.

Đâu đó trong nhà chúng tôi có miếng xốp. Có thể là tủ dưới bồn rửa. Tuy nhiên tôi không ngó xuống tìm, mà đá chân vào đó. Cảm giác khá đã, nên tôi

đá thêm năm mươi lần nữa, càng lúc càng mạnh cho tới khi miếng gỗ rẻ tiền nứt ra. Tôi thở dốc, hít đầy phổi thứ không khí ngập mùi nôn, và tôi phát ngấy với mọi chuyện, tới mức có thể giết người.

Có những kẻ tệ hại đến không đáng sống nữa. Chúng là như thế đấy.

Tiếng lách tách quen thuộc vang lên từ ngoài phòng khách - Stan, đang cào vào bể kính, tìm thức ăn. Tôi nặn hết nửa chai nước rửa chén vào bồn và xịt thêm một đợt nước nữa vào đó. Phần còn lại để sau.

Tôi lôi hộp đựng để sống ra khỏi tủ lạnh và thả chúng vào chuồng Stan, nhìn chúng nhảy loăng quăng không hay biết mình sắp gặp chuyện gì. Tôi thở chậm lại và đầu óc rõ ràng hơn, nhưng đó chẳng phải tin tốt gì. Không nghĩ về đồng cốt này thì cũng sẽ phải lo đồng cốt khác.

Giết người theo nhóm. Giả thuyết thú vị đấy. Có lẽ tôi nên mừng vì đám cớm không tìm cách gán toàn bộ vụ này cho tôi. Bảo ba đứa kia gặt đầu và thoát án tù. Tôi khá chắc Cooper và nhỏ tóc vàng sẽ rất sẵn lòng hợp tác.

Nhưng Bronwyn có lẽ là không.

Tôi nhắm mắt và đặt tay lên nóc chuồng Stan, nghĩ tới nhà Bronwyn. Sạch sẽ và sáng sủa làm sao, và cái cách cậu với con em gái trò chuyện như thế những gì hay ho nhất của cuộc hội thoại là những điều họ không nói ra. Sau khi bị gán cho tội giết người, thì trở về một ngôi nhà như thế chắc là thích lắm.

Khi tôi lên xe rời nhà, tôi tự nhủ là mình không biết đi đâu, rồi lái vòng vòng gần một tiếng đồng hồ. Khi tôi đến được lối vào nhà Bronwyn thì đã là giờ người ta ăn tối, và tôi nghĩ chắc sẽ không ai bước ra.

Dù vậy, tôi đã sai. Có người ra. Là một ông cao lớn đeo kính, tóc đen ngắn, mặc áo vét lông cừu và sơ mi ca rô. Ông nhìn giống người quen ra lệnh, và ông tiến lại tôi với vẻ bình thản, thận trọng.

“Nate phải không?” Ông chống tay lên hông, cái đồng hồ to cộ lấp lánh trên cổ tay. “Tôi là Javier Rojas, bố của Bronwyn. Tôi e là cậu không thể ở đây.”

Ông nghe không có vẻ giận dữ, chỉ đều đều. Nhưng đồng thời cũng nghe như ông chưa bao giờ nói ra điều gì với vẻ nghiêm túc đến thế trong đời.

Tôi gỡ mũ bảo hiểm ra để nhìn lại ông. “Bronwyn có nhà không?” Câu hỏi thừa thãi nhất trên đời. Đương nhiên là cậu có ở nhà và đương nhiên ông sẽ không cho tôi gặp cậu. Tôi không biết sao mình muốn thế, trừ việc tôi không thể. Và vì tôi muốn hỏi cậu: *Sự thật là gì? Cậu đã làm gì? Cậu đã không làm gì?*

“Cậu không thể ở đây,” Javier Rojas lặp lại. “Tôi tin cậu cũng không muốn dính dáng thêm gì tới cảnh sát hơn tôi.” Ông khá thuyết phục trong việc giả vờ là tôi sẽ chẳng bao giờ là cơn ác mộng tồi tệ nhất của ông, ngay cả khi tôi không bị dính vào một vụ điều tra án mạng cùng con gái ông.

Thế đấy. Ranh giới đã được vạch ra. Tôi là đứa ngoài lề và con tốt thí hiển nhiên. Chẳng còn gì để nói, vậy là tôi lùi xe ra khỏi lối vào nhà ông và về nhà.

CHƯƠNG CHÍN

Addy

Chủ nhật ngày 30 tháng Chín, 5:30 chiều

Ashton mở cửa căn hộ ở trung tâm San Diego của chị. Căn hộ một phòng ngủ, bởi chị và Charlie không đủ tiền thuê căn nào to hơn. Đặc biệt là với khoản nợ cả năm học phí trường luật mà giờ sẽ càng thêm khó trả khi công việc thiết kế đồ họa của Ashton vẫn chưa có tiến triển còn Charlie thì quyết định làm phim tài liệu về thiên nhiên thay vì làm luật sư.

Nhưng đó không phải cái chị em tôi muốn nói tới ở đây.

Ashton pha cà phê trong căn bếp nhỏ mà xinh: tủ bếp trắng, bàn bếp bằng cẩm thạch đen bóng, dụng cụ thép không gỉ, đèn thiết kế hoài cổ. “Charlie đâu?” tôi hỏi trong lúc chị thêm kem và đường cho tôi, loãng và ngọt đúng kiểu tôi thích.

“Đi leo vách đá,” Ashton nói, miệng mím lại thành một đường mỏng khi chị đưa tôi cái cốc. Charlie có nhiều sở thích mà Ashton không chia sẻ, và cái nào cũng đắt đỏ. “Chị sẽ gọi hỏi anh ta chuyện thuê cho em một luật sư. Có thể các giáo sư cũ của anh ta quen biết ai đó.”

Ashton khẳng khẳng đưa tôi đi kiểm đồ ăn sau khi chúng tôi rời đồn cảnh sát, và ở quán tôi kể lại cho chị mọi thứ - à, gần như mọi thứ. Dù gì cũng thú thật về tin đồn của Simon. Chị cố gọi cho mẹ trên đường tới đây, nhưng bị chuyển sang hộp thư thoại và chị để lại một lời nhắn mập mờ *gọi-con-ngay-khi-mẹ-nhận-tin*.

Và mẹ lờ đi. Hoặc chưa nhận được. Có lẽ tôi nên cho mẹ cơ hội.

Chúng tôi mang cà phê ra sân thượng và ngồi đối diện nhau trên hai cái ghế đỏ rực bên cái bàn nhỏ xú. Tôi nhắm mắt và hớp một ngụm lớn thứ chất lỏng nóng ngọt lịm kia, ép bản thân phải thư giãn. Không có tác dụng,

nhưng tôi cứ nhấp từng ngụm từ từ cho tới hết cốc. Ashton lấy điện thoại ra và nhắn cho Charlie một tin cục cựa, rồi gọi mẹ lần nữa. “Vẫn cứ thư thoại,” chị thở dài, uống nốt chỗ cà phê.

“Không ai ở nhà trừ chúng ta,” tôi nói, và không hiểu sao điều đó khiến tôi cười. Có phần hơi ngật ngèo. Có khi tôi điên tới nơi rồi.

Ashton chống khuỷu tay lên bàn rồi khum tay lại dưới cằm. “Addy, em phải kể với Jake chuyện xảy ra.”

“Mấy bài đăng của Simon chưa lên,” tôi yếu ớt nói, nhưng Ashton lắc đầu.

“Sẽ truyền ra sớm thôi. Có thể là tin đồn, có thể là cảnh sát nói chuyện với nó để gây áp lực cho em. Nhưng em cần đối mặt với mối quan hệ của mình dù có thể nào đi nữa.” Chị ngáp ngừng, vén tóc ra sau tai. “Addy, có phần nào trong em *muốn* Jake phát hiện không?”

Nỗi giận dữ trào lên trong tôi. Ashton không thể ngừng cái việc ghét Jake dù đang trong lúc đầu sôi lửa bỏng thế này, “Sao em lại muốn thế chứ?”

“Nó lúc nào cũng ra quyết định, đúng không? Có khi em thấy chán điều đó. Là chị thì sẽ thế.”

“*Phải rồi*, vì chị là chuyên gia về các mối quan hệ mà,” tôi buột miệng. “Hơn tháng nay em chẳng hề thấy chị với Charlie cùng nhau nữa là.”

Ashton mím môi. “Đây không phải chuyện về chị. Em cần kể cho Jake, kể sớm. Em không muốn nó nghe được điều này từ người khác đâu.”

Mọi sự chống đối đều rời khỏi tôi, vì tôi biết chị nói đúng. Chờ đợi chỉ tổ khiến mọi sự tệ hơn. Và bởi mẹ không gọi lại cho chúng tôi, thôi thì tôi cứ làm liều cho xong. “Chị chở em tới nhà anh ấy được không?”

Dù sao tôi cũng có cả đồng tin nhắn từ Jake hỏi xem mọi chuyện ở đồn thế nào. Tôi biết lẽ ra mình nên tập trung vào khía cạnh hình sự trong vụ này, nhưng như mọi khi, đầu tôi chỉ toàn nghĩ đến Jake. Tôi lôi điện thoại ra, mở tin nhắn, *Em nói chuyện trực tiếp với anh được không?*

Jake nhắn lại ngay, “Only Girl” vang lên, có vẻ không phù hợp lắm với cuộc nói chuyện sắp sửa diễn ra đây.

Dĩ nhiên rồi.

Tôi tráng hai cái cốc trong khi Ashton lấy chìa khóa và ví. Chúng tôi bước ra hành lang và Ashton đóng cửa lại, giật giật nắm cửa cho chắc là đã khóa. Tôi theo chị tới thang máy, thần kinh căng lên. Tôi không nên uống cốc cà phê đó. Dù trong đó chủ yếu là sữa.

Chúng tôi đi được nửa đường tới Bayview thì Charlie gọi. Tôi cố không để ý tới cuộc nói chuyện nhát gừng, căng thẳng của Ashton, nhưng ở gần nhau như vậy không nghe cũng khó. “Tôi không yêu cầu cho *tôi*,” một lúc chị nói. “Anh không cố gắng một lần được à?”

Tôi rúm người trên ghế và lấy điện thoại ra, lướt qua tin nhắn. Keely nhắn một chục tin về trang phục Halloween, còn Olivia lại rên rỉ chuyện có nên quay lại với Luis không. Một lần nữa. Ashton cuối cùng cũng cúp máy và cố làm vẻ tươi tỉnh, “Charlie sẽ gọi vài cuộc để tìm luật sư cho em.”

“Tuyệt. Nhắn em cảm ơn nhé.” Tôi cảm thấy mình nên nói thêm, nhưng không biết nói gì, và chúng tôi chìm vào im lặng. Dù vậy, tôi thà dành hàng giờ liền im lặng trong xe của chị hơn là năm phút trong nhà Jake, mà giờ đây đã nhanh chóng hiện ra trước mắt chúng tôi. “Em không rõ sẽ mất bao lâu,” tôi nói với Ashton khi chị cho xe lên lối vào. “Và có thể em sẽ cần người chở về nhà.” Bụng tôi quặn lên. Nếu tôi không làm việc đó với TJ, hẳn Jake sẽ muốn là một phần của những gì sắp tới. Toàn bộ chuyện này vẫn sẽ tồi tệ, nhưng tôi sẽ không phải đối mặt một mình.

“Chị sẽ vào quán Starbucks trên đường Clarendon,” Ashton nói khi tôi ra khỏi xe. “Nhắn cho chị khi em xong nhé.”

Lúc đó tôi thấy hối hận vì đã nạt lại chị và khích chị vụ Charlie. Nếu chị không đón tôi ở đồn, tôi không biết mình sẽ làm gì nữa. Nhưng chị cho xe ra đường trước khi tôi kịp nói gì, và tôi lê bước tới trước cửa nhà Jake.

Mẹ anh mở cửa khi tôi nhấn chuông, mỉm cười bình thường tới nỗi tôi gần như tin rằng mọi chuyện rồi sẽ đâu vào đấy. Tôi luôn mến cô Riordan. Cô ấy từng là một chuyên gia quảng cáo thành công trước khi Jake vào trung học, khi đó cô quyết định giảm bớt công việc và tập trung cho gia đình. Tôi

nghĩ mẹ mình thầm ước được là cô Riordan, có một sự nghiệp lẫy lừng mà cô không phải theo đuổi nữa, cùng một người chồng đẹp trai và thành công.

Ngược lại, chú Riordan có đôi khi cũng hơi đáng sợ. Chú ấy là người độc đoán, kiểu “nhất là hét”. Mỗi khi tôi nhắc đến chuyện đó, Ashton thường lẩm bẩm về chuyện con nhà tông không giống lông cũng giống cánh.

“Chào cháu, Addy, cô chuẩn bị ra ngoài, nhưng Jake thì đang đợi cháu ở tầng dưới ấy.”

“Cảm ơn cô,” tôi đáp và bước qua cô vào hành lang.

Tôi nghe tiếng cô khóa cửa lại và tiếng cửa xe đóng sập khi tôi xuống chỗ Jake. Nhà Riordan có một tầng hầm hoàn thiện là lãnh địa riêng của Jake. Chỗ đó rất to, họ còn có một bàn bi a cùng cái ti vi khổng lồ và rất nhiều ghế lười đi vắng dưới đó, nên đám bạn chúng tôi tụ tập ở đây nhiều nhất. Như mọi khi, Jake nằm trên cái đi vắng lớn nhất với chiếc điều khiển Xbox trên tay.

“A, em.” Anh tạm ngừng game rồi ngồi lên khi thấy tôi. “Tình hình sao rồi?”

“Không ổn lắm,” tôi đáp, và bắt đầu run rẩy. Gương mặt Jake đầy vẻ quan tâm mà tôi không đáng được nhận. Anh đứng lên, cố kéo tôi xuống ngồi bên anh, nhưng lần này tôi cưỡng lại. Tôi ngồi xuống cái ghế bành bên cạnh. “Em nghĩ mình nên ngồi đây khi nói với anh điều này.”

Trán Jake cau lại. Anh ngồi xuống, lần ngay lên mép đi vắng, khuỷu tay anh chống lên đầu gối trong lúc anh chăm chú quan sát tôi. “Em làm anh sợ đấy, Ads.”

“Một ngày đáng sợ mà,” tôi nói, quăn một lọn tóc quanh ngón tay. Cổ họng tôi khô khốc. “Bà điều tra viên muốn nói chuyện với em vì bà nghĩ là em... bà nghĩ tất cả bọn em có mặt trong phòng cùng Simon hôm đó đã... giết nó. Họ nghĩ bọn em cố ý bỏ dầu lạc vào nước của Simon cho nó chết.” Khi những lời lẽ ấy thoát ra khỏi môi tôi chợt nhận ra có lẽ tôi không được nói tới phần này. Nhưng tôi vốn quen kể với Jake mọi chuyện rồi.

Jake nhìn tôi chăm chăm, chớp mắt, rồi bật ra một tiếng cười khan. “Chúa ơi. Không vui tí nào đâu, Addy.” Anh hầu như chưa bao giờ gọi tôi bằng tên

thật.

“Em không đùa. Bả nghĩ bọn em làm thế vì nó chuẩn bị đăng một bài mới trên Nghe Đồn nói về cả bốn đứa em. Nói về những chuyện kinh khủng bọn em không muốn lộ ra.” Tôi muốn nói với anh về những tin kia trước - *Anh thấy chưa, đâu phải chỉ có mình em không ra gì!* - nhưng tôi không làm thế. “Có một chuyện về em trên đó, nó có thật, và em phải nói với anh. Em lẽ ra phải nói với anh khi chuyện xảy ra nhưng em sợ quá.” Tôi nhìn xuống sàn nhà, mắt tôi chú mục vào một sợi chỉ nhô ra trên tấm thảm nhung lông màu xanh. Nếu kéo nó tôi tin cả chỗ đó sẽ xô ra.

“Nói đi,” Jake nói. Tôi không đọc được giọng anh.

Chúa ơi. Làm sao tim tôi đập nhanh thế này mà tôi vẫn còn sống chứ? Nó phải xô tung khỏi ngực tôi rồi. “Cuối năm ngoái, khi anh đi Cozumel với bố mẹ, em vô tình gặp TJ ngoài bãi biển. Bọn em có một chai rum và kết cục là cả hai say khướt. Và em đến nhà TJ và, ừm, em đã qua đêm với cậu ta.” Nước mắt lăn dài trên hai má tôi và nhỏ xuống xương đòn.

“Qua đêm kiểu gì?” Jake hỏi, giọng thẳng thừng. Tôi chần chừ, tự hỏi liệu còn cách nào để khiến chuyện này nghe đỡ kinh khủng hơn không. Nhưng rồi Jake lặp lại - “Qua đêm *kiểu gì?*” - gần mạnh từng tiếng khiến cho từ ngữ buột khỏi miệng tôi.

“Bọn em ngủ với nhau.” Tôi khóc đến nỗi không nói thêm được tiếng nào. “Em xin lỗi, Jake. Em đã phạm một sai lầm ngu xuẩn, kinh khủng và em rất rất hối hận.”

Jake không nói gì hồi lâu, rồi khi anh lên tiếng, giọng anh lạnh như băng. “Cô xin lỗi sao? Hay thật. Vậy là coi như ổn thỏa hết nhì. Miễn là cô *xin lỗi.*”

“Em thật sự biết lỗi mà,” tôi lên tiếng, nhưng trước khi tôi kịp nói thêm điều gì thì anh đã đứng phắt dậy và đấm mạnh vào bức tường sau lưng anh. Tôi giật mình kêu lên một tiếng. Lốp thạch cao vỡ ra, bụi trắng rơi lả tả xuống tấm thảm xanh. Jake lắc nắm tay và đấm vào tường mạnh hơn.

“*Khốn kiếp*, Addy. Mấy tháng trước cô chịch bạn tôi, rồi nói dối tôi từ bấy đến giờ, và cô *xin lỗi* sao? Cô mắc chứng gì vậy? Tôi đối xử với cô như

nữ hoàng.”

“Em biết,” tôi nức nở, nhìn chăm chăm vào vết máu khớp tay của anh để lại trên tường.

“Cô để tôi chơi với cái thang tha hồ cười sau lưng tôi trong khi cô thì nhảy từ giường hẫng sang giường tôi như thể không có gì xảy ra. Giả vờ là cô quan tâm con mẹ nó tới tôi.” Jake gần như chưa từng chửi thề khi có mặt tôi, hoặc nếu có thì anh luôn xin lỗi sau đó.

“Em có mà! Jake, em yêu anh. Em luôn yêu anh, từ ngày đầu gặp anh.”

“Vậy sao cô làm vậy? *Hả?*”

Mấy tháng qua tôi đã hỏi đi hỏi lại bản thân câu hỏi đó và không thể nghĩ ra câu trả lời nào ngoài những cái cớ yếu ớt. *Mình say, mình ngu ngốc, mình tự ti*. Có lẽ cái cuối là gần sự thật nhất; hàng mấy năm cảm thấy mình thua kém cuối cùng cũng bắt kịp tôi. “Em đã phạm sai lầm. Em sẽ làm mọi thứ để sửa chữa nó. Nếu có thể quay lại mà thay đổi mọi chuyện em sẽ làm.”

“Nhưng làm gì được thế, đúng chứ?” Jake hỏi. Anh im lặng hồi lâu, thở mạnh. Tôi không dám nói thêm lời nào. “Nhìn tôi đây.” Tôi lấy tay che mặt lâu hết mức có thể. “*Nhìn tôi này, Addy. Cô nợ tôi đấy.*”

Vậy là tôi ngẩng lên, nhưng tôi ước mình đã không làm thế. Gương mặt anh - gương mặt đẹp để tôi đã yêu trước cả khi nó được hoàn hảo như hiện tại - méo mó đi vì giận dữ. “Cô đã hủy hoại tất cả. Cô biết điều đó, phải không?”

“Em biết.” Lời buột ra thành tiếng rên, như thể tôi là một con thú bị mắc bẫy. Nếu có thể gặm đứt chân mình để thoát khỏi tình cảnh này, thì tôi sẽ làm.

“Cút. Cút khỏi nhà tôi. Tôi không muốn thấy cô nữa.”

Tôi không chắc làm cách nào mình đi lên được cầu thang, nói gì đến chuyện ra khỏi cửa. Khi đã ra tới ngoài tôi lục lọi trong túi cố tìm điện thoại. Tôi không thể đứng ngay trước nhà Jake nức nở chờ Ashton được. Tôi phải ra đường Clarendon tìm chị. Rồi một chiếc xe bên kia đường khẽ nhúc nhích, và qua làn nước mắt tôi thấy chị gái mình hạ cửa kính xuống.

Miệng chị méo xệch khi tôi tiến lại. “Chị đã nghĩ là sự tình sẽ ra thế này. Em vào đi. Mẹ đang chờ mình đấy.”

PHẦN HAI

TRỐN TÌM

CHƯƠNG MƯỜI

Bronwyn

Thứ Hai ngày 1 tháng Mười, 7:30 sáng

Tôi chuẩn bị đến trường ngày thứ Hai theo cách quen thuộc. Thức dậy lúc sáu giờ sáng để chạy bộ nửa giờ. Ngũ cốc cùng dâu và nước cam lúc sáu rưỡi, mười phút sau đi tắm. Sấy khô tóc, chọn quần áo, thoa kem chống nắng. Lướt tờ *New York Times* mười phút. Kiểm tra email, bỏ sách vào ba lô, bảo đảm điện thoại đã sạc đầy.

Điểm duy nhất khác biệt là buổi gặp luật sư của tôi lúc bảy rưỡi.

Tên cô là Robin Stafford, và theo lời bố thì cô là một luật sư bào chữa giỏi chuyên những vụ hình sự, với mức thành công cao. Nhưng thành tích không nổi bật *quá mức*. Không phải kiểu luật sư gắn liền với những người giàu phạm tội vùng tiền cổ tìm cách thoát nạn. Cô đến đúng giờ và nở nụ cười tươi ấm áp với tôi khi Maeve đưa cô vào bếp.

Tôi không tài nào đoán nổi tuổi cô qua bề ngoài, nhưng lý lịch bố cho tôi xem tối qua cho biết cô bốn mươi một tuổi. Cô mặc bộ vét màu kem, nổi bật trên làn da sẫm, đeo trang sức tinh xảo và mang đôi giày có vẻ đắt tiền nhưng không đến đẳng cấp Jimmy Choo.

Cô ngồi xuống một chỗ trong bếp đối diện bố mẹ và tôi. “Bronwyn, rất hân hạnh. Ta hãy bàn qua về những gì cháu có thể sẽ gặp hôm nay và cháu nên xử lý chuyện trường học thế nào.”

Hắn rồi. Bởi vì giờ đó đã là cuộc đời tôi rồi. Trường học là chuyện cần phải *xử lý*.

Cô khoanh tay lại trước mặt. “Tôi không nghĩ cảnh sát thật sự tin rằng bốn đứa cháu lên kế hoạch cùng nhau, nhưng tôi nghĩ họ mong sẽ làm các cháu sốc và khiến một trong số bọn cháu bị áp lực mà xì ra thông tin nào

đấy hữu ích. Điều đó cho thấy bằng chứng của họ nói thẳng ra là rất yếu. Nếu không có đứa nào trong bọn cháu chỉ điểm và lời khai của tất cả các cháu đều khớp, thì họ sẽ không còn hướng khai thác nào trong cuộc điều tra này nữa, và tôi tin về sau vụ này sẽ được khép lại như là một cái chết do tai nạn.”

Áp lực nơi lồng ngực tôi từ sáng đến giờ vơi đi một chút. “Dù cho Simon đã định đăng những chuyện kinh khủng này về bọn cháu ư? Và còn cả trang Tumblr kia nữa?”

Robin khẽ nhún vai duyên dáng. “Đến cuối cùng, đó chẳng là gì ngoài tin đồn và trò quây phá. Tôi biết các cháu coi nó rất nghiêm túc, nhưng xét theo luật thì nó vô nghĩa trừ phi có bằng chứng chắc chắn xuất hiện xác nhận nó. Điều tốt nhất cháu có thể làm là không nói về vụ án. Với cảnh sát thì chắc chắn là không rồi, mà với ban lãnh đạo nhà trường cũng không nốt.”

“Nếu họ hỏi thì sao?”

“Bảo họ cháu đã có luật sư và không thể trả lời câu hỏi nào khi không có mặt luật sư của mình.”

Tôi cố hình dung ra cuộc nói chuyện đó với hiệu trưởng Gupta. Tôi không biết nhà trường đã nghe gì về vụ này, nhưng việc tôi từ chối không trả lời khác nào lạy ông tôi ở bụi này.

“Cháu có thân thiết với những bạn khác trong buổi phạt hôm đó không?” Robin hỏi.

“Không hẳn ạ. Cooper và cháu có học vài lớp cùng nhau, nhưng...”

“Bronwyn.” Mẹ tôi cắt ngang bằng một giọng lạnh lùng. “Con đủ thân thiết với Nate Macauley đến độ nó ghé qua đây tối qua. Lần thứ *ba*.”

Robin ngồi thẳng lên trên ghế, và tôi đỏ mặt. Tối qua sau khi bố bắt Nate về cả nhà đã tranh cãi rất nhiều. Bố nghĩ Nate đã dò ra địa chỉ nhà chúng tôi bằng cách mờ ám nào đó, nên tôi phải giải thích.

“Vì sao Nate đến đây ba lần hả Bronwyn?” Robin hỏi với vẻ lịch sự, quan tâm.

“Không có gì to tát cả. Cậu ta chở cháu về nhà cái hôm Simon chết. Rồi thứ Sáu vừa qua cậu ta ghé qua chơi một chút. Và cháu không biết tối qua cậu ta tới đây làm gì, vì không ai để cháu nói chuyện với cậu ta cả.”

“Chính cái ‘chơi một chút’ khi bố mẹ vắng nhà mới là thứ khiến mẹ lo...” mẹ tôi nói, nhưng Robin ngắt ngang lời mẹ.

“Bronwyn, mối quan hệ giữa cháu và Nate là như thế nào?”

Cháu không biết. Cô có thể giúp cháu phân tích chẳng? Có phải đó là một phần trong hợp đồng với cô không? “Cháu chẳng biết mấy về cậu ta. Trước tuần rồi thì đã mấy năm trời cháu chẳng nói chuyện gì với cậu ta. Cả hai bọn cháu bị vướng vào tình cảnh lạ lùng hiện tại và... ở cạnh những người cùng đang trải qua chuyện giống mình cháu thấy dễ chịu hơn.”

“Tôi đề nghị là cháu tránh xa những người còn lại,” Robin nói, lơ đi ánh mắt tóe lửa mẹ dành cho tôi. “Không cần bơm thêm dầu vào đồng lửa giả thuyết của cảnh sát làm gì nữa. Nếu điện thoại và email của cháu bị kiểm tra, liệu có tìm được bất cứ liên lạc gần đây nào với mấy người kia trong đó không?”

“Không,” tôi thật thà đáp.

“Tin tốt đấy.” Cô nhìn đồng hồ, một chiếc Rolex mảnh vàng chói. “Giờ chúng ta chỉ thảo luận được chừng này thôi nếu cháu muốn đến trường đúng giờ, mà cháu nên như thế. Cứ sinh hoạt như bình thường thôi.” Cô nở nụ cười ấm áp đó lần nữa. “Sắp tới chúng ta sẽ bàn sâu hơn.”

Tôi chào tạm biệt bố mẹ, không dám nhìn thẳng vào mặt họ, rồi gọi Maeve trong lúc lấy chìa khóa chiếc Volvo. Suốt quãng đường tới trường tôi cứ nghĩ về những gì tồi tệ sẽ xảy ra khi chúng tôi đến nơi, nhưng mọi thứ bình thường đến lạ. Không có cảnh sát nào chờ tôi. Không ai nhìn tôi khác đi so với cái lúc bài đăng Tumblr kia xuất hiện.

Dù vậy, tôi chỉ nghe Kate và Yumiko tán gẫu sau giờ chủ nhiệm với vẻ hờ hững, mắt tôi vẫn nhìn khắp hành lang. Chỉ có một người tôi muốn nói chuyện cùng, dù đó chính là người tôi lẽ ra phải tránh xa. “Lát gặp hai cậu nhé?” tôi thì thầm, rồi chặn đường Nate khi cậu ta lách vào cầu thang phía sau.

Nếu ngạc nhiên khi thấy tôi thì cậu ta cũng không để lộ. “Bronwyn. Gia đình sao rồi?”

Tôi dựa vào tường bên cạnh và hạ giọng. “Tôi muốn xin lỗi việc bố tôi đuổi cậu đi tối qua. Bố tôi cũng đang khá hoảng vì toàn bộ vụ này.”

“Ai chẳng thế.” Nate cũng hạ giọng. “Cậu có bị lục soát chưa?” Tôi trở mặt và cậu bật ra tiếng cười u ám. “Thế là không rồi. Tôi bị đấy. Chắc cậu không được nói chuyện với tôi đâu nhỉ?”

Tôi không thể ngăn mình ngó khắp khu cầu thang trống trơn. Tôi vốn đã hoang mang rồi, và Nate chẳng giúp tôi an tâm thêm tí nào. Tôi phải nhắc bản thân liên tục rằng chúng tôi, thực tế, không hề âm mưu giết người. “Sao cậu lại ghé qua?”

Mắt cậu nhìn xoáy vào tôi như thể cậu chuẩn bị nói ra điều gì đó rất quan trọng về sống và chết và giả định vô tội. “Tôi định xin lỗi vì đã đánh cắp Jesus của cậu.”

Tôi hơi ngả ra sau. Tôi không hiểu cậu ta đang nói về cái gì. Cậu ta đang mượn tôn giáo để ám chỉ gì sao? “Hả?”

“Vỡ kịch ‘Chúa giáng sinh’ hồi lớp bốn ở St. Pius. Tôi trộm tượng Jesus và cậu phải vác một cái túi quần trong khăn. Xin lỗi cậu vì chuyện đó.”

Tôi nhìn cậu ta chăm chăm cả giây trong lúc bao nhiêu căng thẳng thoát ra khỏi người, khiến tôi mềm rũ ra và hơi choáng váng. Tôi đâm vào vai cậu ta, làm cậu ta bất ngờ tới mức bật cười thành tiếng. “Tôi *biết* là cậu mà. Sao cậu lại làm vậy?”

“Để cậu hoảng.” Cậu ta nhả nhở với tôi, và trong một khắc tôi quên hết mọi sự chỉ trừ việc Nate Macauley vẫn có một nụ cười rất đáng yêu. “Với lại, tôi muốn nói với cậu về việc... việc này. nhưng chắc muộn rồi. Giờ cậu hẳn đã có luật sư bảo vệ rồi nhỉ?” Nụ cười của cậu biến mất.

“Phải, nhưng... tôi cũng muốn nói chuyện với cậu.” Chuông reo, và tôi lôi điện thoại ra. Rồi tôi nhớ Robin đã hỏi về lịch sử liên lạc của bốn chúng tôi nên cất lại điện thoại vào túi. Nate thấy hành động đó bèn bật ra một tiếng cười nhạt.

“Ừ, trao đổi số là ý tưởng tồi. Trừ phi cậu muốn dùng cái này.” Cậu ta thò tay vào ba lô và lấy ra một cái điện thoại nắp gập.

Tôi ngập ngừng cầm lấy nó. “Cái gì đây?”

“Một cái điện thoại dự phòng. Tôi có mấy cái.” Tôi rà ngón cái trên lớp vỏ ngoài, trong đầu lơ mơ hình dung cái điện thoại này có thể dùng vào việc gì, và cậu vội vã thêm, “Đồ mới đấy. Sẽ không có ai gọi hay gì đâu. Nhưng tôi có số rồi. Tôi sẽ gọi cậu. Cậu có thể trả lời hoặc không. Tùy cậu.” Cậu ta ngừng lời, rồi nói thêm, “Mà, cậu biết đó, đừng có để nó lung tung. Cảnh sát có thể kiểm được trát kiểm tra điện thoại và máy tính của cậu, nhưng chỉ thế thôi. Họ không thể soát hết cả nhà cậu đâu.”

Tôi khá chắc cô luật sư tốn kém của mình sẽ bảo tôi không nên nhận lời tư vấn pháp lý từ Nate Macauley. Và cô hẳn sẽ đưa ra nhận xét gì đó về chuyện cậu ta dường như có nguồn cung cấp vô tận loại điện thoại dùng tạm rẻ tiền giống những cái đã khiến chúng tôi bị phạt tuần trước. Tôi dỗi theo cậu lên cầu thang, biết bản thân nên ném cái điện thoại vào thùng rác gần nhất. Nhưng tôi lại bỏ nó vào ba lô.

Cooper

Thứ Hai ngày 1 tháng Mười, 11:00 sáng

Thật nhẹ nhõm khi được ở trường. Tốt hơn là ở nhà, nghe ba liên tục nói về chuyện Simon là một thằng dối trá và cảnh sát thì bất lực và nhà trường lẽ ra nên gánh trách nhiệm trong chuyện này và thuê luật sư sẽ tốn cả gia tài mà gia đình tôi làm gì có.

Ba không thắc mắc chuyện đó có thật không.

Chúng tôi hiện kẹt trong một xứ sở kỳ lạ. Mọi chuyện đều khác nhưng bề ngoài vẫn như cũ. Trừ Jake và Addy, người thì đặng đặng sát khí, người thì không chút sinh khí. Bronwyn mỉm cười gượng gạo chưa từng thấy với tôi ngoài hành lang, môi nhỏ này mím chặt tới nỗi gần như biến mất. Nate thì không thấy tăm hơi đâu.

Cả đám chúng tôi đang chờ chuyện gì đó xảy ra, tôi cảm thấy vậy.

Sau giờ thể dục thì có chuyện thật, nhưng không liên quan gì tới tôi. Tôi và đám bạn đang đi tới chỗ phòng thay đồ sau buổi đá banh, theo sau tất cả những người khác, và Luis thì đang lái nhái về một con nhỏ lớp mười mà nó để ý. Thầy thể dục của tụi tôi mở cửa cho một đám học sinh lớp dưới vô thì Jake tự nhiên vòng lại, chụp vai TJ và đực vô mặt nó.

Dĩ nhiên rồi. “TF” trong cái bài Nghe Đồn kia là TJ Forrester. Thiếu chữ *J* làm tôi không nhận ra.

Tôi chụp tay Jake, kéo nó lại trước khi nó kịp vung thêm cú nào nữa, nhưng nó điên tiết tới độ xém nữa vượt khỏi tay tôi nếu không nhờ Luis xúm vào can phụ. Dù vậy, cả hai đứa tôi vẫn khổ sở lắm mới giữ được nó. “Thằng *chó đẻ*,” Jake gào vào mặt TJ đang lão đảo nhưng không té. TJ lấy tay áp lên cái mũi đầy máu và có lẽ đã gãy. Nó không có vẻ gì là định đánh trả Jake.

“Jake, thôi mà,” tôi nói khi thầy thể dục bước lại. “Ông bị đình chỉ học bây giờ.”

“Cũng đáng,” Jake cay đắng nói.

Vậy là thay vì hôm nay Simon làm trung tâm, mọi chuyện lại xoay quanh việc Jake Riordan bị cho về nhà vì đã đấm TJ Forrester sau giờ thể dục. Và vì Jake không chịu nói chuyện với Addy trước khi về và nhỏ thì dầm nước mắt, nên mọi người khá rõ lý do vì sao.

“Làm sao nhỏ có thể làm thế chứ?” Keely thì thầm lúc xếp hàng ăn trưa trong khi Addy vật vờ như người mộng du.

“Mình có biết mọi chuyện đâu,” tôi nhắc em.

Có lẽ cũng hay khi Jake không có ở đây bởi Addy vẫn ngồi ăn trưa với chúng tôi như mọi khi. Tôi không biết nếu nó có mặt thì nhỏ dám ngồi không. Nhưng nhỏ không nói năng với ai, và không ai nói năng với nhỏ. Bọn họ thể hiện ra mặt điều đó. Vanessa, trước giờ vẫn đánh đá nhất trong đám chúng tôi, thẳng thừng quay đi khi Addy ngồi xuống kế bên. Ngay cả Keely cũng không thèm bắt chuyện với Addy.

Một đám đạo đức giả. Luis bị lên cái ứng dụng của Simon cũng vì chính một vụ tương tự, còn Vanessa thì cố mò hàng tôi trong một buổi tiệc ở hồ

bơi tháng trước, nên bọn họ không có quyền gì đi phán xét người khác.

“Addy, tình hình sao rồi?” tôi hỏi, lơ đi ánh mắt của đám người còn lại ở bàn.

“Đừng tỏ ra tử tế, Cooper.” Nhỏ gục đầu xuống, giọng khẽ tới mức tôi gần như không nghe thấy. “Cậu tử tế với mình thì càng tệ hơn thôi.”

“Addy.” Mọi cảm giác chán nản và sợ hãi lâu nay len vào giọng nói của tôi, và khi Addy ngẩng lên, một cảm giác thấu hiểu bất chợt nảy nở giữa hai đứa. Chúng tôi có cả triệu điều nên nói với nhau, nhưng không thể nói ra lời nào. “Sẽ ổn thôi mà.”

Keely chạm cánh tay tôi, hỏi, “Anh nghĩ sao?” và tôi nhận ra này giờ mình không nghe thấy gì hết.

“Về vụ gì?”

Em khẽ lắc đầu. “Về vụ Halloween! Tụi mình hóa trang thành gì ở buổi tiệc của Vanessa đây?”

Tôi mất phương hướng, như thể tôi vừa bị lôi tuột vào phiên bản trò chơi điện tử bóng bẩy nào đó của thế giới này, nơi mà mọi thứ đều quá chói sáng còn tôi thì không hiểu luật chơi. “Chúa ơi, Keely, anh không biết. Sao cũng được. Còn gần tháng lận mà.”

Olivia tặc lưỡi vẻ không bằng lòng. “Đúng là con trai. Các ông không biết tìm trang phục sexy mà không dĩ khó thế nào đâu.”

Luis nhường nhường mày về phía nhỏ. “VẬY CỨ ĐI ĐI,” nó gợi ý, và Olivia đánh vô tay nó. Nhà ăn ấm quá, ấm đến độ nức nội, và tôi quệt cái trán mướt mồ hôi trong lúc trao đổi với Addy một ánh nhìn nữa.

Keely khều tôi. “Cho em mượn điện thoại.”

“Sao vậy?”

“Em muốn xem tấm ảnh mình chụp tuần rồi ở Seaport Village? Cái bà mặc váy flapper ấy. Nhìn thật tuyệt vời. Có thể em cũng làm một bộ như thế.” Tôi nhún vai và lấy điện thoại, mở khóa rồi đưa cho em. Em siết cánh tay tôi trong lúc mở tệp ảnh. “Anh mặc mấy bộ gắng tơ ấy sẽ hot lắm đó.”

Em đưa điện thoại cho Vanessa, nhỏ thốt lên “ồ!” vẻ rất kích. Addy đi đi đồ ăn trên đĩa mà không hề cho lên miệng, và tôi định hỏi nhỏ có muốn tôi lấy gì khác cho không thì điện thoại tôi reo lên.

Vanessa giữ điện thoại và khịt mũi, “Ai lại đi gọi giờ *ăn trưa* chứ? Tất cả mọi người cậu biết đều ở đây hết rồi!” Nhỏ nhìn màn hình, rồi nhìn tôi. “Ồồồ, Cooper. *Kris* nào đây? Keely có nên ghen không?”

Tôi khựng lại một lúc hơi lâu, và khi lên tiếng thì lại nói quá nhanh. “Chỉ là, ừm, một thằng anh quen. Ở chỗ chơi bóng chày.” Mặt tôi có cảm giác như đang nóng lên và râm ran trong lúc tôi lấy lại điện thoại từ tay Vanessa và chuyển cuộc gọi sang hộp thư thoại. Tôi mong có thể nghe máy biết chừng nào, nhưng giờ không phải lúc.

Vanessa nhướn mày. “Một thằng tên *Chris* mà văn *K* ấy hả?”

“Ừ. Nó... người Đức.” *Chúa ơi. Im đi.* Tôi cho điện thoại vào túi và quay sang Keely, môi em hơi hé ra như thể định hỏi gì đó. “Lát anh gọi lại cho nó sau. Rồi... em nói váy flapper hả?”

Tôi định về nhà sau khi chuông cuối giờ vang lên nhưng huấn luyện viên Ruffalo chặn tôi lại ngoài hành lang. “Em không quên cuộc gặp của chúng ta đó chứ?”

Tôi thờ hắt ra chán nản vì tôi quên thiệt. Ba đi làm về sớm để chúng tôi có thời gian gặp luật sư, còn huấn luyện viên Ruffalo thì muốn nói về vụ chiêu mộ đại học. Tôi phân vân, vì tôi khá chắc ba sẽ muốn tôi làm cả hai việc cùng lúc. Và vì như vậy là bất khả thi, tôi đành theo huấn luyện viên Ruffalo và nghĩ là mình sẽ ráng xong sớm. Văn phòng thầy nằm ngay kế phòng thể chất và có mùi của hai mươi năm các thế hệ vận động viên học sinh đi qua. Hay nói cách khác, không thơm tho gì.

“Điện thoại thầy reo liên tục vì em đó, Cooper,” thầy nói khi tôi ngồi xuống đối diện thầy trên cái ghế kim loại chân thấp chân cao kêu ken két dưới sức nặng của tôi. “UCLA, Louisville và Illinois đang ngỏ ý sẽ cấp học bổng toàn phần. Bọn họ đang rất mong sẽ có lời chấp nhận vào tháng Mười một, mặc dù thầy có nói là em không thể nào ra quyết định trước mùa xuân

được.” Thầy thấy vẻ mặt tôi và nói thêm, “Để ngỏ lựa chọn là tốt. Tuyển quân thì hoàn toàn có khả năng đấy, nhưng em càng hứng thú với việc lên đại học bao nhiêu thì hình ảnh của em với liên đoàn sẽ tốt hơn bấy nhiêu.”

“Dạ thầy.” Không phải tôi lo về chiến thuật cho vụ tuyển quân. Mà là mấy trường đại học này sẽ phản ứng ra sao nếu những thứ trên ứng dụng của Simon lọt ra. Hay toàn bộ vụ này cứ quay tới quay lui và tôi cứ bị cảnh sát điều tra hoài. Tất cả những đề nghị này sẽ chấm dứt, hay tôi vẫn vô tội cho tới khi bị chứng minh là có tội? Tôi không biết có nên nói gì về chuyện này với thầy Ruffalo không. “Chỉ là... em thấy khó mà nghĩ thẳng quá.”

Thầy cầm lên một xấp giấy mỏng, vẩy vẩy trước mặt tôi. “Thầy làm cho em rồi đây. Danh sách của tất cả các trường thầy đã liên hệ và đề nghị hiện tại của họ. Thầy đã tô vàng những tên mà thầy thấy thích hợp nhất hay sẽ gây ấn tượng nhất với các ông lớn ở liên đoàn. Thầy thấy không cần cho Cal State hay UC Santa Barbara vào danh sách chung cuộc đâu, nhưng hai trường đó thì gần và cho phép mình tham quan cơ sở vật chất. Nếu em muốn tới đó cuối tuần nào đấy thì nói thầy biết.”

“Dạ. Em... em sắp tới có chút chuyện gia đình, nên có thể em sẽ bận rộn một thời gian.”

“Hẳn rồi. Không sao, không gấp gáp gì. Hoàn toàn tùy em quyết định đấy Cooper.”

Ai cũng nói vậy nhưng cảm giác không hề như vậy. Về mọi thứ.

Tôi cảm ơn huấn luyện viên Ruffalo và bước ra hành lang giờ đã gần như vắng hoe. Tôi một tay cầm điện thoại một tay cầm bản danh sách, và mãi mê suy nghĩ trong lúc mắt cắm vào giữa hai thứ tới mức xém nữa đụng trúng người ta trên đường đi.

“Xin lỗi,” tôi nói, nhìn thấy một dáng người mảnh khảnh tay ôm một cái hộp. “À... ồ, thầy Avery. Thầy cần em phụ không?”

“Thôi, cảm ơn em, Cooper.” Tôi cao hơn thầy nhiều, và khi nhìn xuống thì tôi chả thấy gì ngoài bao nhiêu là tập hồ sơ trong cái hộp đó. Tôi nghĩ chắc là thầy bê nổi thôi. Thầy Avery nheo đôi mắt loang loáng của thầy lại khi thấy điện thoại của tôi. “Em cũng đang *nhắn tin* dở mà.”

“Cái này em...” tôi ngưng ngang, vì giải thích việc tôi sắp trễ buổi hẹn gặp luật sư cũng chẳng giúp tôi ghi được thêm điểm nào.

Thầy Avery khịt mũi và chỉnh lại tư thế ôm hộp. “Tôi không hiểu nổi mấy em. Sao mà cứ ám ảnh với cái màn hình và mấy trò *đồn thổi* như vậy.” Thầy nhăn mặt như thể cái từ đó có vị tẻ hại, và tôi không biết phải đáp sao. Có phải thầy đang có ý nói đến Simon? Tôi tự hỏi cảnh sát có bỏ công thẩm vấn thầy Avery hồi cuối tuần không, hay thầy bị loại ra vì không có động cơ. Ít nhất cũng là không có động cơ nào họ biết.

Thầy lắc đầu, như thể cũng không biết mình đang nói về cái gì. “Sao cũng được. Em cho tôi qua với, Cooper.”

Thầy chỉ cần vòng qua tôi là được, nhưng coi bộ đây là nhiệm vụ của tôi rồi. “Dạ,” tôi nói, dịch ra khỏi đường đi của thầy. Tôi nhìn theo thầy lê bước trên hành lang và quyết định cứ để đồ đạc lại trong tủ mà ra thẳng xe. Tôi đã trễ lắm rồi.

Tôi đang dừng chỗ đèn đỏ cuối cùng trước khi về tới nhà thì điện thoại reo. Ngó xuống tôi tưởng sẽ thấy tin nhắn của Keely, vì chả hiểu sao mà tôi lại lỡ hứa với em hai đứa sẽ gặp nhau tối nay để chuẩn bị cho trang phục Halloween. Nhưng hóa ra là tin nhắn của mẹ.

Gặp ba mẹ ở bệnh viện. Bà nội lên cơn đau tim.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Nate

Thứ Hai ngày 1 tháng Mười, 11:50 đêm

Sáng nay tôi gọi một lượt cho các bên cung cấp của mình để báo rằng tôi sẽ không làm ăn gì một thời gian. Rồi tôi vứt cái điện thoại đó đi. Tôi vẫn còn vài cái khác. Tôi thường lấy tiền mặt mua một đồng ở Walmart rồi xoay vòng sử dụng dần trong chừng mấy tháng trước khi thay mới toàn bộ.

Vậy là sau khi xem một đồng phim kinh dị Nhật tới mức hết chịu nổi và cũng đã gần nửa đêm, tôi lấy một cái điện thoại mới và gọi tới cái tôi đưa cho Bronwyn. Chuông đổ sáu lần trước khi cậu bắt máy, và giọng cậu nghe hồi hộp kinh khủng. “A lô?”

Tôi định giả giọng và hỏi mua một túi heroin chỉ để trêu cậu, nhưng như thế chắc cậu sẽ quăng cái điện thoại luôn và không bao giờ nói chuyện với tôi nữa. “Chào.”

“Muộn rồi đấy,” cậu nói với giọng trách móc.

“Cậu đang ngủ à?”

“Không,” cậu thú nhận. “Không ngủ được.”

“Tôi cũng thế.” Hai chúng tôi không ai nói gì một phút. Tôi nằm duỗi người trên giường, gối đầu lên hai cái gối mỏng, nhìn chăm chăm vào danh sách tên đoàn phim bằng tiếng Nhật mà tôi đã cho ngưng lại trên màn hình. Tôi tắt phim đi và lướt qua danh sách kênh.

“Nate, cậu có nhớ tiệc sinh nhật của Olivia Kendrick hồi lớp năm không?”

Thật ra tôi có nhớ. Tiệc sinh nhật cuối cùng tôi từng dự ở St. Pius, trước khi bố cho tôi nghỉ ở đó vì nhà tôi không đủ sức đóng học phí nữa. Olivia mời cả lớp tới và tổ chức một cuộc săn tìm đồ vật trong vườn nhà và khoảnh

rừng phía sau đó. Bronwyn và tôi ở cùng một đội, và cậu giải quyết mớ manh mối đó như thể đó là công việc và cậu nóng lòng muốn được thăng chức. Đội tôi thắng và cả năm đưa chúng tôi được phiếu quà tặng hai mươi đô trên iTunes, “Ừ.”

“Hình như đó là lần cuối cùng tôi với cậu nói chuyện trước khi có vụ này.”

“Hình như vậy.” Tôi nhớ rõ hơn cậu tưởng. Hồi lớp năm bạn bè tôi bắt đầu để ý tới bọn con gái và rồi thằng nào cũng có cho mình một đứa bạn gái, trong chừng một tuần. Trò trẻ con vớ vẩn thôi, rủ một đứa con gái đi chơi, nó đồng ý, rồi sau đó hai đứa lờ nhau đi, vậy thôi. Trong lúc đi xuyên qua khu rừng nhà Olivia tôi nhìn túm tóc đuôi ngựa của Bronwyn đung đưa trước mặt và tự hỏi nếu mình nói muốn cậu ta làm bạn gái thì cậu sẽ trả lời sao. Nhưng rốt cuộc tôi không hỏi.

“Sau St. Pius thì cậu học ở đâu?” cậu hỏi.

“Granger.” Trường St. Pius có tới lớp tám, nên tôi không học chung trường với Bronwyn nữa tới tận lên cấp ba. Đến khi đó thì cậu đã chuyển hoàn toàn sang chế độ vượt-quá-kỳ-vọng rồi.

Cậu ngừng nói, như thể chờ tôi tiếp tục, rồi bật cười khe khẽ. “Nate, cậu gọi tôi làm gì nếu cậu chỉ định trả lời câu nào câu nấy cộc lốc như thế?”

“Có thể do cậu không hỏi đúng câu hỏi.”

“OK.” Lại ngừng. “Có phải cậu làm không?”

Tôi không phải hỏi ý cậu là gì. “Có và không.”

“Cậu phải trả lời cụ thể đi chứ.”

“Có, tôi buồn thuốc trong khi đang bị quản chế vì tội buồn thuốc. Không, tôi không bỏ dầu lạc vào cốc của Simon Kelleher. Còn cậu?”

“Cũng vậy,” cậu khẽ đáp. “Có và không.”

“Vậy là cậu có gian lận?”

“Ừ.” Giọng cậu run run, nếu bây giờ cậu khóc tôi không biết phải làm gì nữa. Giả vờ cuộc gọi bị ngắt chằng. Nhưng cậu bình tĩnh lại. “Tôi rất xấu hổ. Và sợ kinh khủng mọi người sẽ phát hiện ra.”

Giọng cậu nghe lo lắng, tôi không nên cười mới phải, nhưng không kiềm được. “Vây tức là cậu không hoàn hảo. Thì đã sao? Chào mừng đến với thế giới thực.”

“Tôi biết thế giới thực là thế nào.” Giọng Bronwyn thản nhiên. “Tôi không sống trong lớp vỏ bọc huyền hoặc. Tôi chỉ hối hận về việc mình đã làm, thế thôi.”

Có thể cậu hối hận thật, nhưng đó không phải toàn bộ sự thật. Thực tế bầy hầy hơn thế. Cậu có mấy tháng trời để thú tội nếu việc đó thật sự gặm nhấm lương tâm cậu, vậy mà cậu đâu có làm gì. Tôi không biết vì sao nhiều người thấy khó mà thừa nhận là đôi khi mình cũng không ra gì và phạm lỗi vì không nghĩ là sẽ bị phát hiện. “Cậu có vẻ lo lắng tới chuyện người khác sẽ nghĩ thế nào hơn,” tôi nói.

“Chẳng có gì sai khi lo lắng về việc người khác sẽ nghĩ thế nào hết. Như thế giúp ta không trở thành đối tượng *quản chế*.”

Điện thoại chính của tôi nhá một tiếng. Nó nằm cạnh giường tôi trên cái bàn sắt mẻ mà mỗi lần tôi chạm vào đều lắc lư vì nó bị kênh một chân và tôi thì quá lười không chịu sửa. Tôi lăn người qua và thấy tin nhắn của Amber: *A thức?* Tôi định bảo Bronwyn mình phải cúp máy thì cậu trút một tiếng thở dài.

“Xin lỗi nhé. Nói thế quá đáng thật. Chỉ là... chuyện phức tạp hơn thế, đối với tôi. Tôi đã làm cả bố và mẹ thất vọng, nhưng với bố tôi thì tệ hơn. Bố tôi lúc nào cũng cố đập tan mọi định kiến vì bố không phải người bản địa. Bố gây dựng danh tiếng, và tôi có thể phá hủy tất cả chỉ vì một hành động ngu ngốc.”

Tôi định nói với cậu là không ai nghĩ vậy hết. Từ chỗ tôi thấy thì cả gia đình cậu đều có vẻ khá là bất khả xâm phạm. Nhưng tôi nghĩ chắc ai cũng có cục nợ đời phải lo, và tôi thì đâu biết gì về gánh nặng của cậu. “Bố cậu người ở đâu?” rốt cuộc tôi lại hỏi.

“Bố tôi sinh ở Colombia, nhưng chuyển tới đây lúc lên mười.

“Còn mẹ cậu?”

“Ồ, nhà mẹ tôi thì ở đây mấy đời rồi. Gốc Ireland thế hệ thứ tư thì phải.”

“Nhà tôi cũng thế,” tôi nói. “Nhưng cứ coi như tôi mà thân bại danh liệt thì cũng chẳng ai bất ngờ đâu.”

Cậu thở dài. “Toàn bộ chuyện này thật khó tin, phải không? Rằng ai đó có thể nghĩ hoặc tôi hoặc cậu thực sự đã *giết* Simon.”

“Cậu tin lời tôi à?” tôi hỏi. “Tôi đang bị *quản chế* mà, nhớ không?”

“Ừ, nhưng tôi có mặt lúc cậu tìm cách cứu Simon. Cậu phải diễn tài lắm mới giả vờ được chuyện đó.”

“Nếu tôi đủ điên để giết Simon thì tôi có thể giả vờ bất cứ điều gì, đúng không?”

“Cậu không điên.”

“Làm sao cậu biết?” tôi nói như thể đang đùa, nhưng thật lòng muốn biết câu trả lời. Tôi là đứa bị lục soát. *Em là đứa ngoài lề và con tốt thí hiển nhiên*, như lời sĩ quan Lopez. Một kẻ nói dối bất cứ khi nào thấy tiện và luôn sẵn sàng bịa chuyện để thoát tội. Tôi không chắc làm sao mà tất cả những cái đấy lại có thể hóa thành lòng tin với một người sáu năm rồi tôi không nói chuyện.

Bronwyn không đáp ngay, và tôi dừng lại ở kênh Cartoon Network để xem trích đoạn giới thiệu bộ phim mới về một thằng nhóc với một con rắn. Thấy không triển vọng lắm. “Tôi nhớ cái cách ngày trước cậu lo cho mẹ cậu,” cuối cùng cậu cũng lên tiếng. “Mỗi khi cổ đến trường và hành động... cậu biết đấy. Như thể cổ bị bệnh hay gì đó.”

Như thế cổ bị bệnh hay gì đó. Tôi đồ rằng Bronwyn đang nhắc đến cái lần mẹ tôi gào vào mặt xơ Flynn trong buổi họp phụ huynh và cuối cùng là giật hết toàn bộ tranh của chúng tôi xuống khỏi tường. Hay cái cách mẹ khóc trên vỉa hè trong lúc chờ đón tôi đi tập bóng về. Có nhiều dịp để chọn lắm.

“Tôi rất thích mẹ cậu,” Bronwyn ngập ngừng nói thêm khi tôi không đáp gì. “Cổ nói chuyện với tôi như với một người trưởng thành vậy.”

“Ý cậu là chửi thề vào mặt cậu,” tôi nói, và Bronwyn cười.

“Tôi thì hay nghĩ giống như cổ chửi thề *cùng* tôi hơn.”

Có gì đó trong cách cậu nói khiến tôi bồi hồi. Như thể cậu thấy được con người thật bên dưới bao nhiêu lớp vỏ tôi tệ khác. “Mẹ tôi cũng thích cậu.” Tôi nghĩ tới Bronwyn nơi cầu thang hôm nay, tóc vẫn buộc đuôi ngựa còn mặt thì rạng rỡ. Như thể mọi thứ đều thú vị và đáng để bỏ thời gian. *Nếu bây giờ mẹ tôi còn ở đây, mẹ tôi vẫn sẽ thích cậu.*

“Cố từng bảo với tôi...” Bronwyn ngập ngừng. “Cố bảo cậu trêu tôi nhiều như thế chỉ vì cậu cảm nắng tôi.”

Tôi liếc sang tin nhắn của Amber, vẫn chưa trả lời. “Có thể. Tôi không nhớ nữa.”

Như đã bảo đấy. Tôi nói dối bất cứ khi nào thấy tiện.

Bronwyn lặng đi một lúc. “Tôi nên cúp thôi. Ít ra cũng phải cố mà ngủ.”

“Ừ. Tôi cũng thế.”

“Thôi thì ngày mai cái gì đến sẽ đến, nhỉ?”

“Chắc thế.”

“Ừm, tạm biệt. Và, ừm, Nate này?” Cậu nói nhanh, gấp gáp. “Tôi cũng cảm nắng *cậu* hồi trước. Là thế đấy. Thôi đừng để ý. Sao cũng được. Vậy thôi, ừm, ngủ ngon.”

Sau khi cậu cúp máy tôi để điện thoại qua bàn cạnh giường và cầm cái điện thoại kia lên. Tôi đọc tin của Amber lần nữa, rồi nhả, *E qua đi.*

Bronwyn thật ngây thơ nếu nghĩ tôi có gì sâu xa hơn thế.

Addy

Thứ Tư ngày 3 tháng Mười, 7:50 sáng

Ashton cứ bắt tôi đến trường. Mẹ tôi thì chẳng quan tâm. Chỉ biết mỗi điều là tôi đã hủy hoại cuộc sống của cả nhà, nên tôi có làm gì nữa thì cũng chẳng quan trọng. Mẹ không nói chính xác những chữ đó, nhưng mỗi khi nhìn tôi về mặt mẹ lại hiện rõ ý tứ đó.

“Năm ngàn đô la chỉ để nói chuyện với luật sư, Adelaide,” mẹ rít lên với tôi vào bữa sáng thứ Tư. “Con nên biết là tiền đó trích ra từ quỹ đại học của con đấy.”

Tôi còn chút năng lượng nào thì đã trợn mắt. Cả hai chúng tôi đều biết tôi làm gì có quỹ đại học nào. Một ngày qua mẹ cứ gọi điện cho bố tôi suốt để đòi bố trả khoản tiền đó. Bố không dư dả gì, cũng nhờ cái gia đình thứ hai, trẻ trung hơn của bố, nhưng chắc bố sẽ gửi một khoản ít nhất là phân nửa chi phí để khiến bà mẹ tôi im miệng và để bản thân thấy an lòng vì mình đã hoàn thành chu đáo bốn phận phụ huynh.

Jake vẫn không nói chuyện với tôi, tôi nhớ anh nhiều lắm, cảm giác như thể tôi vừa bị một quả bom hạt nhân quét sạch, chẳng chừa lại gì ngoài nhúm tro run rẩy bên trong bộ xương tàn. Tôi đã gửi anh mấy chục tin nhắn mà không được một lời đáp; cả đọc cũng không. Anh đã hủy kết bạn với tôi trên Facebook và bỏ theo dõi tôi trên Instagram lẫn Snapchat. Anh đang xem như tôi không tồn tại và tôi dần nghĩ anh đã đúng. Nếu không phải bạn gái Jake, vậy tôi là ai?

Anh lẽ ra bị đình chỉ cả tuần vì đánh TJ, nhưng bố mẹ anh đã làm um lên về việc cái chết của Simon khiến mọi người căng thẳng ra sao, vậy nên tôi nghĩ anh sẽ đi học lại hôm nay. Nghĩ đến việc sẽ gặp anh, tôi lại thấy phát ốm đến mức tôi quyết định ở nhà. Ashton kéo tôi ra khỏi giường. Trong thời điểm hiện tại, chị sẽ ở nhà chúng tôi vô thời hạn.

“Addy, em không thể héo hon và chết vì chuyện này được,” Ashton lên lớp tôi lúc chị đẩy tôi vào nhà tắm. “Nó không có quyền xóa em khỏi thế giới. Chúa ơi, em phạm một sai lầm ngu ngốc. Đấy đâu phải tội giết người.”

“Chà,” chị nói thêm, bật ra một tiếng cười ngắn đầy mỉa mai, “về sau thì chắc phải đợi kết luận chính thức.”

Ô, nhà tôi giờ cũng có khiếu hài hước đấy. Ai mà ngờ các cô gái nhà Prentiss cũng có dù là một tí xíu hài hước nhỉ?

Ashton đưa tôi đến Bayview và thả tôi xuống trước cổng. “Ngẩng cao đầu lên,” chị khuyên. “Đừng để cái thằng điên thích kiểm soát hay ra vẻ cao đạo đó dim em xuống.”

“Chúa ơi, Ash. Em phản bội anh ấy, chị biết mà. Không phải vô duyên vô cớ anh ấy như vậy.”

Chị mím môi. “Gì thì gì chứ.”

Tôi ra khỏi xe và cố thu hết can đảm cho những gì sắp đến. Trường học đã từng dễ dàng biết mấy. Tôi thuộc về mọi thứ mà không cần phải cố gắng. Giờ tôi gần như lơ lửng ngoài rìa của con người ngày xưa, và khi thấy hình ảnh của mình trong cửa kính tôi gần như không nhận ra cô gái đang nhìn lại mình kia. Cô ta mặc quần áo của tôi - kiểu áo ôm và quần jean bó mà Jake thích - nhưng hai má hóp vào và đôi mắt vô hồn kia không hề phù hợp với trang phục.

Dù vậy, tóc tôi trông vẫn hết sức xuất thần. Ít ra tôi vẫn còn giữ được điều đó.

Ở trường chỉ có một người duy nhất nhìn thâm hơn tôi, và đó là Janae. Cậu ta chắc đã sụt mất năm ký từ lúc Simon chết, còn da dẻ trông tẻ hết chỗ nói. Lớp mascara lúc nào cũng lem nhem, nên tôi đồ rằng cậu ta cũng nhiều lần khóc trong nhà vệ sinh giữa các tiết như tôi vậy. Ngạc nhiên thay là chúng tôi vẫn chưa đụng mặt nhau.

Tôi vừa bước vào hành lang thì thấy Jake đứng ở tủ đồ của anh. Máu rút sạch khỏi đầu tôi, khiến tôi choáng váng đến độ khi tôi tiến lại chỗ anh cả người tôi nghiêng ngả. Khuôn mặt anh toát lên vẻ bình thản và tập trung khi anh xoay mặt mã trên ổ khóa. Trong một thoáng tôi mong mọi chuyện đều ổn, rằng thời gian nghỉ ở nhà đã giúp anh bình tĩnh lại và tha thứ cho tôi. “Chào anh, Jake,” tôi nói.

Mặt anh ngay lập tức từ bình thản chuyển sang tím bầm. Anh giận dữ giật tung cửa tủ và lôi ra một chồng sách, nhét vào ba lô. Anh sập mạnh cửa tủ, ba lô khoác lên vai, rồi quay đầu đi.

“Anh không muốn nói chuyện với em nữa sao?” tôi hỏi. Giọng lí nhí, nghẹn ngào. Thảm hại.

Anh quay lại và ném cho tôi một cái nhìn đầy căm ghét đến độ tôi phải lùi lại. “Không bao giờ.”

Đừng khóc. Đừng khóc. Tất cả mọi người đều nhìn tôi khi Jake quay người bước đi. Tôi thoáng thấy Vanessa nhếch mép cách đó vài tủ. Cô ta thích mê chuyện này. Làm sao mà tôi từng coi cô ta là bạn được chứ? Hẳn là chẳng mấy chốc cô ta sẽ nhào vào Jake thôi, nếu không phải đã làm thế sẵn

rồi. Tôi lúng túng trước tủ của mình, tay nắm ổ khóa. Phải vài giây tôi mới nhận ra cái chữ to tướng viết bằng bút dạ đen.

ĐIỂM.

Tiếng cười lục khục vang lên rì rầm quanh tôi khi tôi dỗi theo hai chữ V ngược ghép lại thành chữ M. Hai chữ đó móc lại với nhau bằng một vòng cung đặc trưng ở giữa. Tôi đã làm hàng chục cái băng rôn cổ động cho đội Mèo Hoang Bayview với Vanessa, và ghẹo cô ta vì cái kiểu viết chữ M ngộ ngộ ấy. Cô ta thậm chí còn chẳng buồn che giấu. Có lẽ là muốn tôi biết.

Tôi ép bản thân bước đi, chứ không chạy, về phía nhà vệ sinh gần nhất. Hai cô gái đứng trước gương, chỉnh lại lớp trang điểm, và tôi cảm mặt lao qua về phía buồng vệ sinh trong cùng. Tôi sụp người xuống bồn cầu và lẳng lặng khóc, hai tay ôm lấy mặt.

Hồi chuông tiết đầu vang lên nhưng tôi vẫn ngồi ở đó, nước mắt giàn giụa hai má cho đến khi cạn khô. Tôi vòng tay ôm lấy đầu gối và gục đầu xuống, không nhúc nhích khi chuông tiết hai vang lên, và tiếng mấy đứa con gái chạy ra chạy vào nhà vệ sinh lần nữa. Tiếng trò chuyện câu được câu mất trôi trong không trung và, phải, một số là về tôi. Tôi bịt tai lại và cố không nghe.

Phải đến giữa tiết thứ ba tôi mới thôi rúm người và đứng dậy. Tôi mở cửa buồng và bước tới trước gương, vén tóc ra khỏi mặt. Mascara của tôi đã trôi hết, nhưng tôi đã ở đây đủ lâu để hai mắt không còn sưng nữa. Tôi nhìn chằm chằm vào hình ảnh của mình trong gương và cố gắng thu nhặt lại từng mẩu suy nghĩ rời rạc của mình. Tôi không thể học hành gì nữa hôm nay. Tôi định vào phòng y tế và báo mình bị đau đầu, nhưng giờ khi đang là kẻ tình nghi trộm bút Epi tôi lại không an tâm ở đó nữa. Vậy là chỉ còn một lựa chọn: ra khỏi đây và về nhà.

Tôi đang ở khu cầu thang phía sau, tay đặt trên cửa thì nghe tiếng bước chân chạy xuống cầu thang. Tôi xoay lại và thấy TJ Forrester đang đi xuống; mũi sưng còn một mắt thì tím đen. Cậu ta ngừng lại khi thấy tôi, một tay nắm lấy lan can. “Chào, Addy.”

“Chẳng phải cậu phải ở trong lớp sao?”

“Mình có hẹn với bác sĩ.” Cậu ta lấy tay sờ mũi và nhãn mặt. “Có thể mình bị lệch vách ngăn mũi.”

“Đáng lắm.” Lời lẽ cay độc buột khỏi miệng trước khi tôi kịp ngăn lại.

Miệng TJ há ra, rồi ngậm lại, và hầu kết của cậu ta trôi lên sục xuống. “Mình không nói gì với Jake hết, Addy. Chúa chứng giám. Mình không muốn vụ này lộ ra cũng như cậu thôi. Mình cũng đã chịu đủ thứ chuyện mà.” Cậu ta ren rén sờ mũi lần nữa.

Tôi thực ra không nghĩ về Jake; tôi đang nghĩ về Simon. Nhưng dĩ nhiên TJ đâu có biết gì về những bài viết chưa được đăng ấy. Nhưng vậy làm sao Simon biết? “Ở đó chỉ có hai chúng ta,” tôi rào lại. “Cậu phải nói với *ai đó*.”

TJ lắc đầu, nhãn mặt như thể hành động đó làm cậu ta đau. “Chúng ta đã hôn nhau trên bãi biển công cộng trước khi về nhà mình, nhớ chứ? Ai cũng có thể thấy.”

“Nhưng họ sẽ không biết...” tôi ngừng lời, nhận ra bài viết của Simon chưa hề nói gì tới việc tôi và TJ ngủ với nhau. Simon chỉ *ám chỉ*, khá cụ thể, nhưng chỉ thế thôi. Có lẽ chính tôi đã giật mình mà thú nhận sạch trơn. Ý nghĩ đó làm tôi buồn nôn, mặc dù tôi cũng không chắc làm sao mà mình có thể thú nhận một nửa sự thật với Jake được. Cuối cùng thì anh cũng sẽ lòi được sự thật ra thôi.

TJ nhìn tôi với cặp mắt hối hận. “Mình xin lỗi vì chuyện này lại kinh khủng như thế với cậu. Dù gì thì, mình thấy Jake đang cư xử hơi khốn. Nhưng mình không nói với ai hết.” Cậu ta đặt tay lên tim. “Thề trên mộ ông mình. Mình biết với cậu thì chẳng có nghĩa lý gì đâu, nhưng mình thì có.” Tôi cuối cùng cũng gật đầu, và cậu ta thở ra một hơi nhẹ nhõm. “Cậu định đi đâu?”

“Về nhà. Tôi không ở đây được. Bạn bè ai cũng ghét tôi.” Tôi không rõ vì sao mình lại kể với cậu ta điều đó, ngoài việc tôi chẳng còn ai để kể. “Tôi nghĩ họ chẳng đời nào cho tôi ngồi cùng nữa đâu, khi mà giờ Jake đã trở lại.” Đó là sự thật. Cooper hôm nay nghỉ, đi thăm bà nội bị ốm và có lẽ, tuy cậu không nói ra, đi gặp luật sư nữa. Không có cậu chẳng ai dám chống lại cơn giận của Jake cả. Hoặc muốn.

“Kệ họ.” TJ nở nụ cười méo xẹo. “Nếu mai mà họ vẫn cư xử như một lũ khốn thì cứ đến ngồi với mình. Nếu họ muốn bàn tán, vậy hãy cho họ cái gì để bàn tán đi.”

Câu đó không khiến tôi mỉm cười, nhưng cũng suýt soát.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Bronwyn

Thứ Năm ngày 4 tháng Mười, 12:20 trưa

Tôi bị dụ vào một thứ cảm giác yên tâm giả hiệu.

Tôi nghĩ nó xảy ra ngay cả vào tuần lễ tồi tệ nhất cuộc đời bạn. Những chuyện kinh thiên động địa, khủng khiếp cứ chất chồng lên nhau cho tới khi bạn không thở nổi và rồi... tất cả ngừng lại. Và chẳng còn gì nữa xảy ra, nên bạn bắt đầu bớt căng thẳng và nghĩ rằng mình đã thoát.

Sai lầm non nớt ấy đập thẳng vào mặt tôi vào bữa trưa thứ Năm khi những tiếng rì rầm thường thấy trong nhà ăn bỗng nhốn nháo hẳn lên. Mới đầu tôi còn nhìn quanh, tò mò, như bao người khác, rồi tự hỏi vì sao mọi người tự nhiên lại lấy điện thoại ra. Nhưng tôi còn chưa kịp lấy điện thoại mình ra thì đã thấy những cái đầu xoay về hướng mình.

“Ôi.” Maeve nhanh hơn tôi, và tiếng kêu khi em lướt mắt trên điện thoại của mình chất chứa bao nhiêu xót xa đến mức tim tôi chùng xuống. Em cắn môi dưới và nhăn trán. “Bronwyn. Là, ừm, một bài Tumblr nữa. Về... ừm. Đây.”

Tôi lôi điện thoại ra, tim đập mạnh, rồi đọc chính những dòng mà điều tra viên Mendoza đã cho tôi xem hôm Chủ nhật sau đám tang Simon. *Lần đầu tiên ứng dụng này gọi tên gái ngoan BR, người sở hữu số điểm hoàn hảo nhất trường...*

Tất cả đều ở đó. Những bài viết chưa được đăng của Simon về mỗi người chúng tôi, cộng thêm một ghi chú ở cuối:

Các người nghĩ tôi đùa về việc giết Simon ư? Xin thưa rằng rất tiếc. Tất cả những kẻ cùng chịu phạt với Simon tuần trước đều có lý do đặc biệt muốn nó biến mất. Bằng chứng A: bài viết trên kia, mà nó dự định sẽ đăng trên Nghe Đồn.

Giờ thì nhiệm vụ của các cô cậu đây: nối các điểm lại với nhau. Có phải tất cả đều hợp tác với nhau không, hay có người giật dây? Ai là kẻ điều khiển rồi còn ai là con rối?

Tôi sẽ cho các người một gợi ý để bắt đầu: tất cả đều nói dối.

XUẤT PHÁT!

Tôi ngược mắt nhìn Maeve. Em biết sự thật, toàn bộ sự thật, nhưng tôi vẫn chưa kể với Yumiko hay Kate. Vì tôi tưởng chuyện này sẽ được giữ kín, chìm xuống, trong lúc cảnh sát âm thầm điều tra rồi sẽ quyết định khép lại vụ việc vì thiếu bằng chứng.

Tôi ngây thơ đến tội. Hiển nhiên.

“Bronwyn?” Tôi chỉ loáng thoáng nghe thấy Yumiko giữa những tiếng ong ong trong đầu. “Đây là sự thật à?”

“Mặc kệ cái Tumblr rác rưởi đấy.” Tôi hẳn sẽ giật mình trước kiểu ăn nói của Maeve nếu không phải mới hai phút trước tôi đã nhào qua khỏi giới hạn ngạc nhiên của mình rồi. “Em tin là mình có thể hack cái trang đăng độn đó và tìm ra kẻ nào đứng sau.”

“Maeve, dừng!” Tôi nói quá *lớn*. Tôi hạ giọng xuống và chuyển sang nói tiếng Tây Ban Nha. “*No lo hagas... No queremos...*”

Tôi ép bản thân ngừng nói khi Kate và Yumiko cứ nhìn tôi chăm chăm. *Em không được. Chúng ta không muốn.* Trước mắt, nói chừng đó chắc là đủ.

Nhưng Maeve không chịu im. “Em không quan tâm,” nó giận dữ nói. “*Chị có thể, nhưng em thì...*”

Tiếng loa phát thanh cứu nguy. Gần như vậy. Tôi lại dội lên cảm giác déjà vu khi giọng nói kia vang khắp phòng: “*Chú ý. Mời các em Cooper Clay, Nate Macauley, Adelaide Prentiss và Bronwyn Rojas lên văn phòng. Mời Cooper Clay, Nate Macauley, Adelaide Prentiss và Bronwyn Rojas lên văn phòng.*”

Tôi không nhớ mình đứng lên, nhưng hẳn là tôi đã đứng lên, vì tôi thấy mình đang di chuyển. Lờ mờ như một cây ma xuyên qua những ánh mắt và lời thì thầm, luồn lách qua từng bàn cho tới khi ra đến cửa nhà ăn. Đi xuôi hành lang, qua các tấm áp phích ngày hội trường đã dán được ba tuần, ủy

ban kế hoạch của chúng tôi đang trì trệ, và sẽ còn bị ghét hơn nếu tôi không tìm cách giải quyết.

Khi tôi tới văn phòng, cô thư ký chỉ tôi vào phòng họp bằng động tác khoát tay uể oải của một người nghĩ rằng đến giờ này lẽ ra tôi phải biết rồi. Tôi là người cuối cùng có mặt - ít nhất là tôi nghĩ thế, trừ phi cảnh sát Bayview hay hội đồng trường cũng đến. “Đóng cửa lại nhé Bronwyn,” cô Gupta nói. Tôi làm theo và lách qua ghế cô để đến ngồi giữa Nate với Addy, đối diện Cooper.

Cô Gupta vượt cằm. “Cô nghĩ mình không cần nói lý do vì sao lại gọi các em lên đây. Nhà trường đã theo dõi trang Tumblr kinh tởm đó và cũng đọc được bài đăng kia ngay lập tức như các em. Đồng thời, nhà trường cũng được Sở cảnh sát Bayview yêu cầu được phỏng vấn học sinh trường bắt đầu ngày mai. Theo cô hiểu, dựa trên những trao đổi với cảnh sát, thì bài đăng Tumblr hôm nay là bản sao y hệt những gì Simon viết trước khi chết. Cô nhận ra phần lớn các em đều đã có người đại diện pháp luật, dĩ nhiên nhà trường tôn trọng điều đó. Nhưng đây là một không gian an toàn. Nếu có gì các em muốn nói với cô mà có thể giúp nhà trường hiểu hơn về áp lực mà các em đang phải đối mặt, thì đây là lúc để nói ra đấy.”

Tôi nhìn cô và hai đầu gối bắt đầu run rẩy. Cô nghiêm túc đấy hả? Giờ chắc chắn *không* phải lúc đó. Dù vậy, tôi vẫn cảm thấy một thôi thúc khó cưỡng là trả lời cô, thanh minh cho mình, cho tới khi có một bàn tay nắm lấy tay tôi dưới bàn. Nate không nhìn tôi, nhưng những ngón tay của cậu lồng vào tay tôi, ấm áp và mạnh mẽ, gác lên chân đang run của tôi. Cậu lại mặc cái áo thun Guinness ấy, và lớp vải giãn ra mỏng và mềm giữa hai vai cậu, như thể cái áo đã kinh qua hàng trăm lần giặt. Tôi liếc sang cậu và cậu trao tôi một cái lắc đầu thật khẽ, gần như không thể nhận ra.

“Tuần rồi em nói hết trơn rồi còn gì đâu,” Cooper lè nhè.

“Em cũng vậy,” Addy nói nhanh. Cậu ta trông kiệt sức, mắt đỏ quạch, cái vẻ lạnh lẽo giờ thành uể oải. Cậu ta nhột nhột quá, lần đầu tiên tôi nhận ra một lớp tàn nhang mỏng li ti trên mũi cậu ta. Hoặc có lẽ chỉ là cậu ta không

trang điểm. Tôi thấy thương cảm khi nghĩ rằng cậu ta là người chịu tác động nặng nề nhất trong tất cả.

“Cô không nghĩ...” cô Gupta vừa lên tiếng thì cửa mở ra và cô thư ký thò đầu vào.

“Cảnh sát Bayview đợi ở đường dây số một ạ,” cô nói, và cô Gupta đứng dậy.

“Đợi cô một lát.”

Cô đóng cửa lại sau lưng và bốn chúng tôi ngồi trong im lặng căng thẳng, lắng nghe tiếng điều hòa kêu ro ro. Đây là lần đầu tiên bốn chúng tôi ngồi chung một phòng với nhau kể từ sau lần thăm vấn với sĩ quan Budapest tuần trước. Tôi xém nữa bật cười khi nhớ lại lúc đó chúng tôi ngơ ngác như thế nào, tranh cãi nhau về chuyện bị phạt bất công ra sao và danh sách ảnh hưởng hồi vũ hội năm ngoái.

Mặc dù nói cho chính xác, thì chủ yếu chỉ có tôi.

Nate thả tay tôi ra và ngửa ghế ra sau, quan sát căn phòng. “Chep. Gượng gạo nhỉ.”

“Các cậu có sao không?” Lời lẽ đùa nhau tuôn ra từ miệng tôi, khiến tôi ngạc nhiên. Tôi không rõ mình định nói gì, nhưng chuyện này không đúng. “Chuyện này thật khó tin. Họ... nghi ngờ chúng ta.”

“Là tai nạn thôi,” Addy nói ngay lập tức. Dù vậy, nghe giọng cậu ta không có vẻ gì là chắc chắn. Giống như cậu ta đang nêu ra một giả thuyết hơn.

Cooper đánh mắt sang Nate. “Một tai nạn lạ lùng đó. Làm sao mà dầu lạc lại tự động xuất hiện trong một cái cốc chứ?”

“Có thể một lúc nào đó có kẻ đã vào phòng mà chúng ta không nhận ra,” tôi nói, và Nate đảo mắt với tôi. “Tôi biết là nghe ngớ ngẩn lắm, nhưng - chúng ta phải cân nhắc mọi khả năng, đúng không? Cũng không phải bất khả thi.”

“Rất nhiều người ghét Simon,” Addy nói. Cái cách cậu ta nghiêng hàm cho thấy cậu ta cũng là một trong số đó. “Nó đã phá hoại cuộc đời của vô số

người. Các cậu nhớ Aiden Wu chứ? Lớp chúng ta, chuyển đi hồi lớp mười?” Tôi là đứa duy nhất gật đầu, nên Addy quay sang tôi. “Chị tôi biết chị cậu ta ở đại học. Aiden không phải tự dưng chuyển đi. Cậu ta bị khủng hoảng từ sau khi Simon đăng về việc cậu ta mặc đồ nữ.

“Thật ư?” Nate hỏi. Cooper đưa tay vuốt tóc.

“Các cậu nhớ những bài tiêu điểm Simon vẫn đăng khi mới ra mắt cái ứng dụng đó không?” Addy hỏi. “Những chuyện chi tiết hơn, gần như một cái blog ấy?”

Cổ họng tôi nghẹn lại. “Tôi nhớ.”

“Ừ, nó làm vậy với Aiden đấy,” Addy nói. “Khốn nạn chưa từng thấy.” Giọng cậu ta có gì đó khiến tôi không thoải mái. Tôi chưa từng nghĩ sẽ nghe Addy Prentiss bé bỏng nông cạn nói năng với giọng độc địa như vậy. Hoặc thậm chí là có chính kiến.

Cooper vội vàng nhảy vào, như thể lo Addy sắp sửa làm một tràng chửi rủa. “Leah Jackson đã nói vậy ở lễ tưởng niệm. Tôi vô tình gặp cậu ta dưới khán đài. Cậu ta nói tất cả chúng ta đều đạo đức giả khi đối xử với Simon như một kẻ tử vì đạo.”

“Thế đấy,” Nate nói. “Cậu nói đúng, Bronwyn. Cả cái trường này có lẽ ai cũng đều thủ sẵn một chai dầu lạc trong ba lô, chờ cơ hội ra tay.”

“Không phải dầu lạc nào cũng được,” Addy nói, và cả ba cái đầu quay sang cậu ta. “Phải là dầu lạc ép lạnh thì mới có thể khiến người bị dị ứng phản ứng. Cơ bản là, phải loại cao cấp cơ.”

Nate nhìn cậu ta, trán cau lại. “Sao cậu biết?”

Addy nhún vai. “Tôi từng xem trên kênh Food Network rồi.”

“Có lẽ cậu nên giữ riêng điều đó cho mình khi bà Gupta trở lại,” Nate đề nghị, và Addy thoáng mỉm cười.

Cooper trừng mắt nhìn Nate. “Đây không phải chuyện chơi đâu.”

Nate ngáp, vẫn vẻ thờ ơ. “Đôi khi tôi lại có cảm giác như thế.”

Tôi nuốt khan, đầu vẫn quay cuồng suốt cuộc trò chuyện. Leah và tôi cũng có thời quen biết - chúng tôi chung cặp trong một kỳ thi giả lập Liên

Hiệp Quốc mà chúng tôi đi được tới chung kết bang vào đầu năm lớp mười một. Simon cũng muốn tham gia, nhưng chúng tôi báo sai thời hạn đăng ký nên nó bị lỡ hạn. Không phải là chúng tôi cố ý, nhưng nó không tin và nổi giận với cả hai chúng tôi. Vài tuần sau đó nó bắt đầu viết về đời sống tình dục của Leah trên Nghe Đồn. Thường Simon sẽ đăng tin một lần rồi để nó trôi qua luôn, nhưng với Leah, nó cứ liên tục cập nhật. Trả thù cá nhân. Tôi chắc nó cũng sẽ làm thế với tôi nếu dạo đó tôi có mắc phốt.

Khi Leah bắt đầu khủng hoảng, cậu ta hỏi tôi có phải tôi cố tình làm thế với Simon không. Tôi không cố tình, nhưng vẫn cảm thấy tội lỗi, đặc biệt là khi Leah tự cắt cổ tay. Từ khi Simon bắt đầu chiến dịch trả thù, cuộc đời Leah không còn như trước.

Tôi không biết việc trải qua một chuyện như thế ảnh hưởng như thế nào đến một con người.

Cô Gupta trở vào phòng, đóng cửa lại sau lưng và ngồi xuống ghế. “Xin lỗi các em, nhưng cuộc gọi đó không hoãn được. Chúng ta nói đến đâu rồi nhỉ?”

Im lặng bao trùm suốt vài giây, cho tới khi Cooper đăng hăng. “Mong cô đừng giận, em nghĩ tại em đều nhất trí là không thể nói chuyện gì lúc này.” Giọng cậu ta có cái vẻ đánh thép trước đó chưa hề có, và trong thoáng chốc tôi cảm thấy năng lượng trong phòng kết lại và biến đổi. Chúng tôi không tin tưởng lẫn nhau, điều đó khá rõ rồi - nhưng chúng tôi còn không tin cô Gupta lẫn cảnh sát Bayview hơn. Cô cũng thấy thế, rồi cô đẩy ghế ra sau.

“Quan trọng là các em biết cánh cửa luôn mở cho các em,” cô nói, nhưng chúng tôi đã lục tục đứng dậy và tự mở cửa ra.

Tôi thấy khó chịu và lo lắng suốt cả ngày còn lại, hoàn thành mọi việc cần làm ở trường và ở nhà như một cái máy. Nhưng tôi không thể thư giãn, thư giãn thực sự, cho tới khi đồng hồ gõ qua nửa đêm và điện thoại Nate đưa tôi reo chuông.

Từ thứ Hai cậu đêm nào cũng gọi, lúc nào cũng vào tầm này. Cậu kể tôi nghe những điều tôi không thể tưởng tượng nổi về bệnh của mẹ cậu và tất

say xỉn của bố cậu. Tôi kể với cậu về bệnh ung thư của Maeve và thứ áp lực không tên là tôi phải giỏi gấp hai lần trong mọi việc mà tôi luôn cảm thấy. Đôi khi chúng tôi không nói gì với nhau. Tối qua cậu đề nghị chúng tôi xem phim, và cả hai đăng nhập vào Netflix rồi xem một bộ phim kinh dị dở tệ mà cậu chọn cho tới hai giờ sáng. Tôi ngủ gục trong khi vẫn còn đeo tai nghe, và chắc đã có lúc ngáy vào tai cậu.

“Hôm nay tới lượt cậu chọn phim đấy,” cậu nói thay lời chào. Tôi dần nhận ra điểm đó nơi Nate; cậu không rào trước đón sau. Cứ thế nói ra những gì có trong đầu.

Dù vậy, tâm trí tôi đang ở tận đâu. “Tôi đang chọn,” tôi đáp, và cả hai chúng tôi im lặng trong một phút trong khi tôi dò qua một loạt các tựa trên Netflix mà không thật sự để tâm. Vô ích; tôi không thể cứ thế chuyển sang tâm trạng xem phim được. “Nate, cậu có gặp rắc rối khi mọi chuyện vỡ lở ở trường hôm nay không?” Sau khi tôi rời phòng hiệu trưởng Gupta, cả quãng thời gian buổi chiều còn lại chỉ toàn một hỗn hợp những ánh mắt, lời thì thào, cùng những cuộc trò chuyện gượng gạo với Kate và Yumiko, khi tôi cuối cùng cũng giải thích cho họ chuyện gì đang xảy ra mấy ngày qua.

Cậu bật ra một tiếng cười nhạt. “Trước đây tôi từng gặp rắc rối rồi. Có gì khác đâu.”

“Bạn của tôi giận vì tôi không kể cho họ.”

“Về vụ gian lận hả? Hay vụ bị cảnh sát điều tra?”

“Cả hai. Tôi đã không kể gì cả. Tôi nghĩ mọi chuyện sẽ cứ thế qua đi và bọn họ sẽ không bao giờ phải biết.” Robin đã nói là không được trả lời bất cứ câu hỏi nào về vụ án, nhưng tôi không thấy lý do để áp dụng điều đó lên hai người bạn thân nhất của mình. Khi cả trường bắt đầu quay lưng với bạn, bạn cần *ai đó* bên cạnh mình. “Ước gì tôi có thể nhớ nhiều hơn về ngày hôm đó. Cậu đang học môn gì khi thầy Avery tìm thấy điện thoại trong ba lô cậu?”

“Vật lý,” Nate nói. “Hay còn gọi là Khoa học cho bọn ngốc. Còn cậu?”

“Tự học,” tôi nói, nhai nhai bên má trong. Mĩa mai thay, bảng điểm môn Hóa xuất sắc của tôi cho phép tôi tự xây dựng chương trình môn Khoa học

vào năm mười hai. “Tôi đồn rằng Simon chắc đang học Vật lý nâng cao. Tôi không biết Addy với Cooper học gì mà có thầy Avery, nhưng trong giờ phạt họ có vẻ ngạc nhiên khi thấy nhau.”

“Vậy thì sao?” Nate hỏi.

“Thì, họ chơi với nhau, đúng không? Hai người đó chắc phải nói với nhau về việc bị phạt chứ. Hay thậm chí là học chung lớp khi bị bắt.”

“Ai biết được. Có thể là một người bị bắt trong phòng chủ nhiệm hay giờ học nào đó. Ông Avery nhạc nào chẳng nhảy,” Nate nói. Khi tôi không đáp, cậu nói thêm, “Sao, cậu nghĩ hai người đó sắp đặt mọi chuyện hả?”

“Chỉ là đang theo mạch suy nghĩ thôi,” tôi nói. “Tôi cảm thấy cảnh sát hầu như không chú ý đến tình huống với mấy cái điện thoại đó kỳ lạ như thế nào, vì họ chắc như đinh đóng cột là cả đám chúng ta cùng dự phần trong vụ này. Ý tôi là, cậu nghĩ thử xem, thầy Avery biết rõ hơn ai hết là chúng ta ai học lớp gì của thầy ấy. Có khi chính *thầy ấy* ra tay. Bỏ điện thoại vào ba lô của chúng ta và phết dầu lạc lên mấy cái cốc trước khi chúng ta đến nơi. Thầy là giáo viên Khoa học; thầy biết phải làm thế nào.”

Dù vậy, khi nói ra điều đó, hình ảnh trong đầu tôi về ông thầy bễn lên, yếu ớt điên cuồng bơi dầu lên mấy cái cốc trước giờ phạt không có vẻ thực tế chút nào. Ngay cả hình ảnh về Cooper giấu mớ bút Epi hay Addy nảy ra kế hoạch giết người khi xem Food Network cũng vậy.

Nhưng tôi không thật sự hiểu bất cứ ai trong số họ. Cả Nate nữa. Dù tôi cảm tưởng như mình hiểu cậu.

“Chuyện gì cũng có thể xảy ra,” Nate nói. “Cậu chọn được phim chưa?”

Tôi muốn chọn phim gì thật ngẫu và nghệ thuật để gây ấn tượng với cậu, nhưng có thể cậu sẽ nhận ra điều đó. Và lại cậu đã chọn một phim kinh dị dở tệ, nên tôi cũng chẳng chịu áp lực gì lắm. “Cậu xem *Divergent* chưa?”

“Chưa.” Giọng cậu có vẻ nghi hoặc. “Và tôi cũng không tính xem.”

“Khó nhì. Tôi cũng không muốn xem một đồng người bị giết bởi sương mù tạo ra từ một sinh vật xâm nhập đến từ không gian bốn chiều, nhưng tôi đã xem đấy thôi.”

“Chết tiệt.” Nate nghe như đã đầu hàng. Cậu ngập ngừng, rồi hỏi, “Cậu bật phim chưa?”

“Rồi. Cho chạy đi.” Và chúng tôi cùng nhấn nút.

CHƯƠNG MƯỜI BA

Cooper

Thứ Sáu ngày 5 tháng Mười, 3:30 chiều

Học xong tôi qua đón Lucas rồi ghé phòng bệnh viện của nội trước khi ba mẹ tới. Nguyên tuần gần như toàn bộ thời gian chúng tôi tới thăm đều thấy nội ngủ, nhưng bữa nay nội ngồi trên giường tay cầm điều khiển ti vi. “Cái ti vi này có ba kênh hà,” nội cảm râm khi tôi với Lucas đứng lảng vảng ở cửa. “Khác gì năm 1985 đâu. Đồ ăn cũng dở ẹt. Lucas, bây có cục kẹo nào không?”

“Không nội ơi,” Lucas nói, vén mái tóc dài quá mức của nó để khỏi bị che mắt. Nội quay sang nhìn tôi đầy hy vọng, và tôi sững sờ nhận ra nội trông *già* thế nào. Ý tôi là, dĩ nhiên, nội đã hơn tám chục tuổi rồi, nhưng lúc nào nội cũng đầy năng lượng tới mức tôi chưa từng thực sự để ý. Giờ tôi chợt nhận ra dù bác sĩ có bảo là nội đang hồi phục tốt, chúng tôi may mắn lắm thì chắc cũng chỉ qua được vài năm nữa trước khi một vụ như vừa rồi tái diễn.

Và rồi đến một lúc nào đó, nội sẽ không còn nữa.

“Con không có. Xin lỗi nội,” tôi nói, gục đầu xuống để che đi đôi mắt cay cay.

Nội thở hắt ra một hơi rất kịch. “Thiệt tình. Máy thẳng bây đẹp mã chứ về mặt hữu dụng thì không có được lắm he.” Nội lần mò trên cái bàn cạnh giường rồi lấy ra một tờ hai mươi đô nhăn nhúm. “Lucas, xuống cửa hàng ở dưới mua giùm nội ba cây Snicker đi. Mỗi người một cây. Đi từ từ thôi, tiền dư bây cứ giữ.”

“Dạ nghe.” Mắt Lucas sáng lên khi nó tính toán lợi nhuận. Nó phóng ào ra cửa, và nội ngả người lên đồng gối bệnh viện kê sau lưng.

“Coi nó đi nhanh chưa, cứ thấy tiền là mắt sáng quắc,” nội vui vẻ nói.

“Bộ nội được ăn kẹo hả?” tôi hỏi.

“Đương nhiên không. Nhưng nội muốn hỏi thăm thằng cháu cưng coi nó làm sao. Không ai chịu nói gì cho tao hết mà tao có nghe đồn này kia.”

Tôi ngồi xuống cái ghế xếp kế giường nội, mắt dán xuống đất. Tôi vẫn chưa tự tin ngẩng lên nhìn nội. “Nội nên nghỉ ngơi mới đúng.”

“Cooper, trong lịch sử bệnh tim mạch cái vụ đột quỵ của tao là nhẹ nhất rồi đó. Chỉ một cái nháy trên máy. Ăn nhiều thịt xông khói quá thôi hà. Cập nhật nội nghe vụ Simon Kelleher đi. Nội hứa với bây là nội sẽ không lên cơn đâu.”

Tôi chớp chớp mắt rồi tưởng tượng bản thân sắp sửa ném một cú bóng chéch: thẳng cổ tay, ôm các ngón lại quanh lớp vỏ ngoài của trái bóng chày, để trái bóng vượt ra khỏi ngón cái và ngón trỏ. Có tác dụng rồi; mắt tôi đã khô và nhịp thở cân bằng trở lại, và tôi có thể nhìn vào mắt nội. “Tình hình tệ lắm nội.”

Nội thở dài và vỗ tay tôi. “Hắn là thế rồi. Tội nghiệp cháu của nội.”

Tôi kể hết cho nội nghe: chuyện mớ tin đồn của Simon giờ đã lan khắp trường thế nào, và chuyện cảnh sát bắt đầu mời những người chúng tôi quen biết lên văn phòng và phỏng vấn họ ra sao. Cả những người chúng tôi không biết luôn. Chuyện huấn luyện viên Ruffalo vẫn chưa kéo tôi qua một bên mà hỏi là tôi có dùng thuốc kích thích không nhưng tôi chắc là trước sau gì thầy cũng sẽ hỏi. Chuyện chúng tôi có giáo viên dạy thay tiết Thiên văn vì thầy Avery bị giữ lại trong một phòng khác với hai sĩ quan cảnh sát. Liệu thầy cũng bị phỏng vấn như chúng tôi hay đi cung cấp bằng chứng chống lại chúng tôi, điều đó tôi không biết.

Nội lắc đầu khi tôi nói xong. Nội không buộc tóc ở đây như và tóc nội bông bênh như vải bông mềm vậy. “Bị lôi vô vụ này như vậy, nội thấy thương mày quá Cooper. Bao nhiêu người mà bây lại bị. Trời không có mắt.”

Tôi chờ nội hỏi, nhưng nội không hỏi. Nên cuối cùng tôi nói - hơi ngập ngừng, vì sau nhiều ngày nói chuyện với luật sư, cảm giác thật sai trái khi

nói ra điều gì đó như thể khẳng định - “Con không làm cái việc người ta nói nội ơi. Con không xài steroid và con không hại Simon.”

“Trời đất ơi, Cooper.” Nội sốt ruột phui phui cái mền bệnh viện. “Mày đâu cần nói với nội điều đó.”

Tôi nuốt khan. Chẳng hiểu sao, việc nội tin lời tôi mà không thắc mắc gì khiến tôi thấy tội lỗi. “Mình tốn cả gia tài cho luật sư mà cổ chả làm được gì. Không có tiến triển gì hết.”

“Sau cơn mưa trời lại sáng mà,” nội bình tĩnh nói. “Đời là thế đó. Và mày không cần lo vụ tiền bạc. Nội trả.”

Một mặc cảm tội lỗi khác ập xuống tôi. “Nội đủ tiền trả không?”

“Đương nhiên. Ông bày với nội mua cả đồng cổ phiếu Apple hồi thập niên chín mươi. Nội không nộp hết cho ba mày để thắng đó mua căn biệt thự chà bá trong cái thị trấn đất đỏ này không có nghĩa là nội không có đủ tiền. Nào. Nói cho nội nghe cái gì nội *chưa* biết đi.”

Tôi không biết ý nội là sao. Tôi có thể kể chuyện Jake đang cô lập Addy và đám bạn của hai chúng tôi đều hùa theo nó, nhưng chuyện đó nặng nề quá. “Còn gì để kể nữa đâu nội.”

“Keely phản ứng với chuyện này ra sao?”

“Như dây leo vậy. Cứ bám riết,” tôi buột miệng trước khi kịp ngăn mình lại. Rồi tôi thấy tồi tệ. Keely vô cùng thông cảm và quan tâm tôi, và tôi thấy ngọt ngào không phải lỗi của em.

“Cooper.” Hai tay nội giữ lấy tay tôi. Đôi bàn tay nội nhỏ và nhẹ bằng, chẳng chịt gân xanh. “Keely là một cô bé xinh đẹp, tử tế. Nhưng nó *không* phải người bày yêu, chỉ thế thôi. Và thế không sao cả.”

Cổ họng tôi khô khốc và tôi ngược nhìn chương trình trên ti vi. Có người sắp thẳng một bộ máy giặt sấy và trông có vẻ vui sướng lắm. Nội không nói gì nữa, chỉ giữ tay tôi. “Nội nói con chả hiểu,” tôi nói.

Nếu có để ý thấy cái giọng điệu xác xược của tôi thoáng qua thì nội cũng không đá động tới. “Cooper Clay, ý nội là, nội từng có mặt khi con bé ấy nhắn tin hay gọi điện, và nhìn bây lúc nào cũng như muốn chạy trốn vậy.

Rồi có người khác gọi tới thì mặt bây sáng lên như bắt được vàng. Nội không biết cái gì kéo bây lại, nhưng nội mong là bây sẽ không để vậy nữa. Như thế không công bằng với bây hay với Keely.” Nội siết tay tôi rồi thả ra. “Mình không nhất thiết nói tới chuyện đó bây giờ đâu. Thực ra là, bây đi kiếm thằng em bây được không? Chắc là để thằng nhóc mười hai tuổi đi lòng vòng trong bệnh viện cùng một mớ tiền mà nó chỉ muốn xài liên không phải là ý hay.”

“Dạ được.” Nội thả tôi thoát và cả hai chúng tôi đều biết điều đó. Tôi đứng dậy nhẹ nhàng ra khỏi phòng, bước vào một hành lang có các y tá đi lại trong bộ quần áo vô trùng sáng màu. Ai gặp tôi cũng ngừng tay và mỉm cười. “Em có cần giúp gì không?” người gần tôi nhất hỏi.

Trước giờ mọi chuyện đều như thế với tôi. Người ta nhìn thấy tôi và ngay lập tức nghĩ tới điều tốt đẹp nhất về tôi. Một khi họ biết tôi rồi thì còn thích tôi hơn nữa.

Nếu có ngày vỡ lở chuyện đúng là tôi có làm gì đó với Simon, chắc sẽ có nhiều người ghét tôi lắm. Nhưng cũng sẽ có những người biện hộ cho tôi, và nói rằng tôi hẳn còn lý do nào khác chứ không chỉ vì bị tố sử dụng steroid.

Vấn đề là, họ nói đúng.

Nate

Thứ Sáu ngày 5 tháng Mười, 11:30 tối

Chuyện lạ là bố tôi còn tỉnh khi tôi về nhà hôm thứ Sáu sau buổi tiệc ở nhà Amber. Lúc tôi về tiệc tùng vẫn đang hăng lắm, nhưng tôi uống thế là đủ rồi. Tôi hâm lại mì ramen trong lò và rải ít rau vào chuồng Stan. Như mọi khi nó chỉ chớp mắt nhìn mớ rau như một kẻ vô ơn.

“Mày về sớm nhỉ,” bố tôi nói. Ông nhìn chẳng khác gì mọi khi - như quý. Múp míp và nhăn nhúm với nước da nhợt nhạt, phớt vàng. Tay ông run run lúc nâng cái ly. Một tối vài tháng trước tôi về nhà và ông gần như không còn thở nữa, nên tôi gọi cấp cứu. Ông ở trong bệnh viện hết mấy ngày, bác sĩ bảo gan bị tổn thương nặng lắm rồi và ông có thể chết bất cứ lúc nào. Ông gật

đầu và ra vẻ như mình quan tâm lắm, rồi về nhà và khui thêm một chai Seagram.

Mấy tuần qua tôi đã lờ cái hóa đơn viện phí kia đi. Gần cả ngàn đô la, nhờ ơn cái chế độ bảo hiểm tồi tệ của chính phủ, và giờ khi tôi chả còn nguồn thu nhập nào nữa thì khả năng chi trả lại càng thấp hơn.

“Con có việc.” Tôi trút mì vô bát rồi cầm lên phòng.

“Thấy điện thoại tao đâu không?” bố tôi gọi với theo. “Nó cứ réo chuông nguyên ngày mà tao chả thấy đâu.”

“Tại nó không có trên ghế đó,” tôi lầm bầm, rồi đóng sập cửa lại. Ông chắc ảo tưởng thôi. Điện thoại ông hàng tháng nay có ai gọi tới đâu mà rung.

Tôi xử hết chỗ mì trong năm phút, rồi ngả người trên ghế và đeo tai nghe vào để gọi cho Bronwyn. Tới lượt tôi chọn phim, ờ Chúa, nhưng chúng tôi chưa coi được nửa phim *Ringu* thì Bronwyn không chịu nổi nữa.

“Tôi không xem một mình được đâu. Phim này sợ quá,” cậu nói.

“Cậu có một mình đâu. Tôi đang xem cùng đây.”

“Đâu có *cùng*. Tôi cần có người ở cùng trong phòng khi coi mấy thứ như vậy. Thôi xem cái gì khác đi. Tới lượt tôi chọn.”

“Tôi không xem một phần *Divergent* chết bầm nào nữa đâu nhé, Bronwyn.” Tôi chờ một nhịp rồi nói tiếp, “Cậu nên qua đây xem *Ringu* với tôi. Leo ra ngoài cửa sổ và lái xe đến đây.” Tôi nói kiểu bông đùa, và đó chủ yếu là đùa thật. Trừ phi cậu đồng ý.

Bronwyn ngật ngưỡng, và tôi nhận ra cậu đang cân nhắc điều đó như một đề nghị nghiêm túc. “Cửa sổ phòng tôi cách mặt đất bốn mét rưỡi,” cậu nói. *Đùa thôi.*

“Vậy thì đi bằng cửa. Cậu có, ờ, mười cái cửa trong căn nhà đó mà.” *Đùa thôi.*

“Bố mẹ sẽ giết tôi mất nếu phát hiện ra.” *Không phải đùa.* Thế tức là cậu đang cân nhắc chuyện đó. Tôi hình dung cậu ngồi cạnh tôi trong khi đang bận cái quần cộc lúc tôi tới nhà cậu, chân cậu áp sát chân tôi, và tôi thở nhanh hơn.

“Sao lại thế?” tôi hỏi. “Cậu chẳng bảo họ có thể ngủ không biết trời trăng gì sao.” *Không phải đùa.* “Nào, chỉ một tiếng để xem hết phim thôi mà. Cậu có thể làm quen với con thần lẩn của tôi.” Phải mất mấy giây lặng thinh tôi mới nhận ra câu đó có thể hiểu theo nghĩa nào khác. “Không phải ý đó đâu. Tôi thật sự có nuôi một con thần lẩn. Một con rồng Úc tên Stan.”

Bronwyn cười dữ đến nỗi suýt sặc. “Ôi Chúa ơi. Thế không giống cậu chút nào, vậy mà... một giây trước tôi thật sự còn nghĩ cậu có ý khác cơ.”

Tôi cũng bật cười. “Ái chà. Cô em thích kiểu ve vãn đó chứ gì. Thừa nhận đi.”

“Ít ra cũng không phải trăn Nam Mỹ,” Bronwyn buột miệng. Tôi cười dữ hơn, nhưng vẫn cảm thấy hơi kích thích. Một sự kết hợp lạ lùng.

“Qua đi,” tôi nói. *Không phải đùa.*

Tôi lắng nghe tiếng thở của cậu thêm một lát, rồi cậu nói, “Không được.”

“OK.” Tôi không thất vọng. Tôi thực sự không nghĩ cậu sẽ sang, “Nhưng cậu cần chọn một phim khác đi.”

Chúng tôi nhất trí với phần cuối cùng của loạt phim Bourne và tôi mắt nhắm mắt mở xem phim, tai nghe tiếng báo tin nhắn từ Amber mỗi lúc một nhiều ở phía sau. Cô nàng có khi đã bắt đầu nghĩ hai đứa tôi là gì của nhau trong khi đâu phải vậy. Tôi với tay lấy điện thoại định tắt máy thì nghe Bronwyn nói. “Nate. Điện thoại của cậu kìa.”

“Sao?”

“Có người cứ nhắn tin liên tục.”

“Thì?”

“Thì lúc này muộn lắm rồi.”

“Và?” tôi hỏi, hơi khó chịu. Tôi không nghĩ Bronwyn là kiểu người sở hữu đầu, đặc biệt là khi hai chúng tôi chẳng làm gì ngoài nói chuyện qua điện thoại và cậu ta vừa từ chối lời đề nghị nửa đùa nửa thật của tôi.

“Không phải là... khách hàng đấy chứ?”

Tôi thờ ơ ra và tắt điện thoại. “Không. Tôi nói rồi, tôi không làm việc đó nữa. Tôi không ngu mà.”

“Được rồi.” Cậu nghe có vẻ nhẹ nhõm, nhưng mệt mỏi.

Giọng bắt đầu chuội đi. “Chắc tôi đi ngủ đây.”

“OK. Cậu muốn cúp à?”

“Không.” Cậu cười khùng khục, đã bắt đầu mơ màng. “Nhưng tôi sắp hết số phút gọi cho phép rồi. Mới có tin báo. Tôi còn nửa tiếng nữa thôi.”

Mấy cái điện thoại trả trước đó cho gọi những mấy trăm phút, và cậu sử dụng hết sạch trong chưa đầy một tuần. Tôi không nhận ra hai chúng tôi nói chuyện nhiều thế. “Ngày mai tôi mang cho cậu cái mới,” tôi nói, trước khi nhận ra mai là thứ Bảy và chúng tôi không đi học. “Bronwyn, chờ đã. Cậu phải cúp máy đi.”

Tôi nghĩ cậu đã ngủ luôn rồi cho tới khi nghe tiếng lèm bèm, “Sao?”

“Cúp máy đi nhé. Để không bị hết phút gọi, rồi ngày mai tôi có thể gọi cậu và nói về chuyện cho cậu một cái điện thoại mới.”

“Ồ. Được rồi. OK. Ngủ ngon nhé Nate.”

“Ngủ ngon.” Tôi cúp máy và để hai cái điện thoại cạnh nhau, cầm điều khiển lên và tắt ti vi. Thôi thì đi ngủ luôn vậy.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Addy

Thứ Bảy ngày 6 tháng Mười, 9:30 sáng

Tôi ở nhà với Ashton và hai chị em tôi đang tìm việc gì để làm. Nhưng chúng tôi cứ kẹt mãi ở chỗ tôi chẳng hứng thú với thứ gì hết.

“Thôi mà, Addy.” Tôi nằm xoài trên ghế, còn Ashton trên đi văng thò chân sang huých tôi. “Cuối tuần em thường làm gì? Và đừng nói chị là đi chơi với Jake đó,” chị mau mắn thêm vào.

“Thì *đúng* là vậy mà,” tôi rên rỉ. Thảm hại thật, nhưng tôi biết làm sao. Cả tuần nay bụng dạ tôi cứ nôn nao, như thể cây cầu vồng chắc tôi vẫn đang bước bên trên đột ngột biến mất.

“Chẳng lẽ em không tài nào nghĩ ra được một việc có thể làm một mình, không dính gì đến Jake mà em thích à?”

Tôi cựa cựa trên ghế và cân nhắc câu hỏi ấy. Trước khi có Jake tôi làm gì? Hai đứa bắt đầu quen nhau khi tôi mười bốn tuổi, vẫn còn khá trẻ con. Bạn thân nhất của tôi khi ấy là Rowan Flaherty, chúng tôi chơi với nhau từ nhỏ cho tới lúc cậu chuyển sang Texas cuối năm đó. Chúng tôi dần xa cách vào năm lớp chín khi cậu chẳng có hứng thú gì với bọn con trai, nhưng mùa hè trước khi lên trung học chúng tôi vẫn đạp xe khắp thị trấn cùng nhau. “Em thích đạp xe,” tôi ngập ngừng đáp, dù đã bao nhiêu năm rồi chưa hề ngồi lên chiếc nào.

Ashton vỗ tay như thể tôi là đứa con nít mà chị đang tìm cách dụ tham gia vào một hoạt động mới. “Vậy làm thế đi! Đạp xe đi đâu đó.”

Ồi không. Tôi không muốn đi đâu. Tôi chẳng còn tí hơi sức nào. “Xe em đem cho từ mấy năm trước rồi. Nó nằm ngoài hiên và gỉ sét nhiều lắm. Với lại chị cũng có xe đạp đâu.”

“Thì mình đi thuê xe - cái đó gọi là gì nhỉ? Hub Bikes hay gì đó? Thì trấn này chỗ nào chẳng có. Đi tìm thôi.”

Tôi thờ dãi. “Ash, chị không thể chăm em như em bé thế mãi. Em biết ơn chị cả tuần qua đã cố giúp em không suy sụp, nhưng chị còn cuộc đời chị. Chị nên trở về với Charlie.”

Ashton không đáp ngay. Chị vào nhà bếp, và tôi nghe tiếng cửa tủ lạnh mở ra cùng tiếng lách cách nhẹ của chai lọ. Chị quay lại mang theo một chai Corona và một chai San Pellegrino, chị đưa tôi chai thứ hai. Chị lờ tịt hàng chân mày nhướng lên của tôi - lúc này còn chưa tới mười giờ sáng - và tu một hơi bia dài rồi ngồi xuống, xếp bằng trên hai chân. “Charlie lúc này hạnh phúc lắm rồi. Chắc đưa bồ mới về rồi.”

“Gì?” Tôi quên mất mình đang mệt mỏi thế nào mà ngồi bật dậy.

“Chị phát hiện ra hai người đó cuối tuần trước khi quay về lấy thêm quần áo. Như phim vậy. Chị thậm chí còn lẳng một cái bình vào đầu thẳng đó.”

“Có trúng không?” tôi khấp khởi hỏi. Và có lẽ cũng hơi đạo đức giả nữa. Rốt cuộc thì trong mối quan hệ của tôi và Jake, tôi chính là Charlie. Chị lắc đầu và tu thêm một hơi bia.

“Ash.” Tôi rời ghế và sang ngồi cạnh chị trên đi văng. Chị không khóc, nhưng mắt loang loáng nước, và khi tôi đặt tay lên tay chị thì chị nuốt khan khó nhọc. “Em rất tiếc. Sao chị không nói gì cả?”

“Em có đủ thứ phải lo rồi.”

“Nhưng đây là về cuộc hôn nhân của chị mà!” Tôi không thể ngăn mình không nhìn sang ảnh cưới của Ashton và Charlie hai năm trước, đặt cạnh ảnh đi vũ hội lớp mười một của tôi trên bệ lò sưởi. Hai người họ đúng là một đôi trời sinh, người ta thường trêu là họ trông như thể ảnh mẫu gắn sẵn trong khung khi bán vậy. Hôm ấy Ashton hạnh phúc biết mấy, xinh đẹp, rực rỡ và vui vẻ.

Và nhẹ nhõm nữa. Tôi cố xua ý nghĩ đó đi vì thấy thế thật xấu tính, nhưng tôi không thể không nghĩ Ashton đã sợ mình sẽ mất Charlie đến tận ngày làm đám cưới. Hồ sơ của anh ta thật sự *sáng chói* - đẹp trai, gia đình khá, chuẩn bị học ở Trường Luật Stanford - và mẹ chúng tôi không thể nào sung

sướng hơn. Phải đến khi họ cưới nhau được một năm thì tôi mới nhận ra Ashton gần như không hề cười khi có Charlie ở bên cạnh.

“Chuyện kết thúc cũng được một thời gian rồi, Addy. Chị lẽ ra phải bỏ đi từ sáu tháng trước, nhưng chị quá hèn nhát. Chị không muốn một mình, chắc thế. Hoặc thừa nhận thất bại. Rồi chị sẽ tìm một chỗ riêng thôi, nhưng lúc này thì chị sẽ ở đây một thời gian.” Chị gượng gạo nhìn tôi. “Được rồi. Chị đã thú nhận sự thật. Giờ tới lượt em. Tại sao em nói dối khi sĩ quan Budapest hỏi về vụ ở phòng y tế hôm Simon chết?”

Tôi thả tay chị ra. “Em không...”

“Addy. Thôi nào. Ông ta vừa nhắc tới chuyện đó là em lấy tay mân mê tóc em ngay. Cứ lúc nào lo lắng là em lại làm thế.” Giọng chị đều đều bình thản chứ không buộc tội. “Chị không tin em lấy mấy cây bút Epi đó, vậy em đang giấu gì thế?”

Mắt tôi ầng ậc nước. Đột nhiên, tôi thấy vô cùng mệt mỏi với những sự thật nửa vời mà mình đã chông chênh trong suốt mấy ngày qua, mấy tuần qua. Mấy tháng. *Mấy năm qua*. “Ngớ ngẩn lắm, Ash à.”

“Kể chị nghe đi.”

“Em không đi vì em. Em đi để lấy Tylenol cho Jake, vì Jake bị đau đầu. Và em không muốn nói điều đó ra trước mặt chị bởi em biết chị sẽ ném cho em *cái nhìn* đó.”

“Cái nhìn gì?”

“Chị biết mà. Cái nhìn *Addy-em-đúng-là-thảm-chùi-chân*. ”

“Chị có nghĩ thế đâu,” Ashton khẽ khàng. Một giọt nước mắt to tướng lăn xuống má tôi, và chị với tay qua gạt nó đi.

“Chị nên thế. Em đúng là vậy mà.”

“Không còn nữa,” Ashton nói, và chỉ cần thế thôi. Tôi bắt đầu nức nở, rúm người như bào thai trên góc đi văng với cánh tay Ashton choàng qua người. Tôi không biết mình đang khóc vì điều gì: Jake, Simon, bạn tôi, mẹ tôi, chị tôi, bản thân tôi. Có lẽ là tất cả những điều trên.

Khóc xong tôi thấy ê ẩm và kiệt sức, mí mắt tôi nóng rực và vai thì mỏi nhừ do run rẩy quá lâu. Nhưng tôi cũng thấy nhẹ nhõm và sạch sẽ hơn, như thể tôi đã lọc ra một thứ lâu nay làm mình ốm. Ashton rút cho tôi một xấp khăn giấy và cho tôi một phút để lau mắt xì mũi. Khi tôi cuối cùng đã gom hết đồng khăn giấy chêm nhẹp và quẳng chúng vào thùng rác trong góc rồi, chị lại nhấp thêm một ngụm bia và chun mũi. “Thứ này uống không ngon như chị tưởng. Thôi đi đạp xe nào.”

Giờ tôi không từ chối chị được nữa. Nên tôi đi theo chị ra công viên cách nhà chừng một cây số, nơi có một hàng xe đạp cho thuê. Ashton tìm hiểu cách đăng ký, quẹt thẻ tín dụng để lấy hai chiếc xe. Chúng tôi không có mũ, nhưng vì chỉ đi vòng quanh công viên nên cũng chẳng quan trọng gì.

Tôi không đạp xe bao nhiêu năm rồi nhưng có vẻ người ta nói đúng: không ai quên cách đạp xe cả. Sau lúc khởi đầu loạng choạng chúng tôi thẳng tiến trên con đường rộng xuyên công viên và tôi phải thừa nhận, việc này khá vui. Gió mơn man qua tóc tôi trong khi chân tôi guồng đạp và tim thì đập mạnh hơn. Lần đầu tiên trong tuần tôi không cảm thấy dờ sống dờ chết. Tôi ngạc nhiên khi Ashton dừng lại và nói, “Hết giờ rồi.” Chị thấy vẻ mặt tôi và hỏi, “Vậy mình thuê thêm một giờ nữa nhé?”

Tôi cười với chị. “Ừ, OK.” Dù vậy chúng tôi thấm mệt khi mới được thêm nửa giờ nữa, nên trả xe và đi cà phê để bù nước. Ashton chờ lấy nước trong khi tôi kiểm chỗ ngồi, và tôi lướt qua đồng tin nhắn trong lúc chờ chị. Giờ thì việc đó tốn ít thời gian hơn trước nhiều - tôi chỉ có vài tin từ Cooper, hỏi thăm xem tôi có đi đến buổi tiệc của Olivia tối nay không.

Olivia và tôi chơi với nhau từ năm lớp chín, nhưng cả tuần nay cậu ấy chẳng nói tiếng nào với tôi. *Khá chắc là mình không được mời, tôi nghĩ.*

Bài “Only Girl” vang lên khi tin nhắn Cooper tới. Tôi tự nhủ khi tất cả chuyện này chấm dứt và tôi có thời gian sắp xếp lại suy nghĩ, tôi sẽ thay tiếng chuông nào bớt đáng ghét hơn. *Tào lao quá. Tụi nó cũng là bạn cậu mà.*

Mình không đi đâu, tôi nghĩ. Chơi vui nhé. Đến lúc này, tôi còn chẳng thấy buồn vì bị cho ra rìa. Chỉ là thêm một chuyện thôi.

Cooper không hiểu. Có lẽ tôi nên cảm ơn cậu; nếu cậu cũng bỏ rơi tôi như tất cả những người khác, thì giờ này Vanessa đã tổng tấn công tôi rồi. Nhưng cậu ta đâu dám chống lại vua của ngày hội trường, ngay cả khi vị vua đó bị cáo buộc dùng steroid. Các luồng ý kiến trong trường bị chia ra giữa việc cậu có dùng và không dùng, nhưng cậu lại không khẳng định bên nào.

Tôi tự hỏi mình đã có thể làm điều tương tự không - giả điên và mặt dày để cho toàn bộ cơn ác mộng này đi qua mà không thú thật với Jake. Rồi tôi nhìn chị, đang khúc khích cười với anh chàng sau quầy cà phê theo cái cách chị chưa bao giờ làm với Charlie, và nhớ ra tôi đã luôn phải cẩn trọng và kiểm chế thể nào khi ở bên Jake. Nếu dự buổi tiệc tối nay tôi sẽ phải mặc bộ đồ anh chọn, ở lại tới khi nào anh muốn và không nói chuyện với ai có thể làm anh giận.

Tôi vẫn nhớ anh. Thật đấy. Nhưng tôi không nhớ nhung gì điều đó.

Bronwyn

Thứ Bảy ngày 6 tháng Mười, 10:30 sáng

Bàn chân tôi lướt trên con đường quen thuộc trong khi cánh tay và cẳng chân vung theo nhịp điệu của tiếng nhạc đang đập âm âm trong tai. Tim tôi đập mạnh và những nỗi sợ hãi chen chúc tâm trí tôi cả tuần qua rút lui, thay vào đó là vận động cơ thể thuần túy. Khi kết thúc cuộc chạy tôi kiệt sức nhưng tràn ngập endorphen, và gần như thấy phấn khởi khi tới thư viện đón Maeve. Đây là lịch trình quen thuộc sáng thứ Bảy của chúng tôi, nhưng tôi không tìm thấy nó ở những chỗ nó thường ngồi nên phải nhả tin.

Tầng bốn, nó nhả lại, nên tôi lên phòng cho trẻ em.

Con bé ngồi trên ghế gần cửa sổ, gõ lộc cộc ở một cái máy tính. “Thăm lại tuổi thơ à?” tôi hỏi, ngồi sụp xuống sàn kế nó.

“Không,” Maeve nói, mắt nó dán vào màn hình. Nó hạ giọng xuống gần như thì thầm. “Em đang ở trong trang quản trị của Nghe Đồn.”

Mất một giây tôi mới nhận thức được điều nó nói, và ngay lập tức tim tôi giật bắn lên hoảng hốt. “Khỉ gió, Maeve. Em làm trò gì thế?”

“Ngó quanh thôi. Đừng lo,” nó nói, liếc nhìn tôi. “Em không động vào gì đâu, nhưng dù có, thì sẽ chẳng ai biết đó là em đâu. Em đang dùng máy tính công cộng mà.”

“Dùng thẻ thư viện của em!” tôi rít lên. Ở đây phải nhập số thẻ của mình mới lên mạng được.

“Không. Của thằng đó.” Maeve hất đầu về phía một thằng nhóc ở cách mấy bàn với một chồng sách tranh trước mặt. Tôi nhìn nó hoài nghi, và nó nhún vai. “Em không lấy thẻ của nó. Nó để tên hên hê thế là em viết số xuống thôi.”

Sau đó mẹ thằng bé ngồi xuống cạnh con, mỉm cười khi thấy ánh mắt của Maeve. Chị ta chắc không bao giờ ngờ nổi là đứa em gái mặt ngây thơ của tôi vừa ăn cắp danh tính thằng con sáu tuổi của chị.

Tôi chẳng biết nói gì ngoài “*Tại sao?*”

“Em muốn thấy những gì cảnh sát đang thấy,” Maeve nói. “Xem có bất cứ bài đăng nháp nào khác không, có người nào khác có khả năng muốn bịt miệng Simon không.”

Tôi rướn người tới dù không muốn. “Có không?”

“Không, nhưng có gì đó lạ lắm. Về phần của Cooper. Bài của anh ta đề ngày tháng sau mọi người, là cái đêm trước hôm Simon chết. Có một tập tin trước đó nữa mang tên anh ta, nhưng mã khóa rồi nên em không mở được.”

“Thì sao?”

“Em không biết. Nhưng nó khác biệt nên em chú ý thôi. Em cần đi lấy một cái usb để tải về.” Tôi chớp mắt nhìn nó, cố xác định xem em tôi từ khi nào đã trở thành một điều tra viên kiêm tin tặc. “Còn nữa. Tên người dùng của Simon cho trang này là AnarchiSK. Em Google cái tên thì thấy một loạt các chủ đề trên diễn đàn 4chan mà thằng chả thường xuyên bình luận. Em không có thì giờ đọc, nhưng chúng ta nên xem qua.”

“*Tại sao?*” tôi hỏi trong lúc nó khoác ba lô lên vai và đứng dậy.

“Vì toàn bộ chuyện này có gì ám muội chứ sao,” Maeve nói giọng vô cảm, dẫn tôi ra cửa và xuống cầu thang. “Chị không nghĩ thế à?”

“Câu nói giảm nói tránh của năm đấy,” tôi thì thầm. Tôi ngừng bước trên cầu thang vắng tanh, nên nó cũng ngừng theo, quay nửa người lại nhìn tôi thắc mắc. “Maeve, sao em vào được trang quản trị của Simon? Làm sao em biết phải tìm ở đâu?”

Khóe miệng nó khẽ nhếch lên. “Chị không phải người duy nhất chôm thông tin mật từ trên máy tính người khác dùng đâu.”

Tôi há hốc nhìn nó. “Vậy em... vậy Simon đăng Nghe Đồn ở trường? Và bắt cần để mở nó?”

“Dĩ nhiên là không. Simon khôn lắm. Thăng đấy đăng ở đây. Không biết phải đó là lần duy nhất không hay lúc nào nó cũng đăng bài từ thư viện, nhưng một cuối tuần tháng trước em có thấy nó trong lúc chị đang chạy bộ. Nó không thấy em. Em đăng nhập vào máy tính sau nó và lấy địa chỉ từ lịch sử trình duyệt. Ban đầu em chẳng dùng làm gì cả,” nó nói, đón ánh mắt ngờ vực của tôi bằng vẻ bình thản. “Chỉ để sang một bên sau này có gì cần đến thôi. Em bắt đầu tìm cách xâm nhập sau khi chị trở về từ đồn cảnh sát. Đừng lo,” nó nói thêm, vỗ tay tôi. “Không phải ở nhà đâu. Không ai lần ra được đâu.”

“OK, nhưng... tại sao lại hứng thú với cái ứng dụng đó vậy? Trước khi Simon chết kìa? Em tính làm gì chứ?”

Maeve mím môi trầm ngâm. “Em chưa nghĩ tới phần đó. Em đã nghĩ có thể sau khi nó đăng bài thì em sẽ vào xóa sạch, hay chuyển sang tiếng Nga hết. Hoặc gỡ hết cái trang đó xuống.”

Tôi chuyển chân trụ và hơi lão đảo một chút, phải nắm lấy thanh vịn để giữ thăng bằng. “Maeve, có phải là vì chuyện xảy ra năm lớp chín không?”

“Không.” Đôi mắt hổ phách của Maeve đánh lại. “Bronwyn, chị mới là người vẫn nghĩ tới chuyện đó. Không phải em. Em chỉ muốn chấm dứt sự khống chế của nó với cả trường mình thôi. Và, ừ” - nó bật ra một tiếng cười ngắn, lạnh tanh, vang khắp các bức tường của cầu thang - “có lẽ giờ thì chấm dứt thật rồi.” Nó sải bước đi xuống tiếp và đẩy mạnh cửa ra khi tới chân cầu thang. Tôi lảng lảng theo sau nó, cố chấp nhận sự thật là em tôi đã

giấu tôi một bí mật tương tự như cái mà tôi đã giấu em. Và cả hai thứ đó đều dính tới Simon.

Maeve nở nụ cười rạng rỡ với tôi khi hai đứa ra bên ngoài, như thể cuộc nói chuyện vừa rồi chưa hề diễn ra. “Bayview Estates nằm trên đường về nhà mình đấy. Có nên tạt qua lấy món đồ công nghệ bị cấm của chị không nhỉ?”

“Ta có thể thử.” Tôi kể với Maeve toàn bộ chuyện về Nate, sáng nay cậu gọi và nói là có để một cái điện thoại trong hộp thư nhà số 5 phố Bayview Estates. Đó là con phố thuộc khu dân cư mới gồm nhiều ngôi nhà đang xây, và khu vực đó thường vắng tanh vào cuối tuần. “Cơ mà chị không rõ thứ Bảy thì Nate dậy sớm cỡ nào.”

Chúng tôi tới Bayview Estates trong chưa đầy mười lăm phút, ngoặt vào một con phố đầy những căn nhà hình hộp dở dang. Maeve nắm cánh tay tôi khi hai chúng tôi tới nhà số 5. “Để em đi,” nó nói với điệu bộ dửng dưng, mắt đảo tới đảo lui rất kịch từa hồ cảnh sát Bayview có thể kéo xe hú còi nhào tới bất cứ lúc nào. “*Để đề phòng.*”

“Cứ tự nhiên,” tôi thì thầm. Dù sao chúng tôi có lẽ cũng đã tới sớm. Còn chưa đến mười một giờ.

Nhưng Maeve quay lại với vẻ đắc thắng và một thiết bị màu đen nhỏ vung vẩy trong tay, cười ha hả khi tôi giật lại từ tay nó. “Háo hức quá nhỉ, đồ một sách?” Tôi bật nguồn và thấy trong máy đã có một tin nhắn, và tôi mở lên tấm ảnh một con thằn lằn màu vàng nâu ngồi im trên tảng đá giữa một cái bể kính lớn. *Thằn lằn thật nhé*, chú thích ghi vậy, và tôi cười lớn.

“Ôi Chúa ơi,” Maeve thì thào, ngó qua vai tôi. “Lại còn đùa riêng với nhau nữa. Chị *mê mê mê mê mê* anh ta rồi phải không?”

Tôi không cần trả lời nó. Đó là câu hỏi tu từ.

Cooper

Thứ Bảy ngày 6 tháng Mười, 9:20 tối

Khi tôi tới được tiệc của Olivia thì gần như tất cả mọi người đều đã xong hết rồi. Có người đang ói trong bụi cây khi tôi đẩy cửa chính bước vô. Tôi thấy Keely đứng bên cầu thang với Olivia, sôi nổi nói chuyện gì đó mà bọn con gái thường buôn mỗi khi xin. Mấy đứa lớp mười một đang phê thuốc trên đi vắng. Vanessa ngồi trong góc cố gắng chài Nate, trong khi cậu ta thì hoàn toàn chả quan tâm và đang dò khắp căn phòng phía sau nhỏ. Vanessa mà là con trai thì chắc giờ này đã bị người ta tố cáo giờ trò sờ soạng trái phép. Mắt tôi thoáng gặp mắt Nate, và cả hai chúng tôi nhìn đi chỗ khác như không hề thấy nhau.

Cuối cùng tôi thấy Jake bên hiên nhà với Luis, Luis lại vào trong để lấy thêm đồ uống. “Ông uống gì?” Luis hỏi, vỗ vai tôi.

“Ông lấy gì tôi uống đó.” Tôi ngồi xuống kế Jake, nó đang ngồi nghiêng trên ghế.

“Sao rồi sát thủ?” nó lè nhè, rồi buột miệng cười. “Ông chán nghe đùa về chuyện giết người chưa? Tôi thì chưa đâu.”

Tôi ngạc nhiên thấy Jake xin cỡ này; vào mùa bóng nó thường kiềm chế lắm. Nhưng chắc tuần qua với nó cũng tẹt y hết tôi vậy. Mà tôi cũng tính tới gặp nó để nói về chuyện đó đây, dù vậy, thấy nó phẩy tay uể oải với một con ruồi, tôi không chắc có nên thử không.

Rốt cuộc tôi vẫn thử. “Ông sao rồi? Mấy bữa qua thiệt không ra gì ha?”

Jake cười lần nữa, nhưng lần này không phải vì nó thấy có gì vui. “Ông đó, câu đó đúng kiểu *Cooper* luôn. Không thềm nói về cái tuần lễ như cửt của ông mà chỉ đi hỏi thăm tôi thôi. Coop, ông đúng là thánh sống. Thật đấy.”

Vẻ cay độc trong giọng của nó cảnh báo tôi không nên mắc bẫy, nhưng tôi vẫn cắn câu. “Ông giận tôi vụ gì sao Jake?”

“Sao lại giận chứ? Có phải ông đi bảo vệ con bồ cũ điểm đàn ông của tôi với tất cả những ai lắng nghe đâu. Ờ mà khoan. Đúng là ông đang làm thế thật.”

Jake nheo mắt nhìn tôi, và tôi nhận ra là sẽ không thể có cuộc nói chuyện mà tôi dự tính. Nó đang không đủ tỉnh táo để nghe về việc nường tay với

Addy trên trường. “Jake, tôi biết Addy sai. Tất cả đều biết. Nhỏ phạm một sai lầm ngu ngốc.”

“Phản bội không phải sai lầm. Là lựa chọn,” Jake giận dữ nói, và trong một giây giọng nó tỉnh táo và lạnh như băng. Nó thả cái chai không xuống đất và hất đầu trừng mắt nhìn tôi đầy buộc tội. “Luis ở xó nào rồi? Ê.” Nó chụp tay một thằng lớp mười và giật chai bia từ tay thằng đó, vặn mở nắp chai rồi tu một hơi dài. “Tôi đang nói gì ấy nhỉ?Ồ phải. Phản bội. Đó là lựa chọn, Coop. Ông biết đấy, mẹ tôi phản bội bố tôi hồi tôi cấp hai. Phá tan nát cái nhà tôi ra. Ném một quả lựu đạn ngay vào giữa nhà và...” Nó vung một cánh tay, làm đổ hết nửa chai bia, miệng phát ra tiếng *vúu*. “Tất cả nổ tung.”

“Tôi không biết chuyện đó.” Tôi gặp Jake khi tôi chuyển tới Bayview năm lớp tám, nhưng phải tới cấp ba tụi tôi mới chơi với nhau. “Rất tiếc. Tại vậy mà chuyện còn kinh khủng hơn, hả?”

Jake lắc đầu, mắt loang loáng. “Addy không biết nó đã làm gì đâu. Phá hỏng mọi thứ.”

“Nhưng ba ông... tha thứ cho mẹ ông mà, phải không? Bọn họ vẫn bên nhau mà?” Một câu hỏi ngu ngốc. Một tháng trước tôi có tới nhà nó để dự bữa tối ngoài trời trước khi toàn bộ vụ này xảy ra. Ba nó nướng thịt còn mẹ nó thì nói chuyện với Keely và Addy về cái nơi làm móng mới mở ở Thương xá Bayview. Như bình thường. Như mọi khi.

“Ừ, vẫn còn ở với nhau. Dù vậy không có gì như xưa nữa. Chẳng bao giờ trở lại được.” Jake nhìn chằm chằm vào phía trước với vẻ kinh tởm đến mức tôi không biết nói gì. Tôi cảm thấy tồi tệ khi khuyên Addy nên đến, và mừng vì nhỏ không nghe tôi.

Luis trở lại và đưa hai đứa tôi mỗi đứa một chai bia. “Mai ông có tới nhà Simon không?” nó hỏi Jake.

Tôi tưởng mình nghe lộn, nhưng Jake nói, “Chắc có.”

Luis thấy vẻ bối rối của tôi. “Mẹ nó kêu tụi tôi tới và, kiểu, lấy một món nào đó làm kỷ niệm trước khi nhà nó dọn đồ của nó. Tôi thấy hơi ớn vì trước giờ cũng có quen gì nó đâu, nhưng hình như bà nghĩ tụi này là bạn bè nên

đâu thể nói gì nữa, nhỉ?” Nó hớp một ngụm bia rồi nhướn mày nhìn tôi. “Có vẻ ông không được mời?”

“Không,” tôi nói, cảm thấy hơi buồn nôn. Điều tôi không muốn làm nhất là lục lại đồ của Simon trước mặt ba mẹ đang đau khổ của nó, nhưng nếu bạn bè tôi ai cũng đi, thì thái độ coi như khá rõ rồi. Tôi đang bị nghi ngờ, và không được chào đón.

“Simon, chà.” Jake lắc đầu nghiêm trang. “Thằng đó thật là thiên tài.” Nó giơ chai bia lên và trong một giây tôi tưởng nó sắp đổ bia xuống hiên như kiểu tiễn biệt bạn thân, nhưng nó dừng lại và uống tiếp.

Olivia tham gia với chúng tôi, vòng tay quanh eo Luis. Coi bộ cặp này lại tái hợp. Nhỏ chọt tôi bằng tay kia và giơ điện thoại lên, mặt sáng rỡ vì hào hứng mỗi khi chuẩn bị kể lại một cái tin đồn hay ho nào đó. “Cooper, cậu có biết cậu lên *Bayview Blade* chưa?”

Cái cách nhỏ nói câu đó làm tôi khá chắc vụ này không liên quan tới bóng chày. Đêm nay càng lúc càng hay ho. “Biết gì đâu.”

“Số Chủ nhật, mới đăng tối nay. Toàn bộ về Simon. Chính xác thì, bọn họ không... tố cáo cậu, nhưng gọi bốn người bọn cậu là những người có liên quan, và họ nói về mấy chuyện mà Simon tính đăng về các cậu. Có hình của cả bốn người nữa. Và, ừm, đã có cả trăm lượt chia sẻ rồi. Nên.” Olivia đưa tôi điện thoại. “Giờ thì chắc thiên hạ biết cả rồi đấy.”

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Nate

Thứ Hai ngày 8 tháng Mười, 2:50 chiều

Tôi nghe tin đồn trước khi thấy xe nhà đài. Ba chiếc đậu trước trường với phóng viên và tổ ghi hình chờ chuông tan học vang lên. Họ không được phép vào khuôn viên trường, nhưng đã đến gần hết sức có thể.

Cả trường Bayview đang rất *mê* vụ này. Chad Posner tìm tôi sau tiết cuối và nói người ta đang đứng xếp hàng chờ được phỏng vấn ngoài kia. “Họ đang hỏi về mày đó,” nó cảnh báo. “Có khi mày nên ra ngõ sau đi. Bọn họ không được phép vào bãi xe, nên mày có thể cho xe chạy qua rừng.”

“Cảm ơn nhé.” Tôi lên đường và nhìn khắp lượt hành lang tìm Bronwyn. Bọn tôi không nói chuyện nhiều ở trường để tránh - như cậu nói bằng giọng luật sư của cậu - *trông có vẻ thông đồng*. Nhưng tôi nghi vụ này sẽ khiến cậu hoảng. Tôi thấy cậu ở tủ đồ với Maeve cùng một nhóm bạn, và quả thật cậu có vẻ muốn nôn tới nơi. Khi thấy tôi, cậu vẫy tôi lại gần, thậm chí còn chẳng cố giả vờ là cậu gần như không quen biết tôi.

“Nate, nghe chưa?” cậu hỏi, và tôi gật đầu. “Tôi không biết phải làm gì nữa.” Vẻ kinh hoàng nháng lên trên mặt cậu. “Cắm mắt lao xe xuyên qua họ chẳng?”

“Em lái cho,” Maeve xung phong. “Chị có thể, xem nào, trốn sau xe hay gì đấy.”

“Hoặc chúng ta có thể ở lại đây tới khi họ đi,” bạn Bronwyn đề nghị. “Cho họ chờ chán thì thôi.”

“Tôi ghét vụ này quá,” Bronwyn nói. Có lẽ để ý lúc này thì thật không phải, nhưng tôi thích cái kiểu mặt cậu đỏ lên mỗi khi cậu xúc động mạnh về

một chuyện gì đó. Như thế khiến cậu trông sinh động hơn hẳn những người khác, và làm tôi còn mất tập trung hơn cả khi thấy cậu mặc váy ngắn đi bộ.

“Đi với tôi,” tôi nói. “Tôi lấy mô tô đi ngõ sau ra phố Boden. Tôi sẽ đưa Bronwyn tới thương xá. Maeve có thể đón cậu sau.”

Bronwyn rạng rỡ hẳn lên khi nghe Maeve nói, “Được đấy. Em sẽ tìm chị sau nửa tiếng nữa ở khu ăn uống.”

“Có chắc đây là ý hay không?” nhỏ kia lăm bắm, quắc mắt nhìn tôi. “Nếu họ bắt gặp hai người đi với nhau thì tình hình sẽ tệ gấp mười lần đấy.”

“Họ không bắt được đâu,” tôi nói gọn lỏn.

Tôi không chắc Bronwyn sẵn sàng, nhưng cậu gật đầu và hẹn gặp Maeve sớm, nở nụ cười bình tĩnh đáp lại ánh nhìn khó chịu của cô bạn. Tôi có một cảm giác thắng lợi ngổ ngàng dâng lên, kiểu như cậu chọn tôi, dù thực tế là cậu chọn không muốn xuất hiện trên bản tin năm giờ. Nhưng cậu đi cạnh tôi lúc chúng tôi ra cửa sau tới bãi đậu xe, dường như chẳng quan tâm những ánh nhìn chòng chọc. Ít nhất thì đó cũng là kiểu nhìn mà chúng tôi đã quen. Không có micro hay máy quay dính vào.

Tôi đưa cậu mũ của tôi và chờ cậu ngồi lên xe rồi vòng tay qua người tôi. Lại ôm ghì nữa, nhưng không sao. Cái siết chặt cứng của cậu, cùng cái cách cặp chân cậu lộ ra dưới bộ váy kia, là lý do vì sao tôi đề nghị lối thoát này ngay từ đầu.

Chúng tôi ở trong rừng không được bao lâu thì lối mòn hẹp mà tôi đang đi mở rộng ra thành con đường đất chạy qua một dãy các ngôi nhà sau trường. Tôi đi qua vài dặm những con đường nhỏ vắng vẻ cho tới khi chúng tôi tới được thương xá, rồi nhẹ nhàng cho xe vào một chỗ đỗ cách xa hết mức cổng vào mà tôi có thể tìm thấy. Bronwyn cởi mũ ra và đưa cho tôi, siết cánh tay tôi khi đưa. Cậu vòng chân bước xuống vỉa hè, hai má đỏ ửng và tóc thì rối bù. “Cảm ơn nhé Nate. Cậu thật tử tế.”

Tôi làm vậy đâu phải vì muốn tỏ ra tử tế. Tay tôi với ra và vòng qua eo cậu, kéo cậu sát lại gần mình. Rồi tôi ngừng lại, không chắc phải làm gì tiếp theo. Tôi thấy mình không còn *nghe* như mọi khi. Chừng mười phút trước

mà có ai hỏi, tôi sẽ đáp tôi chả có ngón nghề nào cả. Nhưng giờ tôi nhận ra hình như mình có thật, và ngón nghề của tôi là cứ bất chấp mà làm tới.

Khi tôi còn ngồi mà cậu đứng, hai chúng tôi cao gần như ngang nhau. Cậu gần tôi đủ để tôi nhận ra tóc cậu có mùi táo xanh. Tôi không thể thôi nhìn môi cậu trong khi chờ cậu lùi lại. Cậu không lùi, và khi tôi ngược lên nhìn vào mắt cậu, tôi cảm thấy như thể không khí bị rút cạn khỏi phổi mình vậy.

Hai ý nghĩ chạy trong đầu tôi. Một, tôi muốn hôn cậu hơn cả muốn không khí. Và hai, nếu làm vậy chắc chắn tôi sẽ phá hỏng mọi thứ và cậu sẽ không còn nhìn tôi như thế nữa.

Một chiếc bảy chỗ thẳng kết lại chỗ bên cạnh và cả hai chúng tôi giật nảy mình, chuẩn bị tinh thần cho một tổ quay phim của kênh Tin tức 7. Nhưng đó chỉ là chiếc xe gia đình chở một bầy con đang la hét. Khi chúng nó nhào ra ngoài thì Bronwyn chớp mắt và dịch người sang bên. “Giờ sao?” cậu hỏi.

Giờ chờ cho tụi nó đi rồi cậu dịch trở lại đây. Nhưng cậu đã rảo bước tới cổng. Rốt cuộc tôi lại nói: “Mua cho tôi một cái pretzel khổng lồ vì đã cứu mạng cậu nhé.” Cậu cười và tôi tự hỏi có phải cậu mừng vì có người xen ngang không.

Chúng tôi đi qua mấy chậu cây cọ để bên cổng, và tôi kéo mở cửa cho một bà mẹ mặt mày căng thẳng với hai đứa nhóc đang gào thét trong xe đẩy đôi. Bronwyn nở nụ cười cảm thông nhưng ngay khi chúng tôi vào trong nụ cười biến mất và cậu rút đầu lại. “Tất cả mọi người đều nhìn tôi. Cậu không chụp ảnh kỷ yếu hóa lại khôn. Cái ảnh trên tờ *Bayview Blade* nhìn chẳng giống cậu tí nào.”

“Không ai nhìn đâu,” tôi bảo, nhưng sự thật không phải vậy. Con nhỏ đang đứng gấp áo len ở cửa hàng Abercrombie & Fitch trở mắt và lôi điện thoại ra khi chúng tôi đi ngang. “Dù có thể đi nữa thì cậu chỉ việc tháo kính ra. Cải trang tức thì.”

Tôi đùa thôi, nhưng cậu tháo ra thật và lấy trong ba lô ra một cái hộp màu xanh lam nhạt rồi bỏ kính vào. “Ý hay, nhưng mà không đeo kính thì tôi như mù vậy.” Tôi từng thấy Bronwyn không đeo kính đúng một lần, vào lớp năm giờ thể dục khi cậu bị một quả bóng chuyền đập trúng làm vỡ kính. Đó là

lần đầu tiên tôi để ý thấy mắt cậu không có màu xanh lam như tôi vẫn tưởng, mà màu xám nhạt trong vắt.

“Tôi dẫn đường cho,” tôi bảo cậu. “Đó là đài phun nước. Đừng có bước vào.”

Bronwyn muốn vào cửa hàng Apple, ở đó cậu nheo mắt tìm iPod Nano cho em. “Maeve bắt đầu tập chạy rồi. Nó cứ mượn máy của tôi rồi quên sạc.

“Cậu biết đó là vấn đề ngoài bọn con gái nhà giàu thì không ai quan tâm chứ?”

Cậu cười toe toét, không lấy đó làm xúc phạm. “Tôi cần một list nhạc để khiến nó có động lực. Cậu có ý kiến gì không?”

“Tôi không nghĩ chúng ta thích cùng kiểu nhạc đâu.”

“Maeve với tôi có nhiều gu nhạc khác nhau. Cậu sẽ ngạc nhiên đấy. Để tôi xem thư viện nhạc của cậu nào.” Tôi nhún vai và mở khóa điện thoại, và cậu lướt qua iTunes, văng trán mỗi lúc một nhú lại. “*Cái gì thế này? Sao tôi không nhận ra bài nào cả?*” Rồi cậu liếc sang tôi. “Cậu có ‘Variations on the Canon’ à?”

Tôi lấy lại điện thoại từ tay cậu và bỏ vào túi. Tôi quên mất là mình đã tải bài đó. “Tôi thích phiên bản của cậu hơn,” tôi nói, và môi cậu cong lên thành nụ cười.

Chúng tôi tới khu ăn uống, trò chuyện về những thứ ngu ngốc như thể cả hai chỉ là một cặp đôi thiếu niên bình thường. Bronwyn khăng khăng đòi mua cho tôi một cái pretzel thật, dù tôi phải giúp cậu bởi cậu chẳng thể thấy nổi bàn tay trước mặt. Chúng tôi ngồi bên đài phun nước chờ Maeve, và Bronwyn chồm lên bàn nhìn thẳng vào tôi. “Có một chuyện tôi muốn bàn với cậu mấy hôm nay.” Tôi nhướng mày, hứng thú, cho tới khi cậu nói, “Tôi thấy lo vì cậu không có luật sư.”

Tôi nuốt một miếng pretzel lớn và tránh ánh mắt cậu. “Vì sao?”

“Vì toàn bộ chuyện này đang bắt đầu tanh bành ra rồi. Luật sư của tôi nghĩ tin tức báo đài sẽ lan truyền nhanh chóng. Cô ấy bắt tôi phải chuyển hết mọi tài khoản mạng xã hội sang chế độ riêng tư hôm qua. Mà cậu cũng nên

làm thế đi. Nếu cậu có dùng. Tôi không tìm được tài khoản của cậu. Không phải tôi theo dõi cậu đâu. Chỉ tò mò thôi.” Cậu khẽ lắc đầu với bản thân, như thể cố đẩy những suy nghĩ của mình về lại đúng hướng. “Dù sao thì, áp lực tăng lên rồi, và cậu thì lại đang bị quản chế... cậu cần có ai đó thật cừ để hỗ trợ mình.”

Em là đứa ngoài lề và con tốt thí hiển nhiên. Cậu có ý đó; cậu chỉ quá lịch sự nên không nói thẳng ra. Tôi ngả ghế ra sau và cho nó bập bênh trên hai chân. “Tin tốt cho cậu mà, đúng không? Nếu họ chĩa mũi dùi vào tôi.”

“Không!” Cậu lớn tiếng làm mấy người bàn bên nhìn sang, và cậu hạ giọng xuống. “Không, chuyện ấy thật kinh khủng. Nhưng tôi đang nghĩ. Cậu có nghe tới Trước Lúc Chứng Minh chưa?”

“Gì cơ?”

“Trước Lúc Chứng Minh. Là nhóm luật sư tình nguyện không tính phí thành lập ở trường California Western. Nhớ không, họ giúp cái ông vô gia cư bị kết án giết người được thả vì sai sót trong việc thu thập bằng chứng ADN dẫn họ tới hung thủ thật sự đó?”

Tôi không chắc là mình nghe đúng ý cậu. “Cậu đang so sánh tôi với một tay vô gia cư sắp bị tử hình à?”

“Chỉ là ví dụ về một vụ đáng chú ý thôi. Họ cũng làm nhiều vụ khác. Tôi nghĩ cũng đáng thử một lần.”

Cậu và sĩ quan Lopez sẽ hợp nhau lắm. Họ đều tin chắc ta có thể giải quyết mọi vấn đề nếu tìm được nhóm hỗ trợ thích hợp. “Nghe thật vô nghĩa.”

“Cậu có phiền không nếu tôi gọi họ?”

Tôi hạ ghế xuống sàn đánh cốp, bắt đầu sôi máu. “Cậu không thể quản lý chuyện này như thể nó là hội học sinh đâu, Bronwyn.”

“Và cậu cũng không thể cứ thế chờ chết được!” Cậu áp tay trên bàn và chồm tới trước, mắt rục lên.

Chúa ơi. Cậu ta thật là một đứa khó chịu và tôi không nhớ nổi vì sao mấy phút trước mình lại muốn hôn cậu ta tới vậy. Cậu ta chắc đã biến vụ này

thành một *dự án*. “Cậu lo việc cậu đi.” Lời đó thốt ra gắt gỏng hơn tôi nghĩ, nhưng tôi thật sự nghiêm túc. Tôi đã qua được gần hết thời trung học mà không cần Bronwyn Rojas quản lý cuộc đời tôi, và bây giờ tôi cũng không cần cậu ta bắt đầu việc đó.

Cậu ta khoanh tay và trừng mắt với tôi. “Tôi đang cố *giúp* cậu đấy.”

Lúc đó tôi mới nhận ra Maeve đang đứng đó, nhìn hết tôi tới Bronwyn như thể đang theo dõi trận bóng bàn chán nhất thế giới vậy. “Ừm. Có phải em tới không đúng lúc không?” nó hỏi.

“*Rất* đúng lúc đấy,” tôi đáp.

Bronwyn đứng phắt dậy, đeo kính vào và khoác ba lô lên vai. “Cảm ơn đã cho đi nhờ.” Giọng cậu ta lạnh tanh hết như tôi.

Sao cũng được. Tôi đứng dậy và đi ra cửa mà không đáp, cảm thấy một sự kết hợp nguy hiểm giữa điên tiết và bồn chồn. Tôi cần phân tán tư tưởng nhưng chẳng nghĩ ra nổi phải làm cái đếch gì đây khi giờ không còn đi buôn thuốc nữa. Có thể việc tạm ngừng này chỉ là sự trì hoãn một điều tất yếu.

Tôi gần ra đến ngoài thì có người kéo áo tôi. Tôi quay lại thì thấy hai cánh tay ấy vòng qua cổ mình, và mùi táo xanh thơm nồng mát rượi vây lấy khi Bronwyn hôn lên má tôi. “Cậu nói đúng,” cậu thì thầm, hơi thở ấm áp phả lên tai. “Tôi xin lỗi. Không phải việc của tôi. Đừng giận nhé, OK? Tôi sẽ không thể vượt qua vụ này nếu cậu không nói chuyện với tôi nữa.”

“Tôi không giận.” Tôi cố thoát khỏi trạng thái chờ người ra này để có thể ôm lại cậu thay vì cứ đứng trơ như khúc gỗ, nhưng cậu đã đi mất, vội vã đuổi theo em gái.

Addy

Thứ Ba ngày 9 tháng Mười, 8:45 sáng

Bằng cách nào đó Bronwyn với Nate đã né được đám máy quay. Cooper và tôi lại không được may như vậy. Chúng tôi đều xuất hiện trong bản tin năm giờ trên khắp các kênh lớn ở San Diego: Cooper sau tay lái chiếc Jeep Wrangler của cậu, tôi leo vào xe Ashton, sau khi đã bỏ lại chiếc xe đạp mới

cong ở trường và gửi cho chị một tin nhắn hối hoảng xin chị đến đón. Kênh Tin tức 7 quay được mặt tôi khá rõ, và họ đặt nó cạnh ảnh chụp hồi tám tuổi của tôi ở cuộc thi Hoa hậu nhí Đông Nam San Diego. Tất nhiên, tôi được á hậu hai cuộc thi đó.

Ít ra thì cũng không còn chiếc xe nào ở trường ngày hôm sau khi Ashton đỗ lại để cho tôi xuống. “Cứ gọi chị nếu em cần đón nữa,” chị nói, và tôi ôm siết chị một cái thật nhanh. Tôi tưởng mình sẽ thoải mái hơn với việc thể hiện tình cảm chị em sau buổi khóc lóc cuối tuần rồi, nhưng cảm giác vẫn kỳ quặc như vậy và cái vòng tay của tôi còn làm từa một đường trên áo len của chị. “Xin lỗi,” tôi thì thầm, và chị cười đau khổ.

“Từ từ rồi chị em mình sẽ khá lên thôi.”

Tôi đã quen với những ánh nhìn chòng chọc, nên việc chúng dữ dội hơn từ hôm qua không khiến tôi lúng túng. Khi tôi rời lớp giữa tiết Sử, đó là bởi tôi cảm thấy kinh nguyệt sắp đến chứ không phải vì tôi muốn khóc.

Nhưng khi tôi tới nhà vệ sinh nữ, ai đó đang khóc. Tiếng nghèn nghẹn phát ra từ buồng cuối trước khi người ngồi trong đó kịp kiềm chế lại. Tôi lo việc của mình - hóa ra là báo động giả - rồi rửa tay, nhìn đôi mắt mệt mỏi và mái tóc bông bênh đến ngạc nhiên của mình. Chẳng cần biết cuộc đời tôi tồi tệ cỡ nào, tóc tôi vẫn trông thật đẹp.

Tôi định ra ngoài, nhưng do dự rồi bước tới đầu kia nhà vệ sinh. Tôi cúi xuống và thấy đôi bốt đã chiến màu đen xước xước dưới cánh cửa buồng cuối cùng.

“Janae?”

Không lời đáp. Tôi gõ tay lên cửa. “Addy đây. Cậu cần gì không?”

“Chúa ơi, Addy,” Janae nói giọng nghẹn ngào. “*Không*. Đi đi.”

“OK,” tôi đáp, nhưng không đi. “Cậu biết không, tôi thường là cái đứa ở trong buồng đó khóc sưng hết cả mắt ra. Nên tôi có nhiều khăn giấy lắm nếu cậu cần. Cả thuốc nhỏ mắt nữa.” Janae không nói gì. “Tôi rất tiếc về chuyện Simon. Tôi nghĩ là lời đó cũng chẳng có ý nghĩa gì mấy sau những gì cậu đã nghe được, nhưng... tôi cũng rất sốc với chuyện xảy ra. Cậu hẳn nhớ cậu ta rất nhiều.”

Janae im lặng, và tôi tự hỏi có phải mình đã lại nói điều gì xuẩn ngốc rồi không. Tôi luôn nghĩ Janae yêu Simon còn cậu ta thì không hề hay biết. Có thể cuối cùng Janae đã thổ lộ với Simon trước khi cậu ta chết, và bị từ chối. Điều đó sẽ làm cho toàn bộ chuyện này càng thêm tồi tệ.

Tôi vừa định bỏ đi thì nghe Janae hắt một tiếng thở dài. Cửa mở, xuất hiện một gương mặt sưng húp và bộ quần áo đen từ đầu đến chân. “Cho tôi xin thuốc nhỏ mắt,” Janae nói, quệt đôi mắt gấu mèo của mình.

“Cậu cũng nên lấy khăn giấy luôn đi,” tôi đề nghị và ấn cả hai thứ vào tay Janae.

Cậu ta khịt một tiếng như cười. “Thật là lên voi xuống chó nhỉ, Addy. Trước đây cậu có bao giờ nói chuyện với tôi đâu.”

“Điều đó làm cậu bận tâm sao?” tôi hỏi, thật lòng tò mò. Janae chưa bao giờ cho tôi cái ấn tượng là cậu ta muốn trở thành một phần của nhóm chúng tôi. Không như Simon, lúc nào cũng mon men ngoài rìa, tìm cách chen vào.

Janae thấm ướt khăn giấy ở bồn rửa mặt rồi vừa chấm chấm quanh mắt vừa trừng trừng nhìn tôi qua gương. “Đi chết đi, Addy. Thật đấy. Sao lại hỏi như vậy?”

Tôi không còn thấy bị xúc phạm như ngày trước. “Tôi không biết. Tôi vừa hỏi ngu phải không? Tôi chỉ vừa mới nhận ra mình giao tiếp xã hội rất kém.”

Janae nhỏ thuốc mắt và mấy vòng gấu mèo lại xuất hiện. Tôi đưa cậu ta một tấm khăn giấy nữa để lau mắt. “Tại sao?”

“Hóa ra Jake mới là người nổi tiếng, không phải tôi. Tôi chỉ là đứa ăn theo.”

Janae lùi lại một bước trước gương. “Chưa từng nghĩ sẽ có ngày nghe cậu nói câu đó.”

“ ‘Tôi lớn lao, tôi chứa đựng cơ man’ ” tôi nói, và cậu ta tròn mắt. “*Bài thơ về bản thân*, phải không? Walt Whitman. Tôi bắt đầu đọc nó từ sau lễ tang Simon. Tôi gần như không hiểu gì, nhưng nó lại cho tôi cái cảm giác dễ chịu sao đó.”

Janae tiếp tục chăm chăm quanh mắt. “Tôi cũng nghĩ thế. Đó là bài thơ yêu thích của Simon.”

Tôi nghĩ về Ashton và cách chị giữ cho tôi bình tĩnh suốt cả mấy tuần qua. Và Cooper, người đã bảo vệ tôi trước cả trường dù chúng tôi không thực sự quá thân thiết. “Cậu có ai tâm sự cùng không?”

“Không,” Janae thì thầm, mắt lại đẫm nước.

Từ kinh nghiệm thực tế tôi biết cậu ta sẽ chẳng cảm ơn tôi vì đã tiếp tục cuộc nói chuyện này đâu. Đến một lúc nào đó chúng tôi cần phải nuốt nước mắt và trở vào lớp. “Ừ thì, nếu cậu muốn nói chuyện với tôi - tôi có nhiều thời gian lắm. Cả chỗ ngồi cạnh tôi ở nhà ăn nữa. Tôi cứ đề nghị vậy thôi. Dù sao thì, tôi rất tiếc về chuyện Simon. Gặp cậu sau nhé.”

Xét cho cùng, tôi nghĩ thế là ổn. Dù sao thì cậu ta không còn sỉ nhục tôi nữa.

Tôi quay lại lớp Sử, nhưng tiết học cũng sắp hết, và sau tiếng chuông thì đến giờ ăn trưa - khoảng thời gian khó ư nhất với tôi trong ngày. Tôi đã dặn Cooper đừng ngồi cạnh tôi nữa, vì tôi không chịu nổi cái thái độ khó chịu mà những người khác dành cho cậu, nhưng tôi ghét phải ăn một mình. Tôi định bỏ bữa và đi thư viện thì có người kéo tay áo tôi.

“Này.” Là Bronwyn, trông thời trang đến đáng ngạc nhiên khi mặc áo khoác ôm và đi đôi giày đế bằng kẻ sọc. Tóc cậu ta xoa xuống trên vai thành từng lớp đen bóng, và tôi ghen tị nhận ra da cậu ta mịn màng thế nào. Tôi cá là không có cái mụn khổng lồ nào trên đó. Tôi không chắc mình có bao giờ thấy cậu ta trông ngon lành thế này chưa, và tôi bị phân tâm tới độ suýt nữa không nghe thấy cậu ta nói gì tiếp theo. “Cậu có muốn ăn với bọn tôi không?”

“À...” tôi nghiêng đầu nhìn cậu ta. Hai tuần qua tôi đã giao tiếp với Bronwyn còn nhiều hơn cả ba năm vừa rồi, nhưng cũng không thể coi là có qua lại gì. “Thật ư?”

“Ừ. À thì. Giờ chúng ta có một vài vấn đề chung rồi, nên...”

Bronwyn ngừng nói, mắt cậu ta chớp chớp nhìn đi chỗ khác, và tôi tự hỏi không biết cậu ta có nghĩ tôi là người đứng sau vụ này không. Hẳn là có, vì

tôi cũng nghĩ thế về cậu ta mấy lần. Nhưng theo cái kiểu thiên tài độc ác, nhân vật phản diện trong hoạt hình ấy. Giờ đây khi cậu ta đứng trước mặt tôi, mang đôi giày dễ thương và nụ cười ngượng ngập, tôi thấy chuyện đó là không thể.

“Được thôi,” tôi nói, và đi theo Bronwyn tới chiếc bàn có em gái cậu ta, Yumiko Mori và một con nhò lêu nghêu, mặt sưng sía mà tôi không biết. Ít ra vẫn hơn bỏ bữa lên thư viện.

Khi tôi ra đến cổng trước sau giờ học, không có gì ở đó - không xe thùng, không phóng viên - nên tôi nhắn Ashton không cần đến đón, và nhân cơ hội này đạp xe về nhà. Tôi ngừng lại trước đoạn đèn giao thông lâu ời là lâu ở phố Hurley, chống chân trên vỉa hè và nhìn vào dãy cửa hàng ở khu phố buôn bán bên tay phải: quần áo rẻ tiền, trang sức rẻ tiền, điện thoại rẻ tiền. Cả làm tóc rẻ tiền nữa. Chẳng giống chút nào với tiệm làm tóc quen thuộc của tôi ở khu trung tâm San Diego, thu của tôi sáu mươi đô mỗi sáu tuần để kiểm soát đám tóc chẻ ngọn.

Bên dưới mũ, tóc tôi nóng và nặng trĩu, ghì tôi xuống. Trước khi đèn chuyển màu tôi cho xe lên vỉa hè vào trong bãi đỗ xe khu phố buôn bán. Tôi khóa xe ở hàng để xe ngoài Supercuts, tháo mũ và bước vào trong.

“Xin chào!” Cô gái trực sau quầy chỉ hơn tôi mấy tuổi, mặc một chiếc áo hở rốn đen mỏng manh để lộ hình xăm hoa lá sặc sỡ đầy cánh tay và vai. “Em muốn tỉa tóc ư?”

“Em muốn cắt.”

“OK. Hiện giờ tiệm không đông lắm nên chị có thể cắt cho em.”

Chị ta dẫn tôi tới một chiếc ghế màu đen rẻ tiền đã xẹp, và cả hai cùng nhìn vào hình chiếu của tôi trong gương trong lúc chị ta lần tay qua tóc tôi. “Tóc em đẹp quá.”

Tôi nhìn chăm chăm vào những lọn tóc óng ả trên tay chị ta. “Em muốn cắt.”

“Mấy phân em nhỉ?”

Tôi lắc đầu. “Cắt hết.”

Chị ta cười lo lắng. “Cắt tới vai thôi nhĩ?”

“Cắt hết,” tôi lặp lại.

Mắt chị ta trở ra hoảng hốt. “Ôi em nói đùa rồi. Tóc em đẹp thế cơ mà!” Chị ta biến mất sau lưng tôi và trở ra cùng quản lý. Cả hai đứng đó thì thào trao đổi mấy phút. Phân nửa tiệm làm đầu nhìn tôi. Tôi tự hỏi bao nhiêu người xem bản tin San Diego tối qua, và bao nhiêu người nghĩ tôi chỉ là một con nhóc tuổi teen thừa hoóc môn.

“Đôi khi cũng có khách nghĩ họ muốn cắt phăng tóc đi, nhưng thực sự họ không muốn thế đâu,” viên quản lý thận trọng mở lời.

Tôi không để chị ta nói hết. Tôi quá chán việc người khác nói tôi thích gì muốn gì rồi. “Ở đây các chị có cắt tóc không? Hay em phải đi chỗ khác?”

Cô ta giật giật một lọn tóc bạch kim của mình. “Chị không muốn em hối hận thôi. Nếu em muốn trông khác đi, em có thể thử...”

Kéo xếp thành hàng trước mặt tôi, và tôi với tay lấy. Trước khi có ai kịp ngăn cản, tôi đã nắm lấy một túm tóc dày và xén nó đến phía trên tai. Tiếng thảng thốt vang lên khắp tiệm, và tôi đón ánh mắt sững sốt của cái chị xăm mình trong gương.

“Chỉnh giúp em đi,” tôi nói. Và chị ta làm theo.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Bronwyn

Thứ Sáu ngày 12 tháng Mười, 7:45 chiều

Bốn ngày sau khi xuất hiện trên truyền hình địa phương, câu chuyện của chúng tôi lan ra toàn quốc trên *Mikhail Powers điều tra*.

Tôi biết chuyện này sớm muộn cũng tới, bởi nhà sản xuất của Mikhail đã tìm cách liên lạc với gia đình tôi cả tuần qua. Chúng tôi không đáp lại, đấy là lẽ tất yếu, và cũng theo tư vấn pháp lý của Robin. Nate cũng không, còn Addy nói cậu ta và Cooper đều từ chối lên tiếng. Nên chương trình sẽ phát sóng trong mười lăm phút nữa mà không có bình luận gì từ những người thực sự liên quan.

Trừ phi trong chúng tôi có kẻ nói dối. Luôn luôn có khả năng đó.

Tin tức trong khu vực đã đủ tệ rồi. Có thể là tôi tưởng tượng, nhưng tôi khá chắc bố nhăn mặt mỗi khi tôi được người ta nhắc đến như là “con gái của nhà lãnh đạo doanh nghiệp gốc Latinh xuất chúng Javier Rojas”. Và bố rời phòng khi có đài nói bố là người Chile chứ không phải Colombia. Toàn bộ vụ này khiến tôi ước, phải đến lần thứ một trăm kể từ khi mọi chuyện bắt đầu, là biết thế này mình đã ăn con D môn Hóa lúc đó cho rồi.

Maeve và tôi nằm dài trên giường tôi, nhìn đồng hồ điểm từng phút cho tới màn ra mắt chính thức của tôi trên truyền hình với tư cách là một nỗ lực quốc gia. Hoặc ít nhất cũng là tôi nhìn, còn Maeve thì đang lướt các đường link 4chan mà nó tìm thấy qua trang quản lý của Simon.

“Xem này,” nó nói, xoay laptop sang cho tôi.

Chủ đề thảo luận dài dằng dặc xoay quanh một vụ xả súng ở trường xảy ra mùa xuân vừa rồi cách nơi chúng tôi ở vài hạt. Một thằng nhỏ lớp mười giấu súng ngắn trong áo khoác và khai hỏa trên hành lang sau tiếng chuông

đầu tiên. Bảy học sinh và một giáo viên chết trước khi thẳng đó tự chĩa súng vào mình. Tôi phải đọc đi đọc lại một vài bình luận mấy lần trước khi nhận ra chủ đề này không phải đang chỉ trích thẳng đó, mà ca ngợi. Một đám bệnh hoạn ca ngợi việc thẳng kia làm.

“Maeve.” Tôi vùi đầu xuống hai cánh tay, không muốn đọc thêm nữa. “Cái quái gì thế này?”

“Một diễn đàn mà Simon hoạt động rất sôi nổi cách đây mấy tháng.”

Tôi ngẩng đầu trở mắt nhìn nó. “*Simon* đăng bài trên đó á? Sao em biết?”

“Anh ta dùng tên AnarchiSK trên Nghe Đồn đó,” Maeve đáp.

Tôi đưa mắt ngó một lượt lại chủ đề, nhưng nó dài quá không nhặt ra từng cái tên cụ thể được. “Em có chắc là Simon không? Có thể nhiều người dùng một tên thì sao.”

“Em có kiểm tra ngẫu nhiên các bài rồi, và chắc chắn đó là Simon,” nó nói. “Nó miêu tả nhiều nơi ở Bayview, đề cập những câu lạc bộ nó tham gia ở trường, nhắc đến xe mình vài bận.” Simon lái chiếc Volkswagen Bug 1970 mà nó tự hào đến kỳ cục. Maeve tựa người lên gối, bặm môi. “Phải xem qua nhiều thứ quá, nhưng em sẽ đọc hết khi có thời gian.”

Tôi không nghĩ ra được điều gì mình không muốn làm hơn thế. “Vì sao?”

“Cái chủ đề ấy đầy những kẻ quái dị với tư tưởng cực đoan,” Maeve nói. “Simon có thể đã gây thù chuốc oán ở đó. Dù sao thì cũng đáng xem qua mà.” Nó lấy lại laptop và nói thêm, “Em có chép lại tập tin bị mã hóa của Cooper ở thư viện hôm nọ, nhưng không mở ra được. Chưa mở được.”

“Mấy đứa.” Giọng mẹ kéo dài khi mẹ gọi lên lầu. “Tối giờ rồi.”

Phải rồi. Cả gia đình tôi sẽ xem *Mikhail Powers điều tra* cùng nhau. Một tầng địa ngục mà cả Dante cũng chẳng thể tưởng tượng ra.

Maeve gập laptop lại lúc tôi nhảy khỏi giường. Có tiếng rung nhẹ từ trong cái bàn con nơi góc phòng tôi, và tôi mở học tủ lấy ra điện thoại của Nate. *Xem vui nhé*, tin nhắn của cậu.

Không buồn cười đâu, tôi đáp.

“Cất đi,” Maeve nói với vẻ nghiêm khắc giả bộ. “Giờ không phải lúc.”

Chúng tôi xuống phòng khách dưới lầu, mẹ đã yên vị trên ghế bành với một ly rượu đầy khác thường. Bố thì hoàn toàn chuyển sang chế độ Điều hành Đêm, mặc cái áo vét bông thoải mái mà bố thích và bao quanh bố là sáu thiết bị liên lạc. Một mẫu quảng cáo khăn giấy nhà bếp phát trên màn hình lúc tôi và Maeve ngồi xuống cạnh nhau trên đi văng chờ *Mikhail Powers* điều tra bắt đầu.

Chương trình tập trung vào những vụ án có thật và có phong cách thể hiện khá giật gân, nhưng nó được coi trọng hơn nhiều chương trình khác bởi quá khứ chuyên làm tin tức nặng đô của Mikhail. Ông ta dành bao nhiêu năm trời dẫn bản tin cho một trong những đài truyền hình lớn nhất nước và sở hữu một thứ hấp lực đặc biệt mỗi khi lên hình.

Ông ta lúc nào cũng đọc những câu đề mở đầu bằng cái giọng trầm đầy quyền uy, trong lúc những tấm ảnh cảnh sát chụp nhòe nhoẹt trải ra trên màn hình.

Một bà mẹ trẻ mất tích. Một cuộc đời hai mặt bị vạch trần. Và một năm sau, một vụ bắt giữ chấn động. Liệu công lý đã được thực thi?

Một cặp đôi quyền lực chết. Cô con gái tận tụy bị nghi ngờ. Liệu có khả năng tài khoản Facebook của cô nắm giữ chìa khóa hé lộ danh tính kẻ thủ ác?

Tôi biết công thức ấy, nên khi giờ nó được áp lên tôi lẽ ra sẽ chẳng có gì đáng ngạc nhiên.

Cái chết bí ẩn của một học sinh trung học. Bốn người bạn học với các bí mật họ muốn che giấu. Khi cảnh sát liên tục đâm đầu vào ngõ cụt, chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo?

Nỗi kinh hoàng lan khắp người tôi: bụng tôi quặn thắt, phổi rúm lại, ngay cả miệng cũng có vị đắng ngắt. Gần hai tuần qua tôi đã bị tra hỏi và sẫm soi, bị thì thào và phán xét. Tôi đã phải chống đỡ những câu hỏi về lời tố cáo của Simon trước cảnh sát và giáo viên, và chứng kiến mắt họ đánh lại khi họ nhìn thấu tôi đang nghĩ gì. Tôi vẫn đang chờ điều không thể tránh khỏi; chờ trang Tumblr kia công bố đoạn clip cảnh tôi đang vào tập tin của thầy Camino, hay chờ cảnh sát buộc tội. Nhưng không có gì đem lại cảm giác

nhức nhối và chân thực bằng việc nhìn ảnh kỷ yếu của tôi hiện lên phía trên vai của Mikhail Powers trên truyền hình quốc gia.

Có đoạn ghi hình Mikhail và đội ngũ của mình ở Bayview, nhưng hầu hết thời gian ông ta ngồi sau chiếc bàn crôm bóng loáng tại trường quay ở Los Angeles của mình mà nói. Ông ta có mái tóc đen và làn da nâu trơn láng, đôi mắt đầy biểu cảm, và khoác trên mình bộ trang phục vừa vặn nhất mà tôi từng thấy. Tôi không nghi ngờ chuyện nếu ông ta mà tóm được tôi một mình thì tôi sẽ xì ra hết mọi điều tôi không bao giờ nên nói.

“Nhưng Bộ tứ Bayview là ai?” Mikhail hỏi, nhìn xoáy vào ống kính.

“Bọn chị có biệt danh luôn kìa,” Maeve thì thầm, nhưng vẫn đủ to để lọt vào tai mẹ.

“Maeve, chuyện này *không* có gì vui đâu,” mẹ nghiêm khắc nói khi máy quay chuyển sang đoạn clip chiếu văn phòng bố mẹ.

Ôi không. Họ lấy tôi để mở màn.

Học sinh danh dự Bronwyn Rojas xuất thân từ một gia đình nhiều thành tựu với nỗi khổ tâm vì căn bệnh dai dẳng của cô con út. Có phải áp lực phải được như kỳ vọng khiến cô gái ấy gian lận và do đó đẩy Yale ra khỏi tầm với của mình vĩnh viễn? Theo sau là một người phát ngôn của Yale xác nhận rằng tôi, thật ra, vẫn chưa nộp đơn.

Tất cả chúng tôi lần lượt xuất hiện. Mikhail xem xét quá khứ thi hoa khôi của Addy, nói chuyện với các bình luận viên bóng chày về sự phổ biến của việc sử dụng chất kích thích ở trung học và ảnh hưởng tiềm tàng của việc đó lên sự nghiệp Cooper, rồi đào sâu vào chi tiết chuyện Nate bị bắt quả tang đang buôn thuốc và án quản thúc của cậu.

“Thật không công bằng,” Maeve thì thào vào tai tôi. “Họ không nói gì về việc anh ta mất mẹ còn ông bố thì nát rượu. Bối cảnh đâu mất rồi?”

“Dù gì cậu ta cũng không muốn nói đến đâu,” tôi thì thầm đáp lại.

Tôi rúm người suốt cả chương trình cho tới cuộc phỏng vấn với một luật sư của Trước Lúc Chứng Minh. Bởi không luật sư nào của chúng tôi chịu nói chuyện, đội của Mikhail quay sang xem Trước Lúc Chứng Minh như là

những chuyên gia về vấn đề này. Luật sư mà chương trình phỏng vấn, Eli Kleinfelter, trông không già hơn tôi quá mười tuổi. Anh ta có mái tóc quần rối bù, chòm râu thưa thưa và đôi mắt đen mãnh liệt.

“Nếu tôi là luật sư của mấy cô cậu đó thì tôi sẽ nói thế này,” anh ta nói, và tôi không kìm được mà nhồm người tới trước. “Tất cả chú ý đều dồn lên bốn cô cậu này. Họ đang bị giày xéo dù không có bằng chứng gắn họ với bất cứ tội gì sau hàng tuần liên điều tra. Nhưng có một cậu thứ năm trong phòng, đúng không? Và cậu ta có vẻ như là kiểu người có thể có hơn bốn kẻ thù. Vậy thử nói xem. Còn những ai *khác* có động cơ? Câu chuyện nào *chưa* được kể? Là tôi thì tôi sẽ tìm hiểu những chỗ đó.”

“Chính xác,” Maeve nói, gần từng tiếng.

“Và mọi người không thể cho rằng Simon là người duy nhất có quyền truy cập vào bảng điều khiển của Nghe Đồn,” Eli tiếp. “Bất cứ ai cũng có thể vào đó trước khi cậu ta chết và xem hoặc chỉnh sửa các bài viết đó.”

Tôi nhìn Maeve, nhưng lần này con bé không nói gì. Chỉ nhìn chăm chú màn hình với nụ cười nở hé.

Tôi không thể thôi nghĩ về những lời Eli nói cả buổi tối còn lại. Ngay cả khi đang nói chuyện với Nate, vừa mơ màng xem *Battle Royale*, hay hơn rất nhiều phim mà Nate thích. Nhưng giữa *Mikhail Powers điều tra* và chuyển đi tới thương xá của chúng tôi vào thứ Hai - mà tôi đã không thể ngưng nghĩ tới những lúc không nghĩ tới cảnh vào tù - thì tôi chẳng thể tập trung nổi. Quá nhiều ý nghĩ khác tranh nhau chỗ trong não.

Nate định hôn mình, phải không? Và mình muốn cậu làm thế. Vậy thì tại sao không có gì xảy ra?

Eli cuối cùng cũng nói ra. Tại sao không ai xem xét những nghi phạm khác?

Mình tự hỏi Nate và mình có chính thức chỉ-là-bạn-bè không.

Mikhail Powers chuyên làm những vụ điều tra dài kỳ, nên chuyện này sẽ chỉ trở nên tệ hơn.

Nate và mình dù sao cũng không hợp nhau. Có lẽ thế.

Có phải tạp chí People vừa email mình không?

“Chuyện gì diễn ra trong bộ não khổng lồ của cậu thế Bronwyn?” Nate cuối cùng cũng hỏi.

Quá nhiều thứ, và phần lớn là những điều tôi không nên nói ra. “Tôi muốn nói chuyện với Eli Kleinfelter,” tôi đáp. “Không phải về cậu,” tôi nói thêm khi Nate không trả lời. “Chỉ nói chung chung. Tôi tò mò muốn biết anh ta nghĩ gì.”

“Cậu có luật sư rồi. Cậu nghĩ cô ta muốn cậu tìm ý kiến thứ hai sao?”

Tôi biết cô ấy sẽ không muốn thế. Robin quan tâm hàng đầu đến chuyện ngăn ngừa và phòng thủ. *Không trao cho bất kỳ ai điều gì có thể dùng để chống lại em.* “Tôi không phải muốn anh ta đại diện cho mình hay gì. Chỉ là nói chuyện thôi. Có thể tôi sẽ thử gọi anh ta tuần sau.”

“Cậu không bao giờ chịu ngừng phải không?”

Nghe không giống lời khen lắm. “Không,” tôi thừa nhận, tự hỏi có phải tôi đã giết chết cái hấp lực lạ lùng gì đấy mà Nate có thể từng cảm thấy ở tôi không.

Nate im lặng lúc chúng tôi xem Shogo giả vờ Shuya và Noriko đã chết. “Phim này không tệ lắm,” cậu nói. “Nhưng cậu vẫn nợ tôi một buổi trực tiếp xem nốt *Ringu*.”

Những tia điện nhỏ râm ran khắp hệ tuần hoàn của tôi. *Cảm giác ấy vẫn chưa chết sao? Có thể nó đang dùng máy thở.* “Tôi biết. Nhưng sắp xếp thời giờ mà xem được cũng khó đấy. Nhất là giờ chúng ta khét tiếng rồi.”

“Giờ không có chiếc xe tin tức nào ở đây đâu.”

Tôi đã nghĩ về điều này. Có thể cá vài chục lần từ lần đầu cậu hỏi tôi. Và tuy tôi không hiểu lắm giữa tôi và Nate đang có chuyện gì, nhưng tôi biết điều này: chuyện gì xảy ra tiếp theo cũng đều sẽ không phải là tôi lái xe đến nhà cậu giữa đêm. Tôi bắt đầu nói cho cậu mọi lý do hợp tình hợp nhẽ của mình, như việc chiếc Volvo động cơ âm ỉ sẽ đánh thức bố mẹ tôi, thì cậu bảo, “Tôi có thể đến đón cậu.”

Tôi thở hắt ra và nhìn chăm chăm lên trần nhà. Tôi không giỏi thương lượng các tình huống như thế này, có lẽ bởi trước nay chúng vốn chỉ diễn ra trong đầu tôi. “Tôi cảm thấy lạ khi tới nhà cậu lúc một giờ sáng, Nate à. Kiểu như, nó... không giống đi xem phim. Và tôi không biết cậu đủ rõ để mà, ừm, không xem một bộ phim với cậu.” Ôi Chúa ơi. Đây là lý do vì sao người ta không nên chờ tới cuối cấp ba mới bắt đầu hẹn hò. Mặt tôi nóng bừng, và tôi chờ cậu trả lời, ơn giờ lúc này cậu không thể thấy mặt tôi.

“Bronwyn.” Giọng Nate không có vẻ giễu cợt như tôi tưởng. “Tôi không phải đang cố *không-xem-phim* với cậu. Ý tôi là, đương nhiên, nếu cậu thích, tôi sẽ không từ chối. Tin tôi đi. Nhưng lý do không ra gì cả. Một là, cậu có thể nhìn thấy chính tôi mời cậu đến nhà vào giữa đêm là vì nhà tôi ban ngày không ra gì cả. Một là, cậu có thể nhìn thấy nó. Tôi không khuyến khích việc ấy đâu. Hai là có bố tôi. Tôi không muốn cậu... cậu biết đấy. Vấp phải ống.”

Tim tôi cứ loạn nhịp cả lên. “Tôi không ngại đâu.”

“Tôi thì có.”

“OK.” Tôi không hiểu hết quy tắc vận hành thế giới của Nate, nhưng lần này tôi sẽ tập trung vào việc của mình và không đưa ra ý kiến về cái gì quan trọng còn cái gì không. “Chúng ta sẽ nghĩ cách khác.”

Cooper

Thứ Bảy ngày 13 tháng Mười, 4:35 chiều

Đã chia tay thì chẳng có chỗ nào là phù hợp cả, nhưng ít ra thì ở phòng khách nhà người đó sẽ có sự riêng tư, và sau đó người ta cũng chẳng phải đi đâu nữa. Nên đó là nơi tôi chọn để nói với Keely.

Không phải tại những gì nội nói với tôi đâu. Điều này tôi đã nghĩ tới một thời gian rồi. Keely rất tốt ở vô số mặt, nhưng em không dành cho tôi, và vì biết điều đó nên tôi không thể lôi theo em vô toàn bộ mớ rắc rối này.

Keely muốn một lời giải thích, nhưng tôi không có cái nào hợp lý. “Nếu là vì vụ điều tra, thì em không quan tâm đâu!” em nức nở nói. “Em ủng hộ

anh dù có thể nào đi nữa.”

“Không phải thế,” tôi đáp. Dù sao thì không phải *chỉ* có thể.

“Và em không tin một lời nào cái trang Tumblr kinh khủng đó nói.”

“Anh biết, Keely. Anh trân trọng điều đó, thật đấy.” Sáng nay mới có thêm một bài đăng nữa, kêu ca chuyện truyền thông đưa tin:

Trang của *Mikhail Powers* điều tra có hàng ngàn bình luận về Bộ tứ Bayview. (Nhân tiện, tên gì mà chán thế. Tôi đã mong một chương trình phóng sự được đánh giá hàng đầu sẽ nghĩ ra gì đó hay hơn chứ.) Một số đòi bỏ tù. Một số nói mấy đứa học sinh ngày nay hư hỏng và lộng hành biết bao, và đây là một ví dụ.

Quả là một câu chuyện hay: bốn học sinh ưa nhìn, nổi tiếng đều đang bị điều tra tội giết người. Và không ai giống với vẻ bề ngoài cả.

Cảnh sát Bayview à, áp lực tăng thêm rồi đó. Có lẽ quý vị nên xem kỹ hơn một chút các bài đăng cũ của Simon. Có lẽ quý vị sẽ tìm ra vài gợi ý hay ho về Bộ tứ Bayview đấy.

Tôi nói thế thôi.

Phần cuối làm tôi lạnh toát người. Simon chưa bao giờ viết gì về tôi, nhưng tôi không thích cái sự ám chỉ đó. Hay cái cảm giác nặng nề, muốn bệnh là có gì đó sắp xảy đến. Sớm thôi.

“Vậy tại sao anh lại đòi chia tay?” Keely lấy tay bưng mặt, nước mắt tràn ra. Em khóc cũng rất xinh; không hề lem luốc hay đỏ lựng lên. Em ngược nhìn tôi với đôi mắt đẫm nước u ám. “Có phải Vanessa nói gì không?”

“Có phải... gì? Vanessa? *Nhỏ đó* thì nói gì?”

“Cậu ta cứ chì chiết việc em vẫn trò chuyện với Addy và còn định nói với anh một chuyện mà anh thậm chí không nên quan tâm, vì chuyện đó xảy ra trước khi chúng ta hẹn hò.” Em nhìn tôi với vẻ trông ngóng, và gương mặt vô hồn của tôi khiến em nổi đóa. “Hoặc có khi anh *nên* quan tâm, thế ít ra anh cũng có quan tâm *gì đó* đến em. Anh cứ lên lớp Jake về cách cậu ta phản ứng, Cooper, nhưng ít ra cậu ta cũng có cảm xúc. Không phải rồ bốt. Ghen tuông khi cô gái mình quan tâm đi với người khác mới là điều bình thường.”

“Anh biết.”

Keely chờ một giây trước khi bật ra một tiếng cười mai mỉa. “Thế thôi sao? Anh thậm chí không mảy may tò mò. Anh không lo cho em, hay muốn bảo vệ em. Anh có quan tâm chó gì đâu.”

Chúng tôi đang ở thời khắc bất kỳ lời nào tôi thốt ra đều là sai trái. “Anh xin lỗi, Keely.”

“Em ngủ với Nate,” em nói xẵng, mắt dán vào tôi. Và phải thú thật, điều đó làm tôi ngạc nhiên. “Ở tiệc của Luis đêm cuối năm mười một. Simon theo em cả đêm làm em phát ngấy. Nate xuất hiện và em nghĩ, Sao lại không chứ. Cậu ta hot mà? Ngay cả khi cậu ta là một kẻ suy đồi.” Em nhếch mép cười với tôi, vẻ cay đắng thoáng hiện trên mặt. “Bọn em chủ yếu chỉ hôn nhau. Đêm đó. Rồi anh rủ em đi chơi vài tuần sau.” Em lại nhìn tôi bằng ánh mắt dữ dội đó, và tôi không chắc em đang muốn nói gì.

“Vậy là em quen anh và Nate cùng lúc?”

“Anh có thấy khó chịu không?”

Em muốn tôi bày tỏ thái độ gì đó về chuyện này. Tôi ước mình đoán ra đó là gì và để em được như ý, vì tôi biết mình vốn không công bằng với em. Đôi mắt sẫm màu của em dán chặt vào mắt tôi, má em đỏ lựng, môi hơi hé ra. Em thật sự rất đẹp, và nếu tôi bảo em mình đã phạm sai lầm, em sẽ chấp nhận tôi và tôi sẽ tiếp tục là chàng trai được ghen tị nhất Bayview. “Ừ thì, anh chắc cũng không thích...” tôi mở miệng, nhưng em ngắt lời tôi bằng một âm thanh nửa cười nửa khóc.

“Ôi Chúa ơi, Cooper. *Cái mặt* anh. Anh thật sự không mảy may quan tâm. Thôi, nói luôn cho anh hay, tôi không dính dáng gì thêm với Nate kể từ lúc anh rủ tôi đi chơi.” Em lại khóc nữa, và tôi cảm thấy mình như thằng khốn nạn nhất trên đời. “Anh biết đấy, Simon sẽ đánh đổi mọi thứ chỉ để tôi chọn nó. Anh còn không biết là tôi *có quyền* lựa chọn. Người ta lúc nào cũng chọn anh, đúng không? Bọn họ lúc nào cũng chọn tôi đấy. Cho tới khi anh xuất hiện và khiến tôi như người vô hình.”

“Keely, anh chưa bao giờ có ý...”

Em không nghe tôi nữa. “Anh chưa bao giờ quan tâm, phải không? Anh chỉ muốn có thứ phụ kiện thích hợp cho mùa tuyển quân.”

“Thế không công bằng...”

“Tất cả đều là dối trá, phải không Cooper? Tôi, cú bóng nhanh của anh...”

“Anh *chưa từng* dùng steroid,” tôi ngắt lời em, đột nhiên nổi giận.

Keely lại bật ra một tiếng cười ghen ngào. “Đấy, ít ra anh còn có cảm xúc với *cái gì đó*.”

“Anh đi đây.” Tôi đứng phắt dậy, adrenaline rần rật khắp người trong lúc tôi đi nhanh ra cửa trước nhà em trước khi buột ra bất cứ lời nào không nên nói. Tôi đã làm kiểm tra sau khi cáo buộc của Simon được công bố, và tôi trong sạch. Tôi đã được kiểm tra một lần trong hè khi khám sức khỏe tổng quát do Trung tâm y tế thể thao của Đại học California ở San Diego thực hiện trước khi sắp xếp chế độ tập luyện của mình. Nhưng chỉ thế thôi, và bởi nhiều loại steroid biến mất trong cơ thể bạn chỉ trong vài tuần, tôi không thể hoàn toàn thoát khỏi vết nhơ ấy. Tôi đã nói với huấn luyện viên Ruffalo là lời cáo buộc đó không phải sự thật, và cho tới hiện tại thầy vẫn án binh bất động với việc liên lạc cho các trường. Dù vậy, chúng tôi giờ đã nằm trong tầm ngắm của báo đài, nên mọi chuyện sẽ không im lặng lâu.

Và Keely nói đúng - tôi đã lo lắng chuyện đó còn nhiều hơn là mối quan hệ của hai đứa. Tôi nợ em một lời xin lỗi đàng hoàng hơn là cái thứ nửa vời tôi vừa nói ra. Nhưng tôi không biết phải nói thế nào.

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Addy

Thứ Hai ngày 15 tháng Mười, 12:15 trưa

Sự phân biệt giới tính tồn tại rõ mồn một trong những chương trình về tội phạm, vì Bronwyn và tôi không nổi tiếng với công chúng như Cooper với Nate. *Đặc biệt* là Nate. Toàn bộ các cô nhóc viết về tội tôi trên mạng phát cuồng vì cậu ta. Bọn nó không quan tâm cậu ta là một tên buôn thuốc bị kết án, bởi cậu ta có một đôi mắt mộng mơ.

Ở trường cũng thế. Bronwyn và tôi là những kẻ hạ đẳng - ngoài bạn và em cậu ta, cùng Janae, thì gần như chẳng ai nói chuyện với chúng tôi. Họ chỉ thì thào sau lưng. Nhưng Cooper thì vẫn sáng chói như trước giờ. Còn Nate - ừ thì, cũng chẳng phải Nate có bao giờ nổi tiếng cho cam. Tuy vậy, cậu ta dường như chưa bao giờ quan tâm đến điều người khác nghĩ, đến nay vẫn thế.

“Nghiêm túc đấy, Addy, đừng có xem mấy cái đó nữa. Tôi không muốn thấy đâu.”

Bronwyn đảo mắt với tôi, nhưng cậu ta không có vẻ giận. Tôi nghĩ giờ hai chúng tôi gần như là bạn bè rồi, hoặc là thân thiện với nhau hết mức có thể trong hoàn cảnh cả hai đều không chắc chắn trăm phần trăm là đối phương không đang đồ tội giết người cho mình.

Dù vậy, cậu ta không tán thành cái nhu cầu ám ảnh của tôi với việc theo dõi tin tức về cả bọn. Và tôi cũng không cho cậu ta xem mọi thứ, nhất là bọn bình luận tởm tợ những lời lẽ phân biệt chủng tộc vào gia đình cậu. Cậu không cần biết những thứ ngu xuẩn ăn theo ấy làm gì. Thay vào đó, tôi cho Janae xem một trong những bài báo tích cực nhất mà tôi tìm thấy. “Này. Bài được chia sẻ nhiều nhất trên *Buzzfeed* là Cooper rời phòng tập gym.”

Janae trông thật kinh khủng. Cậu ta đã sứt ký thêm từ lúc tôi bắt gặp cậu ở nhà vệ sinh, và trông cậu thấp thỏm hơn bao giờ hết. Tôi không chắc vì sao cậu lại ăn trưa với bọn tôi, trong khi gần như suốt buổi cậu không nói một lời. Nhưng cậu vẫn liếc qua điện thoại tôi một cái. “Ừ thì, ảnh này chụp cậu ta đẹp.”

Kate ném cho tôi cái nhìn nghiêm khắc. “Cậu cắt nó đi được không?” Tôi cắt, nhưng trong đầu rửa xả cậu ta. Yumiko thì cũng được, nhưng Kate gần như khiến tôi nhớ Vanessa.

Không. Nói thế là dối trá, trăm phần trăm dối trá. Tôi *ghét* Vanessa. Ghét cái cách nó đâm thọt để chui vào trung tâm nhóm cũ của tôi và cái cách nó dính lấy Jake như thể cả hai là một cặp vậy. Dù tôi không thấy anh có vẻ gì là hứng thú đáp lại. Hành động cắt tóc tương đương với việc từ bỏ Jake, vì ba năm trước anh chắc sẽ chẳng để ý đến tôi nếu không nhờ mái tóc ấy. Nhưng từ bỏ hy vọng không có nghĩa tôi thôi chú ý.

Sau giờ ăn trưa tôi đến lớp Khoa học trái đất, ngồi xuống băng ghế cạnh một đứa gần như chẳng liếc tôi lấy một cái. “Khoan hăng ấm chỗ nhé,” cô Mara cảnh báo. “Hôm nay chúng ta sẽ xáo trộn một chút. Các em đã thực hành với bạn cùng bàn một thời gian rồi, nên di chuyển thôi.” cổ ra những hướng dẫn phức tạp - vài người sang trái, những người khác sang phải, còn đám còn lại thì ở nguyên - và tôi không chú ý lắm suốt cuộc xáo trộn đó cho tới khi tôi thấy mình ngồi cạnh TJ.

Mũi cậu ta trông đỡ hơn nhiều rồi, nhưng tôi không nghĩ nó sẽ thẳng lại được như trước. Cậu ta mỉm cười ngượng ngùng với tôi khi kéo khay đựng những viên đá trước mặt lại gần hơn. “Xin lỗi nhé. Đây ắt là cơn ác mộng tồi tệ nhất của cậu?”

Đừng tự đề cao bản thân như thế, TJ, tôi nghĩ. Cậu ta chẳng phải cơn ác mộng gì của tôi. Hàng tháng trời thấp thỏm vì mặc cảm tội lỗi do ngủ cùng cậu ta ở căn nhà bãi biển cứ như thể đã cách cả kiếp người vậy. “Không sao.”

Chúng tôi phân loại các viên đá trong im lặng cho tới khi TJ nói, “Mình thích tóc cậu.”

Tôi khịt mũi. “Ừ, phải rồi.” Ngoài ngoài lệ là Ashton, với chị tôi thế nào cũng đẹp, còn thì không ai thích tóc tôi hết. Mẹ tôi phát hoảng. Bạn bè cũ thì cười nhạo công khai khi thấy tôi ngày hôm sau. Ngay cả Keely cũng tủm tỉm. Nhỏ chuyển sang Luis ngay lập tức, như thể nếu không có được Cooper thì thay thế bằng cầu thủ bắt bóng của cậu cũng không sao. Luis đá Olivia để cặp với Keely, nhưng chẳng ai buồn để mắt đến *chuyện đó*.

“Mình nói thật đấy. Cuối cùng cũng có thể thấy mặt cậu. Cậu trông như Emma Watson tóc vàng vậy.”

Làm gì có chuyện đấy. Nhưng cậu ta thật tử tế khi nói thế, chắc vậy. Tôi giơ một viên đá lên giữa ngón trỏ và ngón cái rồi nheo mắt nhìn. “Cậu nghĩ sao? Đá hỏa sinh hay đá trầm tích?”

TJ nhún vai. “Mình không phân biệt được.”

Tôi đoán đại và cho viên đá vào đồng đá hỏa sinh. “TJ, nếu đến cả tôi còn ép mình quan tâm tới mấy thứ đá này được, thì tôi khá chắc cậu cũng có thể cố một chút đấy.”

Cậu ta chớp mắt ngạc nhiên nhìn tôi, rồi mỉm cười. “Cậu *đây* rồi.”

“Sao?”

Mọi người đều có vẻ chăm chú vào đồng đá, nhưng cậu ta vẫn cứ hạ giọng. “Cậu thật sự rất hài hước khi chúng ta... ừm, vào cái lần đầu chúng ta đi chơi với nhau. Trên bãi biển ấy. Nhưng bất cứ khi nào mình thấy cậu sau đó, cậu rất... thụ động. Lúc nào cũng đồng ý với mọi điều Jake nói.”

Tôi trừng trừng nhìn khay đá trước mặt. “Nói vậy thật bất lịch sự.”

TJ dịu dàng nói. “Xin lỗi. Nhưng mình chưa bao giờ hiểu nổi vì sao cậu lại để bản thân chìm ngimm như thế. Cậu rất hay ho mà.” Cậu ta thấy ánh mắt trừng trừng của tôi bèn vội thêm vào, “Không phải hay ho *kiểu đó*. Hay, thì, ừ, kiểu đó, nhưng cũng... Cậu biết sao không? Bỏ đi. Mình sẽ không nói nữa.”

“Ý hay đấy,” tôi thì thầm, vốc lên một nắm đá và đổ ra trước mặt cậu ta. “Phân loại đám này ra giúp tôi được không?”

Không phải lời TJ nhận xét tôi chỉ là kẻ làm nền đã khiến tôi khó chịu. Tôi biết đó là sự thật. Nhưng tôi không thể tin nổi phần còn lại. Chưa ai từng bảo tôi hài hước. Hay hay ho. Tôi luôn nghĩ TJ vẫn tiếp tục nói chuyện với mình vì cậu ta sẽ không phiền nếu được thêm một dịp nữa ở riêng với tôi. Tôi còn chưa từng nghĩ cậu ta thật sự thích ở bên tôi dù không mó máy gì nhau kia.

Chúng tôi qua hết giờ học trong im lặng ngoại trừ những lúc đồng ý hoặc bất đồng về việc xếp loại đá, và khi chuông reo tôi lấy ba lô rồi ra hành lang mà không ngoái đầu.

Cho đến khi tiếng gọi sau lưng ngăn bước tôi như thể tôi vừa va vào một bức tường vô hình. “Addy.”

Vai tôi căng lên khi tôi quay lại. Tôi đã thôi tìm cách nói chuyện với Jake kể từ hôm anh nổi điên với tôi ở tù đồ, và giờ tôi sợ không biết anh sẽ nói gì với tôi.

“Em dạo này thế nào?” anh hỏi.

Tôi gần như bật cười. “Ồ, anh biết đấy. *Không ổn.*”

Tôi không đọc được biểu cảm trên mặt Jake. Anh không có vẻ giận dữ, nhưng cũng không cười. Anh có vẻ khác sao đó. Già hơn? Không hẳn, nhưng... bớt vẻ baby, có lẽ. Gần hai tuần qua anh xem tôi như người vô hình, và tôi không hiểu vì sao mình đột nhiên lại hữu hình với anh. “Ắt phải căng thẳng lắm,” anh nói. “Cooper cứ lảm lì. Em có...” Anh ngập ngừng, chuyển ba lô từ vai này sang vai kia. “Em có muốn khi nào đó nói chuyện không?”

Cổ họng tôi dấy lên cảm giác như vừa nuốt phải thứ gì nhọn hoắt. *Tôi muốn không?* Jake chờ câu trả lời, và tôi thầm lay cho mình tỉnh táo lại. Đương nhiên là muốn. Tôi chẳng muốn gì khác kể từ khi chuyện này xảy ra. “Có.”

“OK. Hay chiều nay nhé? Anh sẽ nhắc em.” Anh vẫn nhìn đáp lại ánh mắt tôi, vẫn không mỉm cười, và nói thêm, “Chúa ơi, anh không quen nổi mái tóc này của em. Trông em không giống em nữa.”

Tôi vừa định đáp *Em biết* thì nhớ tới những lời của TJ. *Cậu rất... thụ động.* Lúc nào cũng đồng ý với mọi điều Jake nói. Rồi cuộc tôi lại nói: “Em

là thế mà,” và bước tiếp trên hành lang trước khi anh kịp dời mắt đi trước.

Nate

Thứ Hai ngày 15 tháng Mười, 3:15 chiều

Bronwyn ngồi xuống tảng đá cạnh tôi, vuốt thẳng váy phủ trên đùi và nhìn ra những ngọn cây trước mặt. “Tôi chưa từng tới Đỉnh Marshall bao giờ,” cậu nói.

Tôi chẳng ngạc nhiên. Đỉnh Marshall - mà thật ra cũng chẳng phải đỉnh gì, mà giống một rìa đá lộ ra nhìn xuống cánh rừng chúng tôi từ trường băng qua - là khu vực mệnh danh thắng cảnh của Bayview. Đây cũng là nơi nức tiếng để rượu chè, chơi thuốc và chịch dạo, nhưng không phải là vào lúc ba giờ chiều thứ Hai. Tôi khá chắc Bronwyn không biết gì về những điều diễn ra ở đây cuối tuần. “Hy vọng thực tế được như mong đợi,” tôi nói.

Cậu mỉm cười. “Thế này ăn chắc việc bị quân của Mikhail Powers đánh úp rồi.” Chúng tôi lại lên ra từ cổng hậu lần nữa sau khi bọn họ xuất hiện ở trước cổng trường hôm nay. Tôi ngạc nhiên là họ chưa phát hiện ra và chuyển sang lưng sục trong rừng. Lái xe đến thương xá lần nữa có vẻ không phải ý hay khi vài tuần qua tiếng tăm của chúng tôi đã nổi như cồn, vậy là cả hai tới đây.

Bronwyn nhìn xuống, quan sát một hàng kiến tha một chiếc lá qua tảng đá cạnh chúng tôi. Cậu liếm môi như thể đang lo lắng, và tôi nhích lại gần hơn. Phần lớn thời gian của tôi với cậu đều là qua điện thoại, còn ở ngoài đời tôi không thể đoán ra cậu đang nghĩ gì.

“Tôi đã gọi cho Eli Kleinfelter,” cậu nói. “Bên Trước Lúc Chứng Minh ấy.”

Ồ. Cậu đang nghĩ về vụ đó. Tôi lại nhích ra. “OK.”

“Một cuộc nói chuyện thú vị,” cậu nói. “Anh ta khá thoải mái khi nghe tôi gọi, không có vẻ gì ngạc nhiên. Anh ta hứa sẽ không nói với ai là tôi đã gọi.”

Thông minh như vậy, nhưng Bronwyn đôi khi chẳng khác một đứa con nít. “Để làm gì chứ?” tôi hỏi. “Anh ta không phải luật sư của cậu. Anh ta có thể kể hết về cậu cho Mikhail Powers nếu muốn được lên ti vi thêm chút nữa.”

“Không đâu,” Bronwyn bình thản đáp, như thể cậu đã nghĩ ra hết mọi thứ. “Dù sao thì, tôi không kể gì cho anh ta cả. Thậm chí còn không nói về tôi nữa kìa. Tôi chỉ hỏi anh ta nghĩ sao về vụ điều tra đến lúc này.”

“Và?”

“À, anh ta nhắc lại một số điều đã nói trên ti vi. Rằng anh ta ngạc nhiên vì không có ai nói gì thêm đến Simon. Eli nghĩ bất cứ ai điều hành một cái ứng dụng như Simon, trong một thời gian lâu như thế, ắt sẽ có kha khá kẻ thù sẵn lòng đẩy bốn người chúng ta ra làm tốt thí. Anh ta nói đã kiểm tra một vài bài đăng gây thiệt hại nặng nhất và những đứa xuất hiện trong đó. Và anh ta cũng đã tìm hiểu sơ qua về Simon. Như Maeve đã làm với cái trang 4chan ấy.”

“Cách phòng thủ tốt nhất là tấn công hiệu quả?” tôi hỏi.

“Phải. Anh ta cũng nói luật sư của chúng ta vẫn chưa cố gắng đúng mức trong việc chỉ trích cái giả thuyết là không ai khác có thể đầu độc Simon. Như thầy Avery, chẳng hạn.” Một vẻ tự hào xen vào trong giọng cậu. “Eli nói chính xác điều tôi từng nói, rằng thầy Avery có cơ hội tốt nhất trong cả bọn để cài điện thoại và bôi dầu lên cốc. Nhưng ngoài việc thăm vấn thầy vài lần thì cảnh sát gần như chẳng động gì đến thầy.”

Tôi nhún vai. “Động cơ ổng là gì?”

“Chứng sợ công nghệ,” Bronwyn nói, và lườm tôi khi tôi bật cười. “Có thật đấy. Dù sao thì đó cũng là một ý kiến. Eli cũng nhắc đến vụ tai nạn, nó khiến tất cả mọi người bị phân tâm và ai đó có thể lén vào phòng.”

Tôi cau mày nhìn cậu. “Chúng ta đâu có ở cửa sổ đó lâu đến thế. Chúng ta hẳn sẽ nghe tiếng cửa mở.”

“Có thể không? Chắc là không đâu. Ý anh ta là, có khả năng đó. Và anh ta cũng nói một điều thú vị khác.” Bronwyn nhặt lên một viên đá nhỏ và tung

hứng nó trên tay với vẻ suy tư. “Anh ta nói sẽ tìm hiểu vụ tai nạn. Sự trùng hợp ấy đáng để nghi ngờ.”

“Tức là?”

“À, thì quay trở lại ý trước của anh ta rằng ai đó có thể mở cửa khi chúng ta xem hai chiếc xe kia. Ai đó biết vụ tai nạn sẽ xảy ra.”

“Anh ta nghĩ vụ tai nạn là *dàn dựng*?” Tôi chăm chăm nhìn cậu, và cậu tránh ánh mắt tôi trong lúc thấy viên đá xuống đám cây bên dưới. “Vậy cậu đang nói là có ai đó dựng lên một vụ tai nạn dưới bãi đỗ xe để đánh lạc hướng chúng ta, len vào phòng phạt, và bỏ đầu lạc vào cốc Simon? Cái cốc mà hẳn chẳng thể nào biết trước Simon sẽ lấy nếu hẳn không có mặt ở trong phòng ngay từ đầu? Rồi hẳn bỏ lại cái cốc ở đó, vì quá ngu?”

“Không hề ngu nếu kẻ đó muốn gán tội cho chúng ta,” Bronwyn chỉ ra. “Nhưng nếu là một trong số chúng ta thì quả là ngu khi để lại cái cốc ở đó, thay vì tìm cách tổng khứ nó đi. Khả năng cao là sẽ không ai soát người chúng ta ngay sau đó.”

“Cũng chẳng giải thích được làm sao mà ngay từ đầu, người nào đó ở ngoài phòng lại biết Simon sẽ lấy cốc uống nước.”

“Ừ thì, như bài Tumblr kia nói. Simon uống nước thường xuyên, đúng không? Kẻ đó có thể ở bên ngoài cửa, nhìn qua cửa sổ. Dù sao thì đó là lời Eli nói.”

“Ồ, OK, nếu là *Eli* nói thế.” Tôi không hiểu vì sao gã này lại thành thánh luật trong mắt Bronwyn. Anh ta chẳng thể nào quá hai lăm. “Nghe như thế anh ta đầy những thứ giả thuyết tầm phào.”

Tôi chuẩn bị tranh cãi, nhưng Bronwyn không cần câu. “Có thể,” cậu nói, rà tay trên tảng đá giữa chúng tôi. “Nhưng gần đây tôi đã nghĩ rất nhiều về chuyện này và... tôi không nghĩ là do bất cứ ai trong phòng ấy làm, Nate. Thật sự là không. Tuần này, tôi đã hiểu thêm về Addy một chút” - cậu giơ tay lên trước ánh mắt ngờ vực của tôi - “và tôi không nói là mình bỗng trở thành chuyên gia về Addy hay gì cả, nhưng tôi thật sự không hình dung nổi cậu ta lại làm gì Simon.”

“Còn Cooper thì sao? Cậu ta chắc chắn đang giấu giếm gì đó.”

“Cooper không phải sát nhân.” Bronwyn nói chắc như đinh đóng cột, và không hiểu vì sao tôi lại thấy cáu.

“Làm sao cậu biết thế? Vì hai cậu thân thiết quá à? Đối diện đi, Bronwyn, không ai trong chúng ta thật sự hiểu rõ nhau. Thật ra, *cậu* có thể là hung thủ lắm chứ. Cậu đủ khôn ngoan để mưu tính một chuyện điên rồ thế này và thoát tội.”

Tôi đùa, nhưng Bronwyn hóa căng thẳng. “Sao cậu có thể nói thế?” Má cậu đỏ ửng, khiến cậu lại có cái vẻ ửng đỏ lúc nào cũng khiến tôi nôn nao. *Một ngày nào đó con sẽ phải ngạc nhiên khi nhận ra con bé đẹp nhường nào.* Mẹ tôi từng nói thế về Bronwyn.

Nhưng mẹ đã nhầm. Điều đó chẳng hề khiến tôi ngạc nhiên.

“Chính miệng Eli nói thế mà?” tôi bảo. “Mọi thứ đều có thể. Có khi cậu đưa tôi đến đây để xô tôi ngã gãy cổ không chừng.”

“Cậu đưa *tôi* tới đây,” Bronwyn nhắc. Mắt cậu mở to, và tôi bật cười.

“Ồ, thôi nào. Cậu không thật sự nghĩ... Bronwyn, chúng ta gần như chỉ đang ở trên một cái gò thôi. Đẩy cậu xuống khỏi mỏm đá này chẳng phải là kế hoạch quỷ quyệt gì lắm đâu nếu nó chỉ có thể khiến cậu trật mắt cá chân.”

“Chẳng vui tí nào,” Bronwyn nói, nhưng một nụ cười hơi hé ra ở khóe môi. Mặt trời chiều khiến cậu sáng bừng lên, đặt lên mái tóc sẫm của cậu những tia lấp lánh vàng, và trong một giây tôi không thở nổi.

Chúa ơi. Cô gái này.

Tôi đứng dậy và chìa tay ra. Cậu nhìn tôi nghi ngờ, nhưng vẫn nắm lấy và để tôi kéo cậu dậy. Tôi giơ tay kia lên trời. “Bronwyn Rojas, tôi trang trọng thề rằng sẽ không giết cậu hôm nay hay bất cứ thời điểm nào trong tương lai. Được chưa?”

“Cậu là đồ điên,” cậu lẩm nhẩm, mặt càng thêm đỏ.

“Tôi thấy hơi lo khi cậu đang lảng tránh lời hứa sẽ không giết tôi đấy.”

Cậu đảo mắt. “Cậu nói điều đó với tất cả mọi cô gái cậu đưa đến đây à?”

Hử. Rốt cuộc có lẽ cậu cũng biết đến tai tiếng của Đỉnh Marshall này.

Tôi dịch lại gần hơn cho đến khi chỉ còn vài phân giữa hai đứa. “Cậu vẫn chưa trả lời câu hỏi của tôi.”

Bronwyn nghiêng tới trước và kề môi vào tai tôi. Cậu ở gần tới nỗi tôi có thể nghe tiếng tim cậu đập khi cậu thì thầm, “Tôi hứa sẽ không giết cậu.”

“Quyến rũ quá.” Tôi có ý đùa, nhưng giọng lại nghe như một tiếng rên, và khi môi cậu hé ra tôi liền hôn cậu trước khi cậu kịp cười. Một luồng năng lượng chạy khắp người tôi khi tôi ôm lấy gương mặt cậu, ngón tay áp lên má và đường quai hàm cậu. Ất do adrenaline mà tim tôi đập nhanh thế. Cái mối gắn kết cùng-hội-cùng-thuyền này. Hoặc có thể là đôi môi mềm cùng mái tóc mùi táo xanh của cậu, và cái cách cậu vòng tay quanh cổ tôi như thế không đành lòng dứt ra. Dù thế nào thì tôi vẫn kéo dài nụ hôn chừng nào cậu cho phép, và khi cậu lùi ra tôi cố kéo cậu lại thêm nữa vì thế vẫn chưa đủ.

“Nate, điện thoại của tôi,” cậu nói, và lần đầu tiên tôi nhận ra tiếng chuông tin nhắn chói lói không ngừng vang lên. “Em tôi.”

“Nó chờ được mà,” tôi đáp, quấn một lọn tóc của cậu quanh tay và hôn từ quai hàm cậu xuống cổ. Cậu run rẩy tựa vào tôi và phát ra những âm thanh lí nhí trong cổ. Mà tôi rất thích.

“Chỉ là...” Cậu vuốt mấy đầu ngón tay trên gáy tôi. “Nó không nhắn liên hồi như thế trừ phi cấp bách đâu.”

Maeve là cái cơ của chúng tôi - con bé và Bronwyn lẽ ra đang cùng có mặt ở nhà Yumiko - và tôi miễn cưỡng lùi lại để Bronwyn có thể với tay lấy điện thoại ra khỏi ba lô. Cậu nhìn màn hình và hít mạnh một hơi. “Ôi Chúa ơi. Mẹ tôi cũng cố liên lạc với tôi. Robin bảo cảnh sát muốn tôi đến đồn. Nguyên văn, ‘*để hỏi thêm về một vài chuyện*’.”

“Có thể là vẫn những chuyện tầm phào ấy thôi.” Tôi giữ giọng bình tĩnh dù không hề cảm thấy như thế.

“Họ có gọi cậu không?” cậu hỏi. Cậu mang vẻ mặt nửa mong có, nửa tự ghét mình vì đã mong thế.

Tôi không nghe tiếng điện thoại của mình, nhưng vẫn lấy trong túi ra kiểm tra. “Không.”

Cậu gật đầu rồi bắt đầu nhả tin lia lịa. “Tôi có nên bảo Maeve đón ở đây không?”

“Bảo con bé tới nhà tôi. Nhà tôi ở giữa đoạn đường từ đây đến đồn.” Lời vừa thốt ra tôi đã hối hận - tôi vẫn không muốn Bronwyn đến gần nhà mình khi trời còn sáng - nhưng đó là lựa chọn thuận tiện nhất. Và chúng tôi không nhất thiết phải vào nhà.

Bronwyn cắn môi. “Lỡ như có phóng viên ở đó thì sao?”

“Không đâu. Họ đã nhận ra là chẳng có ai ở nhà rồi.” Cậu vẫn có vẻ lo lắng, nên tôi nói thêm, “Này, chúng ta có thể đỗ ở nhà hàng xóm rồi đi bộ đến. Nếu có ai ở đó, tôi sẽ dẫn cậu đi nơi khác. Nhưng tin tôi đi, không sao đâu.”

Bronwyn nhả cho Maeve địa chỉ nhà tôi và chúng tôi đi bộ tới bìa rừng nơi tôi để xe. Tôi giúp cậu gài mũ và cậu trèo lên phía sau, vòng tay ôm eo tôi khi tôi khởi động xe.

Tôi chạy chậm theo con đường mòn ngoằn ngoèo nhỏ hẹp cho tới khi đến được phố nhà tôi. Chiếc Chevrolet gỉ sét của hàng xóm đang đậu ở ngay lối vào nhà bà, vẫn một vị trí suốt năm năm qua. Tôi đỗ xe mình bên cạnh, chờ Bronwyn leo xuống và nắm tay cậu trong lúc hai đứa băng qua sân nhà hàng xóm sang sân nhà tôi. Khi tới gần hơn tôi thấy nhà mình qua mắt Bronwyn, và thầm ước giá năm ngoái tôi dành ra chút thời gian cắt cỏ.

Đột nhiên cậu ngừng lại và kêu lên thảng thốt, nhưng cậu không nhìn lớp cỏ mọc lên tới đầu gối của nhà tôi. “Nate, có ai ở trước cửa nhà cậu.”

Tôi cũng dừng lại và nhìn khắp lượt con phố tìm xe của đám nhà báo. Không có chiếc nào, chỉ có một chiếc Kia tả tơi trước cửa nhà chúng tôi. Có thể bọn họ càng lúc càng giỏi ngụy trang hơn. “Ở lại đây nhé,” tôi bảo Bronwyn, nhưng cậu vẫn đi theo lúc tôi tiến lại lối dẫn vào nhà để nhìn rõ hơn kẻ đang đứng trước cửa.

Không phải phóng viên.

Cổ họng tôi khô khốc và đầu thì bắt đầu ong ong. Người phụ nữ đang nhả chuông quay lại, miệng hơi há ra khi thấy tôi. Bronwyn đứng yên cạnh tôi, rút bàn tay đang nắm tay tôi lại. Tôi tiến tới mà không có cậu.

Tôi ngạc nhiên vì giọng mình lại bình thường đến thế. “Gì đấy, mẹ?”

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Bronwyn

Thứ Hai ngày 15 tháng Mười, 4:10 chiều

Maeve cho xe lên lối vào nhà chỉ giây lát khi cô Macauley quay mặt lại. Tôi đứng như trời trồng, hai tay nắm chặt thông hai bên còn tim thì đập thình thịch, nhìn chăm chăm người phụ nữ tôi tưởng đã chết.

“Bronwyn?” Maeve hạ kính xe xuống, thò đầu ra ngoài.

“Chị xong chưa? Mẹ với Robin ở đây rồi. Bố thì đang cố gắng xong việc ở công ty, nhưng bị kẹt họp hội đồng. Em phải bịa với họ lý do chị không trả lời điện thoại đấy. Chị bị đau bụng, OK?”

“Cũng đúng đấy,” tôi thì thầm. Nate xây lưng lại với tôi. Mẹ cậu đang nói, ánh mắt nhìn xoáy vào cậu, nhưng tôi không nghe được cô đang nói gì.

“Hử?” Maeve dõi theo ánh mắt tôi. “Ai kia?”

“Trên xe chị kể cho,” tôi nói, rời mắt khỏi Nate. “Đi thôi.”

Tôi leo vào ngồi cạnh ghế lái của chiếc Volvo, trong xe nóng hầm hập vì Maeve lúc nào cũng thấy lạnh. Nó cho xe ra khỏi lối đi theo kiểu cẩn thận, mới-có-bằng, vừa lái vừa nói luôn mồm. “Mẹ đang phản ứng đúng kiểu của mẹ, tức là giả vờ không hoảng trong khi thực sự rất hoảng,” nó nói, và tôi nghe câu được câu mất. “Em nghĩ cảnh sát đang không tiết lộ nhiều thông tin lắm. Không biết liệu còn ai khác ở đó không. Nate có đến không?”

Tôi tập trung trở lại. “Không.” Lần đầu tiên tôi mừng vì Maeve thích giữ nhiệt độ lò nướng khi lái xe, bởi điều đó giúp kiềm chế cảm giác lạnh buốt dọc sống lưng tôi. “Cậu ta không tới đâu.”

Maeve thảng kết khi thấy biển dừng, liếc sang tôi. “Chuyện gì thế?”

Tôi nhắm mắt và tựa vào ghế. “Là mẹ Nate đấy.”

“Cái gì là mẹ Nate?”

“Người phụ nữ ở cửa ban này. Ở nhà Nate. Mẹ Nate đấy.”

“Nhưng...” Maeve ngừng nói, và tôi có thể đoán qua tiếng đèn tín hiệu là nó sắp rẽ và cần tập trung. Khi xe lại chạy thẳng tiếp nó nói, “Nhưng cổ chết rồi mà.”

“Có vẻ là chưa.”

“Em không... nhưng mà...” Maeve lấp bắp trong vài giây. Tôi nhắm mắt. “VẬY... chuyện là thế nào? Anh ta không biết mẹ mình còn sống? Hay nói dối về chuyện đó?”

“Bọn chị không có thời gian thảo luận điều đó,” tôi đáp.

Nhưng đó đúng là câu hỏi vòng chung kết. Tôi còn nhớ ba năm trước nghe tin mẹ Nate đã qua đời trong một vụ tai nạn xe hơi. Em của mẹ tôi cũng mất vì lý do tương tự, nên tôi cảm thấy đồng cảm sâu sắc với Nate, nhưng tôi chưa bao giờ hỏi thăm cậu về chuyện đó. Dù vậy mấy tuần qua tôi có hỏi. Nate không thích nói về chuyện đó. Cậu chỉ nói cậu không nghe gì về mẹ mình kể từ khi cổ bùng chuyện đưa cậu đến Oregon, cho tới khi có tin là mẹ cậu đã chết. Cậu chưa bao giờ nhắc đến đám tang. Mà thực ra cậu không bao giờ nhắc đến hầu hết mọi chuyện.

“À thì.” Giọng Maeve nhuốm vẻ khích lệ. “Biết đâu là một phép màu nào đấy. Như thể tất cả chỉ là một hiểu lầm tai hại và mọi người đều nghĩ cổ chết nhưng thực ra cổ chỉ... mất trí nhớ. Hay hôn mê.”

“Ờ,” tôi khịt mũi. “Và có lẽ Nate còn một đứa em song sinh độc ác là kẻ chủ mưu mọi chuyện. Vì chúng ta đang ở trong một bộ phim truyền hình.” Tôi nghĩ tới gương mặt Nate khi cậu đi tới chỗ mẹ. Cậu không có vẻ sốc. Hay hạnh phúc. Cậu có vẻ... chịu đựng. Cậu nhắc tôi nhớ đến bố mỗi khi bệnh của Maeve tái phát. Như thể một căn bệnh mà cậu lo sợ trở lại, và giờ cậu sẽ phải đối mặt với nó.

“Tới rồi,” Maeve nói, cẩn thận đỗ xe lại. Tôi mở mắt.

“Em đang đậu ở chỗ cho người khuyết tật đấy,” tôi báo nó.

“Em không ở lại đâu, chỉ đưa chị đến thôi. Chúc may mắn.” Nó vờ tay sang siết tay tôi. “Em chắc là chuyện sẽ ổn thôi. Tất cả mọi chuyện.”

Tôi đi từ từ vào trong và khai tên với người phụ nữ trực phía sau tấm ngăn kính ngoài sảnh, đoạn bà chỉ tôi đến một phòng họp cuối hành lang. Khi tôi vào, mẹ tôi, Robin và điều tra viên Mendoza đều đang ngồi bên một cái bàn tròn nhỏ. Tim tôi chùng xuống khi tôi nhận ra không có Addy hay Cooper và thấy một chiếc laptop trước mặt điều tra viên Mendoza.

Mẹ nhìn tôi lo âu. “Bụng con sao rồi con gái?”

“Không ổn lắm ạ,” tôi nói đúng sự thật, lún người xuống chiếc ghế cạnh mẹ và thả ba lô xuống sàn.

“Bronwyn không khỏe,” Robin quay sang điều tra viên Mendoza nói với vẻ lạnh lùng. Robin mặc bộ vét màu navy tuyệt đẹp, đeo sợi dây chuyền dài nhiều vòng. “Đây đáng lẽ phải là cuộc nói chuyện riêng giữa tôi và anh, Rick. Tôi có thể mời Bronwyn và bố mẹ cháu đến nếu cần.”

Điều tra viên Mendoza nhấn một nút trên laptop. “Chúng tôi sẽ không giữ cháu lâu. Tôi thì thấy tốt hơn hết vẫn nên nói chuyện trực tiếp. Bronwyn, cháu có biết Simon có một trang web khác cùng với Nghe Đồn, nơi cậu ấy đăng những bài viết dài hơn không?”

Robin ngắt ngang trước khi tôi kịp nói. “Rick, tôi sẽ không để Bronwyn trả lời bất cứ câu hỏi nào cho tới khi anh cho chúng tôi biết tại sao cháu nó có mặt ở đây. Nếu anh có điều gì muốn nói hay cho chúng tôi xem thì xin hãy làm thế trước.”

“Quả là có đấy,” điều tra viên Mendoza nói, xoay laptop lại phía tôi. “Một trong mấy bạn học của cháu báo cho chúng tôi biết về một bài đăng mười tám tháng trước, Bronwyn. Cháu có thấy quen không?”

Mẹ tôi dịch ghế lại sát tôi còn Robin thì cúi nhìn qua vai tôi. Tôi nhìn vào màn hình, nhưng đã biết trước mình sắp đọc những gì. Tôi đã lo suốt mấy tuần qua là thứ này sẽ xuất hiện.

Có lẽ tôi đã nên nói gì đó. Nhưng giờ thì muộn quá rồi.

Quan trọng đây: bữa tiệc cuối năm của LV không phải sự kiện từ thiện. Nói thế cho vuông. Dù vậy, với lượng học sinh mới vào năm nay đạt mức kỷ lục, thì các cậu có nghĩ thế cũng không sao.

Những độc giả quen thuộc (mà nếu bạn vẫn chưa phải thì: bạn có bị làm sao không đấy?) biết tôi cũng cố nhân nhượng với đám trẻ ấy rồi. Trẻ em là mầm non đất nước mà. Nhưng tôi xin có một thông báo nho nhỏ cho các bạn về một thành viên mới đến (và tôi đoán là cũng sẽ sớm đi thôi) với cộng đồng của chúng ta: MR, kẻ có vẻ như không nhận ra SC ngoài tầm với của mình. Cậu ta không tìm kiếm một con chó con đâu, nhóc à. Thôi trò lẻo đẻo đi nhé. Thảm hại lắm đấy.

Và, các cậu à, đừng có lời giọng con-bé-đáng-thương-bị-ung-thư ấy ra nói với tôi. Nó hết rồi mà. M hãy trông xì líp người lớn lên như bao người khác đi và mời học một vài nội quy cơ bản sau:

1. Cầu thủ bóng rổ đại diện trường đã có bạn gái ở đội cổ vũ thì KHÔNG ĐƯỢC ĐỤNG ĐẾN. Lẽ ra tôi không cần giải thích điều này, nhưng có vẻ vẫn phải làm.
2. Hai chai bia là quá nhiều nếu cưỡng yếu, bởi như thế dẫn tới:
3. Màn biểu diễn nhảy nhót trên bàn ăn đáng xấu hổ nhất mà tôi từng thấy. Thật sự đấy M. Đừng bao giờ nữa.
4. Nếu chai bia ấy khiến cưỡng nôn, thì cũng cố đừng nôn vào máy giặt của gia chủ chứ. Thật bất lịch sự.

Lần tới nhớ phải có thiệp mời cho vào nhé, OK, LV? Ban đầu thì còn vui, chứ về sau chỉ thấy tội.

Tôi ngồi yên trên ghế và cố giữ vẻ mặt bình thản. Tôi nhớ bài đăng đó như thể nó mới xảy ra ngày hôm qua: Maeve, từ một con bé hớn hờ trước đối tượng say năng đầu tiên của nó và buổi tiệc đầu tiên nó dự, dù cả hai đều không diễn ra như dự kiến, đã thu mình lại sau khi đọc bài đăng của Simon và từ chối không chịu tham gia bất kỳ hoạt động nào nữa. Tôi vẫn nhớ nỗi giận dữ bất lực mình cảm thấy, rằng Simon tàn nhẫn một cách thản nhiên như thế, chỉ vì nó có thể. Chỉ vì nó có một đám khán giả hau háu đợi chờ.

Và tôi ghét Simon vì điều đó.

Tôi không thể nhìn mẹ, mẹ không hề hay biết chuyện này xảy ra, nên tôi quay sang Robin. Nếu cô ta có ngạc nhiên hay lo lắng thì cũng không để lộ ra. “Được rồi. Tôi đọc xong rồi. Cho tôi hay anh thấy cái này có gì đặc biệt hả Rick.”

“Tôi muốn nghe nhận xét của Bronwyn.”

“Không.” Giọng Robin quắt xuống như một chiếc roi bọc nhung, mềm mại mà không khoan nhượng. “Giải thích lý do chúng tôi ở đây.”

“Bài này có vẻ như viết về em gái của Bronwyn, Maeve.”

“Vì sao anh nghĩ thế?” Robin hỏi.

Mẹ tôi bật ra một tiếng cười cay độc, giận dữ, và đến khi đó tôi mới liếc sang mẹ. Mặt mẹ đỏ bừng, mắt nóng rực. Giọng mẹ run lên khi mẹ nói. “Thật đấy à? Ông đưa chúng tôi đến đây để cho xem cái bài viết kinh khủng của một - tôi phải nói, một thằng nhóc rõ ràng là có vấn đề - và để làm gì? Chính xác là ông muốn đạt được điều gì?”

Điều tra viên Mendoza nghiêng đầu về phía mẹ. “Tôi chắc rằng bà khó mà chấp nhận nổi khi đọc những dòng này, bà Rojas. Nhưng qua cái tên viết tắt và bệnh ung thư, thì rõ ràng Simon đang viết về con gái út của bà. Không có một học sinh cũ hay hiện tại nào ở trường Bayview khớp những chi tiết đó.” Ông ta quay sang tôi. “Chuyện này hẳn là rất xấu hổ đối với em cháu, Bronwyn. Và từ những gì mà các học sinh khác ở trường đã nói với chúng tôi, thì cô bé từ dạo đó không hề tham gia vào một hoạt động xã hội nào nữa. Có phải chuyện đấy khiến cháu căm ghét Simon không?” Mẹ tôi mở miệng định nói, nhưng Robin giữ tay mẹ và chen ngang. “Bronwyn không có bình luận nào.”

Mắt điều tra viên Mendoza sáng lên, và ông ta trông như thể cố lắm mới không mỉm cười vậy. “Ồ, nhưng cháu nó có đấy. Hay nói đúng hơn là đã có. Simon gỡ bài đăng xuống hơn một năm trước, nhưng vẫn còn lưu lại trong máy chủ.” Ông ta kéo laptop lại và nhấn vài phím, rồi xoay ra trước mặt chúng tôi với một cửa sổ mới. “Cháu phải đưa địa chỉ email mới đăng bình luận được. Đây là email của cháu, phải không Bronwyn?”

“Bất cứ ai cũng có thể lấy email người khác bỏ vào đấy,” Robin nói ngay. Rồi cô lại nhìn qua vai tôi, và đọc dòng chữ tôi viết cuối năm lớp mười.

Chết mẹ mày đi, Simon.

Addy

Thứ Hai ngày 15 tháng Mười, 4:15 chiều

Đường từ nhà tôi sang nhà Jake khá dễ đi cho tới khi tôi vào phố Clarendon. Đó là một giao lộ lớn, và tôi phải sang mé bên trái mà không có làn xe đạp. Khi mới tập đạp xe lại tôi thường lên vỉa hè và qua đường khi đèn đỏ, nhưng giờ tôi lách qua ba làn xe chạy như dân chuyên nghiệp.

Tôi cho xe lên lối vào nhà Jake và gạt chân chống rồi leo xuống, tháo mũ bảo hiểm và choàng nó qua tay cầm. Tôi lấy tay vuốt tóc trên đường vào nhà nhưng đó là cử chỉ thừa thãi. Tôi đã quen với kiểu đầu mới và đôi lúc còn thấy thích nó nữa, nhưng trừ phi nó mọc ra thêm tám năm tắc trong đêm, thì tôi chẳng thể nào cải thiện ấn tượng về nó trong mắt Jake.

Tôi nhấn chuông và lùi lại, cảm giác mơ hồ râm ran trong huyết quản. Tôi không biết vì sao mình ở đây hay mình đang mong chờ điều gì.

Cửa kêu cạch và Jake mở ra. Anh trông vẫn như xưa - mái tóc rối và đôi mắt xanh, mặc chiếc áo phông vừa in phô rơ kết quả của quá trình rèn luyện trong mùa bóng. “Chào em. Vào đi.”

Tôi theo bản năng quay về hướng tầng hầm, nhưng đó không phải nơi chúng tôi định tới. Thay vào đó, Jake dẫn tôi vào phòng khách trang trọng. Kể từ khi bắt đầu hẹn hò Jake từ hơn ba năm trước thì tổng thời gian tôi đặt chân vào đây còn không tới một giờ. Tôi hạ mình xuống chiếc sofa da của bố mẹ anh và đôi chân vẫn đang mướt mồ hôi của tôi hít chặt lấy cái ghế gần như ngay tức thì. Ai bảo nội thất bọc da là ý hay nhỉ?

Khi anh ngồi xuống đối diện tôi, miệng anh mím lại thành một đường thẳng băng đến nỗi tôi có thể hiểu ngay đây sẽ không phải cuộc trò chuyện hàn huyên. Tôi chờ nỗi thất vọng nặng nề giáng xuống, nhưng nó không đến.

“Vậy giờ em đạp xe à?” anh hỏi.

Trong bao nhiêu thứ chúng tôi có thể nói, tôi không chắc vì sao anh lại bắt đầu với cái này. “Em không có xe,” tôi nhắc anh. *Và anh là người đã chở em đi khắp nơi.*

Anh nghiêng tới trước, khuỷu tay chống lên đầu gối - một tư thế quen thuộc đến mức tôi gần như đợi anh bắt đầu tán dóc về mùa giải, như anh sẽ làm một tháng trước. “Cuộc điều tra thế nào rồi? Cooper chẳng thêm nói gì nữa. Bọn em vẫn đang bị gây áp lực, hay thế nào rồi?”

Tôi không muốn nói về cuộc điều tra. Cảnh sát đã thẩm vấn tôi vài lần suốt tuần qua, lúc nào cũng tìm ra cách mới để hỏi tôi về mấy cây bút Epi bị mất trong phòng y tế. Luật sư của tôi bảo những câu hỏi lặp đi lặp lại ấy đồng nghĩa với việc cuộc điều tra đang không đi đến đâu cả, chứ không phải tôi là nghi phạm chính của họ. Dù vậy, chuyện đấy không liên quan gì đến Jake, nên tôi kể cho anh một chuyện tầm phào mà tôi bịa ra về việc bốn đứa chúng tôi thấy điều tra viên Wheeler xơi hết cả một đĩa bánh vòng đầy ụ trong phòng thẩm vấn.

Jake đảo mắt khi tôi nói xong. “Vậy cơ bản là cuộc điều tra chẳng đi đến đâu.”

“Em của Bronwyn nghĩ người ta nên chú ý đến Simon nhiều hơn,” tôi nói.

“Vì sao lại là Simon? Trời đất, nó chết rồi mà.”

“Vì như thế có thể sẽ lộ ra những nghi phạm mà cảnh sát đã không nghĩ tới. Những kẻ cũng có lý do muốn Simon biến mất.”

Jake thở hắt ra một hơi bực bội và vòng một cánh tay ra sau chiếc ghế anh ngồi. “Ý em là đổ lỗi cho nạn nhân à? Chuyện xảy ra với Simon có phải lỗi của nó đâu. Nếu người ta không làm những trò bậy bạ, lén lút, từ đầu Nghe Đồn đã chẳng tồn tại.” Anh nheo mắt nhìn tôi. “Em biết rõ điều đó hơn ai hết.”

“Như vậy vẫn không khiến nó thành người tốt,” tôi trả miếng, với vẻ bướng bỉnh khiến tôi ngạc nhiên. “Nghe Đồn làm tổn thương rất nhiều người. Em không hiểu vì sao nó lại duy trì cái ứng dụng ấy lâu như thế. Nó thích người khác sợ hãi mình hay sao? Ý em là, anh chơi với nó từ nhỏ, đúng không? Có phải lúc nào nó cũng thế không? Có phải vì thế mà hai người ngừng chơi với nhau?”

“Em đang điều tra thay Bronwyn đấy à?”

Anh đang *nhạo báng* tôi sao? “Em cũng tò mò hết cậu ta vậy thôi. Simon đại khái đang là nhân vật trung tâm của cuộc đời em lúc này đây.”

Anh khịt mũi. “Anh không mời em đến đây để tranh cãi với anh.”

Tôi tròn mắt nhìn anh, tìm kiếm điều gì đấy quen thuộc trên gương mặt anh. “Em không tranh cãi. Chúng ta đang nói chuyện.” Nhưng ngay cả khi nói thế, tôi cũng cố nhớ lại lần cuối cùng tôi nói chuyện với Jake mà không đồng tình một trăm phần trăm với những gì anh nói là khi nào. Tôi không nhớ ra được. Tôi đưa tay lên mân mê mặt sau hoa tai, kéo cho đến khi nó gần tuột ra rồi lại đẩy nó vào như cũ. Đây là thói quen lúc bồn chồn mới hình thành, khi giờ tôi không còn tóc để kéo nữa. “Vậy vì sao anh *mời* em đến đây?”

Môi anh cong lên và anh chớp mắt nhìn đi chỗ khác. “Chút quan tâm sót lại, chắc thế. Vả lại, anh đáng được biết chuyện gì đang xảy ra. Anh cứ bị phóng viên gọi liên hồi nên chán lắm rồi.”

Anh nghe như đang chờ một lời xin lỗi. Nhưng tôi đã nói xin lỗi đủ rồi. “Em cũng thế.” Anh không nói gì, và trong bầu im lặng chập xuống ấy tôi nhận ra đồng hồ trên bệ lò sưởi nhà anh mới ồn làm sao. Tôi đếm được sáu mươi ba tiếng tích tắc trước khi cất tiếng hỏi, “Liệu có bao giờ anh có thể tha thứ cho em không?”

Tôi cũng không chắc mình muốn kiểu tha thứ nào nữa đây. Thật khó mà hình dung việc trở lại làm bạn gái Jake. Nhưng nếu anh không còn ghét tôi nữa thì cũng tốt.

Mũi anh nở lớn và miệng anh nhếch lên méo xẹo đầy cay đắng. “Làm cách nào đây? Em phản bội anh và lừa dối anh, Addy. Em không phải người mà anh đã nghĩ.”

Tôi bắt đầu nghĩ như thế lại hay. “Em sẽ không biện minh gì hết, Jake. Em phá hỏng mọi chuyện, nhưng không phải vì em không quan tâm đến anh. Có lẽ em đã nghĩ mình không hề xứng đáng với anh. Rồi em đi chứng tỏ điều đó.”

Ánh mắt anh không suy suyển. “Đừng làm ra vẻ đáng thương với anh, Addy. Lúc đó em biết mình đang làm gì.”

“OK.” Đột nhiên tôi cảm thấy muốn làm điều tôi đã làm với điều tra viên Wheeler khi bà ta thẩm vấn tôi lần đầu: *tôi không phải nói chuyện với anh*. Jake có thể thấy thỏa mãn khi xới lên vết thương mới đóng vảy từng là mối quan hệ của chúng tôi, nhưng tôi thì không. Tôi đứng dậy, có tiếng ken két khi da tôi tách ra khỏi lớp da của cái sofa. Tôi khá chắc mình đã để lại hai dấu má đù to tướng. Tởm thật, nhưng ai quan tâm chứ. “Thôi thì em gặp anh sau.”

Tôi một mình ra ngoài và leo lên xe đạp, đội mũ vào. Ngay khi cài dây xong tôi gạt chân chống và đạp mạnh xe rời khỏi lối vào nhà Jake. Một khi tim tôi đã trở lại nhịp đập dễ chịu, tôi mới nhớ lại cái cách nó gần như vọt ra khỏi lồng ngực khi tôi thú nhận việc lừa dối Jake. Tôi chưa bao giờ cảm thấy mắc kẹt như thế trong đời. Tôi tưởng mình sẽ cảm thấy như thế lần nữa trong phòng khách nhà anh hôm nay, chờ đợi anh lặp lại với tôi rằng tôi không đủ tốt đẹp.

Nhưng tôi đã không thấy thế, và lúc này vẫn không. Lần đầu tiên sau một thời gian dài, tôi thấy tự do.

Cooper

Thứ Hai ngày 15 tháng Mười, 4:20 chiều

Cuộc đời này không còn thuộc về tôi nữa. Nó đã bị gánh xiếc truyền thông chiếm lấy. Không phải ngày nào cũng có phóng viên trước cửa nhà, nhưng cảnh đó tái diễn nhiều đến độ bụng tôi quặn lên mỗi khi về gần tới nhà.

Tôi cố không lên mạng nếu không cần thiết. Tôi từng mơ tên mình sẽ được lên danh sách kết quả tìm kiếm phổ biến trên Google, nhưng là nhờ những cú giao bóng không ai đập nổi trong một trận World Series. Chứ không phải vì có khả năng đã sát hại một thằng băng đầu lạch.

Ai cũng kêu, *Cố đừng gây chú ý*. Tôi cố chớ, nhưng một khi bạn đã ở dưới kính hiển vi thì chẳng có thứ gì lọt qua mắt người ta hết. Thứ Sáu rồi ở trường tôi xuống xe cùng lúc Addy ra khỏi xe chị nhỏ, gió lướt qua mái tóc ngắn của nhỏ. Chúng tôi đều đeo kiếng đen, một nỗ lực vô ích để hòa lẫn

với mọi người, và trao nhau nụ cười mỉm quen thuộc kiểu vẫn-không-tin-nổi-chuyện-này-lại-xảy-ra-với-chúng-ta. Chúng tôi đi chưa được vài bước thì thấy Nate rảo bước tới xe của Bronwyn và mở cửa, ra về vô cùng lịch sự. Cậu ta cười mỉm khi Bronwyn bước ra, và nhìn nhỏ đó với ánh mắt khiến Addy và tôi phải liếc nhau dưới cặp kiếng đen. Bốn chúng tôi cuối cùng đi gần như thành một hàng vào cổng sau.

Mọi chuyện diễn ra không đầy một phút - chỉ vừa đủ cho một đứa cùng lớp chúng tôi ghi lại trên điện thoại để rồi đoạn clip đó xuất hiện trên TMZ tối đó. Bọn họ phát đoạn clip được kéo cho chậm lại rồi chèn thêm bài “Kids” của MGMT vô làm nền, như thể chúng tôi là một hội sát thủ học đường ngẫu lòi nào đó không biết lo lắng là gì. Chỉ trong một ngày đoạn clip lan truyền khắp nơi.

Đó chắc là cái lạ đời nhất trong toàn bộ vụ này. Rất nhiều người ghét và muốn chúng tôi vô tù, nhưng cũng rất nhiều người - nếu không nói là nhiều hơn - yêu mến chúng tôi. Đột nhiên tôi có một trang hâm mộ trên Facebook với hơn năm mươi ngàn lượt thích. Chủ yếu là con gái, theo lời thằng em.

Đôi khi sự chú ý cũng giảm đi chút chút, nhưng chưa bao giờ ngừng hẳn. Tôi tưởng tối nay tôi đã tránh được khi rời nhà đi gặp Luis ở phòng tập, nhưng ngay khi vừa đến nơi một phụ nữ xinh đẹp tóc đen với gương mặt bụi phấn nhào đến chỗ tôi. Tim tôi chùng xuống vì tôi đã quen với kiểu người như cô ta. Tôi lại bị theo đuôi nữa rồi.

“Cooper, cậu có vài phút không? Tôi là Liz Rosen bên kênh Tin tức 7. Tôi muốn biết quan điểm của cậu về toàn bộ vụ này. Rất nhiều người đang ủng hộ cậu!”

Tôi không trả lời, chen qua cô ta bước vào phòng tập. Cô ta lóc cóc bước theo tôi trên đôi guốc, tay quay phim phía sau, nhưng anh chàng lễ tân chặn họ lại. Tôi tập ở đây được mấy năm rồi và nhân viên đều khá tử tế với những chuyện vừa qua. Tôi đi xuôi hành lang và biến mất trong khi anh chàng bảo rằng cô ta không thể đăng ký tập ngay lúc này.

Luis với tôi nâng tạ một hồi, nhưng tôi cứ nghĩ tới những gì đang chờ tôi bên ngoài sau khi tập xong. Chúng tôi không nói về chuyện đó, nhưng lát

sau trong phòng thay đồ, nó nói, “Đưa tôi áo với chìa khóa xe của ông đi.”

“Sao?”

“Tôi sẽ giả làm ông, ra khỏi đây với nón và kính mát của ông. Bọn họ không phân biệt được đâu. Lấy xe của tôi và phăng khỏi đây đi. Về nhà, đi đâu cũng được. Chúng ta có thể đổi xe lại cho nhau ở trường ngày mai.”

Tôi định nói nó là không được đâu. Tóc nó đen hơn tôi nhiều, và da nó thì cũng sạm hơn. Nhưng rồi, mặc áo dài tay và đội nón thì chắc cũng không vấn đề gì. Cũng đáng thử một lần.

Thế là tôi lượn lờ trong hành lang trong khi Luis sai bước ra cửa chính mặc áo của tôi, bước vào ánh sáng của máy ghi hình. Nón kết của tôi kéo sụp xuống che trán nó còn nó thì lấy tay che mặt trong lúc leo lên chiếc Jeep của tôi. Nó lao xe ra khỏi bãi và mấy chiếc xe khác theo sau.

Tôi đội nón và đeo kiếng của Luis, rồi vô chiếc Honda của nó và lẳng túi đồ tập qua ghế bên kia. Phải thử mấy lần mới khởi động được, nhưng ngay khi máy rồ lên thì tôi cho xe ra khỏi bãi và đi đường nhỏ cho tới khi ra được cao tốc về phía San Diego. Khi đã ở trung tâm tôi chạy vòng vòng mấy bận, vẫn có cảm giác ai đó đang bám đuôi mình. Cuối cùng tôi cho xe vào khu dân cư North Park, đậu lại trước cổng một nhà máy cũ năm ngoái mới sửa chữa lại thành khu căn hộ.

Khu dân cư này khá thời thượng, trên đường đầy những đứa hơi lớn hơn tôi một chút ăn mặc rất bảnh bao. Một đứa con gái xinh xắn trong chiếc đầm hoa hầu như gặp người cười ngật nghẻo vì thằng đi kế bên mới nói gì đó. Cô ta khoác tay hắt trong lúc cả hai đi ngang qua xe Luis mà không nhìn về phía tôi, và tôi cảm thấy một nỗi mất mát sâu trong lòng. Vài tuần trước thôi tôi cũng giống như họ, và giờ... thì không.

Tôi không nên tới đây. Lỡ có ai nhận ra thì sao?

Tôi lôi từ trong túi tập ra một cái chìa khóa và chờ một khoảng trống xuất hiện nơi dòng người đi bộ trên lề đường. Tôi ra khỏi xe Luis và vô cửa trước thật nhanh, chắc là không ai thấy. Tôi chui vào thang máy nhấn lên tầng cao nhất, thở hắt ra nhẹ nhõm khi nó không ngừng lấy một lần. Hành lang trống trải lặng như tờ; đám hippie sống ở đây chắc đã đi đâu đó từ chiều.

Trừ một người, tôi hy vọng.

Tôi gõ cửa, không dám chắc sẽ có người đáp. Tôi không hề gọi hay nhấc trước là mình sẽ tới. Nhưng cửa hé mở, và đôi mắt xanh lá sừng sốt nhìn tôi.

“Chào.” Kris bước qua một bên để tôi vào. “Anh làm gì ở đây vậy?”

“Anh phải ra khỏi nhà.” Tôi đóng cửa lại sau lưng và tháo kiếng với nón ra, thấy chúng lên một cái bàn nhỏ. Tôi thấy ngớ ngẩn, như thể một thằng nhóc vừa bị phát hiện chơi trò gián điệp. Trừ việc là người ta thực sự *đang* theo dõi tôi. Chỉ có điều không phải bây giờ thôi. “Vớ lại, chắc mình cũng nên nói về chuyện Simon ha?”

“Để sau.” Kris do dự trong một khoảnh khắc, rồi nghiêng tới trước và kéo mạnh tôi về phía cậu, áp môi cậu vào môi tôi. Tôi nhắm mắt và thế giới quanh tôi tan biến, như bao lần, khi tôi lướt tay trên tóc cậu và hôn đáp lại.

PHẦN BA

THẬT HAY THÁCH

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

Nate

Thứ Hai ngày 15 tháng Mười, 4:30 chiều

Mẹ tôi trên lầu, cố nói chuyện với bố. Chúc may mắn. Tôi ngồi trên đi văng, cầm cái điện thoại dùng một lần, tự hỏi không biết có thể nhắn gì cho Bronwyn để cậu khỏi giận. Không chắc *Xin lỗi tôi đã nói dối chuyện mẹ tôi chết* sẽ có tác dụng.

Cũng chẳng phải tôi muốn mẹ chết. Nhưng tôi đã tưởng mẹ chết thật rồi, hoặc chả mấy chốc cũng chết. Và như thế thì dễ hơn là nói ra, hay nghĩ, sự thật. *Mẹ tôi nghiện ma túy và đã bỏ đến một cái cộng đồng nào đó ở Oregon rồi bắt tãm với tôi từ đó.* Nên khi người ta hỏi mẹ đâu, tôi thường nói dối. Đến lúc tôi nhận ra câu trả lời kiểu đó sai trái thế nào thì đã chẳng kịp rút lại nữa rồi.

Dù sao cũng không ai thật sự quan tâm. Phần lớn những người tôi biết không để ý tới điều tôi nói hay làm, miễn là tôi cứ đều đặn giao thuốc. Trừ sĩ quan Lopez, và giờ thì Bronwyn.

Tôi đã nghĩ sẽ nói với cậu, vài lần vào những buổi tối chúng tôi trò chuyện với nhau. Nhưng tôi chẳng bao giờ biết phải bắt đầu như thế nào. Giờ vẫn vậy.

Tôi để điện thoại qua chỗ khác.

Cầu thang kẽo kẹt khi mẹ tôi bước xuống, chùi tay vào mặt trước quần. “Tình trạng bố con hiện giờ không thể nói chuyện được.”

“Ui, ngạc nhiên quá đi,” tôi làu bàu.

Mẹ trông vừa già vừa trẻ hơn ngày xưa. Tóc mẹ bạc đi nhiều và ngắn hơn hẳn, nhưng mặt thì không quá nhăn nhúm và xệ xuống. Mẹ trông đầy đà hơn, thế chắc là tốt. Tức là mẹ vẫn ăn uống được. Mẹ đi qua chuồng của

Stan và nở nụ cười ngập ngừng với tôi. “Thật tốt khi thấy Stan vẫn còn sống.”

“Từ lần cuối gặp mẹ tới nay không có nhiều thay đổi lắm đâu,” tôi nói, gác chân lên bàn nước trước mặt. “Vẫn con thằn lằn chán mớ đời, vẫn ông già say xỉn, vẫn căn nhà muốn sập tới nơi. Ngoại trừ việc giờ con đang bị điều tra tội giết người. Chắc mẹ cũng nghe rồi?”

“Nathaniel.” Mẹ ngồi xuống ghế bành và chấp tay lại trước mặt. Móng tay mẹ vẫn bị cắn nham nhở như trước. “Mẹ... mẹ còn không biết phải bắt đầu từ đâu. Mẹ đã tỉnh táo được gần ba tháng và rất muốn liên lạc với con từng giây từng phút. Nhưng mẹ quá sợ rằng mình chưa đủ mạnh mẽ và sẽ làm con thất vọng lần nữa. Rồi mẹ thấy con trên bản tin. Mẹ đã ghé qua mấy ngày vừa rồi, nhưng con không có nhà.”

Tôi chỉ lên mấy bức tường nứt nẻ và cái trần nhà xập xệ. “Là mẹ thì mẹ có ở không?”

Mẹ nhăn mặt. “Mẹ xin lỗi Nathaniel. Mẹ đã mong... mẹ đã mong bố con sẽ đứng lên.”

Mẹ mong. *Kế hoạch tuyệt vời đấy.* “Ít ra bố vẫn ở đây.” Cú này khá hèn, và cũng chẳng xác thực gì cho cam bởi ông già còn chẳng động một ngón tay, nhưng tôi vẫn thấy mình có quyền nói ra.

Mẹ tôi gục gặc đầu và bẻ khớp ngón tay. Chúa ơi, tôi quên mất bà có trò đó. Khó chịu bỏ mẹ ra. “Mẹ biết. Mẹ không có quyền phán xét. Mẹ không mong con sẽ tha thứ cho mẹ. Hoặc tin là con sẽ có được gì khá hơn hồi mẹ còn ở đây. Nhưng cuối cùng mẹ cũng có loại thuốc phù hợp và không làm mẹ bị bồn chồn nữa. Đó là lý do duy nhất mẹ có thể hoàn tất cuộc cai nghiện lần này. Cả một đội ngũ bác sĩ ở Oregon bấy lâu nay vẫn giúp mẹ tỉnh táo.”

“Hắn là sung sướng lắm. Có bao nhiêu người lo bên cạnh.”

“Mẹ biết mẹ không xứng được như thế.” Cái kiểu cụp mắt và giọng điệu rụt rè của bà khiến tôi điên tiết. Nhưng tôi khá chắc bây giờ bà làm gì cũng đều khiến tôi điên tiết thôi.

Tôi đứng lên. “Gặp lại mẹ vui quá, nhưng giờ con phải đi rồi. Mẹ tự biết cửa ra mà phải không? Trừ phi mẹ muốn ở chơi với bố. Đôi khi bố dậy lúc

mười giờ đây.”

Trời đất. Giờ còn khóc nữa. “Mẹ xin lỗi, Nathaniel. Con xứng đáng được nhiều hơn bố mẹ. Chúa ơi, nhìn con xem... mẹ không tin nổi con đã đẹp trai thế này rồi. Và con còn thông minh hơn cả bố mẹ cộng lại nữa. Con vẫn luôn là một thằng bé thông minh. Con lẽ ra phải sống trong mấy căn nhà to lớn ở Bayview Hills, chứ không phải một thân một mình gánh vác cái ổ chuột này.”

“Sao cũng được mẹ à. Không sao hết. Rất vui được gặp mẹ. Có dịp thì gửi bưu thiếp từ Oregon cho con.”

“Nathaniel, mẹ xin con.” Mẹ đứng dậy rồi kéo tay tôi. Tay mẹ trông già hơn cả hai mươi năm so với bất cứ phần nào trên người mẹ - mềm và nhăn nhúm, đầy sẹo và đồi mồi. “Mẹ muốn làm gì đó giúp con. Bất cứ điều gì. Mẹ đang ở nhà trọ Six trên đường Bay. Mẹ con mình ngày mai đi ăn được không? Sau khi con đã có thời gian suy nghĩ về toàn bộ chuyện này?”

Suy nghĩ về chuyện này. Chúa ơi. Bả vừa phun ra cái kiểu nói năng trịch liệu gì thế này? “Con không biết. Để số điện thoại đi, con sẽ gọi. Có thể.”

“OK.” Bả lại gật đầu như con lật đật, không thoát khỏi bả nhanh chắc tôi phát điên mất. “Nathaniel, lúc này có phải mẹ thấy Bronwyn Rojas không?”

“Phải,” tôi đáp, rồi bả cười. “Sao?”

“Chỉ là... à, nếu đó là người con đang quen thì, chắc bố mẹ cũng đã không nuôi dạy con quá tệ.”

“Con không *quen* Bronwyn. Bọn con đang là nghi phạm giết người, nhớ chưa?” tôi nói, và để cửa đóng sầm lại sau lưng. Điều này rất dễ phản tác dụng, bởi nếu bản lề cửa long ra, *lần nữa*, thì chính tôi là kẻ phải sửa nó.

Khi ra ngoài, tôi không biết đi đâu. Nên tôi lên mô tô định vào trung tâm San Diego, sau đó tôi đổi ý và sang cao tốc 1-15 về hướng Bắc. Và tôi cứ chạy, tầm một giờ sau thì ngừng để bơm xăng. Tôi lấy điện thoại ra và xem tin nhắn trong lúc chờ. Không có gì. Tôi nên gọi Bronwyn, để xem tình hình ở đồn cảnh sát ra sao. Dù sao thì cậu cũng sẽ ổn thôi. Cậu có luật sư đắt tiền, cùng nhị vị phụ huynh chẳng khác nào đôi chó canh chăn giữa những người tìm cách kiểm chuyện với cậu. Vả lại nếu gọi thì tôi biết nói gì chứ?

Tôi cất điện thoại đi.

Tôi lái xe gần ba tiếng cho đến khi đến được đoạn đường sa mạc rộng lớn lác đác những bụi cây cần cỗi. Dù trời bắt đầu tối, nơi đây vẫn nóng còn hơn sa mạc Mojave, và tôi ngừng lại để tháo áo khoác ra trên đường đến công viên Cây Joshua. Chuyến đi du lịch duy nhất tôi có với bố mẹ là đến đây cắm trại hồi chín tuổi. Suốt thời gian ở đây tôi đã nơm nớp chờ có chuyện tồi tệ nào đó xảy ra: chiếc xe cũ kỹ của nhà tôi bị hỏng, mẹ tôi bắt đầu gào thét và khóc lóc, bố tôi im lặng và bất động như mọi lần mỗi khi chúng tôi trở nên quá sức chịu đựng với bố.

Dù vậy cả chuyến đi gần như bình thường. Bọn họ vẫn căng thẳng với nhau như mọi khi, nhưng giữ việc cãi cọ ở mức tối thiểu. Mẹ tôi cư xử bình thường, có thể vì mẹ rất mê mấy cái cây vượn vẹo thấp tè ở khắp nơi. “Bảy năm đầu đời cây Joshua chỉ là một cái thân thẳng đứng. Không cành nhánh.” Mẹ nói với tôi lúc chúng tôi đi bộ. “Phải mấy năm trời nó mới nở hoa. Và mỗi nhánh thân sẽ ngừng tăng trưởng sau khi hoa nở, nên chúng ta có một hệ phức tạp những bộ phận chết và bộ phận mọc mới.”

Tôi từng có đôi lần nghĩ về điều đó, mỗi khi tự hỏi phần nào của mẹ có thể vẫn còn sống.

Khi tôi về đến Bayview thì đã quá nửa đêm. Tôi tính vào cao tốc 1-15 và đi xuyên đêm, đi tới bao giờ mệt quá gục thì thôi. Cứ để bố mẹ tôi có buổi họp mặt chết tiệt mà họ muốn. Cứ để cảnh sát Bayview đi mà kiếm tôi nếu muốn nói chuyện với tôi lần nữa. Nhưng vậy đúng là việc mẹ tôi sẽ. Nên cuối cùng tôi quay lại, kiểm tra điện thoại, và trả lời tin nhắn duy nhất tôi nhận được: một buổi tiệc ở nhà Chad Posner.

Khi tôi tới nơi thì không thấy Posner đâu. Tôi thành ra ở trong bếp nhà nó, nhấm nháp một chai bia và nghe hai đứa con gái nói dông dài về một chương trình truyền hình nào đó mà tôi chưa từng xem. Buổi tiệc chán ngắt và không hề khiến tôi quên đi sự tái xuất của mẹ tôi, hay chuyện Bronwyn bị cảnh sát triệu tập.

Một trong hai con nhỏ bắt đầu khúc khích. “Em biết anh này,” cô ta nói, chọt vào hông tôi. Cô ta cười lớn hơn và đưa tay áp lên bụng tôi. “Anh xuất hiện trên *Mikhail Powers* điều tra phải không? Một trong số mấy người có thể đã giết thằng kia?” Cô ta nửa tỉnh nửa say lão đảo xáp lại gần. Cô ta nhìn giống mấy đứa con gái tôi thường gặp ở các buổi tiệc của Posner: xinh xắn theo kiểu dễ quên.

“Chúa ơi, Mallory,” bạn cô ta nói. “Bất lịch sự quá.”

“Không phải tôi,” tôi đáp. “Người giống người thôi.”

“Nói dối.” Mallory tìm cách chọt tôi lần nữa, nhưng tôi dịch ra khỏi tầm tay. “À thì, em không nghĩ anh là hung thủ đâu. Brianna cũng thế. Phải không, Bri?” Bạn cô ta gật đầu. “Bọn em nghĩ chính con nhỏ đeo kính kia làm. Nhìn nó vênh váo lắm.”

Tay tôi siết lại quanh chai bia. “Tôi nói rồi, không phải tôi. Hai người thôi được rồi.”

“Xiiiiinnn nhồi,” Mallory líu nhịu, nghiêng rồi lắc lắc đầu để rũ tóc mái ra khỏi mắt. “Đừng có dối thế. Em nghĩ em làm anh vui lên được đấy.” Cô ta thò tay vào túi quần và lôi ra một gói giấy bóng nhẵn nhúm đầy những tép vuông nhỏ xíu. “Muốn lên lầu với bọn em và bay một chuyến không?”

Tôi do dự. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì để khỏi phải nghĩ nữa. Đó là truyền thống của gia đình Macauley. Và tất cả mọi người cũng đều đã nghĩ tôi là loại người như thế rồi.

Gần như tất cả. “Thôi,” tôi nói, lấy điện thoại ra và lách mình qua đám đông. Điện thoại rung trước khi tôi kịp ra đến ngoài. Khi nhìn màn hình và thấy số Bronwyn - ngay cả khi cậu là người duy nhất gọi đến cái điện thoại này - tôi cảm thấy nhẹ nhõm khôn tả. Như thế này giờ tôi rét run và có người vừa khoác chắn lên người tôi vậy.

“A lô,” Bronwyn nói khi tôi bắt máy. Giọng cậu xa xăm, khẽ khàng. “Mình nói chuyện được không?”

Bronwyn

Thứ Ba ngày 16 tháng Mười, 12:30 sáng

Tôi thấy lo vì việc lên đưa Nate vào nhà. Bố mẹ vốn đã tức giận vì tôi không kể với họ về bài viết trên blog của Simon - ngay lúc bài mới đăng lần trong tình hình hiện tại. Chúng tôi rời đồn mà không vướng mấy rắc rối. Robin đã lên lớp một bài giọng đầy ngạo mạn kiểu, *Đừng phí thời giờ của chúng tôi với những nghi ngờ vô nghĩa mà các anh không chứng minh được, và dù có thì cũng không đưa ra tòa được đi.*

Có lẽ cố nói đúng, vì giờ tôi ở đây. Mặc dù tôi bị cấm túc cho đến khi, theo lời mẹ, tôi ngừng “phá hoại tương lai của mình bằng việc nói dối”.

“Lúc trước sao em không tiện tay hack cả cái blog cũ của Simon đi?” tôi thì thầm với Maeve trước khi nó đi ngủ.

Nó có vẻ thất vọng thực sự. “Nó gỡ cái blog xuống từ đời nào rồi! Em còn không nghĩ nó vẫn tồn tại nữa kìa. Và em cũng có ngờ chị đi bình luận thế đâu. Cái bình luận đó đâu được hiển thị.” Nó lắc đầu nhìn tôi với vẻ âu yếm mệt mỏi. “Chị bức bối về vụ này nhiều hơn em đấy, Bronwyn.”

Có thể con bé đúng. Tôi chợt nhận ra, khi đang nằm trong căn phòng tối của mình phân vân không biết có nên gọi Nate không, rằng tôi đã mất nhiều năm tưởng là Maeve mong manh hơn nhiều so với đời thực.

Giờ thì tôi ở dưới phòng giải trí, và khi Nate nhả là đã tới nơi, tôi mở cửa tầng hầm và thò đầu ra. “Bên này,” tôi gọi khẽ, và một bóng người xuất hiện quanh góc tường đến cạnh cửa tầng hầm nhà chúng tôi. Tôi lui vào trong, để cửa mở cho Nate theo sau.

Cậu mặc áo khoác da bên ngoài chiếc áo thun nhàu nhĩ, cũ sồn, tóc cậu bết lại rũ xuống trước trán do đội mũ. Tôi không nói gì cho tới khi đưa cậu vào phòng giải trí và đóng cửa lại sau lưng hai đứa. Bố mẹ tôi ở cách chúng tôi những ba tầng lầu và đang ngủ say, nhưng cũng không thể đánh giá quá cao ích lợi của một căn phòng cách âm trong thời điểm hiện tại.

“Vây.” Tôi ngồi xuống góc đi văng, gập chân lại và lấy tay vòng quanh như rào chắn. Nate cởi áo khoác ra và thả xuống sàn, hạ người ngồi xuống phía đối diện. Mắt cậu nhìn đáp lại tôi với đầy ắp vẻ khổ sở khiến tôi gần như quên mất mình đang buồn bực.

“Ở đồn thế nào?” cậu hỏi.

“Ồn cả. Nhưng đó không phải điều tôi muốn nói.”

Cậu hạ mắt. “Tôi biết.” Im lặng kéo dài giữa hai chúng tôi và tôi muốn lấp đầy nó với hàng chục câu hỏi, nhưng tôi không nói gì. “Hắn cậu nghĩ tôi là đồ khốn,” cuối cùng cậu lên tiếng, vẫn dán mắt xuống sàn. “Và đồ dối trá.”

“Sao cậu không nói với tôi?”

Nate chậm chậm thở ra và lắc đầu. “Tôi muốn chứ. Tôi đã nghĩ về việc đó. Chỉ là không biết bắt đầu thế nào. Vấn đề là - tôi nói dối vì như thế đỡ hơn nói sự thật. Và vì dù sao tôi cũng đã phần nào tin nó rồi. Tôi không nghĩ là mẹ mình sẽ quay lại. Và khi đã nói ra một điều như thế, làm sao cậu có thể rút lại? Đến lúc đó cậu chẳng khác nào một thằng bệnh hoạn.” Cậu lại ngược lên, nhìn tôi bằng ánh mắt mãnh liệt bất ngờ. “Nhưng tôi không phải thế. Tôi chưa hề nói dối cậu điều gì khác. Tôi không buôn thuốc nữa, và tôi cũng không làm gì Simon. Tôi không trách cậu nếu cậu không tin tôi, nhưng tôi thề có Chúa là mình nói thật.”

Thêm một khoảng lặng kéo dài trong lúc tôi cố suy nghĩ cho mạch lạc. Tôi lẽ ra phải giận dữ hơn, chắc thế. Tôi nên đòi bằng chứng cho thấy cậu đáng tin, dù tôi không biết bằng chứng đó mặt mũi sẽ ra sao. Tôi nên hỏi thêm nhiều câu sắc sảo hơn hòng phát giác bất cứ lời dối trá nào khác từ cậu.

Nhưng vấn đề là, tôi tin cậu. Tôi không giả vờ là mình hiểu toàn bộ con người cậu từ trong ra ngoài chỉ sau vài tuần, nhưng tôi biết cảm giác khi bạn nói dối bản thân một điều gì đó thường xuyên đến độ nó trở thành sự thật ra sao. Tôi cũng đã làm thế, và tôi còn chưa phải bươn chải cuộc sống một thân một mình.

Và tôi chưa một lần nghĩ cậu có ý giết Simon.

“Kể tôi nghe về mẹ cậu đi. Sự thật, OK?” tôi đề nghị. Và cậu kể. Chúng tôi nói hơn một tiếng đồng hồ, nhưng sau chừng mười lăm phút đầu, thì chúng tôi chủ yếu chỉ còn bàn về những thứ đã biết từ trước. Tôi bắt đầu thấy cứng người vì ngồi quá lâu, nên vươn tay lên trời để duỗi.

“Mệt à?” Nate hỏi, xích lại gần hơn.

Tôi tự hỏi cậu có nhận thấy là tôi đã nhìn chăm chăm miệng cậu suốt mười phút rồi không. “Không hẳn.”

Cậu với tay ra và kéo chân tôi đặt lên lòng cậu, ngón cái vẽ một vòng trên đầu gối trái của tôi. Chân tôi run rẩy, và tôi áp chúng vào với nhau để ngăn lại. Cậu chớp mắt nhìn tôi, rồi lại hạ mắt xuống. “Mẹ tôi tưởng cậu là bạn gái tôi.”

Có thể nếu tìm việc gì đó để hai tay bận rộn, tôi có thể thôi run rẩy. Tôi rướn lên lừa tay vào chỗ tóc dưới gáy cậu, miết những gợn tóc lên lớp da ẩm. “Ừ thì. Nói thật đấy. Như thế không được sao?”

Chúa ơi. Tôi thật sự nói vậy ư. Lỡ như thực sự không được thì sao?

Tay Nate di trên chân tôi, gần như lơ đãng. Như thế cậu không hề biết mình đang biến cả cơ thể tôi thành thạch. “Cậu muốn một kẻ buôn thuốc bị tình nghi giết người từng nói dối về người mẹ chưa chết của mình làm bạn trai sao?”

“Từng buôn thuốc,” tôi chỉnh. “Và tôi cũng không có tư cách để phán xét.”

Cậu ngẩng lên và hé môi cười, nhưng đôi mắt cảnh giác. “Tôi không biết làm sao khi ở bên một người như cậu, Bronwyn.” Hẳn cậu có thấy gương mặt tôi xịu xuống, vì cậu nhanh chóng nói thêm, “Tôi không nói là mình không muốn. Chỉ là tôi nghĩ mình sẽ làm hỏng chuyện. Trước nay tôi vẫn chỉ... cậu biết đấy. Quen chơi chơi thôi.”

Tôi không biết. Tôi rút tay lại và vặn vẹo hai tay trong lòng, nghe mạch mình đập mạnh qua lớp da mỏng trên cổ tay. “Cậu có quen chơi chơi hiện giờ không? Với một ai đó khác?”

“Không,” Nate nói. “Trước đây. Khi tôi với cậu mới bắt đầu nói chuyện. Nhưng từ đó thì không.”

“Ừm.” Tôi im lặng trong mấy giây, cân nhắc xem có phải tôi sắp phạm một sai lầm khủng khiếp hay không. Có thể lắm, nhưng tôi vẫn dần tới. “Tôi cũng muốn thử. Nếu cậu muốn. Không phải vì chúng ta bị ném vào cái tình huống oái ăm này và tôi thấy cậu rất hot, mặc dù đúng thế thật. Mà vì cậu thông minh, vui tính, và cậu làm điều tử tế nhiều hơn là cậu tưởng. Tôi thích

gu xem phim dở tệ của cậu và việc cậu không bao giờ nói ngọt bất cứ điều gì và cả chuyện cậu nuôi một con thằn lằn thật nữa. Tôi rất tự hào được làm bạn gái cậu, ngay cả trong tình trạng không thể chính thức của chúng ta hiện giờ, cậu biết đấy, khi đang bị điều tra tội giết người. Và lại, tôi chẳng thể qua nổi mấy phút mà không muốn hôn cậu, nên... thế đấy.”

Nate mới đầu không đáp, và tôi lo là mình đã làm hỏng chuyện. Có lẽ nói thế là hơi nhiều thông tin quá. Nhưng cậu vẫn rà tay trên chân tôi, rồi cuối cùng cậu mới nói, “Cậu thế là giỏi hơn tôi rồi. Tôi chưa bao giờ thôi nghĩ đến chuyện hôn cậu.”

Cậu gỡ kính tôi ra và gấp lại, đặt xuống bàn con bên cạnh đi vắng. Tay cậu áp khế lên mặt tôi lúc cậu cúi xuống và kéo môi tôi lại. Tôi nín thở khi môi chúng tôi chạm nhau, và áp lực mềm mại ấy làm lan tỏa một cảm giác râm ran đi khắp huyết quản. Ngọt ngào và dịu dàng, khác với nụ hôn nóng bỏng và tha thiết ở Đỉnh Marshall. Nhưng vẫn làm tôi choáng váng. Tôi run rẩy toàn thân và áp tay lên ngực cậu để cố trấn tĩnh, cảm nhận được cơ bắp rắn chắc qua làn vải mỏng. *Chẳng đỡ hơn tí nào.*

Môi tôi hé ra theo hơi thở nhẹ mà nhanh chóng trở thành tiếng rên khê khi Nate đẩy lưỡi của cậu vào chạm lưỡi tôi. Chúng tôi hôn mỗi lúc một sâu và cuồng nhiệt hơn, cơ thể quấn lấy nhau đến nỗi tôi chẳng thể phân biệt được nữa. Tôi cảm thấy như đang rơi, đang trôi, đang bay. Cùng một lúc. Chúng tôi hôn đến khi môi tôi tấy lên và da tôi râm ran như ai đó vừa châm ngòi.

Tay Nate ngạc nhiên thay lại ngoan ngoãn quá. Cậu vuốt ve tóc và mặt tôi rất nhiều, và cuối cùng cậu cũng luồn tay xuống dưới áo tôi và vuốt lưng tôi và Chúa ơi, tôi ắt đã hỗn hển thành tiếng. Ngón tay cậu lần nhẹ xuống dưới cặp quần soóc của tôi và cả người tôi run lên, nhưng cậu ngừng lại ở đó. Phần tự ti trong tôi tự hỏi có phải cậu không thấy tôi hấp dẫn như tôi thấy cậu không, hay tôi không bằng những cô khác. Có điều... tôi đã áp mình vào cậu gần nửa tiếng và tôi *biết* không phải như vậy.

Cậu lùi lại và nhìn tôi, hàng mi dày hạ thấp. *Chúa ơi*, mắt cậu. Không thể tin nổi. “Mình cứ tưởng tượng cảnh bố cậu vào,” cậu thì thầm. “Ổng làm

mình hơi sợ.” Tôi thở dài, vì, nói thật, tôi cũng nghĩ đến chuyện đó. Dù chỉ có năm phần trăm khả năng, nhưng vẫn là quá nhiều.

Nate vuốt môi tôi. “Miệng cậu đỏ quá. Chúng ta nên nghỉ một chút trước khi nó thành mãn tính. Vả lại, mình cần, ừm, bình tĩnh lại một chút.” Cậu hôn má tôi và lấy áo khoác trên sàn.

Tim tôi chùng xuống. “Cậu về à?”

“Không.” Cậu lấy điện thoại ra khỏi túi và bật Netflix lên, rồi đưa kính cho tôi. “Chúng ta có thể xem nốt *Ringu*.”

“Chết tiệt. Mình tưởng cậu quên chuyện đó rồi.” Dù vậy, lần thất vọng này của tôi hoàn toàn là giả vờ.

“Nào, thế này quá hoàn hảo còn gì.” Nate đuổi người trên ghế và tôi cuộn lại cạnh cậu, đầu tựa lên vai cậu trong lúc cậu tựa cái iPhone lên mặt trong khuỷu tay. “Chúng ta sẽ xem trên điện thoại của mình thay vì cái đồ khủng bố sáu mươi inch trên tường nhà cậu. Cậu chẳng thể sợ thứ gì trên cái màn hình nhỏ xíu này được.”

Thật sự là tôi không quan tâm chúng tôi làm gì. Tôi chỉ muốn nằm trong vòng tay cậu càng lâu càng tốt, cưỡng lại cơn buồn ngủ và quên hết mọi sự trên đời.

CHƯƠNG HAI MƯƠI

Cooper

Thứ Ba ngày 16 tháng Mười, 5:45 chiều

“Đưa ba hộp sữa với, Cooperstown,” ba hất hàm về phía tôi trong bữa tối, mắt đánh qua phía cái ti vi tắt tiếng trong phòng khách, đang chạy ngang dưới chân màn hình là tỷ số của các trận bóng bầu dục đại học. “Vậy con đã làm gì với buổi tối xả hơi của con?” Ba thấy việc Luis đóng giả làm tôi sau buổi tập hôm qua rất nhộn.

Tôi chuyển hộp sữa qua cho ba rồi hình dung cảnh mình thành thực trả lời câu hỏi kia. *Con ở với Kris, người con trai con yêu. Phải đó ba, con trai. Không đâu ba, con không nói giỡn. Cậu ấy là sinh viên dự bị Y khoa năm nhất ở UCSD kiêm người mẫu bán thời gian. Ngon lành luôn. Ba sẽ thích cậu ấy cho coi.*

Rồi sau đó đầu của ba nổ tung. Lúc nào tưởng tượng của tôi cũng kết thúc như vậy.

Rốt cuộc tôi lại nói: “Con đi lòng vòng chút thôi.”

Tôi không xấu hổ về Kris. *Không hề.* Nhưng chuyện phức tạp lắm.

Vấn đề là, tôi không nhận ra mình có thể cảm thấy như thế về một chàng trai cho tới khi gặp cậu. Ý tôi là, ừ, tôi có *ngờ ngờ*. Từ khi mười một tuổi hay sao ấy. Nhưng tôi chôn những ý nghĩ đó sâu thật sâu hết mức có thể vì tôi là một vận động viên người miền Nam nhắm đến sự nghiệp MLB và đó không phải kiểu suy nghĩ chúng tôi nên có.

Tôi thật sự tin như thế phần lớn cuộc đời. Tôi lúc nào cũng có một cô bạn gái bên cạnh. nhưng chuyện giữ mình cho tới khi kết hôn như được dạy chưa bao giờ là điều khó khăn với tôi. Chỉ gần đây tôi mới hiểu ra nó giống một cái cớ hơn là niềm tin đạo đức được giữ gìn nghiêm ngặt.

Tôi đã nói dối Keely mấy tháng qua, nhưng tôi có nói thật về Kris. Tôi gặp cậu nhờ bóng chày, dù cậu không chơi. Cậu là bạn với một đứa mà tôi cùng thi đấu trong các trận giao hữu, và nó mời cả hai chúng tôi tới tiệc sinh nhật của mình. Và cậu là người Đức.

Tôi chỉ lược bỏ phần tôi yêu cậu.

Tôi chưa thể thừa nhận điều đó với bất cứ ai. Rằng đó không phải một giai đoạn, hay một trải nghiệm, hay một kiểu phân tán tư tưởng cho qua áp lực. Nội đã đúng. Tôi nao nức khi Kris gọi hay nhắn tôi. Lần nào cũng thế. Và khi ở bên cậu tôi thấy mình là một con người thực thụ, không phải con rô bốt như Keely nói: được lập trình để làm những gì người ta kỳ vọng.

Nhưng Cooper-và-Kris chỉ tồn tại trong cái bong bóng chính là căn hộ của cậu. Đưa nó đến bất kỳ nơi nào khác đều làm tôi sợ chết khiếp. Vì một là, có được một sự nghiệp bóng chày đối với bất cứ một thằng con trai nào cũng đủ khó rồi. Số người đồng tính công khai là thành viên của đội bóng chuyên nghiệp chỉ có một. Và anh ta vẫn thi đấu ở những giải bán chuyên.

Thứ hai là: ba tôi. Nào tôi chết cứng khi hình dung ra phản ứng của ba. Ba là kiểu người truyền thống bảo thủ gọi gay là “bóng” và nghĩ chúng tôi dành hết thời gian đi gạ tình trai thẳng. Lần mà chúng tôi xem tin tức về anh chàng cầu thủ gay kia, ba tôi khịt mũi khinh bỉ và nói, *Mấy thằng bình thường không đáng phải đối mặt với thứ rác rưởi như thế trong phòng thay đồ.*

Nếu nói ba nghe về chuyện Kris và tôi, mười bảy năm làm đứa con trai hoàn hảo sẽ tức thì tan thành mây khói. Ba sẽ không bao giờ nhìn tôi như trước nữa. Như cái cách ba nhìn tôi bây giờ, dù tôi bị tố sử dụng steroid và là nghi phạm giết người. *Cái đó* thì ba chịu được.

“Ngày mai xét nghiệm đó,” ba nhắc. Giờ tuần chót nào tôi cũng phải làm xét nghiệm kiểm tra steroid. Đồng thời tôi vẫn tiếp tục ném bóng, và không, cú bóng nhanh của tôi chả chậm đi miếng nào. Vì tôi có nói dối đâu. Tôi đâu có chơi chiêu. Tôi tiến bộ có chiến lược.

Là ý tưởng của ba. Ba muốn tôi kiếm lại một chút năm lớp mười một, không tung hết sức, để tới mùa giao hữu thì sẽ khiến nhiều người hứng thú

hơn. Giờ thì như ý rồi. Những người như Josh Langley đã để ý tới tôi. Nhưng giờ, dĩ nhiên, chuyện đã thành ra đáng ngờ. *Cảm ơn ba nhiều.*

Ít ra ba cũng thấy có lỗi.

Khi cảnh sát chuẩn bị cho tôi xem bài viết chưa đăng của Nghe Đồn tháng trước, tôi đã tin chắc là mình sẽ đọc được những dòng viết về Kris và mình. Tôi gần như không biết Simon, chỉ nói chuyện trực tiếp với nó mấy lần. Nhưng lần nào tới gần nó tôi cũng lo là nó sẽ biết được bí mật của tôi. Mùa xuân rồi ở vũ hội lớp mười một nó xin quắc cần câu, rồi khi tôi đụng mặt nó trong nhà vệ sinh nó quàng tay qua vai tôi và kéo tôi lại sát tới độ tôi xém nữa phát hoảng. Tôi đã tưởng Simon - theo tôi biết trước giờ chưa hề có một đứa bạn gái nào - nhận ra tôi là gay và định چرا tôi.

Tôi sợ tới độ phải nói Vanessa đừng mời nó tới buổi tiệc sau vũ hội của nhỏ nữa. Và Vanessa, không bao giờ bỏ qua cơ hội cho ai đó ra rìa, vui vẻ nghe theo. Tôi cũng không nói lại với Vanessa ngay cả khi đã thấy Simon gạ gẫm Keely sau đó với một sự nhiệt tình không thể giả bộ.

Tôi đã không để mình nghĩ tới điều đó kể từ khi Simon chết; lần cuối tôi nói chuyện với nó, tôi đã cư xử khốn nạn vì tôi không thể đối mặt với con người thật của mình.

Và phần kinh khủng nhất là, thậm chí sau toàn bộ chuyện này - tôi vẫn không thể.

Nate

Thứ Ba ngày 16 tháng Mười, 6:00 tối

Khi tôi tới quán Glenn muộn nửa tiếng sau giờ hẹn, chiếc Kia của mẹ đã đỗ ngoài quán. Cộng một điểm cho mẹ phiên bản mới vì cải thiện này vậy. Mẹ mà không đến thì tôi cũng chẳng ngạc nhiên.

Tôi cũng tính không đến. Nhiều lần. Nhưng giả vờ mẹ không tồn tại cũng chẳng giải quyết được gì.

Tôi đỗ chiếc mô tô cách xe mẹ vài ô, cảm giác những giọt mưa đầu tiên rơi xuống vai trước khi bước vào quán. Nhân viên trực bàn ngẩng lên nhìn

với vẻ lịch sự lẫn hơi ngạc nhiên. “Tôi có hẹn. Macauley,” tôi nói.

Chị ta gạt đầu và chỉ vào một ngăn trong góc. “Ở ngay kia.”

Tôi có thể thấy mẹ đã đến được một lúc lâu. Ly soda của mẹ gần cạn còn cái bọc ống hút thì bị xé vụn. Khi ngồi xuống ghế đối diện, tôi cầm thực đơn lên và chăm chú xem để tránh mắt mẹ. “Mẹ gọi chưa?”

“Ồ, chưa. Mẹ đợi con.” Tôi có thể cảm thấy mẹ chờ tôi ngẩng lên. Ước gì tôi đã không đến. “Con muốn ăn hamburger không Nathaniel? Con trước thích hamburger của Glenn lắm.”

Hồi trước thì có, nay vẫn thế thôi, nhưng giờ tôi muốn gọi món khác. “Gọi là Nate, được chứ?” Tôi sập cuốn thực đơn lại và nhìn chăm chăm những hạt mưa xám đập lên kính cửa sổ. “Giờ không ai gọi con thế cả.”

“Nate,” mẹ nói, nhưng tên tôi thốt ra từ miệng mẹ nghe lạ lắm làm sao. Một trong những từ mà ta lặp đi lặp lại cho đến khi nó mất hết ý nghĩa. Một nữ phục vụ đến và tôi gọi Coca với một phần sandwich kẹp thịt mà tôi chẳng muốn. Điện thoại tôi rung lên trong túi nên tôi lấy ra và thấy tin nhắn từ Bronwyn. *Hy vọng mọi chuyện đều ổn.* Tôi cảm thấy ấm áp, nhưng cất điện thoại đi mà không trả lời. Tôi không biết phải dùng từ ngữ nào để tả cho Bronwyn về bữa trưa cùng một hồn ma.

“Nate.” Mẹ hăng giọng gọi tên tôi. Nghe vẫn cứ sai sai. “Con thì... con ở trường thế nào? Con còn thích môn Khoa học không?”

Chúa ơi. *Con còn thích môn Khoa học không?* Tôi vào lớp học sinh yếu từ năm lớp chín, nhưng bà làm gì biết? Số liên lạc gửi về nhà, tôi giả chữ ký bố, rồi gửi lại. Chưa ai từng thắc mắc gì. “Mẹ đủ tiền trả à?” tôi hỏi, chỉ cái bàn chúng tôi đang ngồi. Theo kiểu của một thằng khốn hung hăng mà tôi đã trở thành năm phút vừa qua. “Vì con không có tiền đâu. Nên nếu mẹ nghĩ con sẽ trả tiền thì mẹ nên nói với con trước khi đồ ăn dọn ra.”

Mặt mẹ xịu xuống, và tôi cảm thấy nhói lên một cảm giác thắng lợi vô nghĩa. “Nath... Nate. Mẹ không bao giờ... à. Sao con phải tin mẹ nhỉ?” Mẹ lôi ví ra và đặt hai tờ hai mươi đô lên bàn, và tôi cảm thấy chán nản, cho tới khi nghĩ về đồng hóa đơn tôi cứ quẳng hết vào thùng rác mà không trả. Giờ

khi tôi không kiếm ra tiền nữa, khoản tiền trợ cấp mất sức lao động của bố chỉ vừa đủ trả tiền nhà, điện, nước, và tiền rượu cho ông.

“Làm sao mẹ có tiền trong mấy tháng trời ở trại cai nghiện?”

Phục vụ bàn quay lại với một ly Coca cho tôi, và mẹ chờ tới khi chị ta đi mất mới đáp. “Một trong các bác sĩ ở Pine Valley - cơ sở mà mẹ trú - giới thiệu mẹ tới một công ty cung cấp dịch vụ ghi chép báo cáo lâm sàng. Mẹ có thể làm việc ở bất cứ nơi nào, và công việc thì rất ổn định.” Mẹ vuốt tay tôi và tôi giật ra. “Mẹ có thể giúp hai bố con, Nate. Mẹ sẽ giúp. Mẹ muốn hỏi con - con có luật sư chưa, cho cuộc điều tra ấy? Chúng ta có thể xem xét chuyện đó.”

Bằng cách nào đó mà tôi đã kìm được không phá ra cười. Mẹ có đang kiếm được bao nhiêu đi nữa thì chắc chắn cũng không đủ trả luật sư. “Thôi khỏi.”

Mẹ không bỏ cuộc, tiếp tục hỏi thăm về trường, Simon, vụ quản chế, bố tôi. Tôi gần như mỉm lòng, vì mẹ giờ đã khác với những gì tôi nhớ. Bình tĩnh và điềm tĩnh hơn. Nhưng rồi mẹ hỏi, “Bronwyn đối phó với chuyện này làm sao?”

Không. Mỗi lần nghĩ tới Bronwyn cơ thể tôi phản ứng như thể tôi đang ở trên đi văng với cậu trong phòng giải trí ở nhà cậu - tim đập nhanh, máu rần rật, da râm ran. Tôi sẽ không để cho điều tốt đẹp duy nhất mình có được từ toàn bộ đồng bầu hầy này trở thành một cuộc nói chuyện gượng gạo khác với mẹ tôi. Tức là mẹ con tôi cũng sắp hết chuyện để nói rồi. Tạ ơn Chúa là thức ăn đến nên chúng tôi có thể thôi giả vờ rằng ba năm qua chưa hề xảy ra. Dù cho cái sandwich của tôi chẳng có vị gì, như ăn đất vậy, nhưng vẫn còn hơn.

Mẹ tôi không nhận ra. Cứ liên tục nhắc tới Oregon và đám bác sĩ và *Mikhail Powers* điều tra cho tới khi tôi cảm thấy mình sắp nghẹn tới nơi. Tôi kéo cổ áo thun ra như thể làm vậy sẽ dễ thở hơn, nhưng vô ích. Tôi không thể ngồi đây nghe những lời hứa hẹn và hy vọng mọi sự sẽ đâu vào đấy. Rằng mẹ sẽ tỉnh táo, không mất việc, không phát điên. Hoặc không bỏ đi, chỉ cần thể thôi.

“Con phải đi đây,” tôi nói sảng, thả nửa cái sandwich ăn dở xuống đĩa. Tôi đứng lên, va đầu gối vào cạnh bàn mạnh đến nỗi phải nhắm mắt, và bước ra mà không ngoái đầu lại. Tôi biết mẹ sẽ không đuổi theo. Như thế không phải kiểu của mẹ.

Khi ra đến ngoài tôi hơi bối rối vì không thấy xe mình đâu. Nó nằm lọt thỏm giữa hai chiếc Range Rover ban này chưa xuất hiện. Tôi tiến lại xe, rồi đột nhiên một tay mặc đồ quá bảnh để đi ăn ở Glenn xuất hiện với nụ cười chói lóa trước mặt tôi. Tôi nhận ra gã ngay nhưng vẫn nhìn xuyên qua gã như thể không biết gì.

“Nate Macauley? Mikhail Powers. Tìm cậu thật khó đấy, cậu biết không? Rất vui được làm quen với cậu. Chúng tôi đang làm tiếp chương trình về vụ điều tra cái chết của Simon Kelleher và rất muốn có được bình luận của cậu. Tôi có thể mời cậu cốc cà phê và chúng ta nói chuyện vài phút được không?”

Tôi leo lên xe và gài mũ bảo hiểm như thể chẳng nghe một lời nào. Chuẩn bị lùi xe ra thì một cặp trông như nhà sản xuất chặn đường tôi. “Vậy còn bảo người của ông đi chỗ khác thì sao?”

Nụ cười của gã vẫn toe toét như trước. “Tôi không phải kẻ thù của cậu, Nate. Ý kiến của đám đông trong một vụ như thế này quan trọng lắm. Cậu thấy sao nếu chúng ta khiến họ đứng về phía mình?”

Mẹ tôi xuất hiện ở bãi đỗ xe, miệng há hốc khi thấy ai đứng cạnh tôi. Tôi chậm chậm lùi xe lại cho đến khi những kẻ ngáng đường tránh ra nhường lối. Nếu mẹ muốn giúp tôi thì đi mà nói chuyện với gã.

CHƯƠNG HAI MƯƠI MỐT

Bronwyn

Thứ Tư ngày 17 tháng Mười, 12:25 trưa

Giờ ăn trưa ngày thứ Tư, Addy và tôi đang nói chuyện về sơn móng tay. Đúng là chủ đề tủ của cậu ta. “Với móng tay ngắn như cậu, cậu nên chọn màu nào nhạt, gần như màu nude ấy,” cậu ta nói, ngắm soi tay tôi với vẻ chuyên nghiệp. “Nhưng, kiểu, thật bóng vào.”

“Tôi không hay sơn móng lắm,” tôi nói với cậu ta.

“Ồ, vậy ra giờ cậu điệu đà hơn rồi nhỉ? Vì *một lý do nào đấy*.” Cậu ta nhướn mày nhìn mái tóc sẫm kỹ của tôi, và hai má tôi nóng lên khi Maeve bật cười. “Chị chắc sẽ muốn thử đấy.”

Cuộc nói chuyện hôm nay thật bình thường, vô thường vô phạt so với bữa trưa hôm qua, khi chúng tôi bàn về chuyến thăm đồn cảnh sát của tôi, mẹ của Nate, và việc Addy bị gọi lên đồn một mình để trả lời câu hỏi về vụ mất bút Epi lần nữa. Hôm qua chúng tôi là những nghi phạm giết người với đời tư phức tạp, nhưng hôm nay chúng tôi chỉ là những thiếu nữ bình thường.

Đến khi cái giọng lạnh lạnh cách vài bàn xen ngang. “Như mình nói với bọn họ ấy,” Vanessa Merriman nói. “Tin đồn về ai *chắc chắn* đúng? Và cuộc đời ai hoàn toàn sụp đổ khi Simon chết? Kẻ đó chính là thủ phạm.”

“Con nhỏ đó lại nói gì nữa đây?” Addy thì thầm, nhấm nhấm gặm miếng bánh mì nướng quá khổ như một con sóc.

Janae, ngồi với chúng tôi thường không nói gì, nhìn Addy một cái và nói, “Cậu chưa nghe sao? Đội của Mikhail Powers đang ở trước cổng. Một đám học sinh đang được phỏng vấn đấy.”

Bụng tôi chùng xuống, và Addy đẩy khay thức ăn của mình đi. “Ôi, tuyệt thật. Chẳng mong gì hơn thế, Vanessa lên ti vi búp xép chuyện tôi có tội thế

nào.”

“Không ai thật sự nghĩ là cậu đâu,” Janae nói. Cậu ta hất đầu về phía tôi. “Hay cậu. Hay...” Cậu ta quan sát khi Cooper tiến lại bàn Vanessa, một tay cầm khay, rồi thấy chúng tôi và đổi hướng, ngồi xuống ngoài rìa bàn chúng tôi. Cậu ta thường làm thế; ngồi với Addy vài phút đầu bữa. Đủ lâu để Addy biết Cooper không bỏ rơi mình như mấy đứa kia, nhưng không quá lâu để khiến Jake bức. Tôi chưa thể nói là cậu ta tử tế hay hèn nhát nữa.

“Có gì mới không mấy cậu?” cậu ta hỏi, tay bắt đầu bóc cam. Cậu ta mặc một chiếc sơ mi vải xô hờ cổ làm tôn lên đôi mắt nâu của mình, và phần mặt dưới r ám nắng do ánh mặt trời chiếu nhiều hơn lên hai bên má không được mũ bóng chày che chắn. Không hiểu sao, thay vì khiến cậu ta trông mất cân xứng, thì điều đó càng làm tăng thêm vẻ tỏa sáng của Cooper Clay.

Tôi từng nghĩ Cooper Clay là cậu trai đẹp nhất trường. Giờ có lẽ vẫn thế, nhưng gần đây cậu ta có cái vẻ gì đó như búp bê Ken vậy - hơi nhừa nhựa và sáo mòn quá. Hoặc là do gu của tôi thay đổi. “Cậu cho Mikhail Powers phòng vẫn chưa?” tôi đùa.

Trước khi Cooper kịp trả lời, một giọng nói vang lên sau lưng tôi. “Các cậu nên làm thế. Cứ tự tin mà trở thành hội sát nhân như mọi người nghĩ ấy. Quét sạch đám cặn bã khỏi trường Bayview.” Leah Jackson ngồi xuống chiếc bàn cạnh Cooper mà không nhận thấy Janae đổ lạng cả người và ngồi cứng ngắc trên ghế.

“Chào Leah,” Cooper kiên nhẫn nói. Như thể cậu ta từng nghe điều đó trước đây. Mà hình như là thế thật, vào buổi lễ tưởng niệm Simon.

Leah nhìn khắp lượt bàn ăn, mắt dừng ở chỗ tôi. “Cậu có tính thừa nhận mình đã gian lận không?” Giọng cậu ta giống đang trò chuyện bình thường còn biểu cảm thì gần như thân thiện, nhưng tôi vẫn đông cứng.

“Đạo đức giả quá đấy Leah.” Giọng Maeve vang lên làm tôi ngạc nhiên. Khi tôi quay sang, mắt con bé sáng rực. “Chị đâu thể câu trước chửi Simon còn câu sau đi lặp lại tin đồn của nó.”

Leah đưa tay chào Maeve kiểu nhà lính. “Hay lắm cô Rojas em.”

Nhưng Maeve chỉ mới bắt đầu. “Tôi phát ốm với việc người ta chỉ nói mãi một nội dung rồi. Tại sao không ai nói về việc cái Nghe Đồn đó đôi khi khiến trường này trở nên kinh khủng thế nào?” Nó nhìn thẳng vào Leah, ánh mắt thách thức. “Sao *chị* không nói? Bọn họ đang ở ngoài đó kìa. Thèm khát quan điểm mới. Chị có thể cho họ cái đó đấy.”

Leah rụt lại. “Tôi không nói với truyền thông về chuyện đó đâu.”

“Sao không?” Maeve hỏi. Chưa bao giờ tôi thấy nó như thế; nó trông thật dữ dội khi chiếu thẳng vào Leah. “Chị đâu làm gì sai. Simon mới là kẻ sai. Nó đã sai hàng bao năm trời, và giờ tất cả mọi người đều biến nó thành kẻ tử vì đạo. Chị không thấy có vấn đề với chuyện đó sao?”

Leah đáp trả ánh nhìn, và tôi không xác định được biểu cảm vừa lướt qua trên mặt cậu ta. Gần như... đắc thắng? “Đương nhiên là có.”

“Vậy làm gì đó đi,” Maeve nói.

Leah đứng phắt dậy, hất tóc ra sau vai. Hành động đó làm tay áo cậu ta trễ xuống để lộ một vết sẹo hình trăng khuyết trên cổ tay. “Có lẽ tôi sẽ làm.” Cậu ta sải bước tiến thẳng ra cửa.

Cooper chớp mắt nhìn theo. “Dữ hen, Maeve. Nhớ nhắc anh chớ bao giờ gây thù với em.” Maeve chun mũi, và tôi nhớ tập tin có tên Cooper mà con bé vẫn chưa phá được.

“*Leah* không phải kẻ thù của em,” nó thì thầm, điên cuồng bấm màn hình điện thoại.

Tôi gần như không dám hỏi. “Em đang làm gì vậy?”

“Gửi mấy cái chủ đề trên 4chan của Simon cho *Mikhail Powers* điều tra.” con bé đáp. “Bọn họ là phóng viên, đúng chưa? Để cho bọn họ xem qua.”

“Sao?” Janae buột miệng. “Em nói gì thế?”

“Simon đã góp mặt rất nhiệt tình trong những chủ đề thảo luận nhưng nhúc bọ biến thái ca ngợi các vụ xả súng ở trường học và đại loại thế,” Maeve nói. “Em mấy ngày qua đã đọc hết rồi. Chủ đề thì là kẻ khác mở, nhưng nó nhảy ngay vào và nói đủ những chuyện kinh khủng. Nó thậm chí chẳng quan tâm khi thằng kia ra tay giết từng bảy người ở hạt Orange.” Con

bé vẫn đang bấm điện thoại thì tay Janae với ra chụp cổ tay nó, gần như hất văng điện thoại của nó.

“Làm sao em biết?” cậu ta rít lên, và Maeve cuối cùng cũng giật mình nhận ra có lẽ mình đã nói quá nhiều.

“Thả nó ra,” tôi nói. Khi Janae vẫn không buông, tôi rướn tới và cạy ngón tay cậu ta khỏi tay Maeve. Chúng lạnh buốt. Janae đẩy ghế ra sau làm vang lên một tiếng rít chói tai, và khi đứng lên cả người cậu ta đều run rẩy.

“Mấy người không ai biết tí gì về cậu ấy,” Janae nói giọng ghen ngào, và sầm sập bỏ đi hết như Leah. Có điều cậu ta chắc sẽ không đi nói chuyện với Mikhail Powers. Maeve và tôi nhìn nhau trong lúc tôi nhip tay trên bàn. Tôi không hiểu nổi Janae. Phần lớn thời gian tôi không rõ vì sao cậu ta lại ngồi với chúng tôi, trong khi chúng tôi hẳn là liên tục gọi cậu ta nhớ đến Simon.

Trừ phi là để nghe những chuyện chúng tôi nói như là lúc này.

“Tôi phải đi đây,” Cooper thành lình nói, như thể đã sử dụng hết thời gian không-Jake của mình. Cậu ta nhắc khay đựng đồ ăn trưa chưa hề đụng đến lên, và nhẹ nhàng lướt tới chiếc bàn quen thuộc.

Thế là nhóm chúng tôi trở lại những chuyện thiếu nữ, và cứ như thế đến hết giờ trưa. Người con trai duy nhất sẽ chịu ngồi với chúng tôi thì chẳng buồn xuất hiện ở nhà ăn bao giờ. Nhưng tôi đi ngang Nate trên hành lang sau đó, và mọi câu hỏi trong đầu về Simon, Leah và Janae biến mất sạch khi cậu mỉm cười chớp nhoáng với tôi.

Vì, Chúa ơi, cậu cười mới đẹp làm sao.

Addy

Thứ Sáu ngày 19 tháng Mười, 11:12 sáng

Đường chạy nóng, và lẽ ra tôi không cần phải chạy hết sức. Dù sao thì cũng chỉ là giờ thể dục. Nhưng tay và chân tôi hừng hực nguồn năng lượng bất ngờ và phổi tôi căng đầy và nở rộng, như thể những cuộc đạp xe vừa qua cho tôi bao nhiêu năng lượng dự trữ nay cần giải phóng. Mồ hôi lấm tấm trên trán tôi và dán chặt áo thun vào lưng.

Tôi cảm thấy tự hào khi vượt mặt Luis - người mà, suy cho cùng, cũng chẳng phải đang nỗ lực gì lắm - và Olivia, thành viên đội điền kinh. Jake chạy trước tôi và ý nghĩ bắt kịp anh mới ngổ ngẩn làm sao vì rõ ràng Jake nhanh hơn tôi rất nhiều, lại to khỏe hơn nữa, nên sẽ chẳng cách nào để tôi thu ngắn khoảng cách, thế nhưng tôi lại đang làm được. Anh không còn là một cái chাম nữa; anh gần hơn, và nếu chuyển làn và tiếp tục tốc độ này tôi sẽ gần như, có thể, chắc chắn...

Chân tôi hẫng đi bên dưới. Vị máu tanh ngập trong miệng khi tôi cắn trúng môi và hai tay đập mạnh xuống đất. Mấy mảnh đá dăm làm rách da tôi, ấn vào thịt và rạch thành hàng chục vết cắt nhỏ. Hai đầu gối tôi đau buốt và tôi biết trước cả khi nhìn thấy những đốm đỏ thẫm trên đất là da trên cả hai đầu gối đã rách toạc.

“Ôi không!” Cái giọng quan tâm giả tạo của Vanessa vang lên. “Tội nghiệp quá! Chân cậu ấy chịu hết nổi rồi.”

Không phải. Trong khi mắt tôi nhìn Jake, chân ai đó đã ngáng mắt cá tôi và làm tôi ngã. Tôi khá chắc là ai làm, nhưng không nói được gì vì vẫn còn đang hớp lấy hơi để không khí.

“Addy, cậu có sao không?” Vanessa vẫn giữ cái giọng giả tạo đó khi quỳ xuống bên tôi, cho đến lúc miệng kề sát tai tôi nó mới thì thào, “Đáng đời đồ đĩ.”

Tôi muốn trả miếng, nhưng vẫn chưa lấy được hơi.

Khi cô thể dục đến thì Vanessa lùi lại, và lúc tôi lấy lại được hơi để nói thì nó đã đi mất. Cô giáo kiểm tra đầu gối và tay tôi, xuýt xoa xem vết thương. “Em lên phòng y tế thôi. Rửa vết thương rồi khử trùng.” Cô nhìn quanh đám đông đang xúm lại quanh tôi và gọi, “Vargas! Em giúp Addy với.”

Chắc tôi nên thấy mừng vì không phải là Vanessa hay Jake. Nhưng từ lúc em Bronwyn chửi Simon vài ngày trước thì tôi gần như chẳng thấy Janae nữa. Trên đường tôi cả nhắc vào trường Janae không nhìn tôi lấy một cái cho đến khi cả hai đã gần tới cửa. “Chuyện gì thế?” cậu ta hỏi lúc mở cửa.

Đến giờ tôi đã có đủ hơi để cười. “Nhục mạ mang phong cách Vanessa.” Tôi rẽ trái thay vì phải ở đầu cầu thang, hướng về phía phòng thay đồ.

“Cậu phải tới phòng y tế chứ,” Janae nói, và tôi phẩy tay với cậu ta. Mấy tuần qua tôi chưa một lần bén mảng tới trước cửa phòng y tế, mà dù sao, các vết xước của tôi tuy đau nhưng chỉ là ngoài da. Tôi thật sự chỉ cần tắm một cái. Tôi cà nhắc tới một buồng và cởi quần áo ra, bước vào bên dưới những tia nước ấm và nhìn dòng nước nâu đỏ cuộn xuống cống. Tôi đứng dưới vòi nước cho đến khi nước đã trong lại và khi tôi bước ra, một tấm khăn choàng quanh người, Janae đứng đó tay cầm một gói băng cá nhân.

“Tôi lấy cho cậu đấy. Đầu gối cậu phải băng.”

“Cảm ơn nhé.” Tôi ngồi xuống một băng ghế và dán các dải băng màu da người ngang đầu gối, hiển nhiên giờ đã lại tởm máu. Hai tay tôi nhức nhối vì các vết trầy xước, nhưng chẳng chỗ nào mà băng cá nhân có thể làm cho bớt đau được.

Janae ngồi ở cách xa tôi hết cỡ trên ghế. Tôi dán hai miếng bên đầu gối phải và ba bên đầu gối trái. “Vanessa là con khốn,” cậu ta nói khề.

“Ừ,” tôi đồng tình, đứng lên và cẩn trọng bước thử. Chân tôi vẫn đi được, nên tôi bước đến chỗ tủ đồ và lấy quần áo. “Nhưng tôi đáng bị vậy, phải không? Tất cả mọi người đều nghĩ như thế. Có lẽ đó là điều Simon muốn. Mọi thứ công khai để bàn dân thiên hạ phán xét. Không bí mật gì.”

“Simon...” Janae giọng lại nghẹn ngào. “Cậu ấy không... Cậu ấy không giống những gì người ta nói. Ý tôi là, phải, cậu ấy đã đi quá giới hạn với Nghe Đồn, và cậu ấy đã viết ra những điều kinh khủng. Nhưng vài năm qua rất khó khăn. Cậu ấy đã cố hết sức để hòa nhập với mọi người và chẳng bao giờ thành công. Tôi không nghĩ...” Cậu ta lúng búng. “Khi Simon là chính mình, cậu ấy sẽ không muốn những việc này xảy đến cho các cậu.”

Cậu ta có vẻ rất buồn về chuyện đó. Nhưng giờ tôi không thể bắt mình quan tâm đến Simon được. Tôi mặc đồ xong và nhìn đồng hồ. Còn hai mươi phút nữa mới hết giờ và tôi không muốn ở đây khi Vanessa và đám tỷ nữ của nó xuất hiện. “Cảm ơn vì mấy miếng băng. Bảo với họ tôi vẫn ở phòng y tế được không? Tôi sẽ vào thư viện cho đến tiết sau.”

“OK,” Janae nói. Cậu ta rúm người trên ghế, trông trống rỗng và kiệt sức, và khi tôi ra cửa cậu ta đột ngột gọi với theo, “Chiều nay cậu muốn đi đâu

không?”

Tôi ngạc nhiên quay lại nhìn. Tôi chưa nghĩ chúng tôi đã tiến đến mức đó trong... mỗi quen biết này, có lẽ. *Tình bạn* có vẻ hơi quá. “Ừm, dĩ nhiên.”

“Mẹ tôi phải tiếp câu lạc bộ sách, nên... tôi sang nhà cậu được chứ?”

“Được thôi,” tôi nói, tưởng tượng phản ứng của mẹ với Janae sau khi đã quen đón những mỹ nữ như Keely hay Olivia. Ý nghĩ đó khiến tôi tươi tỉnh hơn, và chúng tôi lên kế hoạch cho Janae ghé qua sau giờ học. Tôi bốc đồng nhắn tin mời Bronwyn, nhưng quên mất cậu ta bị cấm túc. Vả lại, cậu ta có giờ học piano. Có vẻ cậu ta chẳng có lúc nào nghỉ ngơi hết.

Về tới nhà tôi chỉ vừa cất xe đạp dưới hiên thì Janae đã xuất hiện với cái ba lô quá khổ theo sau như thể đến để học nhóm vậy. Chúng tôi chào hỏi mấy câu đầy đau khổ với mẹ tôi, người cứ nhìn hết đồng khuyên trên người Janae tới đôi boots da chiến mòn vẹt của cậu ta, cho đến khi tôi dẫn cậu ta lên lầu xem ti vi.

“Cậu có thích cái phim mới trên Netflix không?” tôi hỏi, chìa điều khiển vào ti vi và nằm ườn trên giường để cho Janae ngồi ghế bành. “Cái phim siêu anh hùng ấy?”

Cậu ta ngồi me mé, như thể sợ màu hồng ca rô nuốt chửng lấy mình. “Ừ, cũng được,” cậu ta đáp, để ba lô xuống bên cạnh và nhìn vào các khung hình trên tường phòng tôi. “Cậu thích hoa lắm nhỉ?”

“Không hẳn. Chị tôi có máy ảnh mới nên tôi nghịch một chút, và lại... tôi phải gỡ khá nhiều ảnh cũ gần đây.” Giờ chúng bị nhét dưới đồng hộp giày của tôi: hàng chục kỷ niệm của tôi và Jake trong ba năm qua, và cũng nhiều gần như vậy là của tôi với đám bạn. Tôi do dự trước một tấm ảnh chụp tôi, Keely, Olivia và Vanessa ở bãi biển hè năm ngoái, đội những cái mũ rộng vành khổng lồ và cười toe toét trước bầu trời xanh rực rỡ. Ngày hôm đó là một buổi đi chơi vui vẻ, hiếm hoi của hội chị em, nhưng sau chuyện hôm nay tôi thấy mừng hơn bao giờ hết là mình đã cho cái nụ cười ngu ngốc đó của Vanessa biến vào tủ.

Janae nghịch quai ba lô của mình. “Cậu ắt nhớ những ngày trước lắm,” cậu ta khẽ khàng.

Tôi trân mắt nhìn màn hình trong lúc cân nhắc lời nhận xét của cậu ta. “Có và không,” cuối cùng tôi nói. “Tôi nhớ ngày trước trường học dễ dàng ra sao. Nhưng tôi nghĩ những người tôi từng chơi cùng chưa bao giờ thật sự quan tâm đến tôi, phải không? Không thì mọi sự đã khác.” Tôi trở mình liên tục trên giường rồi nói thêm, “Tôi sẽ không giả vờ là chuyện đó sánh ngang với điều cậu đang phải đối mặt. Mất đi Simon như thế.”

Janae đỏ mặt không đáp, và tôi ước mình đã không khơi lại chuyện đó. Tôi không biết phải giao tiếp với cậu ta thế nào. Chúng tôi có phải bạn bè, hay chỉ là hai người không còn lựa chọn nào khác hơn? Chúng tôi im lặng nhìn màn hình cho đến khi Janae hắng giọng và nói, “Tôi uống gì đó được không?”

“Được.” Tôi gần như nhẹ nhõm khi thoát được khỏi bầu không khí im lặng phủ xuống chúng tôi, cho đến khi gặp mẹ trong bếp và có cuộc nói chuyện căng thẳng dài mười phút về *loại bạn mà con chơi cùng bây giờ*. Khi cuối cùng tôi cũng trở lên với hai cốc nước chanh trong tay thì Janae đã đeo ba lô lên và vừa ra khỏi cửa.

“Tôi tự nhiên thấy không khỏe lắm,” cậu ta thì thầm.

Hay thật. Giờ thì cả những người bạn không phù hợp với tôi cũng chẳng muốn chơi với tôi nữa.

Tôi bức bối nhả tin cho Bronwyn, không mong sẽ có hồi đáp bởi có lẽ cậu ta đang chờ đỡ Chopin hay gì đấy. Tôi ngạc nhiên khi thấy cậu ta trả lời ngay lập tức, và còn ngạc nhiên hơn trước những gì cậu ta viết. *Cẩn thận với Janae đấy. Tôi không tin cậu ta.*

CHƯƠNG HAI MƯƠI HAI

Cooper

Chủ nhật ngày 21 tháng Mười, 5:25 chiều

Chúng tôi gần xong bữa tối thì điện thoại của ba reo. Ba nhìn số và bắt máy liền, các nếp hằn quanh miệng ba sâu hơn. “Kevin đây. Ừ. Sao, tối nay hả? Có nhất thiết vậy không?” Ba chờ một nhịp. “Được rồi. Chúng tôi sẽ gặp anh ở đó.” Ba cúp máy và thở hắt ra bức bối. “Ba con mình phải gặp luật sư của con ở đồn cảnh sát trong nửa tiếng nữa. Điều tra viên Chang lại muốn nói chuyện với con.” Ba giơ tay ngăn khi tôi mở miệng định nói. “Ba không biết vụ gì đâu.”

Tôi nuốt khan. Tôi đã không bị thẩm vấn một thời gian dài rồi, và đã mong mọi chuyện sẽ chìm vào quên lãng. Tôi muốn nhắc cho Addy và hỏi nhỏ có bị kêu không, nhưng tôi đã được dặn rất kỹ là không được đề cập bất cứ cái gì liên quan đến cuộc điều tra dưới dạng chữ viết. Gọi Addy cũng không phải ý hay. Nên tôi im lặng ăn xong rồi cùng ba lái xe tới đồn.

Mary, luật sư của tôi, đang nói chuyện với điều tra viên Chang khi chúng tôi tới nơi. Ông dẫn chúng tôi tới phòng thẩm vấn, trông chả giống miếng nào trên phim đâu. Không có ô kiếng hai chiều lớn gì hết. Chỉ là một cái phòng chán ngắt với một cái bàn họp và một đồng ghế xếp. “Chào Cooper. Ông Clay. Cảm ơn vì đã đến.” Tôi định đi qua ông vào cửa thì ông vịn tôi lại. “Cậu chắc là cậu muốn bố mình ở đây không?”

Tôi định hỏi *Vì sao không?* nhưng chưa kịp nói gì thì ba đã bắt đầu bô bô chuyện được hiện diện trong lúc thẩm vấn là quyền Chúa đã ban cho mình. Ba chuẩn bị bài này kỹ tới độ hoàn hảo và khi đã bắt đầu rồi thì phải nói cho đến hết.

“Dĩ nhiên,” điều tra viên Chang lịch sự nói. “Đây chủ yếu là vấn đề riêng tư của Cooper thôi.”

Cái cách ông nói vậy làm tôi chột dạ, và tôi nhìn qua Mary cầu cứu. “Trước tiên thì để tôi với cháu nó đã anh Kevin ạ,” cô nói. “Cần thì tôi sẽ mời anh vào nhé.” Mary khá được, cỡ hơn năm mươi, không vòng vo, và có thể đối phó với cả cảnh sát và ba tôi. Nên cuối cùng chỉ có tôi, điều tra viên Chang và Mary ngồi quanh bàn.

Tim tôi đã đập thành thịch khi điều tra viên Chang lôi laptop ra. “Cậu lúc nào cũng lớn tiếng cho rằng lời tố cáo của Simon không đúng sự thật, Cooper. Và rõ là phong độ chơi bóng của cậu không hề giảm sút. Như thế thật không khớp với danh tiếng của cái ứng dụng của Simon. Nó không nổi tiếng vì đăng những lời dối trá.”

Tôi ráng làm vẻ mặt bình thản, dù tôi cũng đang nghĩ điều tương tự. Tôi thấy nhẹ nhõm hơn thay vì tức giận vào cái lần đầu điều tra viên Chang cho tôi xem trang của Simon, vì lời nói dối tốt hơn sự thật. Nhưng vì sao Simon lại nói dối về tôi?

“Nên chúng tôi đào sâu thêm một chút. Hóa ra chúng tôi đã bỏ lỡ một điều trong lần đầu phân tích các tập tin của Simon. Có một bài về cậu được mã hóa và thay thế bằng lời tố cáo dùng steroid kia. Phải mất chút thời gian mới mở được tập tin đó, nhưng bản gốc ở đây.” Ông quay màn hình lại đối diện với Mary và tôi. Chúng tôi cúi tới trước và đọc.

Ai cũng khao khát chàng cầu thủ tay trái CC của Bayview và cuối cùng chàng ta cũng đã đổ. Chàng cảm hứng mỹ nhân KS mà đi với một người mẫu đồ lót nóng bỏng người Đức. Anh nào lại không, nhỉ? Có điều người tình mới này làm mẫu cho quần đùi và sịp chứ không phải áo vú với xì líp. Rất tiếc cho K, nhưng chơi nhảm đội thì thắng làm sao được.

Mọi bộ phận trên người tôi đông cứng, chỉ trừ cặp mắt không thể ngừng chớp. Đây là điều tôi đã sợ sẽ thấy mấy tuần trước.

“Cooper.” Giọng Mary đều đều. “Cháu không cần phản ứng gì cả. Anh có câu hỏi nào không, Chang?”

“Có. Tin đồn mà Simon định công bố này có thật không Cooper?”

Mary nói trước khi tôi kịp trả lời. “Không có gì phạm pháp trong lời tố cáo này cả. Cooper không cần bàn đến nó.”

“Mary, cô biết không phải như vậy mà. Chúng ta có một tình huống thú vị ở đây. Bốn học sinh với bốn bài đăng mà chúng muốn giữ bí mật. Một bài bị xóa và thay bằng nội dung khác. Cô có biết chuyện đó trông giống gì không?”

“Một kẻ loan tin cầu thả?” Mary hỏi.

“Giống như có ai đó xâm nhập vào tập tin của Simon để xóa đi đúng đoạn này. Và bảo đảm Simon sẽ không còn sống để mà sửa lại.”

“Tôi cần vài phút với thân chủ,” Mary nói.

Tôi thấy buồn nôn. Tôi đã tưởng tượng việc công khai Kris với ba mẹ theo hàng chục cách khác nhau, nhưng chưa có cách nào kinh khủng như thế này.

“Đương nhiên. Cô nên biết chúng tôi sẽ xin trát khám cả nhà của Cooper, ngoài lịch sử điện thoại và máy tính của cậu ấy. Với thông tin mới này, cậu ấy đã là đối tượng đáng chú ý hơn trước rất nhiều đấy.”

Mary đặt tay lên tay tôi. Cố không muốn tôi nói gì. Cố không phải lo. Có cố tôi cũng chẳng thể lên tiếng.

Công bố thông tin về thiên hướng tính dục vi phạm quyền riêng tư trong Hiến pháp. Mary nói thế, và cô đe dọa sẽ mời đến Liên đoàn Tự do Dân sự Mỹ nếu cảnh sát để cho bài viết của Simon về tôi được công khai. Nhưng đã quá muộn.

Điều tra viên Chang vòng vo một hồi. Bọn họ không có ý định xâm phạm quyền riêng tư của tôi. Nhưng họ phải điều tra. Tôi sẽ giúp họ rất nhiều nếu thú nhận tất cả. Chúng tôi định nghĩa khác nhau về khái niệm *tất cả*. Ông thì có ý là tôi thú nhận mình đã giết Simon, xóa cái bài Nghe Đồn kia và thay bằng đoạn về steroid.

Mà như thế thật vô lý. Sao tôi không thoát hẳn ra khỏi vụ này luôn? Hay nghĩ ra điều gì đó ít đe dọa đến sự nghiệp hơn? Như là lừa dối Keely vì một đứa con gái khác. Như thế sẽ là một mũi tên giết hai con chim, có thể nói vậy.

“Điều này chẳng thay đổi được gì cả,” Mary khẳng định. “Anh không có thêm bằng chứng Cooper đã động đến trang web của Simon. Anh đừng hòng công bố thông tin nhạy cảm dưới danh nghĩa *điều tra*.”

Dù vậy, chuyện cũng chẳng còn quan trọng nữa. Nó sẽ lan ra thôi. Ngay từ đầu vụ này đã bị rò rỉ tứ tung ra ngoài. Và tôi không thể lướt khỏi đây sau khi đã bị thẩm vấn cả tiếng và kể với ba là chả có gì thay đổi cả.

Khi điều tra viên Chang rời đi, ông nói rõ là mấy ngày tới họ sẽ đào sâu hơn vào cuộc đời tôi. Họ muốn số điện thoại của Kris. Mary nói tôi không phải cung cấp, nhưng điều tra viên Chang nhắc rằng họ sẽ xin trát thu điện thoại của tôi và lấy được số thôi. Họ cũng muốn nói chuyện với Keely. Mary liên tục lấy Liên đoàn Tự do Dân sự Mỹ ra đe dọa, và điều tra viên Chang cứ đáp lại, vẻ hết sức bình thản, là họ cần phải hiểu hành động của tôi trong những tuần dẫn đến vụ án mạng.

Nhưng chúng tôi đều biết sẽ có chuyện gì xảy ra. Họ sẽ khiến đời tôi khổ đến khi tôi gục xuống vì áp lực.

Tôi ngồi với Mary trong phòng thẩm vấn sau khi điều tra viên Chang ra ngoài, mừng thầm vì không có tấm kiếng hai chiều nào, trong lúc vui đầu vào hai tay. Cuộc đời thân thuộc của tôi thế là hết, và sớm thôi sẽ chẳng ai nhìn tôi như trước nữa. Tôi dự định trước sau gì cũng nói - nhưng cũng phải mấy năm nữa, chắc vậy? Khi tôi đã là một pitcher ngôi sao bất khả xâm phạm. Không phải lúc này. Không phải như *thế này*.

“Cooper.” Mary đặt tay lên vai tôi. “Bố cháu sẽ thắc mắc vì sao chúng ta còn ngồi ở đây. Cháu cần nói chuyện với bố.”

“Không thể,” tôi tự động đáp. *Hông thể*.

“Bố cháu thương cháu,” cô nói khẽ.

Tôi xém nữa bật cười. Ba thương *Cooperstown*. Ba thương tôi khi tôi loại hết cầu thủ đập bóng đối phương và được những tay chiêu mộ hào nhoáng chú ý, và khi tên tôi chạy dưới chân màn hình kênh ESPN. Nhưng tôi á?

Ba còn không biết tôi là ai.

Tiếng gõ cửa vang lên trước khi tôi kịp trả lời. Ba thò đầu vô và búng tay.
“Xong chưa vậy? Ba muốn về.”

“Xong rồi,” tôi nói.

“Vụ này giờ là sao vậy?” ba gắng hỏi Mary.

“Bố con anh cần nói chuyện,” cô nói. Hàm ba đánh lại. Hàng chữ *Bọn tôi trả tiền cô làm cái gì hả?* hiện hết lên mặt ba. “Chúng ta có thể bàn tiếp bước tiếp theo sau đó.”

“Hết sảy,” ba làu bàu. Tôi đứng lên và lách mình qua khoảng hở hẹp giữa bàn và tường, cúi đầu đi qua Mary và ra hành lang. Chúng tôi đi trong im lặng, người này đi trước người kia, cho đến khi qua cửa kiếng đôi và Mary thì thầm chào tạm biệt. “Tạm biệt,” ba nói, im lặng dẫn đường ra xe của chúng tôi ở đầu kia bãi đậu.

Ruột gan tôi xoắn hết lại trong lúc tôi gài dây an toàn kể ba trong chiếc Jeep. Tôi bắt đầu kiểu gì? Nói cái gì? Tôi có nên nói liền không hay chờ về tới nhà để có thể nói với mẹ và nội và... Chúa ơi. *Lucas nữa?*

“Vụ gì hồi này vậy?” ba hỏi. “Sao lâu dữ?”

“Có bằng chứng mới,” tôi nói giọng đều đều.

“Vậy hả? Cái gì?”

Tôi không thể. Tôi không thể. Không thể khi chỉ có hai ba con tôi trong xe. “Để về nhà đã.”

“Chuyện nghiêm trọng hả Coop?” Ba liếc sang tôi trong lúc vượt mặt một con Volkswagen cà rề. “Con gặp rắc rối à?”

Lòng bàn tay tôi bắt đầu túa mồ hôi. “Để về nhà,” tôi nhắc lại.

Tôi cần kể Kris chuyện gì đang xảy ra, nhưng không dám nhắn tin cho cậu. Tôi nên tới căn hộ của cậu và giải thích trực tiếp. Lại thêm một cuộc nói chuyện sẽ giết chết một phần trong tôi. Kris đã công khai từ hồi cấp hai. Ba mẹ cậu đều là nghệ sĩ nên chuyện đó chẳng phải vấn đề gì to tát. Bọn họ phản ứng kiểu, *Ừ, ba mẹ biết rồi. Làm gì mà tới giờ con mới nói?* Cậu chưa bao giờ ép tôi, nhưng lén lút không phải cách sống cậu muốn.

Tôi nhìn ra cửa sổ xe, ngón tay gõ lên tay nắm cửa suốt quãng đường về nhà còn lại. Ba cho xe lên lối vào và nhà chúng tôi hiện ra trước mắt: vững chãi, quen thuộc, và là nơi tôi không muốn có mặt nhất lúc này.

Chúng tôi vào trong, ba thấy chìa khóa lên bàn ngoài hành lang và thấy mẹ tôi trong phòng khách. Mẹ với nội đang ngồi kế nhau trên đi văng như thể đợi ba con tôi về. “Lucas đâu mẹ?” tôi hỏi, theo ba vào phòng.

“Dưới nhà chơi Xbox.” Mẹ tắt tiếng ti vi còn nội thì nghiêng đầu nhìn thẳng vào tôi. “Mọi chuyện ổn cả chứ?”

“Cooper này giờ cứ úp mở.” Ba liếc sang tôi với ánh mắt nửa dò xét nửa phớt lờ. Ba không biết có nên coi cơn hoảng loạn thấy rõ của tôi là nghiêm trọng hay không. “Con nói đi Cooperstown. Này giờ lùm xùm vụ gì? Lần này bọn họ có bằng chứng thật rồi hả?”

“Bọn họ nghĩ là mình có.” Tôi hăng giọng và thọc tay vào túi quần. “Ý con là, họ có. Có thông tin mới.”

Tất cả im lặng, đón nhận điều đó, cho đến khi nhận ra tôi không có ý nói tiếp. “Thông tin mới kiểu gì?” mẹ ướm lời.

“Có một bài đăng trên trang của Simon được mã hóa trước khi cảnh sát xem được. Có lẽ đó là cái lúc đầu nó định đăng về con. Chả dính gì tới steroid hết.” Giọng miền Nam của tôi lại xuất hiện.

Ba thì chưa bao giờ bị biến giọng, và cũng không nhận ra khi giọng tôi lúc này lúc kia. “Ba biết mà!” ba nói đặc thẳng. “Vậy là con trong sạch rồi hả?”

Tôi im lặng, đầu óc trống trơn. Nội nghiêng tới trước, tay nắm chặt cái đầu gậy hình đầu lâu. “Cooper, Simon định nói gì về bây?”

“À.” Chỉ mấy chữ thôi là đủ cựa cuốc đời tôi ra thành Trước và Sau. Phối tôi cặn sạch không khí. Tôi không thể nhìn mẹ, và chắc chắn không thể nhìn ba. Nên tôi tập trung vào nội. “Simon. Không biết làm cách nào. Lại. Phát hiện. Ra.” *Chúa ơi.* Tôi không còn chữ nào để kéo dài thêm nữa. Nội nhíp gậy xuống sàn như thể muốn giúp tôi nói tiếp. “Con là gay.”

Ba cười. Cười thành tiếng thật sự, kiểu cười sáng khoái nhẹ nhõm, rồi vỗ vai tôi. “Chúa ơi, Coop. Làm ba mày sợ hết hồn. Nói thiệt đi, có chuyện gì?”

“Kevin.” Nụ cười rút lên qua kẽ răng. “Cooper *không* giống đâu.”

“Đương nhiên là giống rồi,” ba nói, vẫn còn cười. Tôi nhìn mặt ba, vì khá chắc đây là lần cuối cùng ba sẽ nhìn tôi theo cái cách quen thuộc đó. “Phải không?” Mắt ba đánh sang tôi, bình thản và tự tin, nhưng khi thấy mặt tôi nụ cười của ba tắt dần. *Đây rồi.* “Phải không Coop?”

“Không,” tôi đáp.

CHƯƠNG HAI MƯƠI BA

Addy

Thứ Hai ngày 22 tháng Mười, 8:45 sáng

Xe cảnh sát lại xếp hàng trước trường Bayview. Và Cooper lão đảo trên hành lang như thể cậu mấy ngày không ngủ. Tôi không nhận ra hai việc đó có thể liên quan ra sao cho đến khi cậu kéo tôi sang bên trước hồi chuông đầu tiên. “Mình nói chuyện được không?”

Tôi nhìn cậu kỹ hơn, trong lòng dấy lên cảm giác bất an. Tôi chưa từng thấy mắt Cooper vằn máu lên thế này. “Ừ, dĩ nhiên.” Tôi nghĩ cậu muốn nói ở ngay hành lang này, nhưng ngạc nhiên thay cậu lại dẫn tôi qua cầu thang sau ra bãi đỗ xe, ở đó cậu tựa người vào tường cạnh cửa. Thế này có lẽ tôi sẽ muộn tiết chủ nhiệm mất, nhưng điểm chuyên cần của tôi đã rất tệ rồi nên có muộn thêm lần nữa cũng chẳng sao. “Sao thế?”

Cooper dùng tay vuốt mái tóc màu cát của cậu cho tới khi nó dựng thẳng lên, chưa bao giờ tôi tưởng tượng tóc Cooper làm được điều đó cho tới lúc này. “Mình nghĩ cảnh sát ở đây là vì mình. Để tra hỏi về mình. Mình chỉ... muốn nói với ai đó lý do trước khi tất cả mọi chuyện bùng nổ.”

“OK.” Tôi chạm vào mu bàn tay cậu, và cứng người vì bất ngờ khi thấy nó đang run rẩy. “Cooper, chuyện gì thế?”

“Thì chuyện là...” Cậu ngập ngừng, nuốt khan.

Có vẻ như cậu sắp thú nhận gì đó. Trong một giây hình ảnh Simon lướt qua tâm trí tôi: cái cảnh nó gục xuống trong phòng và gương mặt hỗn hển đỏ lừ vì khó thở của nó. Tôi không tìm được phải nhìn mặt. Rồi tôi nhìn vào mắt Cooper - loang loáng nước, nhưng vẫn hiền lành như thế - và tôi biết không thể là chuyện đó. “Chuyện là gì, Cooper? Không sao đâu. Cậu có thể nói với mình.”

Cooper nhìn tôi, tiếp nhận toàn bộ hình ảnh trước mắt cậu - mái tóc rối bù chĩa tứ tung vì tôi không dành thời gian sấy khô, da dẻ xuống cấp vì đủ thứ căng thẳng, áo thun phai màu in ảnh ban nhạc nào đấy Ashton từng thích, vì đồng hồ cần giặt ở nhà đã chất cao như núi - rồi cậu đáp, “Mình là gay.”

“Ồ.” Ban đầu tôi vẫn chưa hiểu, sau đó mới vỡ ra. “Ồồồồ.” Toàn bộ vụ không-quan-tâm-đến-Keely đột nhiên trở nên rõ ràng. Có vẻ như tôi không nên chỉ thốt ra mỗi vậy, vậy là tôi thêm vào: “OK.” Một lời đáp không thỏa đáng, nhưng chân thành, có lẽ vậy. Bởi Cooper khá là tuyệt vời, ngoại trừ cái kiểu lúc nào cũng hơi xa cách của cậu. Thật là sáng tỏ được *nhều điều*.

“Simon phát hiện ra mình đang quen một người. Con trai. Nó định đăng trên Nghe Đồn với bài của mọi người. Nhưng rồi phần đó bị thay ra và thế vào bằng nội dung giả về việc mình dùng steroid. Không phải mình làm đâu,” cậu nói vội. “Nhưng họ nghĩ là mình. Nên giờ họ chĩa mũi dùi vô mình, tức là nguyên trường sẽ biết sớm thôi. Mình nghĩ mình muốn... chính miệng kể ra với ai đó trước.”

“Cooper, sẽ chẳng ai quan tâm đâu...” tôi mở miệng, nhưng cậu lắc đầu.

“Có đấy. Cậu biết là có mà,” cậu nói. Tôi cụp mắt xuống, vì không thể chối được. “Mình đã ráng né toàn bộ cuộc điều tra này,” cậu nói tiếp, giọng khàn đi. “Mong bọn họ coi đó như là tai nạn vì không có bằng chứng thực sự nào hết. Giờ mình cứ nghĩ tới điều Maeve nói về Simon hôm bữa - bao nhiêu thứ kỳ cục diễn ra quanh nó. Cậu nghĩ có thể có gì không?”

“Bronwyn nghĩ có,” tôi nói. “Cậu ta muốn bốn chúng ta tập hợp lại với nhau và trao đổi thông tin. Bảo là Nate sẽ đồng ý.” Cooper lơ đễnh gật đầu, và tôi nhận ra vì hầu hết thời gian cậu vẫn ở trong cái bong bóng của Jake, nên cậu vẫn chưa cập nhật đầy đủ những chuyện gần đây. “Nhân tiện, cậu có nghe về mẹ Nate không? Chuyện cổ, ừm, chưa chết í?”

Tôi không nghĩ mặt Cooper còn tái hơn được nữa, nhưng hóa ra là được. “Gì?”

“Chuyện hơi dài, nhưng - phải đó. Hóa ra cổ nghiện ma túy và thời gian qua sống trong một cộng đồng nào đó, nhưng giờ thì về rồi. Và có vẻ là đã cai được. À, với lại Bronwyn bị gọi lên đồn vì một bài viết kinh tởm Simon

nói về em gái cậu ta hồi năm lớp mười. Bronwyn bình luận bảo nó đi chết đi, nên... cậu biết đấy. Tình hình giờ tệ ra phết.”

“Cái quái gì vậy?” Thấy cái vẻ không tin nổi trên mặt Cooper, tôi biết là đã giúp được cậu tạm quên đi vấn đề của mình. Rồi chuông báo vào lớp vang lên, và vai cậu sụm xuống. “Chúng ta đi thôi. Nhưng, OK. Nếu các cậu tụ tập, thì mình cũng tham gia.”

Cảnh sát Bayview ngồi ở phòng họp cùng một liên lạc viên của trường lần nữa, rồi bắt đầu phỏng vấn từng học sinh một. Ban đầu tình hình có vẻ im ắng, và khi chúng tôi qua hết ngày mà không có tin đồn nào nổi lên thì tôi bắt đầu hy vọng là Cooper đã sai về việc bí mật của cậu bị bại lộ. Nhưng đến giữa buổi sáng thứ Ba, những lời thì thầm bắt đầu. Tôi không biết là do kiểu câu hỏi bên cảnh sát đưa ra, hay là những người mà họ nói chuyện, hay chỉ là theo đường rò rỉ quen thuộc, nhưng trước giờ trưa bạn-cũ của tôi, Olivia - người đã không nói chuyện với tôi từ khi Jake đâm TJ - chạy đến chỗ tủ đồ của tôi và chụp tay tôi vẻ hớn hờn thuần khiết.

“Chúa ơi. Cậu có nghe tin về Cooper chưa?” Mắt cậu ta trố ra vì háo hức và cậu ta hạ giọng xuống thành tiếng thì thầm riu rít. “Mọi người đều đang nói cậu ta gay.”

Tôi giật tay lại. Nếu Olivia nghĩ tôi sung sướng được là một phần của cái nhà máy tin đồn này, thì cậu ta nhầm rồi. “Ai quan tâm chứ?” tôi lạnh nhạt đáp.

“Ừ thì, *Keely*.” Olivia khúc khích, hất tóc ra sau vai. “Thảo nào cậu ta không chịu ngủ với Keely! Giờ cậu đi ăn trưa à?”

“Ừ. Với Bronwyn. Gặp sau nhé.” Tôi sập tủ và quay ngoắt người bỏ đi trước khi cậu ta kịp nói gì.

Trong nhà ăn, tôi lấy phần của mình và ra chiếc bàn quen thuộc. Bronwyn trông xinh xắn với đầm len và boots, tóc xõa ngang vai. Má cậu ta hồng đến độ tôi tự hỏi có phải hôm nay cậu ta trang điểm không, nhưng nếu đúng thế thì thật sự trông rất tự nhiên. Cậu ta cứ nhìn ra cửa.

“Chờ ai à?” tôi hỏi.

Mặt cậu ta đỏ hơn. “Chắc thế.”

Tôi khá chắc mình biết cậu ta chờ ai. Có lẽ không phải Cooper, mặc dù cả nhà ăn dường như đang chờ cậu. Khi cậu bước vào nhà ăn tất cả lặng đi, rồi tiếng lẩm rầm khe khẽ lan khắp phòng.

“Cooper Clay là Cooper GAY!” ai đó rú lên bằng cái giọng the thé, và Cooper cứng đờ người ngay cửa khi có thứ gì đó bay ngang phòng và đập vào ngực cậu. Tôi nhận ra cái vỏ màu xanh đỏ ngay tức thì: bao cao su Trojan. Nhân hiệu Jake dùng. Mà có lẽ là cả nửa trường này luôn. Nhưng nó đúng là xuất phát từ cái bàn cũ của tôi.

“Chào em, người đẹp thông dít,” ai đó hát, và cả phòng rộ tiếng cười. Một số là ác ý còn đa số là sốc và lo lắng. Phần lớn mọi người có vẻ như không biết phải làm gì. Tôi chết lặng vì gương mặt Cooper là thứ kinh khủng nhất tôi từng thấy và tôi muốn, muốn vô cùng, là chuyện này không hề diễn ra.

“Ôi, câm mẹ nó đi.” Là Nate. Cậu ta ở ngay cửa với Cooper, tôi ngạc nhiên vì chưa từng thấy cậu ta ở nhà ăn bao giờ. Cả phòng cũng đồng thời bị bất ngờ, im lặng đủ để cái giọng khinh thường của cậu ta cắt ngang mọi lời thì thào trong lúc cậu ta quan sát cảnh tượng trước mắt. “Bọn giẻ rách mấy người rách việc quá đi chỗ mũi vào cái chuyện này thật à? Kiểm gì khác mà làm đi.”

Một đứa con gái giả làm tiếng ho và hô: “Bồ kìa!” Vanessa cười khinh khinh khi chung quanh mọi người rộ lên tiếng cười cả tháng qua vẫn nhắm vào tôi: nửa tội lỗi, nửa sung sướng, và trăm phần trăm *Ờn Chúa chuyện này không xảy ra với mình*. Ngoại lệ duy nhất là Keely, đang bặm môi cắn mặt xuống đất, và Luis, đang dợm đứng lên, căng tay chống lên bàn. Một trong các cô cấp dưỡng lừng khừng ở cửa nhà bếp và nhà ăn, trông có vẻ bối rối không biết nên để mặc mọi chuyện hay gọi giáo viên đến can thiệp.

Nate nhìn thẳng vào cái mặt vênh váo của Vanessa mà không hề lúng túng. “Thật à? Cô có ý kiến à? Tôi còn không biết tên cô vậy mà lần trước ở một bữa tiệc cô đã tìm cách thọc tay vào quần tôi đấy.” Lại thêm nhiều tiếng cười, nhưng lần này không nhắm vào Cooper nữa. “Thật ra, nếu có thằng nào ở Bayview mà cô chưa thử trò đó thì tôi cũng muốn gặp lắm.”

Vanessa còn đang há hốc thì một cánh tay giơ lên giữa nhà ăn. “Tôi này,” một thằng con trai ngồi ở bàn của nhóm cuồng máy tính. Bạn bè cậu ta cười lo lắng trước sự chú ý bất ngờ của cả phòng dành cho mình - thật sự, chẳng khác nào một đợt sóng chuyển từ mục tiêu này đến mục tiêu kia. Nate giơ ngón cái lên với cậu ta và lại nhìn sang Vanessa.

“Đấy. Thử xem lần này có được không và cầm mẹ nó mồm lại đi.” Cậu ta đến bàn chúng tôi và thả ba lô xuống cạnh Bronwyn. Bronwyn đứng dậy, vòng tay quanh Nate và hôn cậu ta như thể chỉ có hai người họ trong lúc cả phòng nổ tung vì những tiếng kêu sảng sốt lẫn hú hét. Tôi cũng trở mắt nhìn như những người kia. Ý tôi là, tôi cũng lờ mờ đoán được, nhưng lần này thì công khai quá. Tôi không chắc Bronwyn có ý muốn phân tán sự chú ý của đám đông khỏi Cooper hay chỉ là không kiểm chế được. Có lẽ cả hai.

Dù gì thì cũng hiệu quả, chẳng ai nhớ đến Cooper nữa. Cậu đứng yên ở cửa cho đến khi tôi kéo tay cậu lại. “Đến ngồi đi. Cả hội sát nhân ở cùng một bàn. Cho họ soi được cả bốn chúng ta một lượt luôn.”

Cooper đi theo tôi, chẳng buồn lấy thức ăn. Chúng tôi ngồi xuống bên bàn và không khí im lặng gượng gạo bao trùm cho đến khi một người nữa xuất hiện: Luis với khay thức ăn trên tay, ngồi xuống chiếc ghế trống cuối cùng ở bàn chúng tôi.

“Ban này thật không ra gì,” cậu ta bực bội nói, nhìn vào khoảng trống trước mặt Cooper. “Ông không ăn à?”

“Tôi không đói,” Cooper đáp gọn.

“Ông nên ăn gì đó.” Luis cầm món duy nhất chưa động đến trên khay cậu ta và chìa ra. “Nè, làm quả chuối đi.”

Cả bàn chờ người hết một giây; rồi đồng loạt rũ ra cười. Cả Cooper nữa, cậu một tay chống cằm một tay xoa thái dương.

“Thôi khỏi,” cậu đáp.

Tôi chưa từng thấy Luis đỏ mặt như thế. “Chọn đúng ngày này mà có món chuối chứ,” cậu ta lèm bèm, và Cooper nở nụ cười mệt mỏi với cậu ta.

Những lúc thế này ta biết được ai mới là bạn bè thật sự. Hóa ra tôi không có ai, nhưng tôi mừng là Cooper có.

CHƯƠNG HAI MƯƠI BỐN

Nate

Thứ Năm ngày 25 tháng Mười, 12:20 đêm

Tôi chạy chậm lại ở ngõ cụt cuối đường Bayview Estates và tắt máy xe, ngồi yên một phút để quan sát xem có ai ở quanh không. Im ắng, thế là tôi xuống xe và đưa tay đỡ Bronwyn xuống.

Khu này vẫn là một khu vực đang xây dở dang không có đèn đường, nên Bronwyn và tôi đi trong bóng tối đến nhà số 5. Khi tới nơi chúng tôi thử cổng trước, nhưng nó bị khóa. Chúng tôi vòng ra sau nhà và tôi kéo thử từng cái cửa sổ cho đến khi tìm được một cửa mở được. Cửa ở đủ gần mặt đất cho tôi dễ dàng chồm vào. “Ra trước đi; mình mở cửa cho cậu vào,” tôi thì thầm.

“Mình nghĩ mình cũng làm được,” Bronwyn nói, chuẩn bị chống người lên. Nhưng cậu không có lực tay, và tôi phải chồm ra để giúp cậu. Cửa sổ không đủ rộng cho cả hai, và khi tôi thả tay ra rồi lùi lại cho cậu có chỗ, cậu lồm cồm bò nốt và đáp xuống sàn cùng một tiếng thụp.

“Duyên dáng lắm,” tôi nói khi cậu đứng lên và phúi quần jean.

“Im đi,” cậu thì thầm, nhìn quanh. “Chúng ta có nên mở cửa trước cho Addy và Cooper không?”

Chúng tôi đang ở trong một căn nhà trống đang xây sau nửa đêm để họp mặt Bộ tứ Bayview. Chẳng khác nào một cuốn phim điệp viên dở ẹc, nhưng chúng tôi chẳng cách nào tụ tập ở đâu khác mà không gây chú ý. Ngay cả đám hàng xóm bình thường bàng quan của tôi đột nhiên cũng chồm mũi vào khi mà giờ đội của Mikhail Powers cứ lượn lơ trên phố nhà tôi.

Và lại, Bronwyn vẫn đang bị cấm túc.

“Ừ,” tôi nói, và chúng tôi lần mò qua căn bếp xây dở vào phòng khách với ô cửa sổ lồi khổng lồ. Ánh trăng rọi sáng trên sàn, và tôi vặn mở cái chốt chết. “Cậu dặn tụi nó mấy giờ thế?”

“Mười hai rưỡi,” cậu nói, nhấn một nút trên cái đồng hồ Apple của cậu.

“Mấy giờ rồi?”

“Mười hai hai lăm.”

“Tốt. Chúng ta có năm phút.” Tôi vuốt má cậu và áp cậu vào tường, kéo môi cậu về phía mình. Cậu tựa vào tôi và quàng tay quanh cổ tôi, môi hé mở bật ra một tiếng thở khẽ. Tay tôi lần xuống giữa eo và hông cậu, tìm thấy một vết da trần dưới gấu áo cậu. Bronwyn có cơ thể với những đường cong khó tin bên dưới mớ quần áo kín mít của cậu, dù tôi vẫn chưa thấy được bao nhiêu.

“Nate,” vài phút sau cậu thì thào, với cái giọng hỗn hển khiến tôi phát điên ấy. “Cậu định kể cho mình nghe chuyện với mẹ cậu thế nào mà.”

À. Hình như tôi định thế thật. Tôi gặp mẹ lần nữa chiều nay và nó diễn ra... khá ổn. Mẹ tôi xuất hiện đúng giờ và tỉnh táo. Thôi không hỏi han nữa và đưa tôi tiền trả hóa đơn. Nhưng suốt thời gian ấy tôi thầm đánh cược với bản thân xem vụ này sẽ kéo dài bao lâu. Hiện tại tôi cược là hai tuần.

Dù vậy, trước khi tôi kịp trả lời thì cửa kèn kẹt mở ra và chúng tôi không còn một mình nữa. Một hình bóng nhỏ lách vào trong và khép cửa lại. Ánh trăng đủ sáng để tôi thấy rõ Addy, kể cả những vết đen bất ngờ trên tóc cậu ta. “Ô may quá, tôi không phải người đầu tiên đến,” cậu ta thì thầm, rồi chống tay lên hông nhìn Bronwyn và tôi. “Hai người đang mùi mẫn đấy à? Thật đấy hả?”

“Cậu nhuộm tóc sao?” Bronwyn đáp trả, lách khỏi tôi. “Màu gì đấy?” Cậu đưa tay ra xem xét tóc mái của Addy. “Tím à? Tôi thích đấy. Sao thay đổi thế?”

“Tôi không biết phải chăm sóc tóc ngắn như thế nào,” Addy càu nhàu, thả mũ bảo hiểm xe đạp xuống sàn. “Có màu vào thì trông không tệ lắm nữa.” Cậu ta nghiêng đầu nhìn tôi và nói thêm, “Nhân tiện, nếu cậu không đồng ý thì tôi cũng không cần ý kiến của cậu nhé.”

Tôi giơ tay lên. “Đâu định nói gì, Addy.”

“Cậu biết tên tôi từ bao giờ thế nhỉ,” cậu ta đố lại.

Tôi nhăn nhó cười. “Cậu hình như nóng nảy hơn nhiều kể từ hồi mất tóc. Và bạn trai.”

Cậu ta đảo mắt. “Chúng ta làm vụ này ở đâu đây? Phòng khách à?”

“Ừ, nhưng góc trong. Tránh xa cửa sổ,” Bronwyn nói, cẩn thận bước qua đồng vật dụng xây dựng và ngồi bắt chéo chân trước một lò sưởi đá. Tôi nằm ườn ra cạnh cậu và chờ Addy làm theo, nhưng cậu ta vẫn đứng cạnh cửa.

“Hình như tôi nghe thấy gì đó,” cậu ta nói, ngó qua mắt thần. Cậu ta mở hé cửa và tránh ra để Cooper vào. Addy dẫn cậu ta tới chỗ lò sưởi nhưng suýt nữa ngã sấp mặt khi vấp phải một sợi dây điện. “Au! Chết tiệt, ồn quá. Xin lỗi.” Cậu ta ngồi xuống cạnh Bronwyn, còn Cooper ngồi cạnh cậu ta.

“Chuyện sao rồi?” Bronwyn hỏi Cooper.

Cậu ta vuốt mặt. “Ồ, cậu biết đó. Sống trong ác mộng. Ba tôi không chịu nói chuyện với tôi, tôi bị xâu xé trên mạng, và mấy đội bóng lúc trước chiêu mộ tôi giờ không chịu trả lời điện thoại của huấn luyện viên Ruffalo. Ngoài những cái đó ra thì tôi ổn.”

“Tôi rất tiếc,” Bronwyn nói, Addy kéo tay cậu ta lại và áp vào giữa hai tay mình.

Cậu ta thở hắt ra nhưng không rút tay về. “Có lẽ, chuyện phải thế thôi. Cứ bắt đầu lý do chúng ta có mặt ở đây đi được không?”

Bronwyn hăng giọng. “À, Chủ yếu để... trao đổi thông tin? Eli cứ nói về việc tìm các hình mẫu và mối liên hệ, cũng hợp lý lắm. Tôi nghĩ chúng ta có thể lướt lại những gì đã biết. Và không biết.” Cậu cau mày và bắt đầu đếm bằng ngón tay. “Simon chuẩn bị đăng những thứ gây sốc về chúng ta. Ai đó lừa chúng ta vào phòng đó cùng nhau với cái điện thoại giả. Simon bị đầu độc khi chúng ta ở trong đó. Rất nhiều người ngoài chúng ta có lý do căm ghét Simon. Nó tham gia vào đủ thứ biến thái trên 4chan. Ai biết được nó đã chọc giận kiểu người thế nào.”

“Janae nói Simon ghét bị cho ra rìa và rất buồn bực vì không đi xa hơn được với Keely,” Addy nói, nhìn Cooper. “Cậu nhớ chuyện đó không? Simon tán tỉnh Keely ở vũ hội, và cậu ấy đã nhượng bộ ở một bữa tiệc vài tuần sau đó rồi hôn nó suốt, đầu chừng, năm phút. Nó tưởng chuyện này thực sự sẽ tiến được đến đâu đó.”

Cooper rụt vai lại như thể vừa nhớ ra điều gì không muốn nhớ. “Ừ. Rồi. Có vẻ là một hình mẫu nào đó. Hay mối liên hệ, hay gì đó. Với tôi và Nate, ý tôi là vậy.”

Tôi không hiểu. “Sao?”

Cậu ta nhìn tôi. “Khi tôi chia tay Keely, cậu ấy kể có hôn cậu ở một buổi tiệc để xua Simon đi. Rồi vài tuần sau đó thì tôi rủ cậu ấy đi chơi.”

“Cậu với Keely á?” Addy nhìn tôi chăm chăm. “Cậu ấy không hề kể gì!”

“Chỉ có một hai lần thôi.” Thật tình là tôi đã quên sạch.

“Và cậu là bạn tốt với Keely. Hay từng là,” Bronwyn bảo Addy. Cậu không có vẻ dao động trước ý nghĩ Keely và tôi bên nhau, và tôi phải ngưỡng mộ cách cậu không hề mất tập trung.

“Nhưng tôi không có dính líu gì tới cậu ta. Nên... tôi không biết nữa. Chuyện đó nói lên điều gì không nhỉ?”

Tôi thấy là không,” Cooper nói. “Không ai ngoài Simon quan tâm tới chuyện xảy ra giữa nó và Keely.”

“Keely có thể quan tâm,” Bronwyn chỉ ra.

Cooper cố nín cười. “Cậu không thể cho rằng Keely có dính líu gì với vụ này được!”

“Chúng ta đang thử tất cả khả năng,” Bronwyn nói, cúi tới trước chống tay lên cằm. “Cậu ta là một sợi chỉ xâu chuỗi.”

“Ừ, nhưng Keely không có động cơ gì cả. Không phải chúng ta nên bàn về những người ghét Simon ư? Ngoài cậu,” Cooper nói thêm, và Bronwyn cứng người. “Ý tôi là, vì cái bài blog nó viết về em cậu ấy. Addy có kể tôi nghe. Cú đó hèn, quá hèn. Hồi lúc mới đăng thì tôi chưa thấy. Thấy thì tôi đã lên tiếng rồi.”

“Ừ thì, không phải vì thế mà tôi *giết* nó,” Bronwyn cứng nhắc nói.

“Tôi không *nói* là...” Cooper lên tiếng, nhưng Addy cắt ngang.

“Tập trung vào chủ đề chính nào. Còn Leah, hay Aiden Wu thì sao? Không thể nói là hai người họ không muốn trả thù được.”

Bronwyn nuốt khan và cup mắt. “Tôi cũng thắc mắc về Leah. Cậu ta... à, tôi có mối liên hệ với cậu ta mà chưa kể ra. Cậu ta và tôi từng chung nhóm trong một cuộc thi giả lập Liên Hiệp Quốc, và chúng tôi vô tình đã báo sai ngày hạn chót với Simon khiến cho nó bị mất tư cách tham gia. Nó bắt đầu tra tấn Leah trên Nghe Đồn ngay sau đó.”

Thực ra Bronwyn có kể chuyện này với tôi rồi. Nó khiến cậu cắn rứt suốt một thời gian. Nhưng chuyện này mới với Cooper và Addy, cậu ta lắc lắc đầu. “Vậy Leah có lý do ghét Simon và giận cậu.” Rồi cậu ta cau mày. “Nhưng còn đám chúng tôi thì sao? Sao lôi kéo chúng tôi theo?”

Tôi nhún vai. “Có thể chúng ta chỉ là những bí mật Simon đang ôm sắn. Thiệt hại đi kèm.”

Bronwyn thở dài. “Tôi không biết. Leah nóng nảy, nhưng không phải là dạng lén lút. Tôi bối rối hơn với chuyện Janae.” Cậu quay sang Addy. “Một trong những điều lạ lùng nhất về cái Tumblr kia là có bao nhiêu chi tiết đúng trên đó. Gần như phải là một trong số chúng ta thì mới biết những chuyện đó - hay dành nhiều thời gian với chúng ta. Cậu không thấy lạ khi Janae chơi với chúng ta dù chúng ta bị tố là đã giết bạn thân nhất của cậu ta sao?”

“A, nói cho đúng, thì tôi có mời cậu ta,” Addy nói. “Nhưng gần đây cậu ta khó hiểu đến lạ. Và các cậu có nhận thấy cậu ta và Simon gần như không kè kè bên nhau nhiều như trước không, độ ngay trước khi Simon chết ấy? Tôi cứ thắc mắc không biết có gì xảy ra giữa họ không.” Cậu ta ngả người ra sau và bặm môi. “Tôi cho rằng nếu có người nào biết những bí mật gì Simon sắp tiết lộ và cách sử dụng chúng, thì đó sẽ là Janae. Tôi chỉ... tôi không biết nữa. Tôi không chắc Janae có khả năng làm những chuyện thế này.”

“Có thể Simon từ chối cậu ta và cậu ta... giết nó?” Cooper có vẻ nghi ngờ trước cả khi kết thúc câu. “Nhưng tôi không thấy làm cách nào được. Cậu ta không có ở đó.”

Bronwyn nhún vai. “Chúng ta không biết chắc điều đó. Khi tôi nói chuyện với Eli, anh ta cứ nói ai đó đã có thể dàn cảnh vụ tai nạn để đánh lạc hướng rồi lên vào phòng. Nếu coi đó là một khả năng thì ai cũng có thể làm thế.”

Tôi đã trêu Bronwyn lần đầu tiên cậu nói ra điều đó, nhưng... tôi không biết nữa. Tôi ước có thể nhớ rõ hơn ngày hôm ấy, để có thể nói chắc điều đó có thật sự khả thi không. Toàn bộ vụ việc đã nhòe đi hết cả.

“Một trong hai xe là một chiếc Camaro đỏ,” Cooper nhớ lại. “Trông cổ. Tôi không nhớ đã thấy nó ở bãi xe lần nào trước đó. Hay sau đó. Nghĩ thì cũng *khá* lạ đó.”

“Ồ, thôi nào,” Addy khịt mũi. “Suy diễn quá rồi. Nghe như thể một luật sư với thân chủ có tội đang tuyệt vọng tìm lối thoát vậy. Có thể ai đó mới đến đi đón con hôm đó thôi.”

“Có thể,” Cooper nói. “Tôi không biết nữa. Anh của Luis làm trong một tiệm sửa xe ở trung tâm. Để tôi thử hỏi anh ta xem một chiếc như vậy có ghé qua không, hay nhờ anh ta hỏi thăm mấy cửa hàng khác.” Cậu ta giơ tay lên khi thấy Addy nhướn mày. “Nè, *cậu* không phải đối tượng đáng chú ý mới của cảnh sát đâu hen? Mình đang tuyệt vọng đây.”

Chúng tôi không đi đến đâu cả trong cuộc trò chuyện này. Nhưng tôi mấy lần bất ngờ trong khi nghe bọn họ nói. Một: tôi thích cả đám bọn họ hơn là tôi nghĩ. Bronwyn dĩ nhiên là bất ngờ lớn nhất, và nói *thích* cậu thôi là không đủ. Nhưng Addy đã biến thành một con nhỏ rất ngẫu, còn Cooper thì không một màu như tôi tưởng.

Và hai: tôi không nghĩ bất cứ ai trong bọn họ là hung thủ.

Bronwyn

Thứ Sáu ngày 26 tháng Mười, 8:00 tối

Tối thứ Sáu cả gia đình tôi ngồi xuống xem *Mikhail Powers điều tra*. Tôi cảm thấy tệ hại hơn mọi khi, vừa chuẩn bị tinh thần cho bài đăng của Simon về Maeve vừa lo lắng chuyện về Nate và tôi bị đưa trên chương trình. Tôi

không nên hôn cậu ở trường. Mặc dù phải nói thật là lúc đấy cậu trông hot khủng khiếp.

Gì thì gì. Chúng tôi đều lo lắng. Maeve cuộn người cạnh tôi khi nhạc nền chương trình của Mikhail vang lên và ảnh của Bayview lần lượt hiện ra trên màn hình.

Một cuộc điều tra án mạng biến thành cuộc săn phù thủy. Khi chiến thuật của cảnh sát bao gồm cả việc tiết lộ thông tin riêng tư dưới danh nghĩa thu thập bằng chứng, có phải bọn họ đã đi quá xa ?

Khoan. Gì cơ?

Máy quay chiếu cận cảnh Mikhail, và ông ta trông *điên tiết*. Tôi ngồi thẳng lên khi ông ta nhìn vào máy quay và nói, “Tình hình ở Bayview, California, chuyển biến xấu tuần này khi một học sinh đồng tính không công khai bị lộ thiên hướng tính dục của mình sau một loạt những cuộc thẩm vấn của cảnh sát, gây ra một cơn bão truyền thông mà mọi người dân Mỹ quan tâm đến quyền riêng tư cần quan ngại.”

Khi đó tôi mới nhớ ra Mikhail Powers là gay. Ông ta công khai khi tôi còn học cấp hai và vụ đó khá ồn ào vì nó xảy ra sau khi vài tấm ảnh ông ta hôn một người đàn ông khác lan truyền trên mạng. Việc công khai đó ông ta đã không được lựa chọn. Và nhìn cái cách ông ta tường thuật lúc này, có thể thấy ông ta vẫn còn cay vụ đó.

Vậy là bất thành linh cảnh sát Bayview đã thành kẻ xấu. Họ không có bằng chứng, họ xen vào cuộc sống của chúng tôi, và họ xâm phạm quyền hiến định của Cooper. Họ chuyển sang thế phòng thủ khi một người phát ngôn của cảnh sát nói rằng họ đã rất cẩn trọng trong quá trình thẩm vấn và không có rò rỉ từ phía cơ quan họ. Nhưng Liên đoàn Tự do Dân sự Mỹ lúc này đã muốn can thiệp. Và thêm Eli Kleinfelter từ Trước Lúc Chứng Minh một lần nữa lên tiếng về việc toàn bộ vụ này đã được xử lý kém cỏi ra sao kể từ lúc bắt đầu, với bốn chúng tôi bị biến thành vật thí mạng trong khi không ai buồn thắc mắc còn người nào khác có thể cũng muốn Simon Kelleher chết không.

“Có phải tất cả mọi người đã quên ông thầy rồi không?” anh ta hỏi, nghiêng tới trước sau cái bàn đầy hoa. “Ông ta là người duy nhất có mặt trong phòng được đối xử như nhân chứng chứ không phải nghi phạm, mặc dù ông ta có nhiều cơ hội hơn ai khác. Điều đó không thể bỏ qua được.”

Maeve nghiêng đầu qua tôi và thì thầm, “Chị nên làm việc cho Trước Lúc Chứng Minh, Bronwyn.”

Mikhail chuyển sang mục tiếp theo: *Simon Kelleher thật sự là ai?* Anh chụp kỷ yếu của Simon hiện ra trên màn hình trong lúc người ta kê lại điểm số cao của nó, gia đình tử tế của nó và những câu lạc bộ mà nó tham gia. Rồi Leah Jackson xuất hiện trên màn hình, đứng trên bãi cỏ trước của trường Bayview. Tôi quay sang Maeve, trố mắt, và con bé trông cũng sốc y hệt.

“Chị ta làm thật,” nó thì thào. “Chị ta làm thật kìa.”

Sau cuộc phỏng vấn của Leah là những mẫu trò chuyện với các học sinh khác cũng bị tổn thương do tin đồn của Simon, bao gồm Aiden Wu và một con nhỏ bị bố mẹ đuổi ra khỏi nhà khi tin cậu ta có bầu lan ra. Maeve cầm tay tôi khi Mikhail thả trái bom cuối - ảnh chụp màn hình một chủ đề thảo luận trên 4chan, với bình luận khủng khiếp của Simon về vụ xả súng ở trường học tại hạt Orange được tô vàng:

Thế này, tôi ủng hộ ý định phá hoại trường học bằng bạo lực trên lý thuyết, nhưng thằng nhỏ này cho thấy mình bị thiếu óc tưởng tượng trầm trọng. Ý tôi là, làm như nó cũng được đi. Cũng coi như thành công. Nhưng thật là chán. Chẳng phải chúng ta đã thấy kiểu này cả trăm lần rồi sao? Học sinh xả súng trong trường, rồi tự bắn mình, hãy đón xem bản tin tối. Tăng mức độ lên nào, Chúa ơi. Nghĩ ra gì độc đáo hơn đi chứ.

Lựu đạn chẳng hạn. Kiếm samurai? Cho tôi được bất ngờ khi các vị xử một đám chuột bọ nào. Tôi đâu đòi hỏi gì hơn.

Tôi nhớ lại lúc Maeve nhắn tin cái hôm Janae nổi cáu với con bé giờ ăn trưa. “Vậy em thật sự gửi cái đó cho chương trình à?” tôi thì thào.

“Thật mà,” con bé thì thào đáp. “Nhưng em không nghĩ họ sẽ dùng đến. Chẳng ai trả lời em cả.”

Đến khi hết chương trình, cảnh sát Bayview đã trở thành phản diện thật sự, theo sát phía sau là Simon. Addy, Nate và tôi là những người qua đường vô tội bất hạnh bị kẹt giữa làn đạn, còn Cooper là một vị thánh. Tình thế đã đảo chiều ngoạn mục.

Tôi không chắc có thể coi nó là phóng sự không, nhưng *Mikhail Powers* điều tra chắc chắn đã gây ảnh hưởng suốt mấy ngày sau. Ai đó đã bắt đầu một chiến dịch trên Change.org đòi hủy bỏ cuộc điều tra và đã thu về hơn hai mươi ngàn chữ ký. MLB và những trường đại học khu vực bị chỉ trích việc liệu họ có kỳ thị những cầu thủ gay hay không. Giọng điệu của truyền thông khi đưa tin cũng đổi, nhiều câu hỏi về việc cảnh sát xử lý vụ án hơn là về chúng tôi. Và ngày thứ Hai đi học, mọi người còn nói chuyện lại với tôi nữa. Ngay cả Evan Neiman, thời gian qua cư xử như chúng tôi chưa từng gặp nhau, khép nép tiến lại tôi sau hồi chuông cuối giờ và hỏi tôi có đến buổi luyện tập của Đội tuyển Toán không.

Có thể cuộc đời tôi sẽ không bao giờ hoàn toàn bình thường được như trước, nhưng đến cuối tuần tôi bắt đầu hy vọng nó sẽ bớt dính đến những chuyện về tội phạm hơn.

Tối thứ Sáu tôi đang nói chuyện với Nate qua điện thoại như thường lệ, đọc cho cậu cái bài Tumblr mới nhất. Ngay cả nó cũng có vẻ như muốn bỏ cuộc:

Bị buộc tội giết người đang trở thành một thứ gánh nặng kinh khủng. Ý tôi là, dĩ nhiên, chuyện ti vi đưa tin cũng hay ho đấy. Và nó khiến tôi thấy vui khi biết lớp hỏa mù mình dựng lên vẫn hoạt động tốt - người ta vẫn chưa biết ai giết Simon.

Nate cắt lời tôi sau đoạn đầu tiên. “Xin lỗi, nhưng chúng ta có nhiều thứ quan trọng hơn cần bàn. Trả lời thật lòng nhé: Nếu mình không còn là nghi phạm giết người, cậu còn thấy mình hấp dẫn không?”

“Cậu vẫn còn bị quản chế vì buôn thuốc mà,” tôi chỉ ra. “Thế cũng hot lắm.”

“À, nhưng vụ đó đến tháng Mười hai là hết rồi,” Nate đáp. “Sang năm mới mình đã có thể trở thành công dân gương mẫu. Bố mẹ cậu có thể còn cho mình đưa cậu đi hẹn hò đằng hoàng nữa. Nếu cậu muốn đi.”

Nếu tôi muốn đi. “Nate, mình đã chờ dịp đi hẹn hò với cậu từ năm lớp năm,” tôi nói. Tôi thích việc cậu bắn khoản chúng tôi sẽ ra sao sau khi ra khỏi cái bong bóng quái dị này. Có thể nếu cả hai cùng nghĩ về việc đó, biết đâu chúng tôi sẽ tìm ra giải pháp.

Cậu kể về chuyến thăm mẹ mới nhất, cố thật sự có vẻ đang cố gắng. Chúng tôi cùng xem một bộ phim - cậu chọn, thật không may - và giọng cậu chê bai lối quay phim cầu thả đưa tôi vào giấc ngủ. Khi thức giấc sáng thứ Bảy, tôi nhận thấy điện thoại chỉ còn vài phút gọi. Tôi phải hỏi xin cậu một cái mới thôi. Sẽ là cái thứ tư, tôi nghĩ.

Không chừng chẳng mấy nữa chúng tôi còn có thể dùng điện thoại thật của mình.

Tôi nằm trên giường lâu hơn thường lệ, đến lúc tôi cần dậy để Maeve và tôi cùng nhau thực hiện lịch trình quen thuộc là chạy bộ và lên thư viện của hai đứa. Tôi vừa mang xong đôi giày thể thao và đang lục trong tủ đồ tìm cái iPod Nano của mình thì có tiếng gõ cửa dè dặt.

“Vào đi,” tôi nói, lòi ra một cái máy nhỏ màu xanh dưới đồng băng buộc đầu. “Em đấy hả Maeve? Có phải tại em mà thứ này chỉ còn mười phần trăm pin không?” Tôi quay lại và thấy em gái tôi trắng bệch và run rẩy đến mức tôi suýt nữa đánh rơi cái iPod. Bất cứ khi nào Maeve trông phát ốm, tôi đều sợ là bệnh của nó trở lại. “Em ổn không?” tôi lo lắng hỏi.

“Em ổn.” Lời nói ra đầy thẳng thốt. “Nhưng chị cần xem cái này. Xuống lầu nhé?”

“Chuyện gì thế?”

“Cứ... xuống đi.” Giọng Maeve mong manh đến nỗi tim tôi đập dữ dội. Nó bám chặt tay vịn cầu thang suốt đoạn đường xuống. Tôi định hỏi có chuyện gì không ổn với bố hay mẹ thì nó dẫn tôi vào phòng khách và im lặng chỉ cái ti vi.

Trên ti vi tôi thấy Nate mang còng tay, bị dẫn ra khỏi nhà, và dòng chữ *Bắt giữ nghi phạm trong vụ giết hại Simon Kelleher* chạy qua dưới chân màn hình.

CHƯƠNG HAI MƯƠI LĂM

Bronwyn

Thứ Bảy ngày 3 tháng Mười một, 10:17 sáng

Lần này tôi *thật sự* làm rơi cái iPod.

Cái máy tuột khỏi tay tôi rơi êm ru xuống thảm lót sàn trong khi tôi nhìn một trong hai viên cảnh sát kèm Nate mở cửa sau xe và đẩy cậu, không nhẹ tay chút nào, vào ghế. Màn hình chuyển sang một phóng viên đang đứng ngoài trời, vén lọn tóc đen bị gió thổi ngang mặt ra. “Cảnh sát Bayview từ chối bình luận, ngoài việc nói rằng có bằng chứng mới cung cấp căn cứ hợp lý để buộc tội Nate Macauley, người duy nhất trong Bộ tứ Bayview có tiền án, trong vụ sát hại Simon Kelleher. Chúng tôi sẽ tiếp tục cung cấp diễn biến mới nhất về vụ việc. Tôi là Liz Rosen, tường thuật cho kênh Tin tức 7.”

Maeve đứng cạnh tôi, tay cầm điều khiển. Tôi kéo tay áo nó. “Em tua lại từ đầu được không?”

Nó làm theo, và tôi quan sát mặt của Nate trong đoạn phim quay lại. Vẻ mặt cậu vô cảm, gần như chán nản, như thể cậu đã bị thuyết phục dự một buổi tiệc mà mình không hề hứng thú.

Tôi biết vẻ mặt đó. Là vẻ mặt cậu trưng ra khi tôi nhắc đến Trước Lúc Chứng Minh ở thương xá. Cậu đang thu mình lại và chuyển sang chế độ phòng thủ. Không còn dấu vết nào của chàng trai tôi biết qua điện thoại, hay những chuyến đi trên mô tô, hay ở phòng giải trí của nhà tôi. Hay người tôi nhớ hồi tiểu học, cái cà vạt St. Pius lệch và áo sơ mi bỏ ngoài quần, dẫn người mẹ đang nức nở của cậu đi dọc hành lang với vẻ hung hăng thách thức bất cứ ai trong số chúng tôi dám mở miệng cười.

Tôi vẫn tin đó mới là con người thật của Nate. Bất kể điều gì cảnh sát nghĩ hay tìm ra cũng không thể thay đổi điều đó.

Bố mẹ tôi không có nhà. Tôi lấy điện thoại và gọi luật sư, Robin, nhưng không ai bắt máy. Tôi để lại một lời nhắn dài, lộn xộn bị hộp thư thoại của cô cắt ngang, và tôi cúp máy với cảm giác bất lực. Robin là hy vọng duy nhất để tôi có thông tin, nhưng cô sẽ không coi chuyện này là khẩn cấp. Đó là vấn đề của luật sư tương lai của Nate, không phải cô.

Ý nghĩ đó khiến tôi càng hoảng. Một luật sư công bị quá tải công việc chưa từng gặp Nate lần nào thì sẽ làm được gì? Mắt tôi đảo khắp phòng và bắt gặp ánh nhìn lo lắng của Maeve.

“Chị có nghĩ có thể nào anh ấy...”

“Không,” tôi gắt. “Thôi nào Maeve, em đã thấy vụ điều tra này bê bối thế nào mà. Họ còn nghĩ *chị* là hung thủ một thời gian đấy. Họ sai rồi. Chị chắc chắn là họ sai.”

“Nhưng mà, em tự hỏi họ tìm thấy gì,” Maeve nói. “Họ ắt phải cần trọng lăm sau bao nhiêu cuộc tấn công của truyền thông tuần này.”

Tôi không đáp. Lần đầu tiên tôi không biết phải làm gì. Óc tôi trống rỗng ngoại trừ một cảm giác lo lắng trào dâng. Kênh 7 đã thôi giả vờ là mình biết tin gì mới nữa, và họ chiếu lại các đoạn clip ngắn về cuộc điều tra cho đến hiện tại. Có đoạn clip từ *Mikhail Powers điều tra*. Addy với mái tóc ngắn, chĩa ngón tay thối vào mặt người quay phim. Một phát ngôn viên của cảnh sát. Eli Kleinfelter.

Phải rồi.

Tôi lấy điện thoại và tìm tên Eli. Anh ta cho tôi số di động lần vừa rồi tôi nói chuyện và bảo tôi có thể gọi bất cứ lúc nào. Tôi mong anh ta thật sự có ý đó.

Anh ta trả lời ngay sau hồi chuông đầu. “Eli Kleinfelter.”

“Eli ạ? Là Bronwyn Rojas. Từ...”

“Dĩ nhiên rồi. Chào Bronwyn. Anh thấy vậy là em đã xem tin tức rồi. Em có ý kiến gì không?”

“Họ sai rồi.” Tôi nhìn chăm chăm vào ti vi trong lúc Maeve trở mắt nhìn tôi. Nỗi khiếp sợ lan khắp người tôi như một thứ dây leo mọc nhanh, siết lấy

tim phổi tôi đến mức tôi không thở nổi. “Eli, Nate cần một luật sư tốt hơn bất cứ luật sư công nào mà họ sẽ phân cho cậu ấy. Cậu ấy cần ai đó thật sự quan tâm và biết mình đang làm gì. Em nghĩ, ừm, à... nói chung em nghĩ cậu ấy cần anh. Anh có thể nhận vụ của Nate được không?”

Eli không trả lời ngay, và khi đáp giọng anh ta có phần dè dặt. “Bronwyn, em biết tôi quan tâm đến vụ này, và tôi thông cảm cho tất cả bọn em. Bọn em đã bị đối xử không ra gì và tôi chắc vụ bắt bớ này cũng chẳng khác. Nhưng tôi đã có một lượng công việc khổng lồ rồi...”

“*Xin anh,*” tôi cắt ngang, và lời lẽ cứ thế tuột khỏi miệng. Tôi kể với Eli về bố mẹ Nate và việc cậu gần như phải tự nuôi thân từ lớp năm ra sao. Tôi kể anh ta mọi chuyện kinh khủng, đau lòng mà Nate từng kể với tôi, hay tôi chứng kiến hoặc đoán ra. Nate sẽ ghét thế lắm, nhưng tôi chưa từng tin gì hơn là tôi tin cậu cần Eli để không vào tù.

“Được rồi, được rồi,” cuối cùng Eli nói. “Tôi hiểu rồi. Tôi hiểu hết rồi. Trong hai phụ huynh của cậu ấy có ai đủ tỉnh táo để nói chuyện không? Tôi sẽ tìm thời gian để tư vấn và cho họ vài ý kiến để xoay sở. Tôi chỉ làm được đến thế thôi.”

Chưa đủ, nhưng cũng còn hơn không. “Vâng!” tôi nói với giọng tự tin giả tạo lạnh lạnh. Nate nói chuyện với mẹ cậu hai ngày trước và cố đang cố gắng, nhưng tôi không chắc tin tức hôm nay có tác động thế nào với cô. “Em sẽ nói chuyện với mẹ Nate. Chúng ta gặp nhau ở đâu được ạ?”

“Mười giờ ngày mai, văn phòng của chúng tôi.”

Maeve vẫn nhìn tôi khi tôi cúp máy. “Bronwyn, chị đang làm gì đấy?”

Tôi chộp lấy chìa khóa chiếc Volvo trên bàn bếp. “Chị cần gặp cô Macauley.”

Maeve bặm môi. “Bronwyn, chị không thể...”

Quản lý chuyện này như thế nó là hội học sinh? Nó nói đúng. Tôi cần trợ giúp. “Em đi cùng được không? Xin em đấy?”

Nó cân nhắc chừng ba mươi giây, đôi mắt màu hổ phách vẫn dán vào tôi. “Được.”

Điện thoại tôi gần như trượt khỏi hai bàn tay nhớp mồ hôi trên đường chúng tôi ra xe. Tôi hẳn có một chục cuộc gọi nhỡ và tin nhắn trong lúc nói chuyện với Eli. Bố mẹ, bạn bè cùng một đồng số lạ tôi không nhận ra chắc là của phóng viên. Tôi có bốn tin nhắn của Addy, tất cả đều xoay quanh nội dung *Cậu xem chưa?* và *CLGT?*

“Mình có kể bố mẹ chuyện này không?” Maeve hỏi khi tôi lùi xe ra đường.

“ ‘Chuyện này’ là gì? Vụ bắt Nate hả?”

“Em khá chắc họ biết chuyện đó rồi. Chuyện... sắp xếp luật sư mà chị đang làm này.”

“Em phản đối?”

“Không phải *phản đối*. Nhưng chị đang phát cuồng hết cả lên còn trước cả khi biết được cảnh sát đã tìm được gì. Có thể họ đúng thì sao. Em biết chị rất thích anh ấy, nhưng... chẳng lẽ không có khả năng anh ấy làm chuyện này?”

“Không,” tôi đáp gọn. “Và có. Chị sẽ nói với bố mẹ. Chị không làm gì sai cả. Chỉ đang tìm cách giúp một người bạn.” Giọng tôi nhíu lại ở mấy chữ cuối, và chúng tôi đi im lặng cho đến khi đến nhà nghỉ Six.”

Tôi nhẹ người khi viên lễ tân bảo cô Macauley vẫn còn lưu ở đây, nhưng không trả lời điện thoại trong phòng. Một tín hiệu tốt - hy vọng cô đang ở cùng Nate. Tôi để lại lời nhắn cùng số điện thoại của mình và cố không viết hoa và gạch chân quá mức. Maeve đảm nhiệm vai trò tài xế trên đường về trong lúc tôi gọi Addy.

“Cái quái gì vậy?” cậu ta nói khi bắt máy, và cái kẹp vẫn đang ép chặt tim tôi lỏng ra trước vẻ không tin nổi trong giọng cậu ta. “Trước tiên họ nghĩ là tất cả chúng ta làm. Rồi sau đó cả bọn chơi trò giành ghế cho tới cuối cùng rơi trúng vào Nate *hả?*”

“*Có gì mới không?*” tôi hỏi. “*Nửa tiếng qua* tôi không cập nhật gì.”

Nhưng chẳng có gì mới cả. Cảnh sát rất kín tiếng về cái thứ gì đó họ tìm được. Luật sư của Addy không biết chuyện gì đang xảy ra. “Cậu muốn tối

nay gặp không?” cậu ta hỏi. “Chắc cậu phát điên lên nhĩ. Mẹ tôi với bạn trai bà có kế hoạch đi chơi rồi, nên Ashton và tôi sẽ làm pizza. Dẫn Maeve theo nhé; chúng ta sẽ có một buổi tối chị em.”

“Có thể. Nếu tình hình không vượt khỏi tầm kiểm soát,” tôi nói, giọng cảm kích.

Maeve ngoặt xe vào phố nhà chúng tôi, và tim tôi chùng xuống khi thấy hàng xe tin tức trắng đàu thành hàng trước cổng. Có vẻ như Univision và Telemundo cũng đã tham gia, và việc này chắc chắn sẽ làm bố tôi nổi điên. Bố chưa bao giờ được họ đưa tin tốt về công ty của mình, nhưng *vụ này* thì họ lại xuất hiện.

Chúng tôi đỗ trên lối vào nhà ở sau xe bố mẹ tôi, và tôi vừa mở cửa xe thì đã bị năm sáu cái micrô chĩa vào mặt. Tôi lao qua chúng và tới chỗ Maeve ở trước xe, rồi nắm tay con bé hai chúng tôi chen nhau qua đám máy quay cùng đèn nhấp nháy. Hầu hết phóng viên hô những câu như “Bronwyn, cô có nghĩ Nate giết Simon không?” nhưng có một người hỏi lớn, “Bronwyn, có phải cô với Nate có quan hệ tình cảm không?”

Tôi *thật sự* mong người ta không hỏi bố mẹ tôi câu đó.

Maeve và tôi sập cửa lại sau lưng và khom người đi ngang cửa sổ để vào nhà bếp. Mẹ đang ngồi ở quầy bếp cầm cốc cà phê trong hai tay, mặt đánh lại vì lo lắng. Giọng bố thì oang oang vọng ra từ phòng làm việc đóng cửa trong một cuộc nói chuyện căng thẳng.

“Bronwyn, mẹ con mình cần nói chuyện,” mẹ nói, và Maeve chuồn lên lầu.

Tôi ngồi đối diện mẹ ở bàn bếp và nhói lên khi thấy đôi mắt mệt mỏi của mẹ. *Lỗi của mình*. “Hiển nhiên là con đã xem tin tức,” mẹ nói. “Bố con đang nói chuyện với Robin về ý nghĩa, nếu có, của chuyện này đối với con. Trong lúc đó, bố mẹ đã nhận được rất nhiều câu hỏi khi đi qua cái sở thú ngoài kia. Một số câu liên quan đến con và Nate.” Tôi có thể thấy mẹ đang rất cố gắng giữ giọng bình thản. “Bố mẹ có thể đã khiến con thấy khó khăn khi nói về... các mối quan hệ nào đó mà con có với mấy đứa kia. Bởi từ góc độ của bố mẹ thì cách tốt nhất để giữ con an toàn là tách mấy đứa ra. Nên có lẽ con

nghe mình không thể tâm sự với bố mẹ, nhưng bây giờ khi Nate đã bị bắt, mẹ cần con thẳng thắn với mẹ. Có điều gì mẹ cần biết không?”

Ban đầu tôi chỉ có thể nghĩ *Đâu là lượng thông tin tối thiểu con có thể cung cấp mà vẫn khiến mẹ hiểu là con cần giúp Nate?* nhưng rồi mẹ với tay ra siết tay tôi, và tôi cảm thấy tội lỗi vì tôi chưa từng giấu mẹ điều gì cho đến khi tôi gian lận môn Hóa. Và giờ nhìn xem *chuyện đó* đã dẫn đến đâu.

Vậy là tôi kể với mẹ gần như mọi chuyện. Ngoại trừ việc đưa Nate vào nhà hay gặp cậu ở Bayview Estates, vì tôi khá chắc như thế sẽ khiến cuộc nói chuyện chệch sang một hướng tai hại. Nhưng tôi giải thích những cuộc gọi khuya, những lần đi mô tô thoát khỏi trường và, phải, cả những lần hôn nhau nữa.

Mẹ cố gắng *hết sức* để không phát hoảng. Tôi phải công nhận.

“Vậy con... nghiêm túc với cậu ta?” Mẹ gần như nghẹn lại khi nói ra điều đó.

Mẹ không muốn câu trả lời thực sự. Chiến thuật trả-lời-một-câu-hỏi-khác-thay-vì-cái-câu-hỏi-mà-tôi-muốn-né-tránh của Robin sẽ vô cùng hiệu quả vào lúc này. “Mẹ à, con hiểu tình hình lúc này rất kỳ cục và con không thật sự hiểu rõ Nate. Nhưng con không tin cậu ấy hại Simon. Vả lại cậu ấy không có ai giúp đỡ. Cậu ấy cần một luật sư tốt, và con đang cố giúp cậu ấy.” Điện thoại tôi rung lên mà tôi không nhận ra số, và tôi nhăn mặt khi biết mình phải trả lời phòng khi là cô Macauley gọi. “A lô, Bronwyn nghe.”

“Bronwyn, thật may là cô nghe máy! Tôi là Lisa Jacoby bên từ *Los Angeles...*”

Tôi cúp máy và lại nhìn mẹ. “Con xin lỗi vì đã không thành thật với mẹ sau tất cả những gì mẹ đã làm cho con. Nhưng xin mẹ để con liên hệ với cô Macauley và Eli. Được chứ ạ?”

Mẹ tôi xoa thái dương. “Bronwyn, mẹ nghĩ con vẫn chưa hiểu mình nông cuồng nhường nào đâu. Con bỏ ngoài tai lời khuyên của Robin và may cho con là không có hậu quả gì xảy ra. Vẫn có thể có đấy. Nhưng... được, mẹ sẽ không ngăn con nói chuyện với mẹ Nate. Vụ này rắc rối tới mức tất cả mọi người liên quan đều xứng đáng được tư vấn đàng hoàng.”

Tôi vòng tay quanh mẹ và, Chúa ơi, chỉ ôm mẹ một phút thôi cảm giác cũng thật tuyệt.

Mẹ thở dài khi tôi buông mẹ ra. “Để mẹ nói chuyện với bố. Mẹ không nghĩ lúc này hai bố con nói chuyện sẽ có kết quả tốt đẹp gì đâu.”

Tôi không thể nào đồng ý hơn. Tôi đang lên lầu thì điện thoại lại reo, và tim tôi nhảy dựng khi thấy mã vùng 503. Tôi không thể giấu vẻ khấp khởi trong giọng nói khi bắt máy. “A lô, Bronwyn đây.”

“A lô, Bronwyn.” Giọng nói trầm và căng thẳng, nhưng rõ ràng. “Cô là Ellen Macauley. Mẹ Nate. Cháu có để lại lời nhắn.”

Ôi, *tạ ơn Chúa tạ ơn Chúa*, cô không phê thuốc rồi bỏ chạy về Oregon. “Vâng. Đúng vậy ạ.”

Cooper

Thứ Bảy ngày 3 tháng Mười một, 3:15 chiều

Khó mà đánh giá các trận đấu giao hữu của tôi nữa, nhưng nhìn chung lần này diễn ra khá tốt. Cú bóng nhanh của tôi được một trăm năm mươi một ki lô mét giờ, tôi loại hết batter hai lần, và chỉ có vài tay chọc ghẹo tôi trên khán đài. Dù vậy, tụi nó đội nón kết với tròng thêm cái váy xòe ba lê, nên có hơi nổi hơn so với đám kì thị gay bình thường trước khi bị bảo vệ vô đuổi ra.

Vài người chiêu mộ đại học xuất hiện, và cái tay ở Cal State thậm chí còn chịu nói chuyện với tôi sau đó. Huấn luyện viên Ruffalo bắt đầu được các đội liên lạc lại, nhưng tôi cảm tưởng đây là trò PR hơn là quan tâm thật sự. Chỉ có Cal State là còn nói về chuyện học bổng, dù tôi đang giao bóng tốt hơn bao giờ hết. Coi bộ cuộc đời của một nghi phạm giết người bị lộ ra là gay là vậy đây. Ba không còn chờ tôi ngoài cửa phòng thay đồ nữa. Mà ra thẳng xe khi tôi tập xong rồi khởi động xe trước để chúng tôi có thể nhanh chóng ra về.

Phóng viên lại là một chuyện khác. Bọn họ thêm khát được nói chuyện với tôi. Tôi trấn tĩnh bản thân khi một cái đèn máy quay sáng lên lúc tôi ra

khỏi phòng thay đồ, và chờ người phụ nữ cầm micro tua một vòng năm sáu câu hỏi quen thuộc. Nhưng cô ta làm tôi bất ngờ.

“Cooper, cậu nghĩ sao về vụ bắt giữ Nate Macauley?”

“*Hả?*” tôi *dừng phắt lại*, quá sốc nên quên mất phải vượt qua cô ta, và Luis xém nữa đụng trúng tôi.

“Cậu chưa biết à?” Nữ phóng viên toe toét như thể vừa trúng số. “Nate Macauley vừa bị bắt vì sát hại Simon Kelleher, và cảnh sát Bayview bảo cậu không còn là đối tượng trong tầm ngắm nữa. Cậu có thể cho tôi hay cảm giác thế nào không?”

“Ừm...” *Không. Không thể.* Hoặc sẽ không nói. Như nhau cả thôi. “Xin lỗi.”

“Cái quái gì vậy?” Luis thì thào khi chúng tôi đi qua cái máy quay. Nó lấy điện thoại ra vuốt lia lịa trong lúc tôi kiểm xe của ba. “Vãi, bà không có nói dối đâu. Ông ời.” Nó nhìn tôi chăm chăm, mắt trở ra. “Ông thoát nạn rồi.”

Kỳ thiệt, nhưng phải tới khi nó nói ra tôi mới nghĩ tới điều đó.

Chúng tôi cho Luis đi nhờ xe về, cũng hay vì như thế rút ngắn thời gian ba con tôi ngồi một mình với nhau. Luis và tôi thấy ba lô ra ghế sau, và tôi leo lên ghế lái phụ còn Luis ngồi đằng sau. Ba dò radio, ráng kiếm một kênh tin tức. “Bọn họ bắt thẳng Macauley kia rồi,” ba nói với vẻ hài lòng tàn nhẫn. “Ba cho mày biết, xong vụ này đám đó sẽ hứng một rổ đòn kiện cho coi. Bắt đầu với tao.”

Ba liếc mắt qua bên trái chỗ tôi ngồi. Một đặc điểm mới của ba: ba nhìn *chéch bên cạnh* tôi. Ba chưa nhìn thẳng vào mắt tôi lần nào kể từ lúc tôi kể về Kris.

“À, thì phải là Nate thôi,” Luis bình thản nói. Ném Nate xuống gầm xe buýt, như thể nguyên tuần rồi nó không hề ngồi ăn trưa chung với cậu ta vậy.

Tôi không biết phải nghĩ sao. Nếu tôi phải chỉ đích danh ai từ lúc vụ này mới bắt đầu, thì đó sẽ là Nate. Ngay cả khi cậu ta có vẻ tuyệt vọng thật sự

lúc kiểm cây bút Epi cho Simon. Cậu ta là người tôi biết ít nhất, và vốn đã là tội phạm rồi, nên... cũng không phải không thể.

Nhưng khi nguyên cái nhà ăn Bayview chuẩn bị xé xác tôi như một bầy linh dương, thì Nate là người duy nhất lên tiếng. Tôi chưa từng cảm ơn cậu ta, nhưng tôi đã nghĩ trường học sẽ tồi tệ đến mức nào nếu cậu ta lờ tôi đi và để mặc cho mọi việc diễn ra.

Điện thoại tôi đầy tin nhắn, nhưng tôi chỉ quan tâm loạt tin từ Kris. Ngoài lần ghé qua ngăn ngủ để cảnh báo Kris chuyện cảnh sát và xin lỗi về cơn bão truyền thông sắp tới, tôi gần như không gặp cậu mấy tuần qua. Ngay cả khi người ta biết hết về chúng tôi, thì chúng tôi vẫn không có lấy một cơ hội để sống bình thường.

Tôi vẫn không rõ bình thường là như thế nào. Ước gì tôi biết được.

Vđ mới coi tv

Vậy là tốt phải ko??

Đc thì gọi e

Tôi nhắn tin cho cậu trong khi loáng thoáng nghe ba với Luis nói. Sau khi thả Luis xuống, sự im lặng lại trùm lên hai ba con tôi, đặc như sương mù. Tôi là người đầu tiên lên tiếng. “Vậy con thể hiện thế nào ba?”

“Được. Thấy được đấy.” Trả lời ngắn gọn hết mức có thể, như thường lệ dạo gần đây.

Tôi thử lại. “Con có nói chuyện với bên chiêu mộ ở Cal State.”

Ba khịt mũi. “Cal State. Còn chả vô tộp mười.”

“Dạ,” tôi đồng tình.

Chúng tôi bắt gặp xe tin tức khi đang trên con đường nhà chúng tôi. “Mẹ nó,” ba lèm bèm. “Lại nữa rồi. Tao mong là đáng.”

“Cái gì đáng ba?”

Ba vòng xe qua một chiếc xe tin tức, gài số dừng và giật chìa khỏi ổ. “*Lựa chọn của mày.*”

Lửa giận bùng lên trong tôi - từ điều ba nói và cái cách ba phun ra điều đó mà không thèm nhìn tôi. “Đây không phải lựa chọn,” tôi nói, nhưng tiếng ồn

bên ngoài đã át lời tôi khi ba mở cửa xe.

Nhóm phóng viên thừa hơn thường lệ, nên tôi đoán phần lớn đang ở nhà Bronwyn. Tôi theo ba vô nhà, vừa vô thì ba lập tức đi thẳng tới phòng khách bật ti vi. Tôi giờ lẽ ra phải tập nhẹ giãn cơ sau khi thi đấu, nhưng cũng lâu rồi ba chẳng thèm nhắc tôi về lịch tập của mình nữa.

Nội ở trong bếp, làm bánh mì nướng bơ phủ đường nâu. “Trận đấu thế nào hả bây?”

“Hết sảy nội,” tôi mệt mỏi nói, sụp người xuống ghế. Tôi cầm lên một đồng xu nằm chổng chơ và búng cho nó xoay tít thành một vệt mờ màu bạc ngang mặt bàn bếp. “Con ném tốt, nhưng chả ai quan tâm.”

“Nào nào.” Nội ngồi đối diện tôi với đĩa bánh mì và chìa cho tôi một miếng, nhưng tôi đẩy trả lại nội. “Cứ từ từ. Bây có nhớ nội nói gì trong bệnh viện không?” Tôi lắc đầu. “Sau cơn mưa trời lại sáng. Đây, tình hình có tệ hơn, nhưng giờ thì chẳng còn đường nào nữa ngoài đi lên.” Nội cắn một miếng và tôi cứ xoay đồng xu cho tới khi nội nuốt. “Bữa nào bây nên dẫn thằng kia tới ăn một bữa, Cooper. Đã tới lúc chúng ta gặp nó rồi.”

Tôi cố hình dung cảnh ba và Kris thảo luận với nhau về món gà bỏ lò. “Ba không thích đâu.”

“À thì, nó sẽ phải quen thôi, đúng không?”

Tôi chưa kịp trả lời thì điện thoại rung báo tin nhắn từ một số tôi không lưu. *Bronwyn đây. Addy cho tôi số cậu. Tôi gọi được không?*

OK.

Điện thoại tôi reo trong vòng vài giây. “A lô, Cooper. Cậu nghe tin về Nate rồi chứ?”

“Ừ.” Tôi không biết phải nói gì nữa, nhưng Bronwyn cũng không để tôi nói.

“Tôi đang tìm cách hẹn gặp mẹ Nate với Eli Kleinfelter bên Trước Lúc Chứng Minh. Tôi hy vọng anh ta sẽ nhận vụ của Nate. Tôi không biết cậu đã hỏi anh của Luis về chiếc Camaro đỏ trong vụ tai nạn ở bãi đỗ xe chưa?”

“Tuần trước Luis có gọi hỏi rồi. Anh nó sẽ ngó qua nhưng vẫn chưa trả lời.”

“Cậu hỏi lại giùm tôi được không?” Bronwyn hỏi.

Tôi do dự. Dù vẫn chưa hiểu hết toàn bộ tình hình, nhưng trong lòng tôi vẫn hơi cảm thấy nhẹ nhõm. Bởi mới hôm qua tôi còn là nghi phạm số một của cảnh sát. Hôm nay thì không. Nói tôi không thấy mừng là xạo.

Nhưng đây là Nate. Cậu ta không phải bạn tôi, không hẳn. Hoặc hoàn toàn không phải luôn. Nhưng cậu ta cũng không phải người dưng.

“Ừ, OK,” tôi trả lời Bronwyn.

CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU

Bronwyn

Chủ nhật ngày 4 tháng Mười một, 10:00 sáng

Chúng tôi trông đúng là một đội ở văn phòng Trước Lúc Chứng Minh sáng Chủ nhật: tôi, cô Macauley và mẹ tôi. Mẹ đồng ý để tôi đi, nhưng phải có người đi cùng.

Căn phòng nhỏ, đồ đạc rải rác, nhưng người đông, mỗi bàn có ít nhất hai người. Mỗi người hoặc đang nói chuyện gấp gáp trên điện thoại hoặc đang gõ máy tính lộc cộc. Đôi khi là cả hai việc cùng lúc. “Chủ nhật mà bận rộn nhỉ,” tôi nhận xét lúc Eli dẫn chúng tôi vào một căn phòng bé tẹo với một chiếc bàn nhỏ cùng mấy cái ghế choán gần hết chỗ.

Tóc Eli dường như mọc dài ra thêm gần năm phân từ khi xuất hiện trên *Mikhail Powers điều tra*, cả mái tóc chĩa thẳng lên trời. Anh ta đưa tay vuốt qua đồng tóc xoắn bù xù kiểu bác học điên ấy và càng khiến chúng dựng cao hơn. “Đã Chủ nhật rồi à?”

Không có đủ ghế, nên tôi ngồi trên sàn. “Xin lỗi nhé,” Eli nói. “Chúng ta có thể nói nhanh. Đầu tiên, bà Macauley, tôi rất tiếc về vụ bắt giữ con trai bà. Tôi được biết cậu nhà đã được gửi trả về trại tạm giam cho thanh thiếu niên chứ không phải khu người trưởng thành, đó là tin tốt. Như đã nói với Bronwyn, với khối lượng công việc hiện tại tôi không thể làm được gì nhiều. Nhưng nếu mọi người sẵn lòng cung cấp bất cứ thông tin gì đang có, tôi sẽ cố đưa ra lời khuyên và có thể giới thiệu.”

Cô Macauley có vẻ kiệt sức, nhưng hình như đã cố gắng ăn mặc tử tế một chút với quần xanh lính thủy và áo len cardigan xám. Mẹ tôi vẫn theo phong cách quen thuộc: quần leggings, boots cao, áo khoác chui đầu cashmere và khăn choàng cổ hoa văn chìm. Hai người mẹ không thể khác nhau hơn, và cô Macauley cứ vâng vâng mép áo len đã sờn của mình như thể biết rõ điều đó.

“À. Tôi được biết như thế này,” cô nói. “Trường nhận được cuộc gọi báo Nate có ma túy trong tủ đồ...”

“Từ ai?” Eli hỏi, hí hoáy ghi lên cuốn sổ giấy vàng.

“Họ không nói. Tôi nghĩ là nặc danh. Nhưng họ vẫn tiến hành phá khóa tủ đồ của nó để kiểm tra sau khi tan học hôm thứ Sáu. Không có ma túy. Nhưng họ thấy một cái túi với chai nước của Simon và bút Epi của thằng bé. Và cả những cây bút Epi trong phòng y tế đã biến mất vào hôm nó chết nữa.” Tôi vuốt tay trên lớp thảm sần sùi, nhớ tới những lần Addy bị tra hỏi về mấy cây bút ấy. Cả Cooper nữa. Chúng tôi đã lo lắng về mấy thứ đó hàng tuần liền. Nate không thể nào, ngay cả khi cậu thật sự có tội đi nữa, lại ngu ngốc đến mức để chúng trong tủ đồ.

“À.” Eli buột miệng như thở dài, nhưng đầu vẫn cúi gằm xuống cuốn sổ.

“Nên cảnh sát vào cuộc, và họ có trát khám nhà sáng thứ Bảy,” cô Macauley kể tiếp. “Và họ phát hiện một cái máy tính trong tủ đồ của Nate với cái... nhật ký, hình như họ gọi vậy. Tất cả những bài đăng trên Tumblr xuất hiện thời gian vừa qua sau khi Simon chết.”

Tôi ngước mắt và thấy mẹ đang nhìn mình, một vẻ thương cảm bực bội thoáng qua trên mặt mẹ. Tôi nhìn đáp lại và lắc đầu. Tôi không tin một chi tiết nào cả.

“À,” Eli lại nói. Lần này anh ta ngẩng lên, nhưng mặt vẫn bình tĩnh và thản nhiên. “Có vân tay không?”

“Không,” cô Macauley đáp, và tôi khẽ thở ra.

“Nate nói gì về chuyện này?” Eli hỏi.

“Nói rằng nó không biết làm sao những thứ kia lại xuất hiện trong tủ đồ hay trong nhà,” cô Macauley đáp.

“OK,” Eli nói. “Và trước đó tủ đồ của Nate không hề bị lục soát?”

“Tôi không biết,” cô Macauley thừa nhận, và Eli nhìn tôi.

“Có lục soát,” tôi nhớ lại. “Nate bảo cậu ấy bị lục soát ngày đầu tiên bọn họ thẩm vấn chúng em. Cả tủ đồ và ở nhà. Cảnh sát mang chó nghiệp vụ đến nữa, để tìm ma túy. Nhưng không thấy gì,” tôi nhanh chóng nói thêm, đánh

mắt nhanh sang mẹ rồi lại quay về Eli. “Nhưng không ai thấy đồ của Simon hay máy tính khi đó.”

“Nhà bà bình thường có khóa cửa không?” Eli hỏi cô Macauley.

“Không bao giờ khóa,” cô đáp. “Tôi nghĩ cái cửa còn *không* có ổ khóa ấy.”

“Hừm,” Eli lẩm bẩm, lại hí hoáy lên cuốn sổ.

“Còn một điều nữa,” cô Macauley nói, giọng run run. “Văn phòng công tố quận muốn chuyển Nate đến nhà tù bình thường. Họ nói nó quá nguy hiểm không thể ở trong trường giáo dưỡng.”

Nghe tin đó ngực tôi như nứt ra, còn Eli bật dậy. Đây là lần đầu tiên anh ta bỏ vẻ mặt luật sư công tâm và thể hiện ra chút cảm xúc, và vẻ kinh hoàng trên mặt anh ta làm tôi sợ. “Ôi không. Không, không, không. Thế thì chết mẹ rồi. Thứ lỗi vì tôi chửi thề nhé. Luật sư cậu ấy làm gì để ngăn lại?”

“Chúng tôi chưa gặp người đó.” Cô Macauley giọng ghen ngào. “Có người đã được chỉ định, nhưng chưa ai liên lạc.”

Eli buông cây bút và gằn lên một tiếng. “Giữ đồ Simon thì không hay. Không hay chút nào. Nhiều người còn bị kết án vì ít bằng chứng hơn thế cơ. Nhưng cái cách bọn họ có được bằng chứng thì... tôi thấy không ổn. Trình báo nặc danh, những thứ trước kia không hề có giờ lại xuất hiện rất đúng lúc đúng chỗ. Ở những nơi không khó để xâm nhập. Mã số khóa tủ rất dễ tra. Và nếu bên công tố đang tính đến chuyện gửi Nate vào nhà tù liên bang ở tuổi mười bảy thì... bất cứ luật sư nào có chút liêm sỉ sẽ chặn việc đó lại ngay lập tức.” Anh ta đưa tay vuốt mặt và mắng tôi. “Chết tiệt, Bronwyn. Đây là lỗi của em.”

Những gì Eli nói này giờ khiến bụng dạ tôi nhộn nhạo, trừ điều này. Giờ tôi hoàn toàn bối rối. “*Em* làm gì chứ?” tôi phản đối.

“Em đem vụ này đến cho anh và giờ anh phải nhận nó. Anh *không* có thời gian. Nhưng thôi sao cũng được. Mà đây là tôi cho rằng bà đồng ý đổi luật sư, đúng không bà Macauley?”

Ôi, *tạ ơn Chúa*. Cảm giác nhẹ nhõm dâng khắp người khiến tôi nhũn ra và gần như choáng váng. Cô Macauley gật đầu quyết đoán, và Eli thờ dài.

“Em có thể giúp,” tôi hăng hái nói. “Bọn em đang xem xét...” Tôi định nói với Eli về chiếc Camaro, nhưng anh ta giờ tay ra với vẻ cấm đoán.

“Ngưng ngay, Bronwyn. Nếu anh đại diện cho Nate thì anh không thể nói chuyện với bất cứ ai đã có người đại diện trong vụ này. Làm vậy có thể khiến anh bị cấm hành nghề và khiến em có nguy cơ liên can. Thực ra, anh cần em và mẹ em rời đi để có thể trao đổi một số chi tiết với bà Macauley.”

“Nhưng...” Tôi bất lực nhìn mẹ, đang gật đầu và đứng dậy, khoác túi xách lên vai với vẻ kiên quyết.

“Anh ấy nói đúng đấy Bronwyn. Con cần để anh Kleinfelter và cô Macauley giải quyết việc của họ.” Vẻ mặt mẹ dịu đi khi thấy ánh mắt cô Macauley. “Chúc chị gặp may mắn với tất cả chuyện này.”

“Cảm ơn chị,” cô Macauley đáp. “Và cảm ơn *cháu*, Bronwyn.”

Tôi nên thấy tốt đẹp. Nhiệm vụ đã hoàn thành. Nhưng không. Eli không biết phân nửa những gì chúng tôi làm, và giờ làm sao tôi nói với anh ta đây?

Addy

Thứ Hai ngày 5 tháng Mười một, 6:30 tối

Đến thứ Hai mọi chuyện đã trở nên bình thường đến lạ. À thì, bình thường kiểu *mới*. Tân thường? Dù sao thì, ý tôi là, khi ngồi xuống ăn tối cùng mẹ và Ashton, ngoài phố không còn xe tin tức và luật sư của tôi cũng chẳng gọi lấy một cuộc.

Mẹ đặt hai phần ăn đã được hâm lại của quán Trader Joe xuống trước mặt Ashton và tôi, rồi ngồi xuống giữa hai chị em cùng một cái ly thủy tinh đục có chứa thức uống màu vàng nâu. “Mẹ không ăn,” mẹ thông báo, dù không ai hỏi. “Mẹ đang thanh lọc cơ thể.”

Ashton chun mũi. “Eo ôi. Không phải là nước chanh với xi rô lá phong và bột ớt đấy chứ? Kinh quá.”

“Đợi kết quả hăng nói nhé,” mẹ nói, hớp một ngụm dài. Mẹ chấm khăn giấy lên đôi môi bặm căng, và tôi nhìn mái tóc vàng cứng đờ, móng tay sơn đỏ của mẹ cùng chiếc váy bó sát mẹ thường mặc vào thứ Hai. Có phải hai mươi lăm năm nữa tôi cũng thế? Ý nghĩ đó khiến tôi càng thêm phát ngấy với mớ đồ ăn.

Ashton bật tin tức lên và chúng tôi xem cập nhật mới nhất về vụ bắt giữ Nate, bao gồm một cuộc phỏng vấn với Eli Kleinfelter. “Đẹp trai đấy,” mẹ nhận xét khi ảnh chân dung nghi phạm của Nate hiện lên trên màn hình. “Tiếc là lại đi giết người.”

Tôi đẩy cái khay đang ăn dở ra. Đề cập chuyện cảnh sát có thể sai lầm cũng chẳng ích gì. Mẹ chỉ mừng vì sắp không phải tốn tiền thuê luật sư nữa.

Chuông cửa reo, và Ashton gấp khăn giấy lại cạnh đĩa của mình. “Để con ra mở cửa.” Chị gọi tên tôi vài giây sau, và mẹ tôi nhìn tôi ngạc nhiên. Mấy tuần qua không ai đến nhà tìm tôi trừ phi muốn phỏng vấn, và chị tôi lúc nào cũng đuổi họ đi. Mẹ theo tôi vào phòng khách và Ashton mở cửa cho TJ vào.

“Chào.” Tôi chớp mắt ngạc nhiên. “Cậu làm gì ở đây?”

“Mình cầm nhầm sách sử của cậu sau tiết Khoa học trái đất. Của cậu phải không?” TJ chìa cuốn sách xám dày cộp cho tôi. Từ dạo xếp đá lần đầu ấy thì chúng tôi đã trở thành bạn cùng thực hành trong phòng thí nghiệm, và đó thường là điểm sáng trong ngày của tôi.

“Ồ. Phải rồi, cảm ơn nhé. Nhưng để mai đưa cũng được mà.”

“Bọn mình có bài kiểm tra mà.”

“À.” Nói cho cậu ta biết tôi coi như đã bỏ học kỳ này cũng chẳng để làm gì.

Mẹ ngó lom lom TJ như thể cậu ta là món tráng miệng, và cậu ta đáp lại ánh mắt của mẹ bằng một nụ cười lịch sự. “Chào cô, cháu là TJ Forrester. Học chung trường với Addy.” Mẹ cười duyên và bắt tay cậu ta, sẫm soi lúm đồng tiền cùng cái áo bóng bầu dục. Cậu ta gần như là một bản sao da ngăm mũi gầy của Jake. Mẹ không nhận ra cái tên TJ, nhưng Ashton thì khẽ thở hắt ra một hơi sau lưng tôi.

Tôi phải đưa TJ ra khỏi đây trước khi mẹ hiểu được sự tình. “À, cảm ơn cậu lần nữa. Tôi phải học đây. Gặp cậu ngày mai.”

“Cậu muốn học chung một lúc không?” TJ hỏi.

Tôi do dự. Tôi thích TJ, thật sự. Nhưng ở cùng nhau ngoài trường học là một bước mà tôi chưa sẵn sàng đi. “Không được, vì... nhiều chuyện. Tôi gần như đẩy cậu ta ra khỏi cửa, và khi trở lại vào nhà, mẹ tỏ vẻ tiếc nuối lẫn bức dọc.

“Con bị sao thế?” mẹ rít lên. “Thô lỗ như vậy với một cậu bé đẹp trai thế kia! Con làm như bây giờ con nhiều lựa chọn lắm ấy.” Mắt mẹ ngó lên mái tóc highlight tím của tôi. “Coi cái cách mà con buông thả bản thân như thế, con nên mừng vì cậu ấy còn muốn chơi với con.”

“Chúa ơi, mẹ thật là...” Ashton nói, nhưng tôi cắt ngang.

“Hiện giờ con không tìm bạn trai đâu mẹ.”

Mẹ trợn mắt nhìn tôi như thể tôi vừa mọc cánh và nói tiếng Hoa. “Vì sao không? Con với Jake chia tay nhau từ đời nào rồi mà.”

“Con ở bên Jake hơn ba năm. Vẫn cần chút thời gian nghỉ ngơi.” Tôi nói cốt để cãi lại mẹ, nhưng khi thốt ra thành lời tôi biết đó cũng là sự thật. Mẹ tôi bắt đầu hẹn hò từ năm mười bốn tuổi, như tôi, và tới giờ vẫn chưa ngừng lại. Dù có phải quen một gã trẻ con nhất tới độ không dám đưa mẹ về ra mắt phụ huynh.

Tôi không muốn nổi sộ cô đơn ấy.

“Đừng vớ vẩn. Đó là điều cuối cùng con cần. Cứ đi chơi vài hôm với TJ, dù con có không hứng thú, và những thằng nhóc khác ở trường sẽ thấy thèm muốn con trở lại thôi. Con không muốn bị bỏ quên ở một xó nào đấy đâu, Adelaide. Như một con nhò độc thân buồn bã chỉ biết quần quanh cái nhóm bạn quái gở mà con đang chơi cùng bây giờ đấy. Nếu con chịu gọi cho sạch cái đồng vớ vẩn trên đầu, để cho tóc dài ra và trang điểm lại thì con có thể kiếm được mỗi tử tế hơn *nhiều* đấy.”

“Không phải có bạn trai thì mới hạnh phúc đâu mẹ.”

“Dĩ nhiên là phải chứ,” mẹ tôi nạt. “Cả tháng qua con mới thê thảm làm sao.”

“Vì bị điều tra tội giết người,” tôi nhắc mẹ. “Không phải vì con *độc thân*.” Không phải trăm phần trăm sự thật, vì nguồn cơn nổi thống khổ chính của tôi vẫn là Jake. Nhưng anh mới là người tôi muốn ở bên cạnh. Không phải bất kỳ ai khác.

Mẹ tôi lắc đầu. “Con cứ tự nhủ thế đi, Adelaide, nhưng con gần như không có cửa vào đại học rồi. Giờ là lúc tìm một thằng bé tử tế với tương lai rộng mở sẵn sàng chăm lo cho co...”

“Mẹ à, nó mới *mười bảy*,” Ashton xen ngang. “Mẹ có thể gác cái kịch bản này lại trong ít nhất mười năm nữa. Hoặc dẹp luôn đi. Mẹ cứ làm như ở nhà mình chuyện lập gia đình thành công tốt đẹp lắm ấy.”

“Có mình con thôi, Ashton,” mẹ vênh váo. “Justin với mẹ đang cực kỳ hạnh phúc.”

Ashton mở miệng định nói tiếp, nhưng điện thoại tôi reo và tôi giơ một ngón tay lên khi thấy tên Bronwyn hiển thị. “A lô. Có gì không?” tôi nói.

“A lô.” Giọng cậu ta khàn đặc, như thể mới khóc. “Ừm, tôi cứ nghĩ về chuyện của Nate và muốn nhờ cậu giúp. Cậu có thể tối nay ghé qua một chút không? Tôi cũng sẽ gọi Cooper.”

Dĩ nhiên thế vẫn hơn nghe mẹ mình sỉ nhục. “Được. Nhắn địa chỉ đi.”

Tôi gạt mớ thức ăn còn thừa vào thùng rác và lấy mũ, chào Ashton trên đường ra ngoài. Một đêm cuối thu tuyệt đẹp, và hai hàng cây trên con phố nhà chúng tôi khẽ đung đưa theo cơn gió nhẹ trong lúc tôi đạp xe qua. Nhà Bronwyn cách nhà tôi chừng một dặm, nhưng nằm ở một khu dân cư khác hẳn; những căn nhà ở đây không một màu như ở chỗ tôi. Tôi rẽ lên lối vào của căn nhà Victoria xám khổng lồ, đưa mắt nhìn những bông hoa rực rỡ và hàng hiên bao quanh nhà với một cảm giác ghen tị. Căn nhà thật đẹp, nhưng không chỉ thế. Nó còn trông giống một *mái ấm*.

Khi tôi nhấn chuông, Bronwyn mở cửa và thì thào “Chào”. Mắt cậu ta sụp xuống vì mệt mỏi còn tóc thì xổ ra khỏi chùm đuôi ngựa quá nửa. Tôi nhận ra cả đám chúng tôi đều lần lượt bị chuyện này giày xéo: tôi là khi bị Jake đá

và bạn bè quay lưng; Cooper là khi bị công khai, chế nhạo và bị cảnh sát săn đuổi; còn giờ là Bronwyn khi chàng trai cậu ta yêu bị bỏ tù vì tội sát nhân.

Cậu ta chưa nói yêu Nate. Nhưng chuyện của họ cũng rõ ràng rành ròi.

“Vào đi,” Bronwyn nói, mở cửa ra. “Cooper đến rồi. Bọn tôi đang ở dưới lầu.”

Cậu ta dẫn tôi vào một căn phòng lớn với mấy cái sofa căng phòng và ti vi màn hình phẳng khổng lồ gắn trên tường. Cooper đang nằm ườn ra trên một chiếc ghế bành, còn Maeve ngồi khoanh chân trên một chiếc khác với laptop đặt trên cái gác tay giữa hai ghế. Bronwyn và tôi ngồi thụp xuống sofa và tôi hỏi, “Nate thế nào rồi? Cậu có gặp cậu ta không?”

Có vẻ là một câu hỏi sai lầm. Bronwyn nuốt khan một cái, rồi hai cái, cổ bình tĩnh. “Cậu ấy không muốn gặp. Mẹ cậu ấy bảo cậu ấy... không sao. Nhìn chung là vậy. Trường giáo dưỡng kinh khủng lắm nhưng ít ra đó không phải nhà tù.” Vẫn chưa. Chúng tôi biết Eli đang chiến đấu để giữ Nate được ở nguyên chỗ đó. “Dù sao thì, cảm ơn vì đã đến. Tôi nghĩ mình...” Mắt cậu ta lại ngấn nước, và Cooper với tôi trao nhau một cái nhìn lo lắng trước khi cậu ta nuốt nước mắt vào trong. “Cậu biết đấy, tôi rất mừng cái lúc chúng ta cuối cùng cũng tập hợp với nhau và bàn về vụ này. Tôi thấy đỡ cô đơn hơn nhiều. Và giờ có lẽ tôi muốn nhờ các cậu giúp đỡ. Tôi muốn kết thúc việc chúng ta đã bắt đầu. Tiếp tục cùng nhau làm rõ chuyện này.”

“Tôi chưa nghe tin gì từ Luis về vụ cái xe,” Cooper nói.

“Thực ra lúc này tôi chưa nghĩ đến vụ đó, nhưng xin cậu cứ tiếp tục để ý nhé? Tôi đang nghĩ chúng ta xem lại lần nữa những bài Tumblr kia. Tôi phải thừa nhận là mình bắt đầu lờ chúng đi vì chúng khiến tôi sợ. Nhưng giờ khi cảnh sát bảo là Nate viết chúng, tôi nghĩ chúng ta nên đọc kỹ lại và ghi chú những chi tiết không ngờ, hay không khớp với những gì chúng ta nhớ, hay chỉ là kỳ lạ thôi.” Cậu ta vén chùm tóc đuôi ngựa ra sau và mở laptop. “Cậu phiền không?”

“Giờ ư?” Cooper hỏi.

Maeve chỉnh góc màn hình để Cooper cũng thấy được. “Ngay và luôn.”

Bronwyn ở cạnh tôi, và chúng tôi đọc từ cuối trang. *Tôi nảy ra ý giết Simon khi đang coi Dateline.* Nate chưa từng cho tôi cái ấn tượng cậu ta là một fan của các chương trình phóng sự, nhưng tôi không nghĩ đó là loại chi tiết mà Bronwyn đang tìm. Chúng tôi ngồi đọc trong im lặng hồi lâu. Tôi bắt đầu thấy chán và nhận ra mình đang đọc lướt, nên tôi quay lại và cố đọc kỹ hơn. *Blah blah, tôi rất khôn, không ai biết đó là tôi, cảnh sát hoàn toàn mù tịt.* Vân vân.

“Khoan đã. Chuyện này đâu có đúng.” Cooper đọc kỹ hơn tôi. “Các cậu đọc tới đây chưa? Cái bài đăng ngày hai mươi tháng Mười, về chuyện điều tra viên Wheeler với đồng bánh vòng?”

Tôi ngẩng đầu lên như một con mèo dừng tai khi nghe có tiếng động từ xa. “Ừm,” Bronwyn nói, mắt lướt trên màn hình. “Ồ đúng rồi. Có hơi kỳ kỳ đúng không? Chúng ta chưa bao giờ có mặt ở đồn cùng một lúc. À thì có thể ngay sau đám tang, nhưng chưa bao giờ thấy mặt hay nói chuyện với nhau. Bình thường những chi tiết mà kẻ này đề cập đến đều đúng cả mà.”

“Các cậu đang nhìn gì thế?” tôi hỏi.

Bronwyn phóng lớn trang lên và chỉ. “Đó. Hàng thứ hai từ dưới lên.”

Cuộc điều tra này đang biến thành một cái mô tip cũ rích trong phim, bốn chúng tôi thậm chí còn bắt gặp điều tra viên Wheeler nhòm nhào cả đồng bánh vòng trong phòng thẩm vấn.

Tôi lạnh toát người khi những con chữ kia chui vào đầu tôi và làm tổ ở đó, đẩy hết những thứ khác ra ngoài. Cooper và Bronwyn đã đúng: chuyện đó không hề xảy ra.

Nhưng tôi kể với Jake là có.

CHƯƠNG HAI MƯƠI BẢY

Bronwyn

Thứ Ba ngày 6 tháng Mười một, 7:30 tối

Tôi không được nói chuyện với Eli. Nên tối hôm qua tôi nhắn cho cô Macauley đường dẫn tới bài Tumblr mà Addy, Cooper và tôi cùng đọc, rồi bảo cô chi tiết lạ thường trong đó. Rồi tôi đợi. Một thời gian dài đến bức bối, cho tới khi tôi nhận được tin nhắn hồi âm của cô sau khi tan học.

Cảm ơn cháu. Cô đã báo Eli, nhưng anh ấy dặn cháu không được can thiệp thêm nữa.

Chỉ có thế. Tôi muốn ném điện thoại qua bên kia phòng. Tôi phải thừa nhận; tôi đã dành cả đêm qua tưởng tượng thông tin động trời của Addy sẽ khiến Nate được phóng thích ngay tức khắc. Tuy biết là mình đã quá sức ngây thơ, tôi vẫn nghĩ tin đó không đáng bị phỉ đi như vậy.

Dù vậy tôi vẫn không làm sao hiểu ý nghĩa của nó. Vì... *Jake Riordan* ư? Nếu phải chọn theo kiểu tùy tiện nhất một người có khả năng dính líu vào việc này, tôi cũng sẽ không chọn cậu ta. Và dính líu kiểu gì mới được? Cậu ta viết trang Tumblr đó, hay chỉ bài đó? Cậu ta có gài Nate? Hay giết Simon?

Cooper gạt phắt chuyện đó. “Không thể nào là nó,” Cooper nói hôm tối thứ Hai. “Jake đang tập bóng khi Addy gọi mà.”

“Cậu ta có thể đã bỏ đi,” tôi khẳng định. Nên Cooper gọi Luis xác nhận. “Luis bảo không có,” Cooper báo lại. “Jake bận tập chuyên bóng suốt thời gian đó.”

Dù vậy, tôi không chắc chúng tôi có thể để toàn bộ cuộc điều tra phụ thuộc vào trí nhớ của Luis. Cậu ta đã làm chết cả đồng tế bào não mấy năm qua. Thậm chí còn chẳng thắc mắc vì sao Cooper hỏi.

Giờ tôi ở trong phòng mình với Maeve và Addy, dán lên tường hàng chục tấm giấy nhớ đủ màu tóm tắt lại toàn bộ những gì mình biết. Rất giống trong phim, có điều không gì có nghĩa cả.

Có kẻ bỏ điện thoại vào ba lô mình

Simon bị hạ độc trong giờ phạt

Bronwyn, Nate, Cooper, Addy và thầy Avery cùng ở trong phòng

Tai nạn xe làm phân tâm

Jake có viết ít nhất một bài Tumblr

Jake và Simon từng là bạn

Leah ghét Simon

Aiden Wu ghét Simon

Simon thích Keely

Simon có một cái tôi khác mê bạo lực trên mạng

Simon bị trầm cảm

Janae có vẻ trầm cảm

Janae và Simon không còn là bạn?

Mẹ tôi gọi lên lầu. “Bronwyn, Cooper đến rồi.”

Mẹ thích Cooper rồi. Thích đến mức không hề phản đối chuyện mấy đứa tôi tụ tập, dù Robin đã khuyên giữ khoảng cách.

“Chào,” Cooper nói, không hề hụt hơi tí nào sau khi leo cầu thang. “Tôi không ở lâu được, nhưng có chút tin tốt đây. Luis nghĩ là đã tìm ra cái xe. Anh nó gọi một người bạn ở tiệm sửa xe bên Eastland và họ có một chiếc Camaro bị hỏng cái chắn bùn ghé qua vài ngày sau khi Simon chết. Tôi có bảng số với số điện thoại luôn.” Cậu ta lục ba lô và đưa cho tôi một mẫu phong bì bị xé ra với chữ số nguệch ngoạc phía sau. “Chắc là có thể đưa cho Eli hả? Không chừng có gì đó.”

“Cảm ơn nhé,” tôi nói giọng cảm kích.

Cooper đưa mắt nhìn tường phòng tôi. “Cái này có ích lợi gì không?”

Addy ngồi xổm xuống và bực bội thốt lên. “Không hề. Chỉ là một mớ những dữ kiện linh tinh. Simon thế này, Janae thế nọ, Leah thế kia, Jake thế kia...”

Cooper cau mày và khoanh tay, nghiêng tới trước để nhìn rõ hơn. “Tôi không hiểu phần Jake miếng nào. Tôi không tin nó thực sự ngồi xuống và viết cái trang Tumblr khốn kiếp đó. Tôi nghĩ nó chỉ... kể lại cho nhầm người hay sao thôi.” Cậu ta gõ lên tấm giấy với tên chúng tôi trên đó. “Và tôi cứ thắc mắc miết: Sao lại là *chúng ta*? Sao lỗi chúng ta vô vụ này? Chúng ta có phải là thiệt hại đi kèm như Nate nói không? Hay có lý do cụ thể nào đó khiến chúng ta trở thành một phần trong vụ này?”

Tôi nghiêng đầu nhìn cậu ta, tò mò. “Như nào?”

Cooper nhún vai. “Đâu biết. Ví dụ cậu và Leah. Một vụ nhỏ thôi, nhưng lỡ một chuyện như thế tạo nên cả chuỗi hiệu ứng domino thì sao? Hay tôi và...” Cậu ta lướt mắt trên tường và dừng lại ở một tấm giấy. “Aiden Wu chẳng hạn. Cậu ta bị công khai chuyện bạn đồ nữ, còn tôi giấu chuyện mình gay.”

“Nhưng bài viết đó bị thay đổi,” tôi nhắc cậu ta.

“Tôi biết. Chuyện đó cũng kỳ, phải không? Tại sao bỏ qua một mẩu tin đồn có thật cực kỳ hoàn hảo và thay bằng một tin giả? Tôi không thể rũ đi cái cảm giác đây là *tư thù*, hiểu không? Cái cách mà trang Tumblr đó giữ cho mọi chuyện tiếp diễn, lôi kéo sự chú ý của mọi người vào chúng ta. Ước gì tôi hiểu lý do.”

Addy vâng vâng một bên khuyên tai. Tay cậu ta run run, và khi cất tiếng, giọng cậu ta cũng run. “Chuyện giữa tôi và Jake có thể gọi là tư thù. Và có thể Jake ghen với cậu, Cooper. Nhưng Bronwyn và Nate... vì sao lại kéo hai người vào?”

Thiệt hại đi kèm. Chúng tôi ai cũng bị ảnh hưởng, nhưng đến giờ thì Nate đang bị nặng nhất. Nếu Jake là kẻ đứng sau vụ này thì thật vô lý. Nhưng rồi, toàn bộ chuyện này có gì hợp lý đâu.

“Tôi phải đi thôi,” Cooper nói. “Có hẹn với Luis.”

Tôi cũng nở được một nụ cười. “Không phải Kris sao?”

Nụ cười đáp lại của Cooper có hơi khiên cưỡng. “Bọn tôi vẫn đang xem xét mối quan hệ này. Mà thôi, nếu vụ chiếc xe có giúp được gì thì báo tôi nhé.”

Cậu ta đi và Maeve đứng lên, sang vị trí gần giường tôi mà Cooper mới bỏ lại. Nó chỉnh các tấm giấy nhớ trên tường, xếp bốn tấm với nhau thành một hình vuông:

Jake có viết ít nhất một bài Tumblr

Leah ghét Simon

Aiden Wu ghét Simon

Janae có vẻ trầm cảm

“Đây là những người có liên quan nhất. Họ hoặc có lý do ghét Simon, hoặc chúng ta đã biết họ có dính líu theo cách nào đó. Có người khả năng không cao” - nó gõ lên tên Aiden - “và có người thì có cờ đỏ cảnh ngay tên mình.” Nó chỉ vào Jake và Janae. “Nhưng không có gì rõ ràng. Chúng ta đang bỏ lỡ điều gì?”

Chúng tôi nhìn những tấm giấy nhớ trong im lặng.

Bạn có thể tìm hiểu được nhiều điều về một con người khi có biển số xe và điện thoại của người đó. Chẳng hạn như địa chỉ. Và tên, và trường học nữa. Nên nếu muốn, bạn có thể vào trong bãi đỗ xe trường cậu ta trước giờ học và chờ chiếc Camaro đỏ ấy đến. Về lý thuyết.

Hoặc thực tế.

Tôi định chuyển số Cooper đưa cho cô Macauley để cô chuyển cho Eli. Nhưng tôi cứ nghĩ tới cái tin nhắn cụt lùn đó: *Cảm ơn cháu. Cô đã báo Eli, nhưng anh ấy dặn cháu không được can thiệp thêm nữa.* Eli có nhìn nhận tôi nghiêm túc không? Anh ta là người đầu tiên nhắc đến vụ tai nạn như một điều đáng ngờ, nhưng anh ta đang dành hết thời gian cố gắng để giữ Nate được ở lại trung tâm cải tạo vị thành niên. Anh ta có thể coi chuyện này thuần túy chỉ là một thứ khó chịu gây phân tâm.

Dù sao thì, tôi chỉ xem xét tình hình thôi. Tôi tự nhủ như thế khi tiến vào bãi đỗ xe của trường trung học Eastland. Bọn họ bắt đầu tiết học bốn mươi phút trước chúng tôi, nên tôi vẫn có thể trở về Bayview dư dả thời gian trước khi hồi chuông đầu vang lên. Trong xe khá bí nên tôi hạ kính cửa trước xuống trong lúc cho xe vào một ô trống và tắt máy.

Vấn đề là, tôi cần làm gì đó. Nếu không tôi sẽ lại nghĩ về Nate quá mức. Về nơi cậu đang ở, những gì cậu đang trải qua, và việc cậu không chịu nói chuyện với tôi. Ý tôi là, tôi hiểu cậu không có nhiều phương cách liên lạc. Hiển nhiên rồi. Nhưng đâu phải là không có. Tôi hỏi cô Macauley xem mình ghé thăm được không, và cố báo lại Nate không muốn tôi đến.

Đau lòng làm sao. Cố nghĩ cậu muốn bảo vệ tôi, nhưng tôi không chắc thế. Cậu vốn khá quen với việc bị mọi người bỏ mặc, và có thể cậu đã quyết định sẽ ra tay trước với tôi.

Một bóng đỏ lướt qua khiến tôi chú ý, một chiếc Camaro cổ với cái chắn bùn sáng bóng đỗ lại cách tôi vài ô. Một cậu trai tóc đen nhỏ con bước ra và lấy ba lô trên ghế lái phụ khoác lên một bên vai.

Tôi không định nói gì. Nhưng cậu ta ngó về phía tôi lúc đi ngang qua cửa xe tôi và trước khi kịp ngăn mình lại, tôi buột miệng, “Này.”

Cậu ta ngừng bước, đôi mắt nâu tò mò nhìn tôi. “A. Tôi biết cậu. Cậu là con nhỏ trong vụ điều tra ở Bayview. Bronte, đúng không?”

“Bronwyn.” Đã lộ rồi, thôi thì cứ dẫn tới.

“Cậu đang làm gì ở đây?” Cậu ta ăn mặc như thể đang chờ sự tái xuất của nhạc grunge thập niên 90, áo sơ mi flannel khoác ngoài áo thun Pearl Jam.

“Ừm...” Mắt tôi nhìn về phía xe cậu ta. Tôi nên hỏi luôn, nhỉ? Tôi đến đây vì thế mà. Nhưng giờ khi thật sự nói chuyện với cậu ta, cả chuyện này bỗng có vẻ ngớ ngẩn quá. Tôi phải nói gì đây? *À, thế rồi cuộc cái vụ tai nạn xe đúng lúc đến kỳ quặc ở một ngôi trường cậu không theo học là sao?* “Đang chờ bạn thôi.”

Cậu ta nhú mày nhìn tôi. “Cậu có quen học sinh ở đây?”

“Ừ.” *Đại khái. Dù sao tôi cũng biết về vụ sửa xe mới đây của cậu.*

“Ai cũng bàn tán về chuyện mấy cậu. Lạ lùng nhỉ? Thằng nhóc bị chết ấy - cậu ta hơi dị đúng không? Ý tôi là, ai đi làm một cái ứng dụng kiểu đó chứ? Rồi còn đủ thứ chuyện họ nói trên *Mikhail Powers* nữa. Kỳ nhỉ.”

Cậu ta có vẻ... lo lắng. Nào tôi cứ giục *hỏi hỏi hỏi* nhưng miệng lại không nghe.

“Thôi. Chào nhé.” Cậu ta dậm bước tiếp.

“Khoan!” Giọng tôi không còn lú lại nữa và cậu ta ngừng bước. “Tôi nói chuyện với cậu chút được không?”

“Chúng ta *đang* nói đây.”

“Phải, nhưng... tôi có một câu hỏi cho cậu. Khi tôi nói tôi đang đợi bạn, ý tôi là đợi cậu đấy.”

Cậu ta rõ ràng lo lắng. “Tại sao lại đợi tôi? Cậu còn không biết tôi.”

“Vì chiếc xe của cậu,” tôi nói. “Tôi thấy cậu gặp tai nạn trong bãi đỗ xe trường tôi hôm đó. Cái ngày Simon chết.”

Mặt cậu ta trắng bệch và cậu ta chớp mắt với tôi. “Làm sao cậu... vì sao cậu nghĩ đó là tôi?”

“Tôi thấy biển số xe của cậu,” tôi nói dối. Không việc gì phải xì anh của Luis ra. “Chuyện là... thời điểm có hơi trùng hợp đúng không? Và giờ có người đã bị bắt vì một việc tôi chắc chắn cậu ấy không làm và tôi tự hỏi... cậu có vô tình thấy điều gì hay ai đó lạ lùng hôm ấy không? Sẽ rất có ích...” Giọng của tôi lại nhú lại và mắt tôi đầm nước. Tôi nuốt nước mắt vào và cố tập trung. “Bất cứ điều gì cậu nói ra đều sẽ có ích.”

Cậu ta do dự và lùi lại, nhìn về phía dòng người đang đổ vào trường. Tôi chờ cậu ta lùi lại và nhập bọn với họ, nhưng cậu ta sang phía bên kia xe tôi, mở cửa xe và leo vào. Tôi nhấn nút nâng kính cửa lên và quay qua cậu ta.

“Chà.” Cậu ta lấy tay vuốt tóc. “Chuyện này thật quái gở. Nhân tiện, tôi tên Sam. Sam Barron.”

“Bronwyn Rojas. Nhưng chắc cậu biết rồi.”

“Ừ. Tôi đã xem tin tức và tự hỏi mãi là mình có nên lên tiếng không. Nhưng tôi không biết chuyện đó có ý nghĩa gì không. Đến giờ vẫn không

biết.” Cậu ta liếc nhanh về phía tôi, như thể tìm kiếm dấu hiệu cảnh giác. “Chúng tôi không làm gì sai cả. Không có gì phạm pháp hết. Theo như tôi biết.”

Sống lưng tôi râm ran và tôi ngồi thẳng lên. “ ‘Chúng tôi’ là những ai?”

“Tôi với thằng bạn. Chúng tôi cố tình gây tai nạn. Có người trả cho chúng tôi mỗi đứa một ngàn đô để làm việc đó. Nói là để chơi khăm thôi. Ý tôi là, là cậu thì có bỏ qua không chứ? Cái chặn bùn sửa không tới năm trăm đô. Còn lại thì ăn trọn.”

“Có người...” Khi nâng kính xe lên trong xe ẩm áp hãn, và hai tay đang nắm vô lăng của tôi nhóp mồ hôi. Tôi nên bật điều hòa lên, nhưng không cục cựa nổi. “Ai? Cậu biết tên người đó không?”

“Tôi không biết, nhưng...”

“Người đó có mắt xanh, tóc nâu?” tôi buột miệng.

“Ừ.”

Jake. Rốt cuộc cậu ta hẳn đã trốn được Luis ở một thời điểm nào đó. “Người đó có... Khoan, tôi có ảnh trong này,” tôi nói, lục ba lô để lấy điện thoại. Tôi khá chắc mình đã có chụp một tấm ảnh những người trong danh sách ảnh hưởng của ngày hội trường hồi tháng Chín.

“Không cần ảnh đâu,” Sam nói. “Tôi biết người đó là ai.”

“Thật sao? Kiểu như, biết tên ấy hả?” Tim tôi đập nhanh đến nỗi tôi có thể thấy ngực mình phập phồng. “Cậu có chắc người đó đưa tên thật không?”

“Cậu ta không nói tên. Tôi chỉ biết sau khi thấy tin tức.”

Tôi nhớ tới những bản tin đầu tiên, ảnh Jake cạnh Addy. Rất nhiều người cho rằng trưng ảnh cậu ta ra như thế thật không ổn, nhưng tôi mừng là họ đã làm thế. Tôi đã bật lên được tấm ảnh hội trường và đưa cho Sam. “Cậu ta đúng không? Jake Riordan?”

Cậu ta chớp mắt nhìn điện thoại tôi rồi lắc đầu, đưa lại. “Không. Không phải cậu ta. Là người có... liên can mật thiết tới vụ này hơn.”

Tim tôi muốn vỡ ra. Nếu không phải Jake thì chỉ còn một người tóc đen mắt xanh trong vụ điều tra thôi. Liên can *mật thiết*, không kém. Và đó là Nate.

Không. Không. Chúa ơi, không.

“Ai?” Giọng tôi còn không bằng một lời thì thào.

Sam thở hắt ra một hơi và ngả đầu ra ghế. Cậu ta im lặng hết mấy giây dài nhất cuộc đời tôi rồi nói, “Là Simon Kelleher.”

CHƯƠNG HAI MƯƠI TÁM

Cooper

Thứ Tư ngày 7 tháng Mười một, 7:40 tối

Mấy buổi họp mặt hội sát nhân này dần trở nên thường xuyên. Cơ mà, chúng tôi cần một cái tên mới.

Lần này chúng tôi gặp tại một quán cà phê ở trung tâm San Diego, túm tụm với nhau ở góc quán vì quân số càng lúc càng đông. Kris đi cùng tôi, còn Ashton với Addy. Bronwyn mang theo cả đồng giấy nhớ dán trên các tệp hồ sơ bìa nâu, cùng với tấm mới nhất: *Simon trả tiền cho hai thằng diễn vụ tai nạn*. Cậu ta nói Sam Barron hứa sẽ gọi Eli và báo cho anh ta. Chuyện đó sẽ giúp Nate thế nào, tôi cũng chả biết.

“Sao lại chọn chỗ này vậy Bronwyn?” Addy hỏi. “Đi hơi bị xa đấy.”

Bronwyn hăng giọng và sắp xếp lại đồng giấy nhớ một cách rất khoa trương. “Không vì sao cả. Vậy, rồi.” Cậu ta quét ánh mắt hết sức chuyên nghiệp khắp bàn. “Cảm ơn mọi người vì đã đến. Maeve và tôi bàn tới bàn lui những thứ này nhưng vẫn không hiểu gì cả. Bọn tôi nghĩ mấy cái đầu chum lại chắc sẽ ra gì đó.”

Maeve với Ashton quay lại từ quầy nước. Phát nước cho tất cả, và tôi nhìn Kris lần lượt mở nắp gói đường và bỏ vào ly latte của mình. “Sao?” cậu hỏi, phát hiện ánh mắt của tôi. Cậu mặc chiếc polo xanh lá làm tôn lên màu mắt mình, và trông cậu thật sự rất đẹp trai. Đến giờ tôi vẫn cảm thấy mình lẽ ra không được chú ý đến những điều như vậy.

“Em thích đường ha?” Thật ngớ ngẩn. Ý tôi muốn nói là, *Anh không biết em uống cà phê thế nào vì đây là lần đầu tiên chúng ta ở chốn công cộng cùng nhau*. Kris mím môi, một cử chỉ không hiểu sao lại hấp dẫn tôi như thế. Tôi thấy vừa ngượng vừa hồi hộp, rồi lại vô tình va trúng đầu gối cậu dưới bàn.

“Thế thì sao chứ,” Addy nói, cụng ly với Kris. Thứ chất lỏng trong cốc nhỏ trắng tới độ gần như không thể coi là cà phê.

Kris và tôi đã dành nhiều thời gian bên nhau hơn, nhưng cảm giác vẫn chưa được tự nhiên. Có thể vì tôi đã quen với chuyện lén lút, hoặc có thể tôi vẫn chưa chấp nhận thực tế rằng mình đang hẹn hò với con trai. Tôi nhận ra mình giữ khoảng cách với Kris khi đi từ xe ra quán, vì tôi không muốn người khác đoán chúng tôi là gì của nhau.

Tôi ghét phần đó trong con người mình. Nhưng nó có tồn tại.

Bronwyn gọi một thứ trà bốc khói nào đó trông nóng đến mức không thể uống được. Cậu ta đẩy ly nước sang bên và dựng một tập hồ sơ lên tường. “Đây là những gì chúng ta biết về Simon: Nó định đăng tin đồn về chúng ta. Nó trả tiền cho hai thằng làm giả vụ tai nạn. Nó bị trầm cảm. Nó có một nhân cách biến thái trên mạng. Nó và Janae có vẻ đang cãi nhau. Nó mê Keely. Nó từng là bạn Jake. Tôi có kể thiếu gì không?”

“Nó xóa bài đăng gốc về tôi trên Nghe Đồn,” tôi nói.

“Không nhất thiết,” Bronwyn chỉnh. “Bài về cậu bị xóa. Nhưng chúng ta không biết do ai.”

Cũng có lý.

“Và đây là những gì chúng ta biết về Jake,” Bronwyn tiếp tục. “Cậu ta viết ít nhất một bài trên Tumblr, hoặc giúp ai đó viết nó. Cậu ta không ở trong khu phòng học khi Simon chết, theo lời Luis. Cậu ta...”

“Là một thằng thích kiểm soát,” Ashton cắt ngang. Addy há miệng định cãi, nhưng Ashton không cho. “Đúng thế đó, Addy. Nó kiểm soát từng phần một cuộc đời em suốt ba năm qua. Rồi khi em làm điều gì đó nó không ưa, nó phát rồ.” Bronwyn hí hoáy ghi Jake là kẻ ưa kiểm soát lên một tấm giấy nhớ với ánh mắt xin lỗi hướng sang Addy.

“Chỉ là dữ kiện thôi,” Bronwyn nói. “Giờ thì giả thử...”

Cửa trước bật mở và cậu ta đỏ bừng mặt. “Thật là trùng hợp.” Tôi theo hướng mắt cậu ta và thấy một thanh niên có mái tóc bù xù và bộ râu quai nón bờm xồm bước vào quán. Anh ta trông quen quen, nhưng tôi không nhớ

ra. Anh ta nhận ra Bronwyn với vẻ chán nản rồi chuyển thành cảnh giác khi thấy cả tôi và Addy.

Anh ta đưa tay ra chắn trước mặt. “Tôi không thấy mấy người. Không thấy ai hết.” Rồi anh ta thoáng thấy Ashton và sững sốt ngoài lại ngó chị cái nữa, xém thì trượt chân té. “Ồ xin chào. Cô hẳn là chị gái của Addy.”

Ashton chớp mắt, bối rối, nhìn hết anh ta với Bronwyn. “Tôi biết anh sao?”

“Đây là Eli Kleinfelter,” Bronwyn nói. “Anh ấy bên Trước Lúc Chứng Minh. Văn phòng họ ngay trên lầu. Anh ấy là, ừm, luật sư của Nate.”

“*Là người không thể nói chuyện với em,*” Eli nói, như thể vừa nhớ ra. Anh ta nấn ná ánh mắt nơi Ashton, nhưng rồi quay đi và tiến lại quầy tính tiền. Ashton nhún vai và thổi tách cà phê. Tôi chắc chị đã quen với việc mình khiến đám đàn ông xây xẩm như vậy.

Addy tròn mắt trong lúc nhìn Eli quay đi. “Chúa ơi, Bronwyn. Tôi không tin nổi là cậu lại đi bám đuôi luật sư của Nate.”

Bronwyn có vẻ xấu hổ, mà cũng đúng thôi. Cậu ta lấy cái phong bì tôi đưa ra khỏi ba lô. “Tôi muốn xem liệu Sam Barron có gặp anh ta chưa, và chuyển thông tin này cho anh ta nếu chưa. Tôi nghĩ nếu vô tình gặp Eli, anh ta sẽ nói chuyện với mình. Coi bộ là không rồi.” Cậu ta ném cho Ashton ánh mắt đầy hy vọng. “Nhưng em nghĩ anh ta sẽ nói chuyện với *chị*.”

Addy chống tay lên hông và giận dữ hất cằm. “Cậu không thể nào bán đứng chị gái tôi thế được!”

Ashton cười gượng và chìa tay nhận cái phong bì. “Miễn là vì đại nghĩa. Chị biết nói gì đây?”

“Bảo anh ta rằng anh ta đã đúng - vụ tai nạn ở Bayview hôm Simon chết là dàn dựng. Phong bì có thông tin của thằng mà Simon trả tiền làm việc đó.”

Ashton tiến ra quầy, chúng tôi nhấp nước trong im lặng. Khi chị trở về một phút sau đó, phong bì vẫn còn trên tay. “Sam có gọi anh ta,” chị xác

nhận. “Anh ta bảo mình đang tìm hiểu vụ việc, cảm ơn thông tin của em, và em đừng có chõ mũi vào việc của người khác nữa. Trích nguyên văn.”

Bronwyn có vẻ nhẹ nhõm, không một chút tự ái. “Cảm ơn chị. Quả là tin tốt. Vậy, chúng ta nói đến đâu rồi?”

“Simon và Jake,” Maeve nói, một tay chống cằm, mắt dõi theo hai tập hồ sơ. “Họ có liên quan. Nhưng kiểu gì?”

“Cho tôi nói chút,” Kris ôn tồn nói, và tất cả nhìn cậu như thể đã quên mất cậu có mặt. Mà có lẽ thế thật. Cậu im lặng suốt từ đầu.

Maeve cố bù đắp cho thái độ đó bằng cách mỉm cười khích lệ với cậu. “Vâng?”

“Tôi tự hỏi,” Kris nói. Tiếng Anh của cậu không pha khẩu âm và gần như hoàn hảo, với một chút trang trọng gợi ý cậu không phải người bản xứ. “Rất nhiều sự chú ý được dồn vào việc ai ở trong phòng. Đó là lý do cảnh sát ban đầu nhắm vào bốn người. Vì khả năng để người nào khác không ở trong phòng mà giết được Simon là gần như không có. Đúng chứ?”

“Đúng,” tôi nói.

“Vâng.” Kris gỡ hai tấm giấy nhớ từ trên một tập hồ sơ xuống. “Nếu kẻ sát nhân không phải Cooper, hay Bronwyn, hay Addy, hay Nate - và không ai nghĩ ông thầy ở đó có liên quan gì - thì chúng ta còn lại ai?” Cậu dán hai tấm giấy nhớ đè lên nhau lên bức vách cạnh buồng của chúng tôi, rồi ngồi xuống và nhìn chúng tôi với vẻ chăm chú lịch thiệp.

Simon bị hạ độc trong giờ phạt

Simon bị trầm cảm

Chúng tôi chìm vào im lặng hồi lâu, cho tới khi Bronwyn thở hắt ra một hơi. “Tôi là người kể chuyện toàn tri,” cậu ta nói.

“Gì?” Addy hỏi.

“Đó là điều Simon nói trước khi chết. Tôi nói trong mấy bộ phim teen làm gì có vai đó, và nó bảo ngoài đời thực thì có. Rồi nó một hơi uống cạn cốc

nước.” Bronwyn quay lại và gọi “*Eli!*” nhưng cánh cửa đã đóng lại sau lưng luật sư của Nate.

“Vây ý cậu là...” Ashton nhìn khắp bàn rồi ngừng lại ở Kris. “Cậu nghĩ Simon *tự sát?*” Kris gật đầu. “Nhưng tại sao? Sao lại tự sát theo *kiểu đó?*”

“Quay lại với những gì chúng ta biết nào,” Bronwyn nói. Giọng cậu ta điềm tĩnh, nhưng mặt thì đỏ lừ. “Simon là kiểu người cho rằng bản thân nên ở trung tâm mọi thứ, nhưng lại không được vậy. Và nó ám ảnh với việc gây ra một vụ bạo lực thật lớn ở trường. Nó tưởng tượng về chuyện đó luôn trong những chủ đề trên 4chan. Nếu như đây là phiên bản của nó cho một vụ xả súng ở trường thì sao? Tự sát và lôi theo một đám học sinh khác cùng mình, nhưng bởi một cách không ai ngờ tới. Như là đổ tội sát nhân cho họ chẳng hạn.” Cậu ta quay sang em mình. “Simon nói gì trên 4chan Maeve nhỉ? *Nghĩ ra gì độc đáo hơn đi chứ. Cho tôi được bắt ngờ khi các vị xử một đám chuột bỏ nào.*”

Maeve gật đầu. “Hình như nguyên văn là vậy.”

Tôi nghĩ về lúc Simon chết - nghẹt thở, hoảng loạn, hộp lấy hộp để không khí. Nếu nó thật sự tự làm điều đó với bản thân, thì hơn bao giờ hết tôi ước là chúng tôi đã tìm ra cây bút Epi khốn kiếp kia. “Tôi nghĩ nó đã hối hận vào phút cuối,” tôi nói, từng chữ một làm tim tôi trĩu xuống. “Nó trông như rất muốn được cứu. Nếu nó có được thuốc kịp lúc, có thể một lần hút chết như vậy sẽ biến nó thành một người khác.”

Kris siết tay tôi dưới gầm bàn. Bronwyn và Addy trông như trở lại căn phòng Simon chết, kinh hoàng và choáng váng. Họ biết tôi đúng. Im lặng trùm xuống và tôi tưởng chúng tôi đã xong việc cho tới khi Maeve nhìn lên bức vách dán giấy nhớ và bặm má.

“Nhưng Jake thì liên quan gì ở đây?” con bé hỏi.

Kris ngáp ngừng và hắng giọng, như thể chờ được phép lên tiếng. Khi không ai phản đối, cậu mới nói, “Nếu Jake không phải là người giết Simon, cậu ta ắt là đồng mưu. Phải có người tiếp tục mọi chuyện sau khi Simon chết.”

Mắt cậu gặp mắt Bronwyn, và giữa hai người họ xuất hiện một sự thấu hiểu. Họ là bộ não của chiến dịch này. Cả đám chúng tôi chỉ cố gắng theo kịp. Tay của Kris rút lại trong lúc cậu nói, tôi cũng rút tay về.

“Simon phát hiện chuyện Addy và TJ,” Bronwyn nói. “Có thể đó là cách nó tiếp cận Jake từ đầu để có được sự giúp đỡ của Jake, Jake sẽ muốn trả thù, vì cậu ta...”

Tiếng ghế cọ lên sàn ken két cạnh tôi khi Addy lùi lại khỏi bàn. “Ngừng lại,” nhỏ nói giọng nghẹn ngào, lọn tóc highlight tím rủ xuống mắt. “Jake sẽ không... Anh ấy không thể...”

“Chị nghĩ đêm nay thế là đủ rồi,” Ashton nghiêm giọng nói, đứng dậy. “Mấy em cứ tiếp tục, nhưng bọn chị cần về nhà.”

“Xin lỗi nhé, Addy,” Bronwyn nói với vẻ chán nản. “Tôi bị cuốn đi mất.”

Addy phẩy tay. “Không sao,” nhỏ yếu ớt nói. “Tôi chỉ... không thể lúc này.” Ashton khoác tay nhỏ ra đến cửa; rồi chị mở cửa và để Addy bước ra ngoài trước.

Maeve trông theo họ, tay chống cằm. “Chị ấy nói có lý. Toàn bộ chuyện này nghe thật bất khả thi, phải không? Và dù cho mình có đúng thì cũng không chứng minh được gì.” Nó khấp khởi nhìn Kris, như thể trông chờ cậu trở tài phù thủy với đám giấy nhớ lần nữa.

Kris nhím vai và gõ lên miếng giấy màu hình vuông gần mình nhất. “Có lẽ còn một người biết gì đó có ích đấy.”

Janae có vẻ trầm cảm

Bronwyn và Maeve về tầm chín giờ, Kris và tôi cũng không ở lại lâu hơn. Chúng tôi gom những gì còn lại trên bàn và quăng vô thùng rác cạnh cửa ra vào. Cả hai đều im lặng, bước ra khỏi cuộc hẹn hò kỳ lạ nhất nhì trong lịch sử.

“Chà,” Kris nói, đẩy cửa bước ra và đứng trên lề đường chờ tôi. “Thú vị nhỉ.” Trước khi cậu kịp nói gì khác tôi tóm lấy cậu và ép cậu lên tường quán cà phê, lùa tay vào tóc cậu và dùng lưỡi tách răng cậu ra trong một nụ hôn

sâu, nồng cháy. Cậu phát ra một âm thanh trầm đục ngạc nhiên rồi kéo tôi sát vào ngực. Khi một cặp đôi khác bước ra và chúng tôi rời nhau ra, cậu có vẻ choáng váng.

Cậu chỉnh lại áo và vuốt tóc. “Trường anh quên cách làm thế rồi.”

“Anh xin lỗi.” Giọng tôi khản đặc vì khao khát hôn cậu lần nữa. “Không phải anh không muốn. Chỉ là...”

“Em biết.” Kris lồng tay mình vào tay tôi và giơ tay cả hai lên như một câu hỏi. “Được chứ?”

“Được,” tôi đáp, và chúng tôi bước đi bên nhau.

Nate

Thứ Tư ngày 7 tháng Mười một, 11:30 đêm

Đây là cách để ta sống sót khi bị giam.

Ta câm miệng. Không kể chuyện đời hay lý do vì sao mình ở đó. Không ai quan tâm đâu trừ phi họ muốn dùng nó chống lại ta.

Ta không nhịn thẳng nào hết. Không bao giờ. Trại cải tạo hiển nhiên không phải xứ Oz, nhưng chúng nó vẫn sẽ kiểm chuyện với ta nếu chúng nghĩ ta yếu ớt.

Ta kết bạn. Không phải theo nghĩa đen. Ta xác định những đứa đỡ mất dạy nhất trong đám và làm quen với chúng nó. Đi theo bầy thì vẫn có lợi hơn.

Không phạm luật, nhưng nhìn đi chỗ khác nếu có người làm thế.

Tập thể dục và xem ti vi. Thật nhiều.

Tránh để lính canh chú ý càng nhiều càng tốt. Kể cả người phụ nữ thân thiện quá mức cứ cố gắng mời ta gọi điện trong văn phòng cô ta.

Không phàn nàn chuyện thời gian trôi qua chậm chạp thế nào. Khi ta bị bắt vì một tội phạm nghiêm trọng và còn bốn tháng nữa là ta qua tuổi mười tám, từng ngày bò qua là bạn của ta.

Ta nghĩ ra những cách mới để trả lời câu hỏi bất tận của luật sư. *Phải, em đôi khi không khóa tủ. Không, Simon chưa từng tới nhà em. Phải, bọn em có gặp nhau mấy lần ngoài trường. Lần cuối ư? Có lẽ là lần em bán cỏ cho cậu ta. Xí quên, chúng ta không được nói đến chuyện đó, phải không?*

Ta không nghĩ đến những chuyện bên ngoài. Hay một ai đó. Nhất là khi quên đi sự tồn tại của ta thì sẽ tốt cho cậu ấy hơn.

CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN

Addy

Thứ Năm ngày 8 tháng Mười một, 7:00 tối

Tôi cứ đọc đi đọc lại cái Tumblr Nghe Đây như thể nó sẽ khác đi. Nhưng không hề. Lời của Ashton vang vọng trong đầu tôi: *Jake là một thằng thích kiểm soát*. Chì không sai. Nhưng liệu thế cũng có nghĩa toàn bộ phần còn lại đều đúng? Có lẽ Jake đã kể cho ai đó nghe chuyện tôi nói, và người đó viết. Hoặc tất cả chỉ là tình cờ.

Có điều. Một ký ức vào buổi sáng hôm Simon chết trôi lên, thật vụn vặt đến nỗi nó không hề xuất hiện trong đầu tôi mãi đến lúc này: Jake kéo ba lô từ trên vai tôi xuống cùng nụ cười dễ chịu trong lúc chúng tôi sóng bước cùng nhau trên hành lang. *Ba lô em nặng quá. Để anh mang hộ cho*. Anh chưa từng làm thế trước đây, nhưng tôi không thắc mắc. Sao tôi phải thắc mắc chứ?

Và một cái điện thoại không phải của tôi được lôi ra từ ba lô của tôi chỉ vài giờ sau đó.

Tôi không chắc điều gì tệ hơn - việc Jake có thể dự phần vào một chuyện kinh khủng như thế, việc tôi đã đẩy anh đến nước đó, hay việc anh đã đóng kịch suốt mấy tuần qua.

“Lựa chọn của nó, Addy,” Ashton nhắc tôi. “Rất nhiều người bị lừa dối mà không mất trí như vậy. Điển hình là chị này. Chị ném cái bình vào Charlie và sống tiếp thôi. Đó mới là phản ứng bình thường. Bất cứ chuyện gì đang xảy ra lúc này đều không phải lỗi của em.”

Có thể đúng thế. Nhưng *cảm giác* lại không hề như thế.

Vậy là tôi có nhiệm vụ nói chuyện với Janae, người đã vắng mặt ở trường cả tuần liền. Tôi tìm cách nhắn cậu ta vài lần sau khi tan học và tiếp tục sau

bữa tối, nhưng cậu ta không hề hồi âm. Cuối cùng, tôi quyết định tìm địa chỉ cậu ta trong danh bạ trường và cứ thế xuất hiện. Khi tôi kể với Bronwyn, cậu ta đề nghị đi cùng, nhưng tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu chỉ mình tôi đến. Janae chưa bao giờ thân thiện với Bronwyn đến mức đó.

Cooper khẳng định đòi chờ tôi dù tôi bảo cậu sẽ phải đợi ngoài xe. Sẽ không có chuyện Janae chịu mở lòng nếu có cậu bên cạnh. “Không sao,” cậu nói lúc đỗ lại phía đối diện căn nhà nhái phong cách kiến trúc Tudor của Janae. “Nhấn mình nếu tình hình có gì bất thường nhé.”

“OK,” tôi nói, đưa tay chào cậu kiểu nhà binh rồi sập cửa xe và băng qua đường. Trước nhà Janae không có chiếc xe nào, nhưng cả căn nhà đều sáng đèn. Nhấn chuông bốn lần mà không có ai đáp, tôi liếc về phía Cooper và nhún vai sau hồi chuông cuối cùng. Tôi định bỏ cuộc thì cửa hé mở và một con mắt viền đen của Janae ngó ra tôi. “Cậu đang làm gì ở đây?” cậu ta hỏi.

“Thăm cậu thôi. Cậu không đi học và cũng không trả lời tin nhắn. Cậu ổn không?”

“Ổn.” Janae cố đóng cửa, nhưng tôi lèn chân vào chặn lại.

“Tôi vào được không?” tôi hỏi.

Cậu ta do dự nhưng thả cửa ra và lùi lại, để tôi đẩy cửa bước vào. Khi thấy cả người cậu ta, tôi suýt nữa há hốc. Cậu ta gầy hơn bao giờ hết, và những mảng mề đay đỏ rực xuất hiện trên mặt và cổ cậu ta. Cậu ta ngượng ngịu gãi. “Sao? Tôi không khỏe. Nhìn là biết mà.”

Tôi ngó nghiêng hành lang. “Có ai ở nhà nữa không?”

“Không. Bố mẹ tôi đi ăn rồi. Nghe này, ừm, tôi không có ý gì đâu, nhưng cậu đến đây làm gì vậy?”

Bronwyn đã chỉ tôi cần nói gì. Tôi cần bắt đầu với những câu hỏi nhỏ, tế nhị về chuyện cả tuần qua Janae ở đâu và cảm thấy thế nào. Tiếp theo đó là chủ đề về chứng trầm cảm của Simon rồi khuyến khích cậu ta kể thêm. Còn phương án sau cùng, tôi có thể nói đến những gì Nate đang phải đối mặt trong lúc văn phòng công tố tìm cách chuyển cậu ta vào một nhà tù thực sự.

Tôi không làm theo bất kỳ điều gì kể trên. Thay vào đó tôi bước tới và ôm cậu ta, lắc lư cơ thể gầy gò của cậu ta như thể một đứa trẻ cần được vỗ về. Cậu ta cũng giống một đứa trẻ, toàn xương nhẹ bẫng với tay chân yếu ớt. Cậu ta cứng lại, rồi gục vào người tôi òa khóc.

“Chúa ơi,” cậu ta nói với giọng khản đặc. “Thật kinh khủng. Mọi chuyện thật kinh khủng.”

“Nào.” Tôi dẫn cậu ta đến sofa phòng khách, hai chúng tôi ngồi xuống và cậu ta khóc thêm tí nữa. Đầu cậu gục vào vai tôi trong một tư thế kỳ quặc trong lúc tôi vuốt tóc cậu. Tóc cậu cứng đơ vì keo xịt, chân tóc màu nâu lông chuột chuyển dần sang màu xanh đen của thuốc nhuộm.

“Simon tự làm chuyện đó, phải không?” tôi thận trọng hỏi.

Cậu ta ngồi dậy và bưng lấy mặt, ngất ngư tới lui.

“Sao cậu biết?” cậu ta nước nỡ.

Chúa ơi. Đúng là thế thật. Phải đến lúc này tôi mới thật sự tin.

Tôi không nên nói với cậu ta mọi chuyện. Tôi lẽ ra không được nói *bất cứ điều gì*, nhưng tôi vẫn nói. Tôi không nghĩ ra được cách nào khác để nói chuyện với cậu ta. Khi tôi nói xong cậu ta đứng dậy và lên lầu mà không nói một lời. Tôi chờ vài phút, một tay co lại đặt trong lòng còn tay kia vân vê cái khuyên tai. Cậu ta đang gọi ai sao? Hay lấy súng để bắn vỡ đầu tôi? Hay cắt cổ tay để cùng chết với Simon?

Vừa khi tôi định đi tìm cậu ta, Janae chạy xuống cầu thang mang theo một thếp giấy rồi chìa ra cho tôi. “Tuyên ngôn của Simon,” cậu ta nói, môi nhếch lên đầy cay đắng. “Cái này lẽ ra sẽ được gửi cho cảnh sát một năm sau, sau khi toàn bộ cuộc đời của các cậu đã tan nát hết. Để mọi người biết chính cậu ấy là người làm việc này.”

Xấp giấy run rẩy trong tay tôi khi tôi đọc:

Điều đầu tiên các người cần biết: Tôi ghét cuộc đời mình và mọi thứ trong đó.

Nên tôi quyết định vứt nó đi. Nhưng không phải vứt đi một cách lặng lẽ.

Tôi đã nghĩ rất nhiều về cách thức. Tôi có thể mua súng, như mọi tên khốn khác trên đất Mỹ này. Rồi một sáng nọ chặn cửa và dùng hết số đạn mình có tiêu diệt bọn chuột bọ ở Bayview càng nhiều càng tốt, trước khi dành viên cuối cùng cho bản thân.

Và tôi sẽ mua thật nhiều đạn.

Nhưng chuyện như vậy đã được thực hiện vô số lần rồi. Chẳng còn gây sốc như ngày xưa được nữa.

Tôi muốn sáng tạo hơn. Độc đáo hơn. Tôi muốn vụ tự sát của mình sẽ được bàn tán hàng nhiều năm sau. Tôi muốn những kẻ học đòi phải bắt chước tôi. Và thất bại, vì lên được một kế hoạch như thế này vượt quá khả năng của bọn trâm cảm tâm thường mong được chết các người.

Giờ các người đã chứng kiến sự việc diễn ra như thế nào được một năm. Nếu nó đi theo đúng hướng tôi hy vọng, thì các người hoàn toàn không biết chuyện gì đã thực sự xảy ra.

Tôi ngẩng lên khỏi xấp giấy. “Tại sao?” tôi hỏi, miệng đắng ngắt. “Làm sao Simon lại đến nước này?”

“Cậu ấy bị trâm cảm một thời gian rồi,” Janae nói, tay vò vò chiếc váy đen mặc trên người. Mấy chiếc vòng kim loại đeo trên hai tay kêu leng keng theo chuyển động của cậu ta. “Simon lúc nào cũng cảm thấy mình đáng được tôn trọng và chú ý hơn những gì cậu ấy thật sự nhận được, cậu biết đấy? Nhưng năm nay cậu ấy trở nên cay cú với chuyện đó hơn hẳn. Cậu ấy bắt đầu ở trên mạng nhiều hơn và chơi với mấy thằng biến thái, tưởng tượng ra chuyện trả thù những người khiến cậu ấy khốn khổ. Đến độ tôi không nghĩ cậu ấy còn biết đâu là thật nữa. Khi có gì tồi tệ xảy ra thì cậu ấy phản ứng quá mức.”

Lời lẽ giờ trôi tuột ra khỏi cậu ta. “Cậu ấy bắt đầu nói về việc tự sát và kéo người khác theo cùng, nhưng theo kiểu sáng tạo. Cậu ấy ám ảnh với ý nghĩ dùng cái ứng dụng đó để đổ tội cho tất cả những người cậu ấy ghét. Cậu ấy biết Bronwyn gian lận và điều đó khiến cậu ấy tức giận. Bronwyn cầm chắc suất đại diện phát biểu trong lễ tốt nghiệp rồi, nhưng vẫn cản

không cho Simon có cơ hội đuổi kịp. Cậu ấy nghĩ Bronwyn hăm hại không cho mình tham dự chung kết Giả lập Liên Hiệp Quốc. Và cậu ấy không chịu nổi Nate vì chuyện xảy ra với Keely. Simon đã tưởng mình có cơ hội với Keely cho tới khi Nate cướp Keely mà thậm chí còn không hề cố gắng hay mảy may quan tâm.”

Tim tôi thất lại. Chúa ơi, tội nghiệp Nate. Vào tù vì một lý do vô nghĩa, ngu ngốc như thế. “Còn Cooper? Có phải Simon lôi cậu ấy vào cũng vì Keely không?”

Janae bật ra một tiếng cười cay đắng. “Cậu Tốt Tính ấy hả? Cooper khiến Simon bị vào danh sách đen không được dự buổi tiệc sau vũ hội của Vanessa. Dù Simon nằm trong danh sách ảnh hưởng này kia. Cậu ấy *vô cùng* mất mặt vì không chỉ không được mời, mà còn không được phép đến. *Mọi người* đều được dự, cậu ấy nói.”

“Cooper làm ư?” Tôi chớp mắt. Tin đó mới. Cooper đã không nhắc gì tới chuyện đó, và tôi cũng chẳng hề để ý thấy Simon có mặt hay không.

Mà có lẽ đó là một phần của vấn đề.

Janae lúc lắc đầu. “Ừ. Tôi không hiểu vì sao, nhưng cậu ta đã làm thế. Vậy nên ba người đó là mục tiêu của Simon, và cậu ấy cũng đã sắp sẵn các tin đồn. Dù vậy, tôi chỉ nghĩ là cậu ấy nói thế thôi. Một cách xả giận. Có thể sẽ như thế, nếu tôi thuyết phục được cậu ấy thôi lên mạng và ngừng sự ám ảnh kia lại. Nhưng rồi Jake phát hiện một điều Simon không muốn ai biết và đó chính... đó là giọt nước làm tràn ly.”

Ôi không. Từng giây trôi qua không nhắc đến Jake đã khiến tôi hy vọng là rốt cuộc anh cũng không liên can. “Ý cậu là sao?” Tôi kéo khuỷu tay mình mạnh đến nỗi có cơ rách da tại.

Janae cạy cạy lớp sơn móng tay bị tróc của mình, làm rụng những vụn xám xuống váy. “Simon can thiệp vào phiếu bầu để vào được danh sách ảnh hưởng.” Tay tôi đông cứng còn mắt thì trống rỗng. Janae bật ra một tiếng cười khô khốc. “Tôi biết. Ngu ngốc quá, đúng không? Simon lạ lùng thế đấy. Cậu ấy chế nhạo người khác là chuột bọ gặm nhấm, nhưng vẫn muốn những điều người khác muốn. Và muốn người ta ngược nhìn mình. Vậy là cậu ấy làm

việc đó, rồi khoe với tôi ở hồ bơi mùa hè rồi, cậu khoe là mọi thứ đơn giản như ăn bánh và cậu cũng sẽ can thiệp vào dịp hội trường sắp tới. Và Jake nghe được.”

Tôi có thể hình dung ra ngay phản ứng của Jake, nên những lời tiếp theo của Janae không khiến tôi ngạc nhiên. “Cậu ta cười ngặt nghẽo. Simon phát hoảng. Không thể chịu nổi ý nghĩ Jake sẽ kể chuyện đó cho người khác, và tất cả học sinh sẽ biết cậu ấy đã làm một việc thảm hại thế nào. Kiểu, cậu ấy hàng bao năm trời đi tiết lộ bí mật người khác, và giờ sẽ bị sỉ nhục vì bí mật của chính mình.” Janae rùng mình. “Cậu tưởng tượng được không? Nhà sáng lập Nghe Đồn bị vạch trần là một kẻ giả mạo? Điều đó đẩy cậu ấy vượt qua ranh giới.”

“Ranh giới?” tôi nhắc lại.

“Ừ. Simon quyết định không nói về kế hoạch điên rồ của mình nữa mà *thực hiện* luôn. Cậu ấy đã biết chuyện cậu và TJ, nhưng án binh bất động đến khi vào học lại. Và dùng điều đó để bịt miệng và lôi kéo Jake. Vì Simon cần người tiếp tục thực hiện mọi thứ sau khi mình chết, mà tôi thì không chịu làm thế.”

Tôi không biết có nên tin cậu ta hay không. “Cậu không chịu?”

“Tôi không chịu.” Janae không nhìn tôi. “Không phải vì *các cậu*. Tôi không quan tâm bất kỳ người nào các cậu. Mà vì Simon. Nhưng cậu ấy không nghe tôi, và rồi bất thành linh cậu ấy không còn cần tôi nữa. Cậu ấy biết Jake như thế nào, biết cậu ta sẽ phát rồ khi nghe chuyện cậu và TJ. Simon nói với Jake là cậu ta có thể trút hết mọi chứng cứ vào cậu để cậu phải chịu tội và vào tù. Và Jake hoàn toàn đồng ý. Cậu ta còn nghĩ ra ý tưởng nhờ cậu đến phòng y tế hôm ấy để lấy Tylenol cho cậu thêm phần đáng nghi.”

Đầu tôi ong ong. “Sự trả thù hoàn hảo cho việc lừa dối người bạn trai hoàn hảo.” Tôi không nghĩ mình đã thực sự nói ra thành tiếng cho tới khi thấy Janae gật đầu.

“Phải, và sẽ không ai đoán ra vì Simon và Jake còn không phải bạn bè. Với Simon, còn một cái lợi nữa đó là cậu ấy không quan tâm nếu Jake làm

hỏng việc và bị bắt. Cậu ấy gần như còn mong như thế. Cậu ấy đã ghét Jake nhiều năm rồi.”

Janae lên giọng như thể đang khởi động cho một trong những màn nói xấu mà có lẽ trước đây cậu ta với Simon đã quá quen. “Cái cách Jake cứ thể bỏ rơi Simon năm lớp chín. Rồi chuyển qua chơi với Cooper như thể cả hai là bạn chí cốt từ đời nào, như thể Simon không còn tồn tại nữa. Như thể cậu ấy chẳng *đáng kể*.”

Cố họng tôi ứ nước bọt. Tôi sắp nôn. Không, ngắt đi. Có thể cả hai. Cái gì cũng đỡ hơn là ngồi đây nghe chuyện này. Suốt thời gian ấy từ sau cái chết của Simon, khi Jake vỗ về tôi, bắt tôi ngồi chung xe với TJ đi dự tiệc như thể không có gì xảy ra, *ngủ* với tôi - anh biết hết. Anh ta biết tôi đã lừa dối và đang chờ cơ hội. Chờ dịp trừng phạt tôi.

Có khi đó mới là phần kinh khủng nhất. Anh ta đã cư xử *bình thường* đến thế nào suốt thời gian ấy.

Bằng cách nào đấy, tôi có thể nói tiếp. “Nhưng cậu... Nhưng *Nate* bị gài. Jake đổi ý ư?”

Tôi đau đớn nhận ra mình muốn điều đó là sự thật đến thế nào.

Janae không trả lời ngay. Căn phòng im lặng trừ tiếng thở dốc của cậu ta. “Không,” cuối cùng cậu ta nói. “Chuyện là... mọi thứ diễn ra gần như đúng y hệt những gì Simon đã trù tính. Cậu ấy và Jake cho mấy cái điện thoại vào ba lô các cậu sáng hôm đó, rồi thầy Avery phát hiện ra và phạt các cậu, y hệt như Simon dự đoán. Cậu ấy khiến cho cuộc điều tra của cảnh sát dễ dàng hơn bằng cách để ngỏ trang quản lý của Nghe Đồn. Cậu ấy viết dàn ý cho các bài Tumblr và bảo Jake đăng cập nhật từ máy tính công cộng kèm theo chi tiết về những gì đang thực sự diễn ra. Cảm giác như đang xem một chương trình truyền hình thực tế vượt ngoài tầm kiểm soát, và cậu cứ đợi tới lúc nhà sản xuất bước ra và nói, *Đủ rồi*. Nhưng không ai làm thế. Tôi phát ốm. Tôi cứ bảo Jake là hãy dừng lại đi trước khi quá muộn.”

Ruột gan tôi thắt lại. “Jake không chịu?”

Janae khịt mũi. “Không. Cậu ta toàn tâm toàn ý với kế hoạch sau khi Simon chết. Cảm thấy mình đầy quyền uy khi chứng kiến các cậu bị đưa lên

đồn, thấy cả trường xôn xao và mọi người phát cuồng vì cái trang Tumblr. Cậu ta thích thứ quyền lực đó.” Cậu ta ngừng một giây và liếc tôi. “Tôi đoán cậu đã biết cái đó rồi.”

Ừ, có lẽ thế. Nhưng lúc này tôi không cần cậu nhắc. “Cậu đã có thể ngăn lại, Janae,” tôi nói, giọng mỗi lúc một lớn trong lúc cơn sốc dần chuyển thành nổi tức giận. “Đáng lẽ cậu nên kể ai đó nghe chuyện gì đang xảy ra.”

“Tôi *không* thể,” Janae nói, rút người lại. “Có lần khi họp với Simon, Jake ghi âm lại toàn bộ trên điện thoại. Tôi đang cố gắng thuyết phục Simon, nhưng cái cách Jake chỉnh sửa đoạn ghi âm khiến mọi thứ nghe như là chủ ý của tôi vậy. Cậu ta nói sẽ đưa đoạn băng cho cảnh sát và đổ hết lên đầu tôi nếu tôi không giúp.”

Cậu ta run rẩy hít sâu một hơi. “Tôi lẽ ra phải gài bằng chứng vào trong phòng cậu. Cậu còn nhớ cái ngày tôi tới nhà cậu chứ? Tôi có mang cái máy tính theo. Nhưng tôi không làm được. Sau vụ đó, Jake cứ quấy rối suốt và tôi sợ. Tôi cứ thế đổ hết mọi thứ cho Nate.” Cậu ta bật ra một tiếng nấc. “Chẳng khó khăn gì. Nate chẳng khóa cái gì. Và tôi gọi tố cậu ta thay vì cậu.”

“Tại sao?” Giọng tôi nhỏ xịu, và tay tôi run tới nổi bản tuyên ngôn của Simon kêu sột soạt. “Sao cậu không theo kế hoạch?”

Janae lại đứng đưa tới lui. “Cậu tốt với tôi. Hàng trăm người trong cái trường ngu si đó mà *không ai*, trừ cậu, hỏi tôi có nhớ Simon không. Tôi nhớ chứ. Giờ *vẫn* nhớ. Tôi rất hiểu cậu ấy điên rồ thế nào, nhưng... cậu ấy là người bạn duy nhất của tôi.” Cậu ta bắt đầu khóc nức nở, đôi vai gầy run rẩy. “Chỉ tới khi cậu đến. Tôi biết chúng ta không thực sự là bạn bè và giờ chắc cậu ghét tôi lắm, nhưng... tôi không thể làm điều đó với cậu.”

Tôi không biết trả lời thế nào. Và nếu cứ tiếp tục nghĩ về Jake thì tôi sẽ điên mất. Tâm trí tôi bầu vào một mẫu nhỏ xịu còn chưa rõ ràng trong cái bộ xếp hình bệnh hoạn này. “Còn bài đăng về Cooper? Tại sao Simon viết sự thật xong lại thay bằng một lời dối trá?”

“Là Jake đấy,” Janae nói, quệt mắt. “Cậu ta bắt Simon đổi. Cậu ta nói mình đang ban cho Cooper một ân huệ, nhưng... tôi không biết. Tôi nghĩ chủ

yếu là vì cậu ta không muốn ai biết bạn thân mình là gay. Và cậu ta có vẻ khá ghen tị trước tất cả sự chú ý Cooper có được nhờ chơi bóng chày.”

Đầu óc tôi quay cuồng. Tôi nên hỏi thêm nhiều nữa, nhưng chỉ nghĩ được một câu. “Giờ sao? Cậu có... Ý tôi là, cậu không thể để Nate bị kết án, Janae. Cậu phải nói với ai đó chứ? Cậu phải nói.”

Janae lấy tay lau mặt. “Tôi biết. Tôi phát ốm vì ý nghĩ đó cả tuần qua. Nhưng vấn đề là, tôi không có gì trừ bản in này. Jake có bản video trên ổ cứng của Simon, cùng toàn bộ các tập tin dự phòng cho thấy cậu ta đã lên toàn bộ kế hoạch này suốt mấy tháng.”

Tôi hươ xấp tuyên ngôn của Simon như cái khiên. “Thế này cũng đủ rồi. Cái này, cùng lời nói của cậu, là *rất nhiều* rồi.”

“Chuyện gì sẽ xảy đến với tôi?” Janae lúng búng không ra tiếng. “Tôi giống như, đồng phạm, phải không? Hay cản trở công lý? Tôi có thể vào tù. Còn Jake lại có đoạn ghi âm kia nữa. Cậu ta đã bức tôi rồi. Tôi sợ cậu ta nên không dám đến trường. Cậu ta cứ ghé qua và...” Chuông cửa vang lên và Janae cứng người khi điện thoại tôi đánh chuông báo tin nhắn. “Chúa ơi, Addy, chắc là cậu ta đấy. Cậu ta chỉ ghé qua khi thấy xe bố mẹ tôi không có ở ngoài.”

Điện thoại tôi sáng lên với tin nhắn từ Cooper. *Jake tới rồi. Có chuyện gì vậy?* Tôi chụp cánh tay Janae. “Nghe này. Hãy gài hãm ta hết như hãm đã gài cậu. Nói với hãm ta về toàn bộ vụ này, và chúng ta sẽ ghi âm lại. Cậu có sẵn điện thoại đấy không?”

Janae lấy điện thoại ra khỏi túi và chuông reo lần nữa. “Không ích gì đâu. Cậu ta lúc nào cũng thu điện thoại tôi trước khi nói chuyện.”

“OK. Tôi sẽ dùng điện thoại của mình.” Tôi ngó vào phòng ăn tối om phía bên kia. “Tôi sẽ trốn trong đó trong lúc cậu nói chuyện với hãm.”

“Tôi không biết mình làm được không,” Janae thì thào, và tôi lắc tay cậu ta thật mạnh.

“Cậu phải làm. Cậu cần sửa chữa mọi thứ, Janae. Chuyện đã đi quá xa rồi.” Tay tôi run rẩy, nhưng tôi cố gắng hồi âm ngắn gọn cho Cooper - *Không sao, cú chờ đi* - rồi đứng dậy, kéo theo Janae và đẩy cậu ta ra cửa.

“Mở cửa đi.” Tôi luống cuống nhào vào phòng ăn và sụp người xuống, mở ứng dụng ghi âm trên điện thoại và bấm Bắt đầu. Tôi để điện thoại ra gần lối vào giữa phòng khách và phòng ăn hết mức mà tôi dám, và núp sau tường cạnh tủ đồ sứ.

Ban đầu, máu dồn lên tai làm tôi không nghe được gì, nhưng khi bớt đi rồi thì tôi nghe giọng Jake: “... không đi học?”

“Tôi không khỏe,” Janae nói.

“Thật sao.” Giọng Jake nhuộm mùi khinh bỉ. “Tôi cũng thế, nhưng vẫn đi học đây. Cậu cũng cần như thế. Sinh hoạt như bình thường, cậu biết mà?”

Tôi phải căng tai ra mới nghe được Janae. “Cậu không nghĩ chuyện này đi xa quá rồi sao Jake? Ý tôi là, Nate vào tù rồi. Tôi biết kế hoạch là như thế, nhưng giờ khi xảy ra chuyện thì kinh khủng quá.” Tôi không biết điện thoại có bắt được tiếng cậu ta không, nhưng tôi không làm được gì hơn. Tôi không thể bắt cậu ta vào phòng ăn được.

“Tôi biết cậu đang hoảng.” Giọng Jake có vẻ bình thản. “Không, ta *không* thể dừng, Janae. Như thế cả hai ta sẽ gặp nguy hiểm. Dù sao thì, cho Nate vào tù là lựa chọn *của cậu*, phải không? Lẽ ra phải là Addy, nhân tiện, đó là lý do tôi tới đây. Cậu làm hỏng vụ đó và giờ cậu phải chịu trách nhiệm thôi. Tôi có vài ý.”

Giọng Janae lớn hơn một chút. “Simon bị *bệnh*, Jake. Tự sát và đổ cho người khác giết mình là rất điên rồ. Tôi muốn ra khỏi vụ này. Tôi sẽ không kể ai biết cậu có liên quan, nhưng tôi muốn chúng ta... tôi không biết... đưa ra lời nhảm nặc danh rằng mọi chuyện chỉ là một trò lừa gạt hay gì đó. Chúng ta phải ngưng lại.”

Jake khịt mũi. “Cậu không có quyền quyết định, Janae. Đừng quên tôi đang có gì trong tay. Tôi có thể đổ hết mọi thứ trước cửa nhà cậu và bỏ đi. Chẳng có gì liên hệ tôi với toàn bộ chuyện này hết.”

Sai rồi, đồ khốn, tôi nghĩ. Rồi thời gian như dừng lại khi tin nhắn của Cooper hiện lên trên màn hình cùng tiếng nhạc “Only Girl” của Rihanna lạnh lạnh. *Cậu OK chứ?*

Tôi quên mất bước quan trọng nhất là tắt chuông điện thoại trước khi dùng nó làm thiết bị theo dõi.

“Cái quái gì thế? *Addy*?” Jake gầm lên. Tôi không kịp nghĩ, chỉ lao ra khỏi phòng ăn và băng qua nhà bếp của Janae, tạ ơn Chúa cậu ta có cửa sau để tôi lao qua. Tiếng chân thành thịch vang lên sau tôi, nên thay vì chạy ra xe Cooper tôi đâm thẳng vào cánh rừng rậm rạp sau nhà Janae. Tôi hoảng loạn lao qua những cây bụi dưới chân, né tránh các bụi cây thấp và rễ cây quá khổ cho tới khi chân tôi mắc vào thứ gì đó và tôi nhào xuống đất. Lại hết như lúc chạy bộ trong giờ thể chất - đầu gối rách toạc, không thở nổi, lòng bàn tay đau nhói - có điều lần này mắt cá tôi cũng bị trật.

Tôi nghe tiếng cành cây gãy sau lưng, xa hơn tôi tưởng nhưng cũng đang tiến thẳng tới tôi. Tôi đứng dậy, nhả nhó, và cân nhắc các lựa chọn. Một điều chắc chắn là sau những gì tôi nghe được trong phòng khách - Jake sẽ không rời cánh rừng này cho tới khi nào tìm thấy tôi. Tôi không biết mình có trốn được không, chứ chạy thì chắc chắn không thể rồi. Tôi hít sâu một hơi rồi hét “*Cứu!*” bằng hết sức bình sinh, rồi tôi lại nhấc chân, cố tiến theo đường zigzag ra xa khỏi nơi tôi nghĩ là vị trí của Jake trong khi càng lúc càng tới gần nhà Janae hơn.

Nhưng Chúa ơi, mắt cá tôi đau quá. Tôi gần như lết tới trước, và tiếng động sau lưng thì mỗi lúc một lớn cho tới khi một bàn tay chụp lấy tay tôi và giật tôi lại. Tôi hét thêm được một tiếng nữa thì Jake lấy bàn tay còn lại bịt miệng tôi.

“Con đĩ này,” giọng hằn khàn khàn. “Mày tự tìm đến đây nhé, mày biết chứ?” Tôi cắn ngáp răng vào tay Jake và hấn rú lên một tiếng đau đớn, thả tay ra và cũng trong chớp mắt ấy vùng tay lên lại vả vào mặt tôi.

Tôi choáng váng, mặt đau nhức, nhưng vẫn rướn người lên được và vận mình cố húc đầu gối vào hạ bộ hấn còn móng tay cào lên mặt hấn. Jake kêu lên lần nữa khi tôi tấn công, khụy xuống đủ lâu để tôi vùng ra và tháo chạy. Mắt cá tôi oằn xuống và tay hấn lại khóa cứng cánh tay tôi như gọng kìm. Hấn kéo tôi về phía hấn và túm chặt vai tôi. Trong một giây quái gở, tôi còn tưởng hấn định hôn tôi kia.

Nhưng hắn xô tôi xuống đất, quỳ xuống và động đầu tôi lên một tảng đá. Sợ tôi nổ tung vì đau và thị lực tôi chuyển đỏ lè, rồi đen kịt. Có gì đó vòng qua cổ tôi và tôi ngạt thở. Tôi không thấy gì cả, nhưng vẫn nghe được. “Mày đáng lẽ phải vào tù thay Nate, Addy,” Jake gầm ghè trong lúc tôi cấu vào tay hắn. “Nhưng thế này cũng được.”

Một giọng con gái đang hoảng loạn xuyên qua cơn đau trong đầu tôi. “Jake, ngừng lại! Thả cậu ấy ra!”

Áp lực kinh khủng kia biến mất và tôi hít lấy hít để không khí. Tôi nghe tiếng Jake gầm gừ và giận dữ, rồi có người rú lên và một tiếng thịch. Tôi nên đứng dậy, *ngay bây giờ*. Tôi với tay ra, cảm nhận cỏ và đất bên dưới ngón tay trong lúc tôi mò mẫm tìm chỗ chống. Tôi chỉ cần dựng người dậy. Xua tan đồng đom đóm đang nổ tung bừng trước mắt. Từng việc một.

Bàn tay lại vòng qua cổ tôi, siết mạnh. Tôi vung chân đạp, vận ý chí bắt chúng vận động như khi đạp xe, nhưng chúng mềm nhũn như mì ống. Tôi chớp chớp mắt thêm mấy lần nữa, cho tới khi có thể thấy lại. Có điều gì tôi ước gì mình mù. Mắt của Jake lóe ánh bạc dưới trăng, đầy ắp sự cuồng nộ lạnh như băng. *Tại sao tôi không thấy trước điều này chứ?*

Tôi không thể cạy tay hắn ra dù có cố thế nào đi nữa.

Rồi tôi thở lại được trong lúc Jake cúi tới trước, và tôi lơ mơ tự hỏi làm thế nào và tại sao hắn làm vậy. Âm thanh lại tràn ngập không gian khi tôi lăn sang bên và hỗn hển hít đầy không khí vào hai buồng phổi trống rỗng. Vài giây hay cả mấy phút trôi qua, không thể đoán nổi, cho tới khi một bàn tay ấn lên vai tôi và tôi chớp chớp nhìn vào một đôi mắt khác. Tốt bụng, quan tâm. Và cũng sợ hãi như tôi vậy.

“Cooper,” tôi thì thào. Cậu kéo tôi ngồi dậy và tôi tựa đầu vào ngực cậu, cảm nhận nhịp tim cậu đập mạnh trên má mình trong lúc tiếng còi hụ xa xa mỗi lúc một gần.

CHƯƠNG BA MƯƠI

Nate

Thứ Sáu ngày 9 tháng Mười một, 3:40 chiều

Tôi biết có gì đó khác qua cách lính canh nhìn tôi khi ông gọi tên tôi. Không còn như một đồng đất ông muốn lấy chân đi qua đi lại như mọi lần nữa. “Dọn đồ đi,” ông nói. Tôi không có mấy đồ, nhưng tôi từ tốn gom mọi thứ vào một cái túi nhựa rồi theo ông đi dọc hành lang dài xám xịt xuống văn phòng quản lý.

Eli lượn qua lượn lại trước cửa, tay đút túi, nhìn tôi bằng ánh mắt chăm chăm dữ dội của anh ta lần thứ một trăm. “Chào mừng đến với phần đời còn lại của cậu, Nate.” Khi tôi không phản ứng, anh ta nói thêm, “Cậu tự do rồi. Cậu được thả. Toàn bộ vụ này là một trò lừa đảo và đã bị phanh phui. Nên cậu hãy cởi bộ đồ liên thân đó mà trông đồ thường lên đi, rồi phản khỏi đây thôi.”

Đến lúc này tôi đã quen với việc làm theo chỉ dẫn rồi, nên tôi nghe theo. Không còn gì chui được vào đầu tôi nữa, ngay cả lúc Eli cho tôi xem tin tức về vụ bắt Jake, cho tới khi anh ta kể Addy đang ở trong bệnh viện vì bị choáng và nứt sọ. “Tin tốt là, vết nứt rất nhỏ và không có tổn thương não bên dưới. Cô ấy sẽ hoàn toàn bình phục.”

Addy, cô công chúa hội trường nào rỗng bồng hóa thành thanh tra ninja bá đạo, nhập viện với cái sọ nứt vì đã tìm cách giúp tôi. Có lẽ chỉ còn sống là nhờ Janae, người bị võ quai hàm vì đã cố can thiệp, và Cooper, người bỗng trở thành một siêu anh hùng được truyền thông xun xoe. Tôi sẽ mừng cho cậu ta nếu toàn bộ chuyện này không khiến tôi phát ốm.

Vô số giấy tờ phải thu xếp khi bạn ra tù vì một tội mà bạn không làm. *Law & Order* chưa bao giờ chiếu cảnh bạn phải điền bao nhiêu thứ đơn trước khi tái hòa nhập với thế giới. Điều đầu tiên tôi thấy khi chớp mắt bước

ra ánh sáng chói chang là hàng chục máy quay rùng rùng sống dậy. Phải rồi. Toàn bộ vụ này là một bộ phim không bao giờ kết, và tôi đã từ kẻ xấu chuyển thành người tốt trong vòng vài giờ, dù tôi chẳng làm một việc gì giúp tạo nên sự khác biệt ấy kể từ khi vào đây.

Mẹ tôi ở ngoài, một ngạc nhiên thú vị, có thể nói thế. Tôi chưa bao giờ *không* chuẩn bị cho tình huống mẹ lại biến mất. Và Bronwyn, dù tôi đã đặc biệt dặn là không muốn cậu xuất hiện ở đây. Có lẽ chẳng ai nghĩ là tôi hoàn toàn nghiêm túc. Trước khi tôi kịp phản ứng thì tay cậu đã vòng qua người tôi và mặt tôi vui trong mùi táo xanh từ tóc cậu.

Chúa ơi. Cô gái này. Trong vài giây tôi hít vào mùi hương của cậu và mọi chuyện đều ổn cả.

Có điều không phải thế.

“Nate, cảm giác tự do thế nào? Cậu có bình luận nào về Jake không? Bước tiếp theo là gì?” Eli bắn một loạt những câu trả lời ngắn gọn vào đám micrô chĩa trước mặt tôi trên đường ra xe anh ta. Anh ta giờ là người quan trọng nhất lúc này, nhưng tôi không biết anh ta đã làm gì để được như thế. Cáo buộc bị bãi bỏ vì Bronwyn liên tục gỡ ra những đầu mối mới và lòng ra được nhân chứng. Vì bạn trai Cooper kết nối các chi tiết chẳng ai nhận ra. Vì Addy liều mình lao vào hang cọp. Và vì Cooper đến cứu kịp lúc trước khi Jake có thể bịt miệng cậu ta.

Tôi là đứa duy nhất trong hội sát nhân không đóng góp cái khỉ mẹ gì. Tôi chỉ làm được một việc, ấy là làm một thằng dễ bị đổ tội.

Eli nhích xe từng chút một ra khỏi đám xe tin tức cho tới khi chúng tôi ra cao tốc và trung tâm cải tạo mờ dần thành cái chấm nhỏ đằng xa. Anh ta đang huyền thuyên quá nhiều thứ tôi không theo kịp: anh ta đang làm việc với sĩ quan Lopez để bỏ hết mọi cáo buộc buôn thuốc của tôi; nếu tôi muốn nói gì với truyền thông thì hãy lên Mikhail Powers; tôi cần một kế hoạch để trở lại trường. Tôi nhìn ra cửa sổ, tay nắm chặt tay Bronwyn. Khi cuối cùng cũng nghe thấy Eli hỏi mình có thắc mắc gì không, tôi mới nhận ra anh ta đã lặp đi lặp lại câu hỏi mấy lần.

“Có ai chăm Stan không?” tôi hỏi. Bố tôi chắc chắn là không rồi.

“Mình,” Bronwyn nói. Khi tôi không đáp, cậu siết tay tôi và nói thêm, “Nate, cậu có sao không?”

Cậu cố nhìn vào mắt tôi, nhưng tôi thì không thể. Cậu muốn tôi hạnh phúc và tôi cũng không thể. Sự không thể trước Bronwyn như một cú thụi vào bụng tôi: mọi điều cậu muốn đều tốt, đều đúng đắn, đều hợp lý, và đều là những thứ tôi không thể làm được. Cậu lúc nào cũng sẽ là cô gái đi trước tôi trong cuộc săn kho báu, mái tóc lấp lánh hút lấy tôi đến mức tôi gần như quên mất rằng mình lẽo đẽo theo sau cậu một cách vô dụng thế nào.

“Mình chỉ muốn về ngủ.” Tôi vẫn không nhìn Bronwyn, nhưng qua khóe mắt, tôi thấy mặt cậu xị xuống, và không hiểu vì sao mà điều đó đem lại một cảm giác thỏa mãn xấu xa. Tôi đã làm cậu thất vọng rất đúng lúc. Cuối cùng thì cũng có gì đó hợp lý.

Cooper

Thứ Bảy ngày 17 tháng Mười một, 9:30 sáng

Thật kỳ khôi khi bước xuống nhà ăn sáng vào thứ Bảy và thấy nội tôi đọc tờ *People* với mặt tôi trên bìa.

Đây không phải ảnh chụp studio. Mà là ảnh tôi và Kris rời đồn cảnh sát sau khi cho lời khai. Kris trông tuyệt hảo, còn tôi cứ như vừa tỉnh dậy sau một đêm xin quắc cần câu. Thấy rõ luôn ai trong hai đứa tôi là người mẫu.

Cái cách mà sự nổi tiếng tình cờ này vận hành thật lạ lùng. Đầu tiên người ta ủng hộ tôi dù tôi bị tố là gian lận và giết người. Rồi họ ghét tôi vì con người thật của tôi. Giờ họ lại yêu quý tôi vì tôi đã có mặt đúng nơi đúng lúc và hạ gục Jake bằng một cú đấm chuẩn xác.

Và có lẽ cũng vì hiệu ứng lan tỏa khi ở bên Kris. Eli dành mọi công trạng cho cậu vì đã phát hiện ra sự thật, vậy nên cậu là ngôi sao sáng mới vụt lên từ đồng hồ nện này. Việc cậu tìm cách né tránh truyền thông càng khiến họ săn lùng cậu hơn.

Lucas ngồi đối diện nội, xúc ngũ cốc vô miệng trong khi lướt iPad. “Trang hâm mộ Facebook của anh giờ có cả trăm ngàn lượt thích rồi,” nó

báo cáo, hất một lọn tóc ra khỏi mặt như xua một con bọ khó chịu. Đây là tin tốt với Lucas, nó đã tự ái dùng dùng khi gần hết những kẻ gọi là fan của tôi bỏ rơi trang hâm mộ sau khi tôi bị cảnh sát công khai là gay.

Nội khịt mũi và lảng tờ tạp chí qua bàn. “Kính khủng. Một thằng nhỏ chết, một thằng khác hại đời nó và xem nữa hại đời bây, vậy mà người ta vẫn coi đây như một cái show truyền hình vậy. Tạ ơn Chúa vì thiên hạ mau quên. Sẽ có chuyện khác xuất hiện và bây có thể trở lại cuộc đời cũ.”

Chuyện quái nào cũng được.

Từ khi Jake bị bắt tới giờ đã gần một tuần. Hiện tại nó đang bị cáo buộc tội hành hung, cản trở công lý, chỉnh sửa bằng chứng, và một đồng thứ khác mà tôi không nhớ nổi. Nó đã có luật sư riêng, và cũng ở cùng trại cải tạo mà Nate từng ở. Tôi thấy cũng đáng lắm, nhưng cảm giác không hề ổn. Tôi vẫn không thể chấp nhận việc cái tên tôi kéo khỏi người Addy với cái thằng mà tôi chơi chung từ lớp chín là một. Luật sư của nó nói về sức ảnh hưởng quá lớn từ Simon, và có thể là thế thật. Hoặc có lẽ Ashton đã đúng và Jake ngay từ đầu đã là một thằng thích kiểm soát.

Janae hợp tác với cảnh sát và có vẻ cậu ta sẽ đổi lời khai để có được thỏa thuận với bên công tố. Cậu ta và Addy giờ gần bó keo sơn. Tôi thì không biết nên cảm thấy sao về Janae bởi cậu ta đã để mọi chuyện đi tới nước này. Nhưng tôi cũng không vô tội như mình tưởng. Trong khi Addy ngây ngất với thuốc giảm đau của bệnh viện, nhỏ đã khai hết với tôi, cả về lần giật mình ngu ngốc hồi vũ hội lớp mười một khiến Simon ghét tôi tới mức đổ cho tôi tội giết người.

Tôi phải tìm cách sống với điều đó, và chắc chắn tôi phải học cách bỏ qua cho người khác lầm lỗi của họ.

“Lát bây gặp Kris à?” nội hỏi.

“Dạ,” tôi đáp. Lucas tiếp tục ăn mà không chớp mắt. Hóa ra nó chẳng quan tâm chuyện anh nó có bạn trai. Dù nó có vẻ nhớ Keely.

Và đó cũng là người tôi sẽ gặp hôm nay, trước khi đến với Kris. Một phần vì tôi nợ em một lời xin lỗi, phần vì em cũng bị cuốn vào mớ bòng bong này, dù cảnh sát đã cố xóa tên em khỏi bản thú tội của Simon. Tên em không

nằm trong hồ sơ đưa ra cho công chúng, nhưng người ở trường chắc chắn đủ rành để đoán ra. Tôi nhắn cho em hồi đầu tuần hỏi thăm xem em thế nào, và em nhắn lại là em xin lỗi vì đã không tỏ ra ủng hộ hơn khi chuyện Kris và tôi vỡ lở. Một cử chỉ cao thượng về phần em, nhất là sau mọi lời dối trá tôi đã nói.

Sau đó chúng tôi trao đổi qua lại. Em khá đau lòng về vai trò của mình trong chuyện này, dù em không hề biết chuyện gì đang xảy ra. Tôi là một trong số ít những người ở đây hiểu cảm giác đó.

Không chừng sau tất cả chúng tôi lại có thể là bạn của nhau. Tôi thích thế.

Ba bước vô bếp mang theo laptop, lắc lắc nó như thể có quà bên trong. “Con coi email chưa?”

“Sáng nay thì chưa ba.”

“Josh Langley hỏi thăm. Muốn biết con nghĩ sao giữa đại học và tuyển quân. Và đề nghị của UCLA cũng tới. Nhưng LSU thì vẫn chưa có gì.” Ba sẽ không hài lòng cho tới khi tất cả các đội bóng chày đại học trong топ năm đề nghị cho tôi học bổng. Louisiana State là bên duy nhất chưa động tĩnh, điều này khiến ba điên tiết vì đội họ đứng đầu. “Dù sao thì, Josh tuần sau muốn nói chuyện. Con chịu không?”

“Dạ,” tôi đáp, dù tôi đã quyết là sẽ không tham gia tuyển quân luôn. Càng nghĩ nhiều về tương lai bóng chày, tôi càng muốn bước tiếp theo là đại học. Tôi còn cả đời để chơi bóng chày, nhưng chỉ có mấy năm học đại học.

Lựa chọn đầu tiên của tôi là Cal State. Vì họ là trường duy nhất không quay lưng khi tôi ngã ngựa.

Nhưng ba sẽ vui khi tôi nói chuyện với Josh Langley. Chúng tôi đã từng bước xây dựng lại mối quan hệ cha-con từ khi tin tốt về bóng chày bắt đầu đổ về. Ba vẫn không nói gì với tôi về Kris, và chỉ ngồi im thin thít khi ai nhắc tới cậu. Dù vậy ba không còn lao ra khỏi phòng nữa. Và ba đã lại nhìn vào mắt tôi.

Đó là một khởi đầu.

Addy

Thứ Bảy ngày 17 tháng Mười một, 2:15 chiều

Tôi không đạp xe được vì bị nứt sọ và trật cổ chân, nên Ashton chở tôi tới buổi khám tiếp theo. Mọi thứ đang lành lại đúng trình tự, dù tôi vẫn bị những cơn đau đầu tức thì nếu xoay đầu quá nhanh.

Còn cảm xúc thì sẽ mất lâu hơn để lành. Phân nửa thời gian tôi cảm thấy như Jake đã chết, còn nửa kia tôi muốn giết hẳn. Bây giờ, tôi có thể thừa nhận là Ashton với TJ không sai khi nói về mối quan hệ giữa Jake và tôi. Hẳn điều khiển mọi thứ, và tôi để như thế. Nhưng tôi không đời nào tin được rằng hẳn có thể làm những việc hẳn đã làm trong rừng. Tim tôi cảm giác như sọ tôi lúc Jake tấn công vậy - như thể bị bổ làm đôi bằng một cái rìu cùn.

Tôi cũng không biết phải cảm thấy sao về Simon. Đôi khi tôi thấy buồn cái chuyện cậu ta lên kế hoạch để hủy hoại cuộc đời bốn người vì tưởng họ đã tước đi khỏi cậu ta những điều ai cũng muốn: thành công, có bạn bè, được yêu mến. Được *công nhận*.

Nhưng chủ yếu tôi vẫn ước là mình không bao giờ gặp cậu ta.

Nate thăm tôi trong bệnh viện và tôi cũng gặp cậu ta vài lần sau khi ra viện. Tôi lo cho cậu ta. Nate không phải loại dễ mở lòng mình ra, nhưng cậu ta nói đủ để tôi đoán được là việc bị bắt khiến cậu ta thấy mình vô dụng. Tôi đã cố thuyết phục cậu điều ngược lại, nhưng không nghĩ là có kết quả. Ước gì cậu ta chịu nghe, vì nếu có ai biết ta có thể phá hỏng cuộc đời mình thế nào khi tự cho rằng bản thân chưa đủ tốt, thì đó là tôi.

TJ nhắc tôi vài lần từ khi tôi rời viện mấy ngày trước. Cậu ta cứ thăm dò chuyện hẹn hò với tôi, nên tôi cuối cùng phải nói thẳng là sẽ không có chuyện đó. Tôi không bao giờ có thể ở bên người đã góp phần cùng tôi kích hoạt toàn bộ chuỗi phản ứng này. Tiếc thay, vì tôi và cậu ta có thể có tương lai nếu chúng tôi đã thực hiện một số việc khác đi. Nhưng tôi dần nhận ra có những điều bạn không thể hoàn lại, dù ý định của bạn có tốt ra sao.

Dù sao thì cũng ổn thôi. Tôi không đồng ý với mẹ rằng TJ là hy vọng tốt nhất và cuối cùng để không bị ế. Mẹ không phải chuyên gia về tình yêu như

mẹ tưởng.

Tôi thà nghe lời khuyên của Ashton, chị đang thích thú trước sự si mê bất ngờ của Eli. Anh ta tìm chị sau khi chuyện ổn thỏa với Nate và rủ chị đi chơi. Chị bảo chị chưa sẵn sàng hẹn hò trở lại, nên anh ta cứ liên tục tạm ngưng khối công việc khổng lồ của mình để đưa chị đi những buổi không-phải-hẹn-hò công phu, được lên kế hoạch kỹ lưỡng. Một chuyện, mà chị thừa nhận, là mình khá thích.

“Chị không chắc là có coi anh ta nghiêm túc được không,” chị nói với tôi khi tôi cà nhắc ra xe trên đôi nạng sau tái khám. “Ý chị là, riêng quả đầu thôi cũng đủ rồi.”

“Em thích quả đầu ấy. Có cá tính. Với lại, trông nó mềm, như mây vậy.”

Ashton cười toe và vén một lọn tóc rủ trước trán tôi. “Chị thích tóc *em* cơ. Để nó dài thêm tí nữa đi thì chúng ta thành sinh đôi.”

Kế hoạch bí mật của tôi đấy. Lâu nay tôi đã rất muốn có mái tóc như của Ashton.

“Chị có thứ này muốn cho em xem,” chị nói khi cho xe ra khỏi bệnh viện. “Tin tốt.”

“Thật à? Cái gì thế chị?” Đôi khi tôi khó mà nhớ cảm giác có tin tốt là thế nào nữa.

Ashton lắc đầu và mỉm cười. “Phải xem chứ không nói được.”

Chị ngừng xe trước một tòa căn hộ trong một khu có thể gọi là thời thượng của Bayview. Ashton đi bằng với tốc độ chậm chạp của tôi tới một khoảng sân trước sáng sủa, rồi đưa tôi đến một băng ghế trong sảnh. “Chờ tí,” chị nói, gác nạng của tôi sang bên cạnh. Chị biến mất nơi khúc quanh và khi trở lại mười phút sau chị đưa tôi đến một thang máy và chúng tôi đi lên tầng ba.

Ashton tra chìa vào cửa đánh số 302 và đẩy mở cửa vào một căn hộ lớn với trần nhà cao thiết kế như mái xép. Căn hộ có nhiều cửa sổ và tường gạch trần cùng sàn gỗ bóng loáng, và tôi mê nó ngay lập tức. “Em nghĩ sao?” chị hỏi.

Tôi gác nạng lên tường và cà nhắc vào căn bếp rộng, thán phục gạch khảm bức tường bếp. Ai mà biết Bayview lại có những thứ thế này chứ? “Đẹp quá. Chị có, ừm, tính thuê nó không?” Tôi cố làm giọng nồng nhiệt chứ không phải kinh hãi trước cảnh Ashton bỏ tôi lại một mình với mẹ. Ashton ở nhà cũng chưa lâu, nhưng tôi đã hơi quen với việc chị ở đó.

“Chị thuê rồi,” chị nói và cười, xoay một vòng trên lớp gỗ sàn. “Có người ngờ ý với Charlie và chị mua căn nhà trong lúc em ở viện, vẫn chưa chốt, nhưng khi chốt xong thì bọn chị cũng lời được kha khá. Anh ta đồng ý nhận hết phần nợ đại học của mình như một phần trong thỏa thuận ly dị. Công việc thiết kế của chị vẫn chậm, nhưng chị có một ít tiền để dành nên sẽ không quá khó khăn. Và Bayview thì đỡ tốn kém hơn San Diego. Căn hộ này trong trung tâm sẽ đắt gấp ba.”

“Tuyệt quá!” Tôi mong là mình diễn vai hào hứng đạt. Tôi *thật sự* hào hứng cho chị. Chỉ là tôi sẽ nhớ chị. “Chị nên có phòng dư cho em ghé thăm.”

“Chị có phòng dư,” Ashton nói. “Chị không muốn em ghé thăm.”

Tôi trở mắt nhìn chị. Không thể nào. Tôi tưởng chúng tôi đã thân thiết với nhau hơn trong mấy tháng qua.

Chị cười trước vẻ mặt của tôi. “Chị muốn em *sống ở đây*, gốc ạ. Em cần ra khỏi nhà nhiều như chị. Mẹ nói thế cũng được. Mẹ đang ở trong giai đoạn tụt dốc với Justin và mẹ nghĩ là dành nhiều thời gian riêng tư bên nhau hơn sẽ sửa chữa mọi vấn đề. Vả lại, em mấy tháng nữa là mười tám rồi và có thể sống ở bất cứ đâu em muốn.”

Tôi ôm chầm lấy chị trước khi chị nói hết, và chị chịu đựng một vài giây trước khi lách mình ra. Chúng tôi vẫn chưa quen thể hiện tình cảm chị em gái sao cho không gượng gạo. “Đi đi. Coi phòng em kìa. Ở đằng kia.”

Tôi cà nhắc vào căn phòng ngập ánh nắng với cánh cửa sổ to tương nhìn ra con đường xe đạp đằng sau tòa nhà. Kệ sách âm tường dọc theo tường, và xà nhà lộ thiên trên trần tạo thành một dàn đèn tuyệt đẹp với mười hai bóng đèn Edison nhiều kích cỡ và kiểu dáng. Tôi yêu mọi thứ nơi này. Ashton tựa người vào cửa và mỉm cười với tôi.

“Khởi đầu mới cho cả hai ta, nhỉ?”

Cuối cùng cũng có cảm giác là thế thật.

Bronwyn

Chủ nhật ngày 18 tháng Mười một, 10:45 sáng

Cái hôm sau ngày Nate được thả, tôi thực hiện cuộc phỏng vấn đầu tiên và duy nhất với truyền thông. Tôi không muốn thế. Nhưng Mikhail Powers tập kích tôi ngay trước nhà, và như đã đoán khi lần đầu tiên tôi thấy được trọn vẹn sức hấp dẫn của ông ta dồn vào vụ án của chúng tôi, tôi không thể chối từ.

“Bronwyn Rojas. Cô gái tài năng.” Ông ta mặc một bộ com lê màu navy phẳng phiu và cà vạt hoa văn chìm, ghim cài vàng lóe sáng khi ông ta chìa tay ra cùng nụ cười ấm áp. Tôi gần như không nhận thấy máy quay sau lưng ông ta. “Tôi đã mong được nói chuyện với cô nhiều tuần rồi. Cô không bao giờ từ bỏ bạn bè mình phải không? Tôi ngưỡng mộ điều đó. Tôi ngưỡng mộ cô suốt vụ án này.”

“Cảm ơn,” tôi yếu ớt đáp. Đó là một cố gắng lộ liễu muốn làm thân với tôi và nó có tác dụng.

“Tôi muốn nghe ý kiến của cô. Cô có thể nào dành ra vài phút để cho chúng tôi biết toàn bộ biến cố này với cô như thế nào, và khi chuyện kết thúc thì cô thấy ra sao?”

Tôi không nên. Robin và nhà tôi đã có cuộc gặp cuối cùng sáng hôm đó, và lời khuyên khi chia tay của cô là tôi không nên gây chú ý. Cô nói đúng, như thường lệ. Nhưng có một điều tôi muốn trút khỏi lòng mình mà trước đây tôi không được nói ra.

“Chỉ một điều thôi.” Tôi nhìn vào máy quay trong khi Mikhail mỉm cười khích lệ. “Tôi có gian lận môn Hóa, và tôi xin lỗi. Không chỉ bởi chuyện đó kéo tôi vào mớ bòng bong này, còn bởi đó là một chuyện sai trái. Bố mẹ nuôi dạy tôi để trở thành một người trung thực và chăm chỉ, như họ, và tôi đã để họ thất vọng. Như thế không công bằng với họ, hay giáo viên của tôi,

hay với các trường đại học tôi muốn đăng ký. Và cũng không công bằng với Simon.” Giọng tôi bắt đầu run, và tôi không thể nuốt ngược nước mắt vào nữa. “Nếu tôi biết trước... Nếu tôi đã suy nghĩ... Tôi sẽ chẳng bao giờ thôi hối hận về việc mình đã làm. Tôi sẽ không bao giờ tái phạm. Tôi chỉ muốn nói bấy nhiêu.”

Tôi không nghĩ đó là thứ Mikhail muốn, nhưng ông ta đã dùng nó trong số cuối cùng về loạt phóng sự Bayview. Có tin rằng ông ta đưa phần này đi đề cử Emmy.

Bố mẹ tôi liên tục nhắc rằng tôi không thể tự trách mình vì những gì Simon làm. Cũng như tôi nhắc Cooper và Addy điều tương tự. Và tôi cũng sẽ nói với Nate, nếu cậu cho phép tôi, nhưng tôi gần như không nghe gì về cậu kể từ khi cậu ra trại. Cậu nói chuyện với Addy còn nhiều hơn tôi bây giờ. Ý tôi là, cậu *nên* nói với Addy, cậu ta rõ ràng là ngôi sao. Nhưng sao cũng được.

Cuối cùng cậu cũng để tôi ghé qua và trò chuyện, nhưng tôi không còn cảm thấy nổi nôn nao háo hức khi nhấn chuông nhà cậu. Có gì đó đã thay đổi từ khi cậu bị bắt. Tôi gần như nghĩ cậu sẽ không có nhà, nhưng cậu mở cánh cửa cốt kết và bước sang bên.

Nhà Nate trông khá hơn hồi tôi phải chăm sóc Stan. Mẹ cậu đang ở đây và cổ trang hoàng mọi thứ như màn cửa, đệm ghế và khung tranh. Lần duy nhất Nate nói với tôi lâu lâu chút là khi cậu về nhà, cậu nói mẹ đã thuyết phục bố cậu thử đi cai nghiện ở trung tâm. Nate không mấy hy vọng, nhưng tôi chắc không có bố ở nhà một thời gian là một điều nhẹ nhõm.

Nate thả mình xuống ghế bành trong phòng khách còn tôi bước đến chỗ Stan và ngó vào chuồng nó, vui vì có thứ làm xao nhãng. Nó nhấc một chân trước về phía tôi, và tôi bật cười ngạc nhiên. “Có phải Stan vừa vẫy mình không?”

“Ừ. Nó làm vậy, kiểu, một năm một lần. Nó chỉ biết làm mỗi trò đó.” Nate mỉm cười nhìn vào mắt tôi, và trong một giây mọi chuyện giữa chúng tôi vẫn ổn. Rồi nụ cười của cậu mờ đi và cậu cúi mặt xuống. “Vậy. Mình không có nhiều thời gian. Sĩ quan Lopez muốn giới thiệu cho mình một công việc

cuối tuần ở một công ty xây dựng nào đó bên Eastland. Mình phải tới đó trong hai mươi phút.”

“Tuyệt quá.” Tôi nuốt khan. Tại sao lại khó khăn để nói chuyện với cậu như vậy? Mới vài tuần trước đó còn là việc dễ dàng nhất trên đời. “Mình chỉ... có lẽ mình muốn nói, ừm, mình biết cậu đã trải qua một chuyện kinh khủng và mình hiểu nếu cậu không muốn nhắc lại, nhưng nếu cậu muốn thì mình vẫn ở đây. Và mình vẫn... quan tâm tới cậu. Không hề thay đổi. Vậy đấy. Thế thôi. Chắc thế.”

Một khởi đầu kỳ cục, và tệ hơn khi cậu không hề nhìn tôi suốt bài nói chuyện buồn thảm kia. Cuối cùng khi cậu nhìn lên, mắt cậu lạnh lẽo.

“Mình cũng định nói với cậu về chuyện đó. Trước hết là cảm ơn cậu về những gì cậu đã làm. Thật đấy, mình nợ cậu. Có lẽ sẽ không bao giờ trả nổi. Nhưng đã đến lúc trở về như bình thường rồi, phải không? Và chúng ta không phải là bình thường của nhau.” Mắt cậu lảng đi, và điều đó khiến tôi đau đớn. Nếu cậu nhìn tôi hơn mười giây tôi chắc chắn cậu sẽ không nói thế này.

“Không, chúng ta không phải.” Tôi ngạc nhiên khi thấy giọng mình vững vàng thế. “Nhưng chuyện đó không thành vấn đề với mình, và mình nghĩ với cậu cũng thế. Cảm giác của mình không đổi, Nate. Mình vẫn muốn ở bên cậu.”

Tôi chưa từng nói điều gì quan trọng như thế theo cách thẳng thừng như thế, và mới đầu tôi mừng vì mình đã không nhút nhát bỏ cuộc. Nhưng Nate có vẻ không hề quan tâm. Và trong khi tôi không hề nao núng trước những chương ngại bên ngoài ném về phía mình - *Bố mẹ không bằng lòng? Không sao! Ở tù? Mình sẽ đưa cậu ra!* - thì sự hờ hững của cậu làm tôi chùn bước.

“Mình thấy không để làm gì cả. Chúng ta có hai cuộc đời riêng, và giờ chẳng còn gì chung sau khi cuộc điều tra kết thúc. Cậu cần sẵn sàng cho Ivy League, còn mình...” Cậu bật ra một tiếng cười nhạt. “Mình thì chắc sẽ là thứ trái ngược bất kể là gì.”

Tôi muốn vòng tay quanh cậu và hôn cậu cho tới khi cậu thôi nói chuyện kiểu đấy. Nhưng gương mặt cậu lạnh lẽo, như thể tâm trí cậu đã ở cách xa

hàng ngàn dặm, chờ cơ thể cậu theo kịp. Như thế cậu chỉ để tôi đến đây vì cảm thấy bắt buộc. Và tôi không chịu nổi điều đó.

“Nếu cậu thấy thế.”

Cậu gật đầu nhanh tới mức bất cứ hy vọng nhỏ nhoi nào tôi đang vun vén cũng tắt ngóm. “Ừ. Chúc may mắn với mọi thứ, Bronwyn. Cảm ơn lần nữa.”

Cậu đứng dậy như thể sẽ tiễn tôi ra cửa, nhưng tôi không nhận cái sự lịch sự giả vờ lúc này được. “Thôi khỏi,” tôi nói, dán mắt xuống đất bước qua cậu. Tôi ra ngoài và khó nhọc bước ra xe, bắt bản thân không được chạy, rồi lúng túng lục túi xách bằng bàn tay run rẩy cho tới khi thấy chìa khóa.

Tôi lái xe về nhà với đôi mắt ráo hoảnh, không chớp và lên phòng trước khi thật sự gục ngã. Maeve gõ nhẹ cửa và bước vào mà không chờ cho phép, co người nằm cạnh tôi và vuốt tóc tôi trong khi tôi nức nở vào gối như thể tìm tôi vừa tan vỡ. Mà có thể là thế thật.

“Em rất tiếc,” nó nói. Nó biết tôi đi đâu, và tôi không cần kể nó nghe kết thúc thế nào. “Anh ta làm thế khốn quá.”

Nó không nói gì cho tới khi tôi kiệt sức và ngồi dậy, lau mắt. Tôi đã quên mất việc khóc lóc nức nở có thể kiệt sức đến mức nào. “Xin lỗi em không giúp gì được chị,” Maeve nói, cho tay vào túi và lấy điện thoại ra. “Nhưng em muốn cho chị xem thứ này, chắc sẽ khiến chị vui lên. Rất nhiều phản ứng trên Twitter với phát biểu của chị trên *Mikhail Powers điều tra*. Tất cả đều tích cực.”

“Maeve, chị không quan tâm tới *Twitter*,” tôi mệt mỏi nói. Tôi đã không lên đó kể từ khi đồng hồ độn này xảy ra. Thậm chí khi đã để chế độ riêng tư cho tài khoản của mình, tôi cũng không chịu nổi cơn bão dư luận.

“Em biết. Nhưng chị xem này.” Nó chìa điện thoại cho tôi và chỉ vào một bài trên dòng thời gian của tôi từ Yale University:

Nhân vô thập toàn @BronwynRojas. Chúng tôi mong nhận được đơn đăng ký của em.

VĨ THANH

BA THÁNG SAU

Bronwyn

Thứ Sáu ngày 16 tháng Hai, 6:50 chiều

Tôi giờ đại khái là đang quen Evan Neiman. Cứ tự nhiên như thế thôi. Đầu tiên chúng tôi đi chung với nhau trong những nhóm đông, rồi nhóm nhỏ hơn, và vài tuần trước cậu chở tôi về sau khi đám chúng tôi vừa xem vừa chửi chương trình *Anh chàng độc thân ở nhà Yumiko*. Khi tới trước lối vào nhà tôi, cậu nghiêng qua và hôn tôi.

Cũng... không tệ. Cậu hôn giỏi. Tôi thấy mình lạnh lùng phân tích nụ hôn từng chi tiết khi nó diễn ra, trong đầu thầm chúc mừng cậu vì kỹ thuật điều luyện đồng thời nhận thấy sự thiếu vắng nồng nhiệt và quyến rũ giữa hai chúng tôi. Tim tôi không đập mạnh khi tôi hôn lại cậu, tay tôi cũng không run rẩy. Đó là một nụ hôn đẹp với một chàng trai tốt. Nụ hôn tôi hằng ao ước.

Giờ mọi chuyện gần như giống hệt những gì tôi đã nghĩ khi lần đầu tưởng tượng cảnh hẹn hò với Evan. Chúng tôi tạo thành một cặp xứng đôi. Tôi tự động có bạn hẹn cho buổi khiêu vũ vào kỳ nghỉ xuân, cũng là cái hay. Nhưng tôi đang lên kế hoạch cho cuộc sống hậu Bayview theo một con đường song song không dính líu gì tới cậu. Chúng tôi là một cặp khá lắm chỉ kéo dài được tới tốt nghiệp.

Tôi đã nộp đơn vào Yale, nhưng không phải trong đợt nộp sớm. Vào tháng tới, tôi sẽ biết được cùng lúc những người khác xem mình có vào được hay không. Dù vậy đó không còn là điều quan trọng nhất cho tương lai của tôi nữa. Tôi hiện làm thực tập cho Eli vào cuối tuần, và tôi bắt đầu thấy hứng thú với chuyện ở lại đây và tiếp tục với Trước Lúc Chứng Minh.

Mọi chuyện khá suôn sẻ, và tôi đang cố vui vì điều đó. Tôi nghĩ nhiều về Simon và về cái mà truyền thông gọi là “ảo tưởng quyền lợi bị tước đoạt” của cậu ta - cái niềm tin cậu ta sở hữu điều gì đó mình không hề có, và mọi người phải trả giá cho điều đó. Gần như không thể hiểu nổi, nhưng một góc nhỏ trong đầu tôi thì hiểu, nó đã ép tôi gian lận để có được sự thừa nhận mà tôi không đáng có. Tôi không muốn làm một con người như thế nữa.

Tôi chỉ thấy Nate ở trường. Cậu đi học nhiều hơn trước, và tôi đoán là cậu đang ổn. Tôi không biết chắc, vì chúng tôi không còn nói chuyện với nhau. Không tí nào. Cậu không hề đùa với việc quay lại sống cuộc đời riêng của mỗi người.

Đôi khi tôi gần như bắt gặp cậu nhìn mình, nhưng có lẽ đó chỉ là suy nghĩ hão huyền.

Cậu vẫn thường trực trong suy nghĩ của tôi, và điều đó thật tệ. Tôi đã mong việc bắt đầu với Evan sẽ kiểm lại những suy nghĩ luẩn quẩn về Nate trong đầu tôi, nhưng hóa ra lại khiến tình hình tệ hơn. Nên tôi cố không nghĩ tới Evan trừ phi ở bên cậu ấy, tức là tôi đôi khi bỏ qua những điều tôi không nên bỏ qua khi là bạn gái Evan. Như tối nay.

Tôi có phần độc tấu piano với Dàn nhạc giao hưởng San Diego. Đây là một phần trong loạt chương trình hòa nhạc Điểm sáng Trung học, mà tôi đã đăng ký từ năm lớp mười nhưng chưa bao giờ được mời. Tháng rồi tôi cuối cùng cũng được. Có lẽ là nhờ chút tai tiếng dư âm, dù tôi muốn nghĩ là video dự tuyển bản “Variations on the Canon” mà tôi nộp cũng có một phần công. Tôi đã tiến bộ rất nhiều từ mùa thu.

“Chị có hồi hộp không?” Maeve hỏi khi chúng tôi xuống nhà. Bộ đồ đi coi nhạc nó bện là một chiếc đầm nhưng đồ tía mang hơi hướm Phục hưng, tóc nó thắt bím buông với những ghim cài có gắn đá quý. Nó vừa được vai Hoàng hậu Guinevere trong vở *Vua Arthur* sắp tới của câu lạc bộ kịch, và nó hơi quá lố với việc chuẩn bị cho vai diễn. Dù vậy trông rất hợp với nó. Tôi ăn mặc khá kín đáo với đầm cổ lọ vải dệt Jacquard thắt lại ở eo và xòe ra phía trên gối, với hoa văn chấm bi chìm màu xám và đen.

“Một chút,” tôi đáp, nhưng nó không để ý lắm. Ngón tay nó đang bấm điện thoại, có thể đang thu xếp một buổi tập cuối tuần với thằng nhóc đóng vai Lancelot trong *Vua Arthur*. Người mà nó khăng khăng chỉ là bạn. *Phải rồi.*

Tôi cũng lấy điện thoại ra, nhấn chỉ dẫn phút chót cho Kate, Yumiko và Addy. Cooper dẫn theo Kris, mặc dù họ sẽ ăn tối cùng bố mẹ cậu ta trước, nên có thể họ sẽ đến muộn. Với bố mẹ Kris. Bố Cooper đang dần chấp nhận, nhưng chưa đến mức đó. Yumiko nhấn lại *Bọn tớ có nên tìm Evan không?* và đến lúc đó tôi mới nhớ ra tôi chưa hề mời cậu.

Dù sao cũng thế thôi. Không phải chuyện gì to tát. Báo có đăng về chương trình, và tôi chắc cậu đã nhắc đến nó nếu cậu đọc được và muốn đi.

Chúng tôi ở Nhà hát Giao hưởng Copley, trước một thính phòng chật cứng. Khi đến lượt mình biểu diễn, tôi bước ra sân khấu lớn đến mức khiến cái piano ở trung tâm trông nhỏ xíu. Khán giả lặng thinh trừ vài tiếng ho húm hắng, và gót giày tôi gõ vang vang trên mặt sàn bóng lộn. Tôi vượt phẳng váy bên dưới trước khi ngồi xuống cái ghế gỗ mun. Tôi chưa từng biểu diễn trước từng này người, nhưng không hồi hộp như đã tưởng tượng.

Tôi duỗi ngón tay và chờ tín hiệu từ cánh gà. Khi bắt đầu, tôi cảm thấy được ngay đây sẽ là lần biểu diễn tuyệt nhất của mình. Từng nốt nhạc ngân lên, nhưng không chỉ thế. Khi tôi lên tới cao trào cùng với những nốt nhẹ theo sau, tôi dồn hết mọi cảm xúc suốt mấy tháng qua vào những phím đàn bên dưới ngón tay mình. Tôi cảm thấy từng nốt nhạc như nhịp tim. Và tôi biết khán giả cũng thế.

Tiếng vỗ tay vang khắp phòng khi tôi kết thúc. Tôi đứng dậy và cúi đầu, đón nhận sự tán thưởng của khán giả cho đến khi giám đốc sân khấu vẫy tay và tôi vào cánh gà. Ở sau sân khấu tôi nhận hoa bố mẹ để lại, áp vào lòng và nghe những màn biểu diễn khác.

Sau đó tôi gặp bạn bè mình ngoài tiền sảnh. Kate và Yumiko tặng tôi một bó hoa bé hơn, và tôi gộp chung chúng với bó hoa trên tay. Addy mỉm cười tủm tỉm, chiếc áo khoác của đội điền kinh khoác bên ngoài bộ đầm đen

khiến cậu ta trông như vận động viên lạ thường nhất thế giới. Cậu để tóc ngắn trên vai, hơi uốn lên, trông y hệt chị gái chỉ khác mỗi màu. Cậu quyết định nhuộm tím hần thay vì trở về màu vàng, và trông rất hợp.

“Cậu chơi hay quá!” cậu ta hào hứng nói, kéo tôi lại ôm. “Họ nên để cậu biểu diễn hết từ đầu tới cuối.”

Tôi ngạc nhiên thấy Ashton và Eli xuất hiện sau cậu ta. Ashton có nói là sẽ đến, nhưng tôi không nghĩ Eli lại chịu rời văn phòng sớm thế. Lẽ ra tôi phải đoán ra. Giờ họ là một đôi chính thức rồi, và Eli bằng cách nào đó đã dành được thời gian cho bất cứ việc gì Ashton muốn. Anh ta nở nụ cười mơ màng thường trực mỗi khi ở bên chị, và tôi nghĩ chắc chẳng nghe tôi biểu diễn tí gì đâu. “Không tệ, Bronwyn,” anh ta nói.

“Tôi có quay lại nè,” Cooper nói, hươ hươ điện thoại. “Chừng nào chỉnh sửa xong tôi gửi cho.”

Kris, mặc áo khoác thể thao và quần jean đen trông thật bánh, đảo mắt. “Cooper cuối cùng cũng học được cách dùng iMovie, và giờ không gì ngăn cậu ấy được. Tin tôi đi. Tôi thử rồi.” Cooper nhăn nhó cười tinh bơ và cất điện thoại đi, lồng tay vào tay Kris.

Addy cứ rướn cổ nhìn xung quanh tiền sảnh đông đúc, nhiều lần tới mức tôi phải tự hỏi cậu ta có dặt bạn theo không. “Chờ ai à?” tôi hỏi.

“Hả? Đâu có,” cậu ta đáp và phẩy tay. “Chỉ ngó nghiêng thôi. Tòa nhà đẹp quá.”

Addy diễn mặt phớt tỉnh dờ nhất thế giới. Tôi ngó theo mắt cậu ta nhưng không thấy bóng dáng bất cứ ai có thể là chàng trai bí ẩn. Dù vậy, cậu ta không có vẻ gì thất vọng.

Người ta cứ ghé lại nói chuyện, nên phải mất nửa tiếng sau Maeve, bố mẹ tôi và tôi mới ra đến bên ngoài. Bố tôi nheo mắt nhìn những ngôi sao lấp lánh trên cao. “Bố phải đậu xe khá xa. Ba mẹ con không nên đi giày cao gót đến đó. Chờ ở đây để bố lái đến.”

“Được,” mẹ tôi đáp, hôn lên má bố. Tôi ôm bó hoa chặt hơn và nhìn những con người ăn mặc đẹp đẽ xung quanh, cười nói và thì thầm trong lúc tràn ra vỉa hè. Một hàng xe bóng bẩy lần lượt đỗ lại, và tôi chăm chú dõi

theo chúng dù biết là bố sẽ chẳng thể cho xe đến nhanh thế. Một chiếc Lexus. Một Range Rover. Một Jaguar.

Một chiếc mô tô.

Tim tôi đập mạnh khi đèn xe tắt và người ngồi trên xe cởi mũ bảo hiểm ra. Nate xuống xe, men qua một đôi lớn tuổi và tiến lại chỗ tôi với đôi mắt dán chặt vào tôi.

Tôi không thở nổi.

Maeve kéo tay mẹ. “Mình nên lại gần bãi xe hơn để bố dễ thấy mình.” Mắt tôi dán vào Nate, nên tôi chỉ nghe thấy mẹ thở dài. Nhưng mẹ vẫn đi với Maeve, và tôi ở một mình trên vỉa hè khi Nate đến bên cạnh.

“Chào.” Cậu nhìn tôi bằng đôi mắt mơ mộng với hàng mi đen dài, và cảm giác giận dữ lan ra khắp huyết quản. Tôi không muốn thấy đôi mắt ngu ngốc, cái miệng ngu ngốc và bất cứ phần nào trên gương mặt ngu ngốc đã khiến tôi khổ sở suốt ba tháng qua kia. Tôi cuối cùng cũng có một đêm mà tôi được nhấn chìm bản thân trong một thứ không dính líu gì đến cái đời sống tình cảm khốn khổ của mình. Giờ thì cậu làm hỏng nó rồi.

Nhưng tôi sẽ không để cậu khoái chí vì biết điều đó đâu. “Chào Nate.” Tôi ngạc nhiên khi nghe giọng mình bình thản, lãnh đạm. Bạn không biết tim tôi đang gào thét tuyệt vọng đòi thoát ra khỏi lồng ngực tôi thế nào đâu. “Cậu sao rồi?”

“OK,” cậu đáp, dứt tay vào túi. Cậu có vẻ gần như - ngượng? Tôi chưa thấy cậu thế này bao giờ. “Bố mình trở lại trung tâm rồi. Nhưng họ nói là khả quan. Ít ra ông cũng chịu thử lần nữa.”

“Tuyệt quá. Mong là sẽ tốt đẹp.” Nghe giọng tôi cứ giả tạo, dù tôi nói thật lòng. Cậu càng đứng đây lâu bao nhiêu thì càng khó để tôi diễn tự nhiên bấy nhiêu. “Mẹ cậu thế nào?”

“Tốt. Vẫn đi làm. Mẹ mình chuyển đồ từ Oregon về, nên... có lẽ sẽ ở đây một thời gian đấy. Dù sao thì cũng định thế.” Cậu đưa tay vuốt tóc và lại nhìn tôi với cái kiểu hơi cụp mắt xuống ấy. Kiểu nhìn trước khi cậu định hôn tôi. “Mình có xem cậu diễn. Mình đã làm cái đêm lần đầu nghe cậu đàn ở nhà cậu ấy. Tối nay đó mới là thứ tuyệt nhất mình từng nghe.”

Tôi siết chặt đám cành hoa trên tay tới nỗi gai hoa hồng đâm vào tôi. “Tại sao?”

“Tại sao gì?”

“Tại sao cậu đến? Ý mình là...” Tôi hất cằm về phía đám đông. “Đây không phải sở thích của cậu mà?”

“Không,” Nate thừa nhận. “Nhưng đây là một dịp trọng đại với cậu, phải không? Mình muốn đến xem.”

“Vì sao?” tôi lặp lại. Tôi muốn hỏi thêm, nhưng không thể. Cổ họng tôi thắt lại và tôi kinh hãi khi thấy mắt mình cay cay và ngấn nước. Tôi tập trung hít thở và ấn tay mình vào mấy cái gai, để cơn đau làm tôi phân tâm. OK. Được rồi. Nước mắt xuống rồi. Đã tránh được thảm họa.

Trong vài giây mà tôi tìm cách bình tâm lại, Nate đã tiến tới gần hơn. Tôi không biết nhìn vào đâu vì trên người cậu không chỗ nào không khiến tôi run rẩy.

“Bronwyn.” Nate vuốt gáy và vuốt khan, và tôi nhận ra cậu cũng hồi hộp như tôi vậy. “Mình đã ngu ngốc. Việc bị bắt khiến mình suy nghĩ lung tung. Mình nghĩ cậu sẽ ổn hơn nếu không có mình trong đời nên mình cứ thế... khiến cho việc đó xảy ra. Mình xin lỗi.”

Tôi nhìn xuống đôi giày thể thao của cậu, có vẻ như là điểm an toàn nhất. Tôi không đủ tin tưởng để cho bản thân lên tiếng.

“Chuyện là... mình chưa từng có ai bên cạnh, cậu biết không? Mình không nói thế để cậu thấy thương hại mình. Mình chỉ muốn giải thích thôi. Mình không - mình đã không... hiểu làm sao những điều như thế này diễn ra. Không hiểu rằng mình không thể giả vờ là không quan tâm và thế là xong.” Nate chuyển chân trụ, tôi nhận thấy vì mắt tôi dán xuống đất. “Mình đã nói chuyện với Addy về chuyện này, vì” - cậu khẽ cười - “cậu ta không chịu để yên. Mình hỏi nếu mình tìm cách nói chuyện với cậu thì cậu có giận mình không và cậu ta đáp không sao cả. Rằng mình nợ cậu một lời giải thích. Cậu ta đúng. Như mọi khi.”

Addy. Đồ nhiều chuyện. Thảo nào cậu ta cứ ngó ngang ngó dọc khắp sảnh.

Tôi đang hăng để cố đẩy cục nghẹn trong cổ xuống, nhưng vô ích. Tôi đành mặc kệ nó mà nói. “Cậu không chỉ là bạn trai mình, Nate. Cậu là *bạn* mình. Hoặc mình đã nghĩ cậu là bạn mình. Và rồi cậu ngừng nói chuyện với mình như thể chúng ta không là gì cả.” Tôi phải bặm chặt má trong để ngăn mình không ngấn nước.

“Cậu biết đó. Giống như... Chúa ơi, mình không giải thích được, Bronwyn. Cậu là điều tuyệt vời nhất từng xảy đến với mình, và nó khiến mình hoảng. Mình nghĩ mình sẽ hủy hoại cậu. Hoặc cậu hủy hoại mình. Trong nhà Macauley mọi chuyện thường diễn ra như vậy đấy. Nhưng cậu không giống thế.” Cậu thở hắt ra và hạ giọng. “Cậu không giống bất cứ ai. Mình đã biết thế từ hồi chúng ta còn bé, và mình cứ... mình làm hỏng chuyện. Cuối cùng mình cũng có cơ hội với cậu và mình làm hỏng hết.”

Cậu chờ một giây để tôi nói gì đó, nhưng tôi vẫn chưa thể lên tiếng. “Mình xin lỗi,” cậu nói, lại chuyển chân. “Mình không nên đến. Tự dừng lại đem trút cả đồng chuyện này lên cậu. Mình không có ý làm hỏng buổi tối trọng đại của cậu.”

Đám đông đang giãn ra, đêm mát hơn. Bố tôi sẽ đến đây sớm. Cuối cùng tôi cũng nhìn lên, và cảm xúc trào dâng đúng như tôi vẫn lo sợ. “Cậu làm mình tổn thương, Nate. Cậu không thể cứ thế cười mô tô đến đây với... cái vẻ mặt đó” - tôi chỉ mặt cậu - “và mong mọi chuyện đều sẽ ổn. Không đâu.”

“Mình biết.” Nate tìm ánh mắt tôi. “Nhưng mình mong... ý mình là, chuyện cậu nói ban nãy ấy. Chuyện chúng ta là bạn của nhau. Mình muốn hỏi cậu - có lẽ là hơi ngu ngốc, sau tất cả những chuyện này, nhưng cậu biết Rạp Porter, trên Clarendon chứ? Cái rạp chiếu mấy bộ phim cũ ấy? Bọn họ đang chiếu phần hai loạt phim *Divergent* ở đó. Mình, ừm, không biết cậu có muốn đi xem không.”

Một khoảng lặng dài. Suy nghĩ của tôi rối tinh, nhưng tôi chắc một điều - nếu tôi nói không, thì đó sẽ là vì lòng kiêu hãnh và tự trọng của bản thân. Không phải vì tôi muốn. “Như bạn bè?”

“Như gì cũng được. Ý mình là, phải. Bạn bè cũng được.”

“Cậu ghét loạt phim đó,” tôi nhắc cậu.

“Ghét thật.” Cậu có vẻ hối hận, và tôi suýt mỉm cười. “Nhưng mình thích cậu hơn. Mình nhớ cậu đến phát điên.” Tôi chau mày với cậu và cậu nhanh nhẩu nói thêm. “Như một người bạn.” Chúng tôi nhìn nhau chăm chăm vài giây nữa cho tới khi hàm cậu khẽ giật. “OK. Mình đang thành thật, vậy nên, nhớ còn hơn cả bạn bè ấy. Nhưng mình biết lúc này cậu không nghĩ tới điều đó. Mình vẫn muốn đi xem một bộ phim dở ỏi với cậu và đi chơi với cậu vài giờ. Nếu cậu cho phép.”

Má tôi nóng bừng, và khoe miệng tôi cứ tìm cách nhếch lên. Mặt tôi đúng là quân phản bội. Nate nhận thấy và rạng rỡ hẳn, nhưng khi tôi không nói gì cậu kéo cổ áo thun và gục đầu xuống như thể tôi đã từ chối vậy. “À. Cứ nghĩ về chuyện đó đi nhé?”

Tôi hít sâu một hơi. Bị Nate đá đã đau lòng rồi, và ý nghĩ mở lòng mình ra trước những đau đớn như thế một lần nữa thật đáng sợ. Nhưng tôi đã liều mình vì cậu một lần, khi tôi nói cho cậu biết tình cảm của mình. Và một lần nữa, khi tôi giúp đưa cậu ra khỏi tù. Cậu xứng đáng được cơ hội thứ ba. “Nếu cậu thừa nhận *Insurgent* là một tuyệt tác điện ảnh và háo hức muốn xem nó, mình sẽ cân nhắc.”

Nate ngẩng phắt đầu dậy và cười hớn hở. “*Insurgent* là một tuyệt tác điện ảnh và mình rất háo hức muốn xem nó.”

Hạnh phúc bắt đầu dâng lên trong tôi, làm tôi khó mà giữ mặt lạnh. Nhưng tôi vẫn giữ được, vì tôi sẽ không để cho cậu được dễ dàng *như thế*. Nate sẽ phải cày cả loạt phim trước khi chúng tôi ra khỏi vùng-bạn-bè. “Nhanh nhì,” tôi nói. “Mình nghĩ sẽ có chống cự cơ.”

“Mình đã phí phạm quá nhiều thời gian rồi.”

Tôi khẽ gật đầu. “Vậy được. Mình sẽ gọi cậu.”

Nụ cười của Nate hơi xịu đi. “Chúng ta chưa bao giờ trao đổi số điện thoại nhỉ?”

“Vẫn còn giữ cái điện thoại dùng một lần kia chứ?” tôi hỏi. Cái của tôi vẫn được sạc để trong tủ suốt ba tháng qua. Để phòng thôi.

Mặt cậu lại sáng lên. “Còn. Mình còn giữ.”

Tiếng còi xe dịu dàng mà kiên quyết xuyên qua não tôi. Chiếc BMW của bố ngừng lại ngay sau chúng tôi, và mẹ hạ kính xe xuống ngó ra. Nếu tôi phải dùng một từ để tả vẻ mặt của mẹ thì đó là *cam chịu*. “Xe mình đến rồi,” tôi bảo Nate.

Cậu với tôi siết tay tôi thật nhanh rồi thả ra, và tôi thề, da tôi râm ran. “Cảm ơn vì đã không bảo mình cút đi. Mình chờ nghe tin từ cậu nhé? Khi nào cậu sẵn sàng cũng được.”

“OK.” Tôi đi vòng qua cậu về phía xe bố mẹ và cảm thấy cậu quay lại nhìn theo tôi. Cuối cùng tôi cũng cho phép mình mỉm cười, và khi đã bắt đầu, tôi không ngừng được nữa. Nhưng không sao. Tôi thấy ảnh phản chiếu của cậu trên kính cửa sổ của ghế sau, và cậu cũng đang mỉm cười.

^[1] Model United Nations: chương trình giả lập các kỳ họp Liên Hiệp Quốc, trong đó các học sinh, sinh viên được đóng vai các nhà ngoại giao của các nước trong LHQ để thảo luận, đưa ra giải pháp cho các vấn đề toàn cầu. Mô hình này giúp các bạn trẻ hiểu thêm về chính trị, ngoại giao, đồng thời phát triển các kỹ năng hùng biện và làm việc nhóm.

^[2] Ivy League thường được dùng để chỉ nhóm tám trường đại học hàng đầu nước Mỹ, bao gồm: Brown University, Columbia University, Cornell University, Dartmouth College, Harvard University, University of Pennsylvania, Princeton University, Yale University.

^[3] Major League Baseball là liên đoàn bóng chày chuyên nghiệp của Mỹ. MLB mỗi năm tổ chức hai cuộc tuyển quân (*draft*) vào tháng Sáu và tháng Mười hai. Đợt tháng Sáu là phổ biến nhất, còn gọi là *Entry Draft*, những cầu thủ tham gia tuyển quân có thể đã tốt nghiệp trung học và chọn không học lên đại học. Đợt tháng Mười hai ngắn hơn, còn gọi là *Rule 5 Draft*, một cầu thủ nếu đã thi đấu ở các giải bán chuyên cho một đội trong vài năm có thể được các đội khác tuyển về, đội tuyển về sẽ phải đưa cầu thủ đó vào danh sách cho các giải đấu chuyên nghiệp.

^[4] Phong cách Gothic, một lối ăn mặc với trang phục màu đen u ám, buồn bã.

^[5] Tiếng Tây Ban Nha, tạm dịch là “Có cái miệng xinh ghê”.

^[6] Trong bóng chày, mục tiêu cơ bản của *batter* (người đập bóng) là đập trúng bóng do *pitcher* (người ném bóng) bên đối phương giao và giành quyền chiếm các gôn. *Full count* là thế mà batter đã có 3 *ball* (pitcher giao bóng hỏng và batter không vùng gậy) và 2 *strike* (batter vùng gậy đập hỏng) trong một lượt đấu. Dính 3 strike thì batter đó bị *strikeout* (loại). Được 4 ball thì batter có quyền *walk* (chiếm gôn một). Do lần ném bóng tiếp theo có thể quyết định batter đó sẽ *walk*, hoặc *strikeout*, hoặc *hit* (đập trúng bóng và chạy chiếm gôn), nên full count được coi là số ball và strike tối đa một batter có thể đạt tới. Tuy vậy, batter có thể duy trì mức 2 strike nếu thực hiện đập bóng lỗi (bóng bị đập bay vào vùng lỗi) vì khi batter đã có 2 strike rồi,

thì mỗi cú đập lỗi sẽ không còn được tính là 1 strike nữa. Trong trường hợp đó, lượt đấu sẽ tiếp tục.

^[7] Family liaison officer: sĩ quan cảnh sát được đào tạo chuyên biệt để hỗ trợ các gia đình gặp khó khăn trong khu vực.

Table of Contents

Start

PHẦN MỘT TÔI BẢO, TÔI BẢO

CHƯƠNG MỘT

CHƯƠNG HAI

CHƯƠNG BA

CHƯƠNG BỐN

CHƯƠNG NĂM

CHƯƠNG SÁU

CHƯƠNG BẢY

CHƯƠNG TÁM

CHƯƠNG CHÍN

PHẦN HAI TRỐN TÌM

CHƯƠNG MƯỜI

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

CHƯƠNG MƯỜI HAI

CHƯƠNG MƯỜI BA

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

PHẦN BA THẬT HAY THÁCH

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG HAI MƯỜI

CHƯƠNG HAI MƯỜI MỐT

CHƯƠNG HAI MƯỜI HAI

CHƯƠNG HAI MƯỜI BA

CHƯƠNG HAI MƯỜI BỐN

CHƯƠNG HAI MƯỜI LĂM

CHƯƠNG HAI MƯƠI SÁU
CHƯƠNG HAI MƯƠI BẢY
CHƯƠNG HAI MƯƠI TÁM
CHƯƠNG HAI MƯƠI CHÍN
CHƯƠNG BA MƯƠI
VĨ THANH BA THÁNG SAU